



MEG CABOT

The girl who was NEARLY a princess

con
gái
MY



Con gái Mỹ

Meg Cabot

Chia sẻ ebook: <http://www.downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

[Con gái Mỹ](#)

[MỞ ĐẦU](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

10 lý do hàng đầu khiến Samantha Madison rơi vào rắc rối thực sự

10. Bà chị vĩ đại của cô bé là một cô gái nổi tiếng trong trường
 9. Đứa em út là một thiên tài được thừa nhận
 8. Samantha yêu bạn trai của chị mình
 7. Cô bé bị bắt quả tang bán những bức tranh của những người nổi tiếng trong trường
 6. Và bây giờ cô bị ép phải học vẽ
 5. Cô bé vừa mới cứu ngài tổng thống nước Mỹ khỏi một vụ ám sát
 4. Nên cả thế giới nghĩ rằng cô bé là một anh hùng
 3. Dù rằng Sam biết rõ mình không phải là anh hùng
 2. Và bây giờ cô bé được chỉ định làm đại sứ tuổi vị thành niên của Mỹ tại Liên Hiệp Quốc
- Và nguyên nhân hàng đầu cuộc đời của Sam đã chấm dứt???
1. Con trai của ngài tổng thống có thể yêu cô

MỞ ĐẦU

Được rồi, đây là mười lý do hàng đầu khiến tôi không thể nào chịu nổi bà chị Lucy:

10. Tôi phải dùng toàn đồ cũ của chị ấy, thậm chí cả áo ngực

9. Khi tôi từ chối mặc mấy cái thứ đồ thừa ấy, đặc biệt là mấy cái áo ngực, tôi sẽ bị giảng đạo về sự hoang phí và về môi trường. Nhìn xem, tôi cũng rất quan tâm đến môi trường đấy chứ. Nhưng điều đó không có nghĩa là tôi muốn mặc áo ngực cũ của bà chị. Tôi đã bảo mẹ là tôi chẳng có lý do gì để phải mặc áo ngực cả, sao cứ phải nhét tất tần tật vào một chứ. Điều này khiến Lucy bình luận rằng nếu tôi không chịu mặc áo ngực bây giờ thì sau này dù có mặc bất cứ cái gì lên chỗ ấy, trông nó sẽ xệ xuống như của mấy bà thổ dân chúng tôi thường thấy trên kênh Discovery.

8. Một nguyên nhân khác khiến tôi không thể chịu nổi Lucy. Vì chị ấy luôn đưa ra những kiểu bình luận như thế. Nếu bạn hỏi tôi, thực sự chúng ta nên làm gì, thì câu trả lời là gửi mấy cái áo ngực cũ kĩ của Lucy cho mấy bà thổ dân ấy.

7. Những cuộc nói chuyện qua điện thoại của Lucy diễn ra thế này:

“ Không đời nào... Thế anh ta nói gì? ... Rồi cô ta nói gì? ... Không đâu ... Chuyện đó nghe không thực chút nào cả ... Tôi không tin. Tôi thực sự không tin nổi... Ai nói thế? ... Thật ra tôi không thích hẳn ta .. À, được rồi, có thể là có. Ồ, tôi phải đi đây, gặp sau nhé”.

6. Lucy là đội trưởng đội cổ động. Có đùa không? Đội trưởng đội cổ động. Như chẳng có gì là tệ lắm khi chị ấy cứ suốt ngày vầy vầy mấy cái tua vào một đám người chạy nhảy quanh sân bóng. Không, chị ấy hầu như phải làm việc đó hằng đêm ấy chứ. Và vì bố mẹ cực kì cuồng tín về cái sự giờ-ăn-là-giờ-sum-họp, nên bạn đoán xem chúng tôi thường làm gì lúc năm rưỡi? Và ai mới là người đói bụng chứ?

5. Tất cả các giáo viên của tôi đều nói: “Em biết không, Samantha, khi tôi dạy chị em cách đây hai năm, tôi chẳng bao giờ phải nhắc nhở em ấy:

- a. viết bài phải cách hai dòng
- b. mang đủ vật dụng
- c. viết hoa những danh từ bằng tiếng Đức

d. nhớ bộ đồ bơi

e. bỏ tai headphone ra khi nghe thông báo buổi sáng

f. không kéo ống quần lên.

4. Chị ta có một người bạn trai. Không phải là một người bạn trai bình thường, mà là một gã không biết cưỡi ngựa đua, một chuyện hoàn toàn chưa bao giờ có trong cái trường quan liêu này: một đội trưởng đội cổ động đi với tên bạn trai không biết đua ngựa. Cũng không hẳn là anh ta không biết gì về đua ngựa.Ồ, không, Jack hoá ra cũng là một tay nổi loạn chốn thị thành như tôi, nhưng chỉ có anh ta dám gia nhập vào đội quan u ám với cái áo choàng và đôi ủng Doc Martens dưới cái quần thẳng ống Ds. Cộng thêm một đôi hoa tai nữa.

Dù không được giỏi giang lắm trong chuyện học hành, nhưng Jack lại rất có tài và rất sáng tạo trong nghệ thuật. Chẳng hạn như, anh ta luôn treo mấy bức vẽ về những thanh niên Mỹ bị tước quyền công dân lên tường. Và thậm chí chẳng có ai thèm vẽ graffiti chúng, cái cách mà họ sẽ làm nếu đây là của tôi. Ý tôi muốn nói đến những bức vẽ của Jack.

Như thế việc này chưa đủ hứng thú, bố mẹ ghét cay ghét đắng anh ta vì cái tội không chịu phát huy tiềm năng của mình. Anh ta còn bị cấm vì cái kiểu chống đối và vì đã gọi họ là Carol và Richard chứ không gọi là ông bà Madison.

Thật không phải khi bạn trai của Lucy không chỉ ấn tượng mà còn là một gã mà bố mẹ không tài nào chịu nổi. Thực tế đó là điều mà tôi đã cầu nguyện trong suốt cuộc đời mình.

Mặc dù, thực ra ở thời điểm này, kiểu bạn trai nào cũng có thể chấp nhận được.

3. Dù thật ra chị ấy đang hẹn hò với một gã thuộc tuýp nổi loạn đầy nghệ sỹ chứ không phải một gã đua ngựa, Lucy vẫn là một trong những cô gái nổi trội ở trường, thường hay gia nhập các buổi tiệc và nhảy nhót hàng tuần. Những buổi tiệc tùng nhiều đến nỗi chị ấy không thể nào tham dự được hết, và thường nói những câu đại loại như :” Này, Sam, sao em và Catherine không đến đó như là người đại diện của chị nhỉ?” mặc dù nếu tôi và Catherine có bước chân đến bữa tiệc nào như thế thì chúng tôi cũng đã bị dè bủ như những sinh viên năm hai rởm đời và bị tổng khừ ra ngoài đường từ lâu rồi.

2. Trừ chuyện với Jack ra, còn thì mọi chuyện chị ấy đều luôn được lòng bố mẹ. Chị ấy cũng rất hợp với em gái út của chúng tôi, Rebecca, nó được học ở

một trường đặc biệt dành cho những đứa tài năng bẩm sinh nhưng thực ra nó là một kẻ đại ngu dốt.

Nguyên nhân số một tôi không thể chịu nổi bà Lucy có lẽ là:

1. Chị ta mách lẻo về một bức vẽ những người nổi tiếng của tôi.

Chương 1

Chị bảo chị không cố tình. Chị tìm thấy chúng trong phòng tôi, và chúng đẹp đến nỗi chị không thể không khoe với mẹ.

Tất nhiên, Lucy chẳng bao giờ nghĩ được rằng lẽ ra ngay từ đầu chị không nên vào phòng tôi. Khi tôi buộc tội chị đã xâm phạm quyền riêng tư cá nhân hợp pháp của tôi, Lucy chỉ nhìn tôi, Hừ, dù sao học kỳ này mình cũng đang học môn Luật chính phủ Mỹ.

Chị chống chế rằng lúc ấy chị đang tìm cái uốn lông mi.

Xin chào. Như thế tôi đã mượn đồ của chị. Đặc biệt là thứ gì có liên quan đến đôi mắt lồi to ấy.

Thay vì cái uốn mi của chị ấy, thứ đương nhiên là tôi không hề có, Lucy tìm thấy những bức vẽ trong tuần này được tôi giấu cẩn thận, và đem ra trình diện cho mẹ vào bữa tối hôm ấy.

“Hừm”, mẹ nói với vẻ lạnh lùng: “Bây giờ thì chúng ta hiểu tại sao con lại bị điểm C môn tiếng Đức, Sam nhỉ?”

Chuyện này thực ra là do những bức vẽ tôi kẹp trong quyển vở tiếng Đức của mình.

“Có phải gã này đóng phim *Người yêu nước*?” bố tôi muốn biết: “Con vẽ hẳn ta với ai thế kia? Có phải là ... Catherine?”

“Tiếng Đức là một ngôn ngữ ngu ngốc”, tôi nói và cảm giác như họ đang quên đi vấn đề chính.

“Người Đức không ngu xuẩn”, đứa em Rebecca chen vào: “Người Đức có thể truy ra nguồn gốc của họ từ những dân tộc đã từng tồn tại suốt thời Đế chế La Mã. Ngôn ngữ của họ là một thứ tiếng cổ xưa rất đẹp và đã được hình thành từ hàng ngàn năm trước”.

“Thế nào cũng được”, tôi nói: “Em có biết là họ viết hoa tất cả những danh từ không? Sao phải thế?”

“Hừm”, mẹ tôi búng tay vào mặt trước quyển vở của tôi và lên tiếng: “Chúng ta có cái gì đây nào?”

Bố tiếp lời: “Sam, sao con lại vẽ mấy bức tranh có Catherine sau lưng ngựa với cái gã sẫm vai *Người yêu nước* này?”

“Em nghĩ cái này sẽ giải thích được chuyện đó, Richard”, mẹ nói và đưa quyển vở cho bố.

Để tự biện hộ cho mình, tôi chỉ có thể nói rằng, dù là tốt hơn hay xấu hơn, thì chúng ta vẫn đang sống trong một xã hội tư bản. Tôi chỉ đang thực thi quyền sáng tạo cá nhân của mình bằng cách cung cấp cho công chúng – là hầu hết những sinh viên nữ của trường dự bị John Adams – một sản phẩm mà tôi tin là đang có nhu cầu. Bạn có thể nghĩ là bố tôi, một nhà kinh tế quốc tế thuộc ngân hàng thế giới, sẽ hiểu được điều này.

Nhưng khi ông đọc to quyển vở tiếng Đức của tôi lên bằng một giọng hết sức ngạc nhiên, tôi biết ngay là ông chẳng hiểu gì cả. Bố chẳng hiểu gì cả.

“Con và Josh Harnette”, bố tôi đọc : “mười lăm đô. Con và Josh Harnette trên một hòn đảo hoang, hai mươi đô. Con và Justin Timberlake, mười đô. Con và Justin Timberlake dưới thác nước, mười lăm đô. Con và Keanu Reeves, mười lăm đô. Con và – “Bố tôi ngược lên :” Tại sao Keanu và Josh lại hơn Justin?”

“Bởi vì Justin có ít tóc hơn”.

“Ồ, bố hiểu”, bố tôi thốt lên và quay lại với cái danh sách đó.

“Con và Keanu Reeves với cái bè trắng, hai mươi đô. Con và James Van Der Beek, mười lăm đô. Con và James Van Der Beek chơi tàu lượn, hai mươi – “

Nhưng mẹ không để bố đọc tiếp.

Bà nói với chất giọng tòa án đặc sệt của mình – mẹ tôi là một luật sư về môi trường, bạn đừng nên làm gì khiến bà phải dùng đến giọng xử án này :” Rõ ràng là Samantha đang gặp vấn đề trong việc tập trung trong lớp tiếng Đức. Nguyên nhân khiến con bé gặp rắc rối này hóa ra lại là do nó đang phải chịu đựng cảm giác không có hướng ra thì điểm số môn tiếng Đức của nó có thể được cải thiện đáng kể”.

Và thế là ngày hôm sau, khi vừa đi làm về, mẹ tôi đã chỉ ngay vào tôi và nói :” Các ngày thứ ba và thứ năm, từ ba rưỡi đến năm rưỡi, con sẽ đến lớp nghệ thuật, con gái bé bỏng ạ “

Ôi trời. Gian khổ nhỉ.

Rõ ràng là mẹ tôi không hề nghĩ rằng tôi có thể vẽ rất giỏi mà không cần học hành gì cả. Ngoại trừ, bạn biết đấy, là lúc ở trường. Rõ ràng mẹ tôi không nhận ra rằng những bài học về nghệ thuật, thay vì cung cấp một hướng ra cho sức sáng tạo của tôi, thì chỉ làm xói mòn đi bất kỳ một khả năng tự nhiên và phong cách cá nhân nào mà tôi có thể có. Làm sao tôi có thể thỏa sức với góc nhìn của riêng mình, như

Van Gogh, khi mà ai đó cứ lượn lờ quanh vai mình và bảo mình phải làm cái này cái kia chứ?

“Cám ơn nhé”, tôi nói với Lucy khi gặp chị ấy một lúc sau đó trong phòng tắm. Chị đang chải mi bằng một cái kim băng ở trước gương, dù người giúp việc của chúng tôi, Theresa, đã nói với Lucy hàng ngàn lần về cô cháu gái Rosa của bà cũng đã từng làm mù mắt mình bằng cách đó.

Lucy liếc qua cái kim băng và hỏi tôi: “Chị đã làm gì nhỉ?”

Không thể tin là chị ấy không hề biết điều đó. “Chị mách lẻo”, tôi khóc ầm lên: “về mấy bức vẽ của em!”

“Ôi chúa ơi, em sao thế”. Lucy nói và bắt đầu xử lý tới mi dưới: “Đừng nói với chị là em buồn khổ vì chuyện đó nhé. Chị đã làm một việc tốt cho em đấy”

“Việc tốt á?” tôi bị sốc: “Em đang gặp rắc rối to vì những gì chị đã làm đây! Bây giờ em phải tới cái lớp học nghệ thuật ngớ ngẩn ấy hai buổi mỗi tuần sau giờ học, khi mà lẽ ra em có thể, chị biết mà ... xem tivi”.

Lucy đảo mắt: Thế em không muốn vậy à? Em là em của chị. Chị không thể chỉ đứng nhìn và để em trở thành kẻ kì dị nhất trường. Em không tham gia vào những buổi ngoại khóa. Lúc nào em cũng mặc cái màu đen u ám đó. Em cũng không để chị chỉnh sửa lại mái tóc cho em. Ý chị là, chị phải làm cái gì đó. Bằng cách này, biết đâu có thể em sẽ là một họa sĩ nổi tiếng như Georgia O’Keeffe”

“Chị biết Georgia O’Keeffe nổi tiếng về cái gì trong làng hội họa đấy chứ, Lucy?” Tôi hỏi, và khi chị trả lời không, tôi nói với chị:

“Tĩnh vật. Đó là cái khiến Georgia O’Keeffe nổi tiếng trong hội họa”

Hay như Rebecca nói khi nó cứ ung dung dán mắt vào cuốn tiểu thuyết mới nhất Star Trek mà nó luôn bị ám ảnh: “Thực sự, những hình ảnh trừu tượng về thực vật của bà O’Keeffe là những hình ảnh căng tràn sự sống thể hiện qua những bông hoa cực kì quyến rũ, xét về mặt biểu tượng”.

Tôi bảo Lucy hỏi Jack nếu chị không tin tôi. Nhưng Lucy nói rằng chị và Jack không bàn luận những chuyện như thế với nhau.

Tôi mệt mỏi: “Chị muốn nói đến tĩnh vật?” nhưng Lucy trả lời không và bảo rằng đó là nghệ thuật.

Tôi không hiểu gì cả. Chị ấy đi chơi với 1 nghệ sĩ, nhưng cả hai lại chẳng bao giờ bàn về nghệ thuật ư? Tôi có thể nói với bạn thế này, nếu tôi mà có bạn trai, chúng tôi

sẽ bàn luận tất cả mọi thứ với nhau. Thậm chí cả nghệ thuật. Cả về tính vật nữa.

Chương 2

Catherine thậm chí còn không tin về lớp học vẽ.

“ Nhưng cậu đã biết cách vẽ rồi mà!”

Tất nhiên, tôi hoàn toàn đồng ý. Thế nhưng mà, cũng tốt khi tôi biết mình không phải là người duy nhất nghĩ rằng việc tôi phải đi học vẽ mỗi thứ ba và thứ năm hàng tuần từ ba rưỡi đến năm rưỡi ở studio Susan Boone Art là một sự lãng phí thời gian kinh khủng.

“Cái đó thật giống Lucy quá”, Catherine nói khi chúng tôi dắt con Manet đi qua vườn Bishop vào thứ hai sau giờ tan học. Vườn Bishop là một trong những khuôn viên của Thánh đường Quốc Gia, nơi tổ chức đám tang cho tất cả những người quan trọng ở D.C. Từ nơi chúng tôi ở, công viên Cleveland, đến Thánh đường quốc gia chỉ mất năm phút đi bộ. Điều này chỉ tiện cho Manet, vì nó thích đuổi mấy con sóc và nhảy xổ vào những cặp tình nhân đang tình tứ ở ban công.

Còn đây lại là một chuyện khác: ai sẽ dắt con Manet khi tôi đi học ở studio Susan Boone Art? Theresa sẽ không làm chuyện này đâu. Bà ấy ghét con Manet, dù nó không còn nhai mấy cái dây điện trong nhà nữa. Bên cạnh đó, theo như tiến sĩ Lee, nhà động vật học, thì đó là lỗi của tôi khi đặt tên nó là *Monet*, vì đọc như từ *no*. Kể từ khi tôi đổi tên nó thành Manet, nó đã khá hẳn lên.. dù bố tôi cũng chẳng mấy hứng thú với mấy cái hóa đơn năm trăm đôla của tiến sĩ Lee.

Theresa phàn nàn rằng phải dọn dẹp sau khi tất cả mọi người đi nghỉ đã là tẻ lắm rồi; bà ta đang uể oải dọn dẹp đồng phân mà con chó già giống Anh nặng ba mươi sáu kilogram của tôi để lại.

“ Tớ không thể tin là Lucy lại làm thế”, Catherine nói :” Thật may là tớ không có bà chị nào cả”. Catherine là con thứ, như tôi vậy – có lẽ vì thế mà chúng tôi rất hợp nhau. Chỉ khác tôi ở chỗ, Catherine có hai người anh em, một lớn hơn và một nhỏ hơn... và chẳng ai thông minh hơn hay hấp dẫn hơn Catherine cả.

Catherine thật là may mắn.

“ Nhưng nếu không phải là Lucy, thì chắc cũng là Kris”, Catherine phân tích khi chúng tôi đang rảo bước theo con đường bé nhỏ ngoằn ngoèo qua khu vườn. “ Kris đã bị cậu chinh phục hoàn toàn. Ý tớ là cậu nên tính tiền với nó và cả bạn của nó nữa”.

Hóa ra đó là điều tốt đẹp nhất của chuyện này. Rằng tôi chỉ tính tiền với những đứa như Kris và bạn của nó. Những người khác đều được vẽ miễn phí cả.

À, mà tại sao lại không chứ? Cứ như chuyện đùa ấy, khi tôi vẽ một bức chân dung của Catherine với người mà nó luôn ngưỡng mộ, Heath Ledger – cái tên được truyền tụng, và thế là tôi có ngay một danh sách dài dằng dặc những kẻ muốn ảnh của mình sánh vai với các nhân vật đang “hot”.

Lúc đầu tôi chẳng nghĩ đến chuyện lấy tiền. Tôi thấy vui hơn khi vẽ miễn phí cho bạn bè mình, vì dường như điều đó làm bạn tôi thấy vui sướng.

Và khi những đứa con gái không phải là người bản xứ trong trường nghe phong phanh về chuyện này và cũng muốn được vẽ những bức chân dung như vậy, thì, ồ, tôi cũng không thể nào tính toán với họ được. Với tôi, nếu bạn chỉ chuyển đến đất nước này – để trốn tránh sự áp bức ở quê hương mình, hay, như tất cả những người không nói tiếng Anh ở trường tôi, vì bố hoặc mẹ của bạn là một đại sứ hay nhà ngoại giao – thì không lý gì bạn phải trả tiền cho một bức vẽ về một người nổi tiếng. Bạn thấy đó, tôi biết sẽ thế nào nếu phải ở một nơi xa lạ, nơi mà bạn không nói tiếng mẹ đẻ của mình. Tôi học được điều này một cách khó khăn, nhờ bố mình - chịu trách nhiệm về chi nhánh Bắc Phi của Ngân hàng Thế Giới. Khi tôi lên tám, tôi đã đưa chúng tôi đến Morocco trong vòng một năm. Mọi chuyện sẽ tốt biết bao nếu ai đó cho tôi vài bức vẽ về Justin Timberlake, thay vì trừng mắt nhìn tôi như thể tôi là một đứa lập dị chỉ vì tôi không biết rằng người Morocco thường nói “ Tôi có thể làm phiền một chút không?” khi vào nhà tắm.

Rồi tôi còn bị tấn công bởi hàng tá câu hỏi chất vấn của những nữ sinh ở Special Ed (trường giáo dục đặc biệt) về những bức vẽ người nổi tiếng của mình. À, tôi cũng không thể lấy tiền những người ở Special Ed, vì tôi biết mọi chuyện sẽ thế nào khi tôi đang ở Special Ed. Sau khi từ Morocco trở về, cách nói chuyện của tôi gặp vài trở ngại – tôi nói *th* thay vì *s*, như Cindi Brady – tôi đã chẳng tài nào tránh khỏi... nếu không có sự trợ giúp đặc biệt. Thế nên tôi bị buộc phải dự lớp học đặc biệt về nghe nói trong khi những người khác thì đang học lớp cảm thụ âm nhạc.

Chuyện như thế vẫn chưa là gì, hể khi nào tôi quay lại lớp học thường ngày của mình, tôi lại bị Kris Parks, từng là bạn thân nhất của tôi cho tới khi tôi đi Morocco, nhạo báng vì cái tội ngu ngốc của mình. Rồi *whammo*, tôi quay lại và cô ta lại thế :” Samantha à, ai thế nhỉ?”

Nó làm như không hề nhớ rằng hàng ngày, nó đã từng đến nhà tôi chơi búp bê Barbie sau giờ tan học. Không, bỗng nhiên nó trở thành kẻ chỉ biết “ cặp kè” với trai và rúc vào một hốc nào đó, cố hôn họ. Tôi, một sinh viên hạng tư, thà ăn mấy cái ly thủy tinh còn hơn để cho môi của những đứa hạng tư như thể chạm vào môi mình, đặc biệt là Rodd Muckinfuss, năm ngoái là sinh viên của lớp – vừa mới gán cho tôi cái mác “ khờ khạo” (cái chuyện thay vì đọc *th* lại đọc *s* chắc cũng chẳng giúp được gì). Kris bỏ rơi tôi như một thứ nan giải thừa thãi.

May mắn thay, chuyện này chỉ càng làm tôi thêm quyết tâm học nói trôi chảy cho bằng được. Ngày kết thúc lớp nghe nói, tôi bước thẳng đến trước mặt Kris mà gọi nó là một kẻ nịnh nọt ngu xuẩn, ủy mị, bốn cọt, và màu mè.

Chúng tôi không còn nói chuyện với nhau từ cái ngày ấy.

Vậy nên, hiểu rằng những người ở Special Ed thỉnh thoảng thực sự cần một sự giải tỏa – đặc biệt là những người phải đội mũ bảo hiểm mọi lúc vì có thể bị bất cứ hiểm họa nào – tôi tuyên bố rằng, với họ, dịch vụ vẽ tranh của tôi hoàn toàn miễn phí, vì nó dành cho bạn bè của tôi và những người không nói tiếng Anh khác ở Adams Prep.

Thực ra, tôi là Liên Hợp Quốc nho nhỏ của mình, ban sự giúp đỡ, theo một cách hết sức thực tế kiểu Freddie Prinze (diễn viên hài nổi tiếng của Mỹ, cho những người thua thiệt).

Nhưng hóa ra là Kris Parks, hiện là chủ tịch của lớp dành cho sinh viên năm hai và vẫn luôn là nỗi đau trong lòng tôi, lại đang gặp vấn đề với vụ này. Ồ, không phải là tôi tính toán với mấy người không nói tiếng Anh, mà thật ra người duy nhất bị tôi tính tiền hóa ra lại là Kris và bạn của Kris.

Nhưng nó đã nghĩ gì chứ? Như thế tôi thực sự sẽ lấy tiền Catherine, người bạn tốt nhất của tôi kể từ hồi tôi quay về từ Morocco và nhận ra rằng Kris đã kéo được Anakin (1) về phe của Dark Slide? Catherine và tôi hoàn toàn ngỡ ngàng trước kiểu cư xử tệ bạc mà Kris dành cho chúng tôi – Kris vẫn vui thú với việc chế nhạo những cái váy chấm đầu gối của Catherine, thứ duy nhất mà bà Salazar, mẹ của Catherine, cho phép mặc, cười nhạo một tín đồ đạo chúa và tất cả mọi chuyện – sự khinh bỉ của chúng tôi dành cho Rodd Muckinfuss.

Ồ, hay đấy. Chắc chắn tớ sẽ cho một kẻ như Kris một bức vẽ của Orlando Bloom miễn phí.

Không.

Con người như Kris – có lẽ cô ta chẳng bao giờ bị buộc phải học những lớp nghe nói như tôi, ở một ngôi trường mà không ai nói thứ tiếng như cô ta - dường như không thể nắm bắt được ý niệm về sự tử tế dành cho bất kỳ ai không có cỡ số 5, tóc vàng, trang sức với mấy món đồ Abercrombie và Fitch từ đầu đến chân.

Nói cách khác, bất kỳ ai không phải là Kris Parks thì sẽ được miễn phí.

Catherine và tôi vẫn đang nói chuyện ấy trên đường về nhà từ khuôn viên của thánh đường – Kris, và cái sự không thể chịu đựng nổi – thì một chiếc xe tiến tới và tôi thấy bố đang vẫy tay từ sau tay lái.

“ Chào các con”, mẹ tôi nhào người qua phía bố tôi để nói chuyện với chúng tôi , vì chúng tôi gần với bên ghế tài xế hơn. “Mẹ không nghĩ là một trong hai đứa có hứng thú với chuyện tới trận đấu của Lucy”.

“ Mẹ”, Lucy nói từ hàng ghế sau. Chị ấy đang mặc bộ y phục của một đội trưởng cổ đội cổ vũ.” Đừng cố nữa. Chúng nó không tới đâu, mà nếu như có, thì nhìn Sam kìa. Con sẽ rất bối rối nếu bị bắt gặp đang đi với nó”.

“ Lucy”, bố tôi nói bằng một giọng cảnh báo. Tuy nhiên, bố lẽ ra không cần bận tâm như thế. Tôi cũng khá quen với những nhận xét kiểu miệt thị như thế của Lucy về bề ngoài của mình.

Mọi thứ đều tốt đẹp với những người như Lucy, người mà mối quan tâm hàng đầu trong đời là không để trượt mất một vụ nào ở câu lạc bộ Monaco. Với Lucy, cái việc họ đang bắt đầu bán những sản phẩm của Paul Mitchell trong những hiệu thuốc địa phương là nguyên nhân cho sự vui sướng về những sở thích mới mà trước đây chưa từng có kể từ hồi bức tường Berlin sụp đổ.

Tôi lại có chiều hướng quan tâm nhiều hơn đến những vấn đề quốc tế, như việc ba trăm triệu trẻ em phải đi ngủ trong cơn đói mỗi ngày và những chương trình nghệ thuật của trường học chắc chắn là thứ bị cắt giảm đầu tiên một khi ban giám đốc địa phương thấy rằng họ đang bị thâm thủng.

Đó là lý do vì sao ngay từ đầu năm học, tôi đã nhuộm đen cả cái tủ áo của mình để cho thấy rằng:

- a. Tôi đang khóc thương cho thể hệ của chúng tôi, những con người rõ ràng là không quan tâm bất cứ thứ gì ngoại trừ những chuyện sẽ xảy ra với bạn bè vào tuần tới, và
- b. Các khuynh hướng thời trang là dành cho những kẻ giả tạo như chị tôi.

Và rồi, mẹ tôi gần như vỡ mạch máu, một hay hai cái gì đó, khi bà nhìn thấy những thứ ấy. Nhưng mà, ít nhất thì mẹ cũng biết rằng một trong những đứa con gái của bà thực sự nghĩ về một vấn đề gì đó hơn là về những cái giũa móng tay của Pháp.

Mẹ tôi, không giống như Lucy, không có vẻ gì như sẽ bỏ mặc tôi. Đó là lý do tại sao, ở trong chiếc xe đằng kia, bà đang nở một nụ cười rạng rỡ như ánh mặt trời, mặc dù chẳng có gì đáng để vui mừng thế cả, nếu bạn hỏi tôi. Một cơn mưa phùn chậm rãi kéo đến, và ngoài trời lúc này cũng chỉ khoảng bốn mươi độ. Không phải là một ngày của tháng mười một mà bất kì ai - đặc biệt là những người thiếu tinh thần học hành, như tôi - thực sự muốn ngồi bệt trên mấy cái băng ghế không mái che để xem một đám người tranh nhau một quả bóng, trong khi mấy ả mặc những bộ áo len chật chội màu trắng hồng – như chị tôi - cổ vũ cho họ.

“ Con chẳng bao giờ hiểu đâu”, mẹ nói với Lucy từ ghế trước: “Chúng có thể sẽ suy nghĩ lại mà”. Với chúng tôi, chị ấy nói: “Em nói gì đi, Sam? Catherine? Sau đó bố sẽ đưa chúng ta tới Chinatown ăn mừng nhé”. Chị ấy liếc nhìn tôi. “Chị chắc là mọi người có thể tìm được một cái burger hay cái gì đó cho em đấy, Sam ạ”

“Xin lỗi bà Madison”, Catherine nói, trông không có vẻ gì là muốn xin lỗi cả. Mà thực tế là, nó thẳng thừng bày tỏ niềm hạnh phúc khi đưa ra lời từ chối: “Cháu phải về nhà. Chủ nhật là ngày – “

“ - Nghỉ ngơi. Ừ, cô biết mà”. Mẹ tôi đã nghe thế nhiều lần trước đây. Ông Salazar, một viên chức ngoại giao ở đại sứ quán Honduras tại D.C, nằng nặc rằng các ngày chủ nhật phải là ngày nghỉ ngơi và bắt bọn trẻ ở nhà vào ngày đó mỗi tuần. Catherine chỉ được ra ngoài nửa giờ để trả lại đĩa phim *Người yêu nước* (cái mà nó đã xem đến mười bảy lần) cho cửa hàng video Potomac. Chuyển đi đến Thánh Đường Quốc Gia hoàn toàn là bí mật. Nhưng Catherine suy nghĩ rằng về nguyên tắc thì đến nhà thờ là việc nên làm, bố mẹ câu ấy chắc cũng không giận *đến độ ấy* nếu họ phát hiện ra.

“ Richard”. Rebecca, bên cạnh Lucy ở ghế sau, đang dán mắt vào cái màn hình laptop, nhìn lên với vẻ khó chịu : “Carol, bỏ đi”.

“ Bố”, mẹ tôi nói, nhìn Rebecca chăm chăm: “ Bố, không phải Richard. Còn đây là mẹ, không phải là Carol”.

“Con xin lỗi”, Rebecca nói : “Nhưng chúng ta đi được chưa? Con chỉ còn có cục pin này trong hai giờ, bố mẹ biết mà, và con có ba bài kiểm tra phải nộp vào ngày mai nữa”.

Rebecca, mười một tuổi nhưng lẽ ra nên học lớp sáu thì hơn, học ở Horizon, một trường đặc biệt ở Bethesda dành cho những đứa trẻ có năng khiếu, nơi nó đang học những khoá học ở cấp độ đại học. Đó là một trường lập dị, sự thật chứng minh hùng hồn nhất là con trai ông chủ tịch hiện thời của chúng tôi, một kẻ lập dị nếu trên đời thực sự có đứa nào như thế - ý tôi là đứa con trai; nhưng bây giờ tôi nghĩ về điều đó, thực ra cha của nó cũng đã đăng ký vào đó. Horizon thật là lập dị, họ thậm chí không có bảng điểm, chỉ có báo cáo kết quả học kì thôi. Báo cáo kết quả kì trước của Rebecca như sau : “Rebecca, dù đọc được ở mức độ đại học, vẫn chưa theo kịp những bạn bè cùng lớp trong sự trưởng thành về cảm xúc, và cần phải cải thiện *khả năng* con người trong học kì tới”.

Trong khi trí tuệ của nó xứng tầm tuổi bốn mươi, hành động của Rebecca vẫn chỉ ở độ tuổi sáu rưỡi, và đó là lý do tại sao nó may mắn khi không phải đến trường dành cho những người có trí thông minh bình thường, như Lucy và tôi: Kris Parkes ở tuổi mười một có thể ăn tươi nuốt sống nó chứ chẳng chơi. Đặc biệt là sự thiếu hụt về *khả năng* con người của nó.

Mẹ tôi thở dài. Bà luôn nổi tiếng ở trường thời trung học, giống như Lucy. Thực ra, bà đã được bầu chọn là Hoa khôi có tinh thần tập thể nhất. Mẹ tôi không thể hiểu bà đã làm gì sai với tôi. Tôi nghĩ chắc bà đổ lỗi cho bố. Bố tôi chẳng được bầu chọn gì ở trường trung học, bởi vì, cũng như tôi thôi, ông dành phần lớn thời gian của mình thời ấy để mơ mộng về một nơi nào đó xa xăm .

“Được thôi”, Mẹ nói với tôi: “VẬY con ở nhà đi. Nhưng đừng – “

“ - Đừng mở cửa cho người lạ”, tôi nói: “Con biết mà”.

Như thế đã từng có ai đó đến cửa nhà chúng tôi ngoài Cô Bánh Mì ra vậy. Cô Bánh Mì là vợ của một viên chức ngoại giao Pháp sống ở cuối đường. Chúng tôi không biết tên cô ấy. Chúng tôi chỉ gọi là Cô Bánh Mì vì cứ khoảng ba tuần hay hơn, cô ấy lại trở nên mất trí, tôi đoán chắc là vì nhớ quê hương quá, và cô ấy nướng hàng trăm ổ bánh mì Pháp rồi đi rao bán quanh vùng với giá năm mươi xu một cái. Tôi rất thích bánh baguettes của cô. Thực ra, chúng là thứ duy nhất tôi ăn, ngoài hamburger, vì tôi chúa ghét trái cây và các loại rau quả, cũng như rất nhiều loại thức ăn khác, như cá và bất cứ cái gì có tỏi.

Người duy nhất đến nhà chúng tôi ngoài Cô Bánh Mì là Jack. Nhưng chúng tôi không được phép cho Jack vào nhà khi bố mẹ hay Theresa đi vắng. Sở dĩ như vậy là do lúc trước Jack đã từng bắn qua cửa sổ bằng khẩu súng BB như một hình thức chống đối những thử nghiệm thuốc mới trên động vật của bố anh ấy. Bố mẹ tôi không cho là Jack buộc phải làm như thế để khiến bố anh ấy ý thức được rằng ông đang hành hạ động vật. Dường như họ nghĩ Jack làm như thế cho vui, mà rõ ràng là không phải như thế. Jack không bao giờ làm chuyện gì chỉ để cho vui. Anh ta thực sự đang cố gắng một cách nghiêm túc nhằm làm cho thế giới này trở nên tốt đẹp hơn.

Riêng với tôi, tôi nghĩ nguyên nhân thực sự khiến bố mẹ không muốn Jack vào nhà khi họ đi vắng là vì họ không muốn anh ấy và Lucy có gì đó với nhau.

Cũng là một sự quan tâm có giá trị đấy chứ, tuy nhiên họ chỉ có thể nói thế, thay vì che giấu đi sự tự vệ trước khẩu BB. Rõ ràng là Jack không thể nào bắn qua cửa sổ NHÀ CHÚNG TÔI được. Mẹ tôi thì hoàn toàn đứng về phe những cậu trai tốt bụng , tỏ rõ rằng vì sao bà là luật sư của Phòng bảo vệ môi trường.

“ Thôi nào, các em”, Lucy căn nhắc từ sau xe: “ Chị sẽ lỡ buổi đấu mất”.

“ Và không vẽ vờ các ngôi sao đâu”, mẹ tôi gọi khi bố bắt đầu cho xe lăn bánh :”cho tới khi tất cả những bài tập tiếng Đức của con được hoàn thành!”

Tôi và Catherine đứng nhìn họ đi, bánh xe của chiếc sedan nghiền nát những chiếc lá vàng trên đường.

“Tớ nghĩ cậu sẽ không được phép vẽ những người nổi tiếng nữa đâu”. Catherine nói khi chúng tôi đến chỗ rẽ.

Thoáng thấy bóng một con sóc ở góc đường, con Manet kéo chân tôi vào lề đường, làm tôi gần như ngã ngựa.

“Tớ vẫn có thể vẽ những người nổi tiếng”, tôi nói lên giọng để Catherine có thể nghe thấy giữa những tiếng sữa inh ỏi của con Manet :”Tớ chỉ không thể thu tiền từ chúng thôi”.

“Ồ”, Catherine cân nhắc đến điều này rồi hỏi bằng một giọng nài nỉ :”Cậu có thể VUI LÒNG vẽ hình Heath cho tớ không? Chỉ một lần nữa thôi? Tớ hứa không bao giờ đòi hỏi thêm lần nào nữa”.

“ Tớ đoán thế mà”, tôi nói với một tiếng thở dài, như thể trong cổ tôi có một vết thương to lắm.

Tất nhiên không phải thế. Vì khi bạn thích điều gì, bạn sẽ muốn thực hiện nó bất cứ lúc nào, ngay cả khi không ai trả cho bạn xu nào cả.

Ít nhất thì đó cũng là cách tôi cảm nhận về hội hoạ.

Cho tới khi tôi gặp Susan Boone

MƯỜI lý do khiến tôi muốn trở thành người như Gwen Stefani, ca sĩ hàng đầu của ban nhạc nổi tiếng của mọi thời đại, chắc chắn là như thế:

10. Gwen có thể nhuộm bất cứ màu tóc gì mà cô ấy muốn, như cái màu hồng tươi mà cô ấy đã nhuộm khi thực hiện tua diễn *Trở lại sao Thần Nông* và bố mẹ cô ấy thì không hề can thiệp vào chuyện này vì họ đánh giá cao việc cô ấy là một nghệ sĩ và phải làm điều đó như một hình thức thể hiện tính sáng tạo . Ông bà Stefani có lẽ chẳng bao giờ đe dọa cắt tiền trợ cấp của Stefani như cái cách mà bố mẹ tôi đã làm khi tôi thử mấy cái Kool-Aid (phụ kiện của thanh thiếu niên).

9. Nếu Stefani chọn mặc y phục đen mỗi ngày, có lẽ mọi người sẽ thừa nhận việc ấy như là một biểu hiện cho tài năng xuất chúng của cô ấy, và chẳng ai đưa ra những lời bình phẩm nặng nề như họ đã làm với tôi.

8. Gwen có chốn riêng tư, nên những anh chị của cô ấy không thể tùy tiện vào phòng cô lục lọi các thứ và mách lẻo với bố mẹ.

7. Gwen viết các bài hát về những người bạn trai cũ của cô và hát trước công chúng. Tôi thậm chí còn chưa hề có bạn trai, thế nên tôi làm gì có người yêu cũ để mà viết lách chứ.

6. Những đĩa CD miễn phí.

5. Nếu cô ấy bị điểm C - ở môn tiếng Đức bởi vì đã dùng thời gian lên lớp để sáng tác nhạc, tôi chắc rằng mẹ Gwen sẽ bắt cô tham dự lớp học sáng tác nhạc hai lần mỗi tuần. Hơn nữa, bà ấy sẽ cho phép Gwen bỏ môn tiếng Đức để dành toàn bộ thời gian cho việc sáng tác.

4. Cô ấy có hàng tá các website hâm mộ. Khi bạn gõ từ Samantha Madison lên bất kì công cụ tìm kiếm nào, thì dù thế nào đi nữa cũng chẳng có bất cứ gì về tôi hiện lên.

3. Tất cả những ai đã từng chơi khăm Gwen ở trường phổ thông đều sẽ thấy hối hận về điều đó lúc này, và lại cố nịnh nọt cô ấy. Còn cô ấy có thể chỉ cần thế này :”Bạn là ai thế nhỉ?” như Kris Parks đã từng xử sự với tôi khi tôi từ Morocco trở về.

2. Cô ấy có thể tiến đến với bất kì chàng trai nào mình muốn. À, có thể không phải là BẤT KÌ, nhưng cô ấy có thể có được chàng trai mà tôi muốn. Người ấy thật đáng buồn, lại là bạn trai của chị tôi.

Và nguyên nhân đầu tiên khiến tôi muốn mình giống như Gwen Stefani là:

1. Cô ấy không phải tham dự các lớp học về nghệ thuật với Susan Boone.

Chương 3

Rốt cuộc, ngày hôm sau, Theresa là người đưa tôi đến studio nghệ thuật sau giờ tan học.

Theresa vẫn quen chở chúng tôi đi đây đó. Bà ấy đã sống với gia đình tôi kể từ hồi chúng tôi quay về từ Morocco. Bà ấy làm tất cả những việc mà bố mẹ tôi không có thì giờ để làm: chở chúng tôi đến những nơi cần đến, dọn nhà, sấy khô quần áo, nấu ăn, và mua các thứ nhu yếu phẩm.

Tất nhiên không phải là chúng tôi chẳng phụ giúp gì. Chẳng hạn như, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về con Manet và tất cả những gì dính líu đến nó, vì tôi là người muốn một con chó tệ hại như thế. Rebecca phải dọn bàn, tôi lau nó và cất đi những thứ thừa mứa trên bàn, trong khi đó thì Lucy rửa bát.

Việc này rất hiệu quả - nếu như có Theresa đứng giám sát. Nếu Theresa về nhà vào buổi tối, mọi thứ nhìn chung sẽ hơi lộn xộn. Một trong những nhiệm vụ không chính thức của bà ấy là thực thi kỷ luật của nhà tôi, vì bố mẹ tôi, theo cách nói của trường Horizon, trường học của Rebecca, là thỉnh thoảng họ “không đặt ra được những giới hạn thích hợp” cho mấy chị em chúng tôi.

Trên đường tới chỗ Susan Boone vào ngày đầu tiên ấy, Theresa đã đề ra một vài giới hạn. Bà ấy cứ cho rằng tối có ý định bỏ trốn lúc bà ấy lái xe đi.

“Cô Samatha à, nếu cô nghĩ”, bà ấy nói khi chúng tôi rảo bước xuống đồi Burrito nơi người ta gọi là vòng xoáy Dupont vì gần đây có quá nhiều quán bán các món bánh mì cuộn mọc lên dọc theo khu này, “rằng tôi sẽ không theo sát cô, thì cô nên thay đổi suy nghĩ ấy đi”.

Đây là một trong những kiểu thể hiện mà Theresa rất thích. Tôi đã dạy nó cho bà ấy và nó thực sự là “*một suy nghĩ* khác đang đến”, không phải là “thứ gì đó”. Đây là cách nói của người miền Nam. Tôi biết nó qua *Hạ một chú sáo*. Tôi đã rất tích cực giúp Theresa hòa nhập với văn hóa của chúng tôi, khi bắt đầu đến làm việc cho gia đình tôi thì bà ấy chỉ vừa đến đây từ Ecuador và chẳng biết tí gì về người Mỹ.

Bây giờ thì bà ấy đã quá tỏ cái gì đang thịnh hành hay không thịnh hành ở cái đất nước này, MTV nên thuê bà ấy làm cố vấn.

Tương tự, bà ấy chỉ gọi tôi là Samantha khi bà ấy nổi điên lên với tôi.

“Tôi biết chính xác cô đang nghĩ gì, cô Samantha ạ”, Theresa nói khi chúng tôi bị tắc đường ở đại lộ Connecticut do đoàn hộ tống của tổng thống đi qua như thường lệ. Đó là một trong những vấn đề khi sinh sống tại Washington, D.C. Bạn không thể đi

đâu mà không chạm trán đoàn hộ tống này. “ Tôi quay đi, và thế là cô vọt ngay vào một cửa hàng Virgin Record gần nhất, và thế là mọi chuyện kết thúc”.

Tôi thở dài như thể chuyện này chưa bao giờ xảy ra với mình, dù tất nhiên tôi đã lên kế hoạch kỹ càng cho chuyện ấy, chính xác là thế. Tôi cảm thấy là tôi phải làm thế. Nếu tôi không thử phá vỡ quyền lực, làm sao tôi có thể giữ lại tính chính trực của một người nghệ sỹ chứ?

“Chắc thế, Theresa ạ”

“Đừng có nói “chắc thế, Theresa ạ” với tôi”, Theresa nói. “ Tôi biết cô quá mà. Lúc nào cũng bận mấy bộ đồ đen và chơi thứ nhạc punk rock ấy”

“Ska” tôi chỉnh lại.

“Cái gì cũng thế”. Đoàn hộ tống cuối cùng vừa qua, và chúng tôi lại được tự do đi lại. “Điều tiếp theo mà tôi biết, là cô sẽ nhuộm đỏ cái mái tóc đang đen tuyền kia đi.”

Tôi nghĩ tới cái hộp thuốc nhuộm giả Midnight Whisper trong hộp đựng thuốc trong phòng tắm. Bà ấy thấy rồi sao? Dù Theresa đang nghĩ gì, thì mái tóc nhuộm đỏ không có gì là đẹp nếu như bạn có mái tóc đỏ giống của Lucy, cái mày mà người ta gọi là titian, theo tên của người họa sỹ sang chế ra nó. Còn tóc đỏ như của tôi, cái màu của dây đồng chạy qua hai cực điện thoại? không đáng yêu tí nào! để tôi nói với bạn như thế.

“và vào lúc năm rưỡi, ” Theresa tiếp tục: “khi tôi đến đón cô, cô sẽ đi vào trong tòa nhà đó tìm cô. Không có chuyện gặp nhau ở vỉa hè đâu đấy”.

Theresa đã có kinh nghiệm của một bà mẹ. Bà ấy có bốn đứa con, tất cả đều đã trưởng thành, và ba đứa cháu, dù bà ấy chỉ lớn hơn mẹ tôi một tuổi. Đây là bởi vì, theo như lời bà ấy, thì đứa con trai cả của bà, Tito, là một đứa đàn độn.

Chính vì sự đàn độn của Tito mà bạn không thể nào qua mặt được Theresa. Bà ấy đã biết tổng mấy trò đó.

Cuối cùng, khi chúng tôi đến studio Susan Boone Art ngay góc đường R và Connecticut, vừa qua nhà thờ tin lành, Theresa nhìn tôi dè bủ. Không phải vì nhà thờ tin lành, mà vì cửa hàng bán đĩa ngay dưới studio của Susan Boone. Như thế tôi được tạo điều kiện để giở trò vậy!

Mặc dù vậy tôi phải nói rằng, Static, một trong rất ít những cửa hàng đĩa trong thị trấn mà tôi chưa hề ghé vào trông đầy cám dỗ - cũng không kém gì hiệu bánh Capitol bên cạnh. Bạn thậm chí có thể nghe thấy giai điệu của một trong những bài hát mà tôi yêu thích vọng qua những bức tường khi chúng tôi bước về phía cửa hàng (chúng

tôi phải đi một vòng quanh khu nhà một lần và đỗ xe trên tận đường Q; bạn có thể nhận ra là Theresa sẽ chẳng mong muốn gì chuyện dẫn tôi đến lớp sau cả quãng đường như thế). Static đang mở bản “Chỉ hạnh phúc khi trời mưa” của Garbage. Bản nhạc này là sự cống hiến tất cả những thái độ của tôi về cuộc sống, vì thời gian duy nhất mà bố mẹ thật sự cho tôi ở nhà mà vẽ vời là khi ngoài trời đang mưa. Nếu không thì, “Sao con không thể ra ngoài và đạp xe như một đứa trẻ bình thường?”

Susan Boone ắt hẳn là có một không gian cách âm, bởi vì khi lên đến bậc thang cuối cùng trong những nấc thang hẹp và sơn màu trắng đến studio trên tầng hai của cô ấy, thì chúng tôi không còn nghe giọng của Garbage nữa. Thay vào đó, bạn có thể nghe thấy một bản nhạc cổ điển êm dịu đang phát ra từ chiếc radio, và một thứ âm thanh khác mà tôi không thể xác định được. Lên đến nơi, tôi thấy thoang thoang một mùi hương quen thuộc và dễ chịu. Không, nó không phải là mùi bánh quy. Nó giống mùi của phòng tranh phía sau trường tôi, mùi của sơn và nhựa thông.

Cho tới khi chúng tôi đến cửa studio, và đẩy cửa vào, thì tôi mới nhận ra âm thanh kia là gì.

“Xin chào Joe. Xin chào Joe. Xin chào Joe”, một con quạ đen to lớn, đậu bên trên một cái lồng tre to, đang kêu quang quác.

Theresa thét lên.

“Joseph!” Một người phụ nữ nhỏ nhắn với mái tóc dài nhất và trắng nhất tôi từng thấy bước ra từ sau một giá vẽ và quát con chim: “Cư xử cho đàng hoàng chút”

“Cư xử cho đàng hoàng”, con chim nói và nhảy nhót quanh chop lồng. “Cư xử cho đàng hoàng. Cư xử cho đàng hoàng. Cư xử cho đàng hoàng”

“Chúa ơi”, Theresa nói, ngồi phịch xuống một cái ghế bị sơn vãi gần đó. Bà ấy đã hết cả hơi vì mấy bậc thang, lại thêm cú sốc bị một con chim quát vào mặt nữa.

“Xin lỗi vì điều đó”, người phụ nữ có mái tóc dài trắng muốt nói: “ Xin đừng bận tâm đến Joseph. Nó phải mất một ít thời gian để làm quen với người lạ.” Cô ấy nhìn tôi: “Vây, chắc em là Samantha. Cô là Susan”.

Hồi học cấp hai, tôi và Catherine chỉ thích đọc mỗi truyện tranh. Chúng tôi đã mua rất nhiều những quyển như M&Ms, J.R.R Tolkien và Terry Books và Susan Cooper và Lloyd Alexander. Susan Boone nhìn tôi, trông cô ấy như thế là nữ hoàng yêu tinh (hầu như luôn có một nữ hoàng của mấy con yêu tinh trong các quyển truyện tranh). Ý tôi là, cô ấy lùn hơn tôi và mặc bộ y phục là lạ, màu xanh nhạt và xanh lá cây.

Nhưng điều khiến tôi chắc chắn như thế là mái tóc dài thật dài của cô ấy – đến tận hông! – và đôi mắt màu xanh sáng nổi bật giữa một gương mặt góc cạnh và hoàn toàn không trang điểm. Thậm chí cả khóe môi cong lên, vãi cách mà một người tí hon thường làm, thậm chí ngay cả khi chẳng có gì đáng cười cả.

Nếu những ngày tôi và Catherine cứ đi vòng quanh phía sau cái tủ quần áo, hy vọng được đến một vùng đất mới, nơi có những ông thần đồng áng và những người lùn tiền sử, chứ không phải là Lunchables và Carson Daly (người dẫn chương trình truyền hình của Mỹ), mà được gặp ai đó như Susan Boone có lẽ là một điều cực kỳ hứng thú.

Còn bây giờ nó giống như một thứ gì đó thật kỳ dị.

Tôi đưa tay ra và nắm lấy tay cô ấy đang chìa về phía tôi, và bắt tay. Làn da của cô ấy khô ráp.

“Cứ gọi em là Sam”, tôi nói, ấn tượng với cái cách bắt tay thật chặt của Susan Boone, chẳng giống một người tí hon tẹo nào: người phụ nữ này chắc chắn có thể xử lý con Manet ngay tức thì.

“Xin chào, Sam”, Susan Boone nói. Rồi cô ấy thả tay tôi ra và quay về phía Theresa, và rằng bà ấy sẽ quay lại đón tôi lúc năm rưỡi.

Nói rồi, Theresa bước ra và Susan Boone, bằng cả hai vai, kéo tôi về phía mấy cái ghế băng bị sơn làm cho loang lổ ấy, không có chỗ dựa lưng, chỉ là một cái ghế băng cao có một miếng vải vẽ đang tựa vào.

“Các em”, Susan Boone nói khi ấn tôi ngồi xuống ghế, “đây là Sam. Sam, đây là – ”

Rồi, giống hết như những con ma thiện lộ đầu ra khỏi những cây nấm độc khổng lồ, toàn bộ lớp học vẽ lộ đầu ra khỏi những giá vẽ to lớn và nhìn tôi.

“Lynn, Gertie, John, Jeffrey, và David, ” Susan Boone nói, chỉ vào từng người khi giới thiệu tên.

Những cái đầu vừa lộ ra đã vội biến mất ngay lập tức, vì ai nấy đều phải trở lại với những bản phác thảo của mình trên giấy. Tôi không được ban tặng gì ngoài cái liếc nhìn thoáng chốc của Lynn, một người phụ nữ ở tuổi ba mươi gầy guộc; Gertie, một phụ nữ trung niên béo tốt; John, một gã trung niên đeo máy trợ thính; Jeffrey, một người đàn ông trẻ tuổi người Phi gốc Mỹ; và David, người đang mặc một chiếc áo sơ mi hiệu Save Ferris.

Vì Save Ferris là một trong những ban nhạc mà tôi yêu thích, nên tôi thấy ít ta là tôi có thể nói chuyện được với một người.

Nhưng khi tiếp cận về gần hơn với David, tôi nhận ra rằng cơ hội để anh ta nói chuyện với tôi, có vẻ như là, con số không. Trông anh ta có vẻ quen quen, điều này có nghĩa là có thể anh ta đã từng đến Adams. Và tôi là một trong số những người đáng ghét nhất ở Adams kể từ hồi tôi đề nghị trường tặng số tiền chúng tôi thu được từ việc bán giấy gói quá trong ngày lễ cho phòng nghệ thuật của trường.

Nhưng Lucy và Kris Parks và những người như thế lại muốn số tiền ấy pahir được dành cho dự án khu vui chơi văn hóa Đại phiêu lưu.

Đoán xem ai là người chiến thắng chứ?

Và cái kiểu mặc-quần-áo-đen-hàng-ngày-vì-tôi-đang-khóc-than-cho-thế-hệ-của-mình thật ra chẳng giúp tôi thêm nổi tiếng tí nào cả.

David trông có vẻ như cùng độ tuổi với bà chị Lucy Anh ta cao ráo - ừ, ít nhất là từ những gì có thể nhìn thấy, ngồi trên cái ghế băng - với mái tóc quần đen, đôi mắt xanh với tay chân to bản. Anh ta thuộc diện đáng yêu - dù không được như Jack, tất nhiên rồi - điều đó có nghĩa là, nếu đúng là anh ta đã tới Adams, có thể anh ta đã rong chơi với mấy gã trong đội đua ngựa. Tất nhiên, trừ Jack.

Thế nên khi David nháy mắt với tôi lúc tôi vừa ngồi xuống, và nói: “Đôi ủng đẹp đấy”, tôi hoàn toàn bị sốc. Nghĩ là anh ta đang nhạo báng tôi - như bao thằng con trai khác hay lang thang với mấy gã trong đội đua ngựa vẫn làm - tôi nhìn xuống và nhận ra rằng anh ta, giống như tôi, đều đang đi ủng chiến đấu.

Chỉ có David, không giống như tôi, không phát biểu những châm biếm như tôi hay làm với chính mình, là đang trang trí những bông hoa hướng dương bằng bút dạ quang màu vàng hiệu Wite-Out trong một ngay vào giai đoạn thứ bảy.

Khi tôi đang mài pha mài đồ tươi vì chàng trai đáng yêu kia nói chuyện với tôi, Susan Boone nói: “Hôm nay chúng ta học vẽ tranh tĩnh”. Cô ấy đưa cho tôi một cây bút chì ngòi mềm và rất đẹp. Rồi chỉ tay vào đồng trái cây trên một cái bàn nhỏ giữa phòng và nói: “Vẽ những gì em thấy”.

Nói rồi cô ấy bước đi.

À, cô ấy cũng cố gắng dập tắt cái tôi và khả năng thiên phú của tôi đấy. Tôi cũng thấy nhẹ nhõm khi biết mình đã nhầm về điều đó. Tôi tự nhủ hãy quên anh chàng David và lời bình phẩm về đôi ủng của anh ta đi - không nghĩ ngờ gì chuyện anh ta chỉ tỏ ra tử tế với mỗi mình tôi vì tôi là một đứa trẻ mới đến lớp, và tất cả - tôi nhìn vào đồng trái cây trên bàn, nép mình sau một miếng vải lụa trắng đã nhăn nhúm, và bắt đầu vẽ.

Ồn thôi, tôi nghĩ thầm: *Cũng không tệ lắm*. Thật ra cái studio này trông cũng dễ chịu. Susan cũng khá thú vị với mái tóc của nữ hoàng yêu tinh và nụ cười ấy. Một chàng trai đáng yêu đã nói rằng anh ta thích đôi ủng của tôi. Nhạc cổ điển nhẹ nhàng làm nền cho buổi học cũng rất tuyệt. Tôi chẳng bao giờ nghe nhạc cổ điển trừ phi nó làm nhạc nền cho một bộ phim mà tôi đang xem. Và mùi ngựa thong rất tươi mới, giống như mùi rượu táo và một ngày thu khô lạnh.

Có lẽ, tôi nghĩ khi đang vẽ bức tranh, mọi chuyện chắc không đến nỗi nào. Thậm chí còn vui nhộn là đằng khác. Ý tôi là, còn có nhiều cách khác tôi tệ hơn để thối bay bốn giờ trong một tuần mà, phải không?

Lê, Nho. Một quả táo. Một quả bưởi. Tôi vẽ nhưng cũng chẳng mấy bận tâm xem mình đang làm gì. Tôi tự hỏi liệu Theresa có đang nấu bữa tối hay không. Tôi thắc mắc sao không học tiếng Tây Ban Nha mà lại học tiếng Đức. Nếu chọn tiếng Tây Ban Nha, tôi có thể được trợ giúp cho bài về nhà bởi hai người bản xứ, Theresa và Catherine. Tôi chẳng biết ai nói được tiếng Đức cả. Sao ngay từ đầu tôi lại chọn một thứ ngôn ngữ ngu xuẩn như thế nhỉ? Tôi chỉ làm thế vì Lucy nói, chính chị ấy nói nó dễ/ Dễ! Hừ! Có lẽ là đối với Lucy. Nhưng chẳng có cái gì là không dễ dàng với chị ấy, Lucy có tất cả mọi thứ: tóc titan, một người bạn trai hoàn toàn ngay thẳng, chiếc tủ áo to đùng ở góc phòng ngủ...

Tôi mê mải vẽ vời và nghĩ xem cuộc đời của Lucy tốt đẹp hơn tôi đến mức nào, nên tôi không để ý thấy Joe, con quạ đã nhảy xuống khỏi cái chóp lồng và lang thang để kiểm tra tôi cho tới khi nó giật phắt vài sợi tóc của tôi.

Một cách nghiêm túc. Một con chim đã đánh cắp một vài sợi tóc của tôi!

Tôi rít lên, khiến nó phải bay đi, làm vương vãi những cọng lông màu đen khắp nơi.

“Joseph!” Susan Boone kêu ré lên khi cô ấy nhìn thấy cảnh tượng đang diễn ra: “Thả mấy sợi tóc của Sam xuống!”

Một cách ngoan ngoãn, Joe há cái mỏ của nó ra. Bà hay bốn sợi tóc màu đồng rơi xuống nền nhà.

“Chú chim xinh xắn”, Joe nói, nghiêng đầu về phía tôi: “Chú chim xinh xắn”.

“Ồ, Sam”, Susan Boone nói, và cúi xuống nhặt mấy sợi tóc lên: “Cô xin lỗi. Nó luôn bị những thứ lấp lánh và sáng màu cuốn hút.” Cô ấy tiến lại phía tôi và dúi vào tay tôi mấy sợi tóc, như thể có cách nào đó mà tôi có thể gắn tất cả chúng lại lên đầu mình vậy.

“Nó không phải là con chim tồi đâu, thật đấy”, Gertie nói, dường như cô ấy lo ngại tôi sẽ có ấn tượng sai lầm về con chim ấy, hay cái gì đại loại như thế, về chú chim của Susan Boone.

“Con chim tồi”, Joe nói: “Con chim tồi”.

Tôi ngồi đó với những sợi tóc tên bàn tay, trộm nghĩ chắc Susan Boone phải trả rất nhiều tiền cho nhà động vật học chuyên về hành vi vì con chim cưng của cô ấy có một vài vấn đề nghiêm trọng. Trong khi vỗ cánh về lại cái chóp lồng, Joe vẫn không rời mắt khỏi tôi. Chính xác hơn là không rời khỏi mái tóc của tôi. Tôi nhận thấy là nó thực sự muốn thực hiện cái hành vi cướp giật ấy một lần nữa, nếu có cơ hội. Ít nhất thì, đó là cái cách nó đang nhìn tôi. Loài chim có thực sự cảm nhận được không nhỉ? Tôi biết loài chó thì có như thế. Nhưng con chó khôn ngoan hơn. Còn mấy con chim thì thật là ngu ngốc.

Nhưng không ngu như con người tôi đã nhận ra sau đó. Hay ít ra là không như con người này. Khoảng năm giờ mười lăm – tôi có thể nói chính xác vì đài phát thanh nhạc cổ điển bắt đầu chuyển sang mục tin tức – Susan Boone nói: “Được rồi, Ngưỡng cửa sổ.”

Và thế là tất cả mọi người, trừ tôi, đứng lên khỏi mấy băng ghế, dựng giá vẽ, lên ngồi trên ngưỡng cửa sổ, hướng mặt vào phòng. Cửa sổ chạy quanh ba góc phòng, to, kiểu nhà máy cao ba mét, bên trên là một ngưỡng cửa đủ rộng để ngồi lên. Tôi vội vã đặt giá vẽ và lên ngồi cùng mọi người, và rồi chúng tôi đều đứng quay lại nhìn vào những bức vẽ của tất cả mọi người.

Tranh của tôi rõ ràng là đẹp nhất. Tôi hơi thấy tệ vì điều đó. Ý tôi là, tôi đang học ngay ngày đầu tiên ở cái lớp này, mà đã vẽ tốt hơn bất kỳ ai ở đây, thậm chí là những người đã trưởng thành nữa. Tôi thấy tội nhất cho John: bức vẽ của anh ta chỉ là một mớ hỗn độn to đùng. Của Gertie thì quá thô và bị bôi bẩn cả lên. Bức của Lynn trông như thể là một đứa trẻ mẫu giáo đã vẽ nó, và Jeffrey đã vẽ cái gì không thể nhận ra là trái cây nữa.

Đĩa bay ngoài hành tinh, có thể là vậy. Chứ không phải là trái cây.

Chỉ có David vẽ được cái gì đó kha khá. Nhưng anh ta chưa hoàn thành được tác phẩm. Tôi đã vẽ được tất cả mọi thứ, thậm chí còn thêm vào một quả dưa và vài quả chuối nữa, để làm cho nó cân đối hơn thôi.

Tôi hy vọng Susan Boone không thổi phồng lên chuyện tranh của tôi hơn hẳn mọi người như thế nào. Tôi không muốn làm bất kỳ ai thấy họ thật kém cỏi.

“Ồ”, Susan Boone bước về phía trước và bắt đầu nói về từng bức vẽ.

Cô ấy khá khôn khéo trong chuyện này. Ý tôi là, bố tôi có thể đã thuê cô ấy làm cho văn phòng của ông, cô ấy khá lịch thiệp (các nhà kinh tế khá là giỏi với mấy con số, nhưng nếu vấn đề về quan hệ con người nảy sinh, thì họ, giống như Rebecca, không được giỏi cho lắm). Susan cứ nói mãi về việc sử dụng đường nét quá kinh khủng của Lynn và cách sắp đặt các thứ lên trang giấy của Gertie. Cô ấy nói John đã tiến bộ rất nhiều, và mọi người dường như đồng tình với điều đó, khiến tôi hoài nghi không biết trước đây anh ta đã tệ hại đến thế nào khi mới bắt đầu học vẽ. David được khen là “sắp xếp các thứ cạnh nhau một cách xuất sắc”, và Jeffrey thì “chi tiết tốt”.

Cuối cùng khi cô ấy tiến đến bức vẽ của tôi, tôi có cảm giác như thể muốn lên ra khỏi căn phòng này. Tranh của tôi rõ ràng là tốt nhất. Tôi thực sự không có ý là một tên hợm hĩnh, nhưng những bức tranh của tôi *luôn luôn* là những bức đẹp nhất. Những bức họa là thứ duy nhất tôi có thể làm tốt.

Và tôi thực lòng hy vọng Susan Boone sẽ không nói đi nói lại về nó. Cả lớp ắt hẳn đã thấy chán nản lắm rồi.

Nhưng hóa ra tôi chẳng cần phải lo lắng đến thế về cái chuyện cả lớp sẽ cảm thấy thế nào khi Susan Boone ca ngợi bức vẽ của tôi. Bởi vì khi Susan Boone tiến đến giá vẽ của tôi, cô ấy chẳng nói được điều gì tốt đẹp về nó cả. Thay vào đó, cô ấy nhìn tôi sầm sùi, rồi bước tới và thậm chí còn nhìn nó kỹ càng hơn nữa. Rồi cô ấy lùi lại một bước và tiếp lời :” Này, Sam. Tôi thấy là em đã vẽ những gì em biết”.

Tôi nghĩ đó là một điều lạ lùng thú vị. Nhưng rồi, mọi chuyện còn kì dị hơn nữa. Thú vị - ngoại trừ con chim ăn-cấp-tóc chẳng ra gì – nhưng kì dị.

“Vâng”, tôi nói :” Em đoán thế”.

“Nhưng tôi không bảo em vẽ cái mà em biết”, Susan Boone nói :” Tôi bảo em vẽ cái mà em nhìn thấy”.

Tôi nhìn bức vẽ của mình đến đồng trái cây trên bàn, rồi nhìn lại lần nữa, bối rối.

“ Nhưng em đã làm thế”, tôi nói :” Em đã vẽ cái em nhìn thấy. Ý em là, đã nhìn thấy”.

“Em chắc chứ?” Susan Boone hỏi, với một nụ cười của người tí hon :” Và em có thấy quả dưa nào trên bàn không?”

Tôi không cần phải liếc nhìn lại cái bàn để kiểm tra. Tôi biết là chẳng có quả dưa nào trên đó cả.”Ồ”, tôi nói :” Không. Nhưng –“

“Không. Không có quả dưa nào trên bàn cả. Và quả lê này cũng không có nốt”. Cô ấy chỉ tay vào một trong những quả lê mà tôi vẽ.

“Chờ một chút”, tôi nói, vẫn còn bối rối nhưng cũng muốn bảo vệ cho mình :” Có mấy quả lê ở đó mà. Có bốn quả lê trên đó ạ”

“Đúng”, Susan Boone nói :” Có bốn quả lê trên bàn. Nhưng không có quả nào như *quả này* cả. Đây là một quả lê trong trí tưởng tượng của em. Đó là cái mà theo em biết là một quả lê – một quả lê hoàn hảo – nhưng nó không phải là bất kì quả lê nào mà em thực sự nhìn thấy cả”.

Tôi không hề có chút ý niệm nào về cái mà cô ấy đang đề cập cả, nhưng Gertie và Lynn và John và Jeffrey và David biết, rõ ràng là thế. Tất cả họ đều đang gật đầu.

“Em không thấy sao Sam?” Susan Boone cầm lấy bức vẽ và tiến về phía tôi. Cô ấy chỉ vào những quả nho mà tôi đã vẽ :”Em vẽ mấy quả nho rất đẹp. Nhưng chúng không phải là những quả nho nằm trên bàn kia. Những quả nho trên bàn ấy không có hình dáng tuyệt hảo như thế, và cũng không có cùng kích cỡ nữa. Cái mà em đã vẽ ở đây là ý tưởng của em về hình dáng nên có của một quả nho, chứ không phải những quả nho đang thực sự trước mặt chúng ta.

Tôi chớp mắt nhìn xuống bức vẽ. Tôi chưa hiểu. Thực sự là tôi không hiểu. Ý tôi là, tôi đoán là mình biết cô ấy đang nói gì, nhưng tôi không hiểu vấn đề to tát ở đây là gì. Những quả nho của tôi trông tốt hơn những quả nho khác rất nhiều. Thế thì không tốt sao?

Điều tệ hại nhất của chuyện này là tôi có thể cảm nhận thấy mọi người đang nhìn tôi đầy cảm thông. Mặt tôi bắt đầu nóng lên. Tất nhiên, cũng một phần do cái đầu đỏ của tôi. Bận đi lòng vòng với cái mặt đỏ ửng trong khoảng chín mươi bảy phần trăm thời gian. Và chẳng thể làm gì để che giấu nó cả.

“Hãy vẽ cái mà em *nhìn* thấy”, Susan Boone nói, với một thái độ không tử tế gì cho mấy :” Không phải cái em biết, Sam”.

Và rồi Theresa, thở hỗn hển khi bước lên những bậc thang, bước vào, khiến Joe bắt đầu inh ỏi “Xin chào Joe! Xin chào Joe!” mãi không thôi.

Và đã đến lúc phải đi. Tôi nghĩ tôi sẽ gục xuống nhẹ nhõm.

“ Gặp lại em vào thứ năm”, Susan Boone gọi tôi một cách hào hứng khi tôi mặc áo khoác vào.

Tôi mỉm cười lại với cô ấy, nhưng tất nhiên là tôi đang nghĩ, *Bước qua xác tôi đi thì cô sẽ gặp lại tôi vào thứ năm.*

Tất nhiên là tôi cũng chẳng biết là mình đúng hay sai nữa. Tùy.

Chương 4

Khi tôi kể cho Jack về chuyện này – ý tôi là chuyện gì đã xảy ra ở studio của Susan Boone – anh ta chỉ cười phá lên.

Cười phá lên! Như thể nó buồn cười lắm vậy!

Tôi hơi bị tổn thương vì chuyện này, nhưng tôi đoán là nó cũng nực cười. Theo cách nào đó

“ Sam”, anh ấy nói, lắc đầu để cho chiếc bông tai màu bạc đang đeo một bên tai lóa sáng. “Em không thể để những thứ cũ kĩ ấy chiến thắng. Em phải chiến đấu chống lại cái hệ thống ấy chứ”.

Cái này với Jack thì dễ nói thật. Jack cao khoảng 1m9 và nặng hơn chín mươi kilogram. Anh ấy được huấn luyện viên đội bóng của trường chăm sóc kĩ càng sau khi hậu vệ xuất sắc nhất của đội tuyển đã chuyển đến Dubai.

Nhưng Jack cũng sẽ chẳng có vai trò gì trong kế hoạch của huấn luyện viên Donnelly nhằm quyền góp cho các bộ phận của trường cả. Jack không tin tưởng ở những môn thể thao được tổ chức quy củ, giống như tôi, nhưng không phải vì anh ấy bất bình với những nguồn quỹ có giá trị dành cho các môn nghệ thuật đang ngày càng cạn kiệt. Không, Jack tin rằng thể thao, cũng như xổ số vậy, chỉ nhằm mục đích ru ngủ giai cấp vô sản bằng những niềm hy vọng hão huyền rằng một ngày nào đó anh ta có thể thò đầu ra khỏi chiếc Bud mà sánh vai với mấy gã tài xế xe tải.

Rất dễ dàng cho một gã trai như Jack chống đối lại hệ thống cổ hủ này

Còn tôi, trái lại, chỉ cao gần 1m6 và không biết mình nặng bao nhiêu kilogram nữa, vì mẹ đã quăng cái cân đi sau khi xem một câu chuyện về xu hướng biếng ăn trong giới trẻ ngày nay, nhất là mấy cô gái. Cộng thêm chuyện tôi chưa bao giờ trèo được lên cái dây thừng ở môn thể dục.

Tuy nhiên, khi tôi đề cập điều này, Jack thậm chí còn cười to hơn nữa, mà theo tôi nghĩ là thô lỗ. Với một người đàn ông được cho là người bạn tâm giao của tôi và là tất cả. Dù cho anh ấy có thể chẳng biết gì về điều đó cả.

“ Sam, anh không nói là chống đối bằng sức lực. Em phải suy nghĩ tinh tế hơn chứ”.

Anh ấy đang ngồi ở bàn ăn trong nhà bếp, thưởng thức hộp socola nhân hạt điều Entenmann mà Theresa cho chúng tôi như là một món ăn vặt sau giờ tan học. Entenmann không phải là thứ chúng tôi thường ăn sau giờ học. Mẹ chỉ muốn chúng

tôi ăn áo, bánh quy giòn graham, sữa và mấy thứ khác. Nhưng Theresa, không giống như bố mẹ, không bận tâm về cấp lớp của Jack hay những lời phát ngôn về chính trị cũng như khẩu súng BB của anh ấy, nên những khi Jack sang mà Theresa còn ở nhà, thì luôn luôn có đại tiệc. Thỉnh thoảng bà ấy còn nướng bánh. Có lần làm kẹo dẻo nữa. Tôi đang muốn nói với bạn là, Lucy đang có được một gã trai có thể truyền cảm hứng cho Theresa làm kẹo dẻo, chứng tỏ rằng chẳng có sự công bằng nào thực sự trên trái đất này.

“ Susan Boone đang kiểm chế em một cách khôn ngoan”, tôi nói một cách phần nộ :”Cô ấy đang cố biến em thành một kiểu nghệ thuật nhân tạo...”

“Tất nhiên rồi”. Jack trông buồn cười khi anh ta cắn một miếng bánh. “Đó là cách mà giáo viên thường làm. Em cố sáng tạo, thêm vào một quả dưa, và – RẦM! – lời răn dạy về sự tuân thủ giáng xuống đầu em ngay lập tức”.

Khi Jack tỏ ra kích động, anh ấy nhai nhồm nhoàm. Bây giờ anh ấy đang làm thế đấy. Những miếng bánh cứ bay qua bay lại quanh cái bàn và va vào mặt sau của tờ tạp chí mà Lucy đang đọc. Chị hạ thấp tờ Cosmo xuống, nhìn cái miếng bánh dính vào bìa sau, nhìn Jack và nói :”Công tử à, nói chứ đừng có phun “.

Rồi chị ấy tiếp tục việc đọc mấy thứ về sinh vật.

Hiểu chứ? Hiểu ý của tôi về sự lãng quên của chị ấy về tài năng của Jack đấy?

Tôi cũng cắn một miếng bánh. Cái bàn ăn, nơi mà chúng tôi thường chỉ ăn bữa sáng và bữa phụ, nằm ngay cửa phòng, chỗ nhô ra từ phần còn lại của nhà bếp ra sân sau. Nhà tôi cũng cũ kĩ lắm rồi – hơn trăm năm tuổi, như hầu hết những ngôi nhà khác ở Cleveland Park, tất cả đều theo kiểu Victorian với rất nhiều cửa sổ bằng kính màu và lối đi dạo, được sơn màu sắc tươi sáng. Chẳng hạn như nhà của chúng tôi có màu ngọc lam, vàng và trắng.

Cái phòng có bàn ăn được thêm vào căn nhà này từ năm ngoái. Trần nhà cũng bằng thủy tinh, ba bức tường bằng thủy tinh, và cái bàn ăn trong nhà bếp thực ra, cũng được cắt từ một miếng kính lớn. Tôi nhìn ở đâu cũng thấy hình ảnh phản chiếu của mình, vì bên ngoài trời đang dần tối. và tôi không giống như những gì tôi đã thấy lần:

Một cô gái tầm vóc trung bình với làn da hết sức nhợt nhạt và tàn nhang, mặc quần áo đen, với một túm tóc quăn màu đỏ tươi trên đỉnh đầu.

Tôi không thích những gì ở hai bên hình ảnh phản chiếu của tôi:

Một cô gái thanh tú không hề có đốm tàn nhang nào trong bộ đồng phục màu hồng trắng của một đội trưởng đội cổ vũ, mái tóc đỏ tươi của cô ấy hoàn toàn có trật tự, và chỗ tóc xõa xuống dưới cái kẹp tóc chỉ hơi uốn cong nhẹ nhàng mà thôi.

Và:

Một gã đàn ông lực lưỡng với đôi vai vĩ đại tuyệt đẹp, đôi mắt màu xanh sâu thẳm và mái tóc nâu dài, mặc một chiếc quần jeans te tua và một chiếc áo choàng hải quân, đang ăn hạt điều như thể không còn ngày mai nữa.

Còn đây là tôi. Ở giữa. Vị trí ấy luôn dành cho tôi. Một lần tôi nhìn thấy một thứ tài liệu về thứ tự sinh đẻ ở Health Network (*Hệ thống chăm sóc sức khỏe phổ biến ở các nước phương Tây*), và đoán là nó nói thế này:

Sinh đầu tiên (có tên là Lucy): Hồng hách. Luôn luôn có cái nó muốn. Một đứa trẻ chỉ thích trở thành giám đốc điều hành của một tập đoàn lớn, nhà độc tài của một quốc gia nhỏ bé, siêu mẫu, bạn có thể gọi tên nó như thế.

Sinh sinh cùng (có tên là Rebecca): trẻ con. Luôn luôn có cái nó muốn. Một đứa trẻ luôn muốn mình sẽ khám phá ra một phương thuốc chữa trị bệnh ung thư, làm phát thanh viên cho một chương trình giao lưu của chính mình, bước lên con tàu mẹ ngoài hành tinh khi nó dừng lại và hớn hờ :”Này, chào mừng quý ngài đến với Trái Đất”, vân vân...

Đứa giữa (là tôi): Lạc lõng trong sự lộn xộn. Chẳng bao giờ có được cái mình muốn. Một đứa trẻ sau cùng chỉ muốn là một kẻ trốn chạy khi còn thanh niên, sống nhờ vào mớ đồ thừa Big Macs xin được từ Dumpsters (bãi chứa rác) phía sau cửa hiệu Mac Donald’s trong vùng hàng tuần liền trước khi có bất kì ai nhận ra là nó đã ra đi.

Câu chuyện của đời tôi.

Dù bạn có nghĩ về điều này hay không thì cái sự thật là tôi thuận tay trái ám chỉ rằng tôi có thể, một lúc nào đó, có một người chị em song sinh. Theo như một bài báo tôi đọc trong văn phòng của nha sĩ. Có một giả thiết là hầu hết những người thuận tay trái thường là một trong hai đứa trẻ song sinh. Một trên mười trường hợp thai nghén bắt đầu là những cặp song sinh như thế. Một phần mười thế giới này là người thuận tay trái.

Bạn cứ làm bài toán ấy đi.

Tôi chợt nghĩ mẹ chưa bao giờ nói với tôi về một người chị em song sinh đã chết cả, để không làm tổn hại đến tình cảm của tôi. Nhưng rồi tôi đọc trên internet là trong khoảng bảy mươi phần trăm các trường hợp mang thai hai trứng, thì một

trúng sẽ biến mất. Vậy đấy. Trường hợp này được gọi là hội chứng biến mất cặp song sinh, và nói chung những bà mẹ thậm chí còn không hề nhận ra là họ đang mang thai hai đứa bé thay vì một, bởi vì đứa kia bị thất lạc quá sớm trong thai kì.

Nhưng chuyện đó chẳng thành vấn đề. Bởi vì ngay cả khi người chị em song sinh của tôi còn sống, thì tôi vẫn cứ là đứa con giữa trong gia đình. Chỉ có điều tôi sẽ có thêm một người nữa để chia sẻ gánh nặng mà thôi. Và có lẽ sẽ bảo tôi bỏ cái môn tiếng Đức đi.

“Này”, tôi nói, thôi nhìn chăm chăm vào ảnh phản chiếu của mình và quắc mắt nhìn vào chỗ dưới khuỷu tay :”Em nên làm gì bây giờ? Chẳng ai ở trường nói với em về chuyện không nên thêm thắt các thứ khi đang học lớp nghệ thuật cả. Họ để em bổ sung mọi thứ mà em muốn.”

Jack cười hô hố. “Trường học là thế đấy”.

Jack có một mối thù truyền kiếp đầy cay đắng với phòng hành chính của trường về việc mấy bức tranh anh ấy tham gia một chương trình nghệ thuật ở một cửa hàng. Ông Esposito, hiệu trưởng trường Adams Prep, nơi Jack và Lucy và tôi đang học, không tán thành việc Jack đem những bức tranh này tham dự dưới tên của Adam Prep – ông ta thậm chí còn chưa bao giờ nhìn thấy chúng. Nên khi chúng được chấp thuận, ông ấy lồng lên tức giận, bởi vì chủ đề của bức tranh không phải là cái mà ông ta công nhận là mang chất “Adam Prep”. Những bức vẽ phác họa mấy đứa tuổi teen đội mũ lưỡi trai đang lượn lờ bên ngoài một tiệm 7-Eleven. Chúng được đặt tên là *Học hành ở Baditude* (từ lóng chỉ thái độ không đúng mực), *Từ một đến ba*, dù trong một cuộc họp của ban quản trị gần đây, một phụ huynh đã gọi chúng là *Học hành ở Slackitude* (từ lóng chỉ những người hay chểnh mảng trong công việc).

Tôi thường nhắc cho Jack nhớ mỗi khi anh ấy cảm thấy nản về chuyện này rằng : Những người theo trường phái ấn tượng cũng đã không được đánh giá cao vào thời của họ.

Dù thế nào đi nữa, chẳng có chút gì gọi là sự yêu quý giữa Jack và ban quản lý trường dự bị John Adams. Thật ra, nếu không phải vì bố mẹ của Jack là những nhà tài trợ chính cho quỹ học bổng của trường, thì có khi Jack đã bị đuổi học từ lâu rồi.

“Điều em nên làm là phải tìm ra cách để chiến đấu với bà Susan Boone đó”, Jack nói :”Anh muốn nói là, trước khi cô ấy gạt phăng từng ý tưởng sáng tạo trong đầu óc em, em phải vẽ những gì trong trái tim mình, Sam ạ. Nếu không thì điểm mấu chốt là gì chứ?”

“Em nghĩ”, Lucy nói với một giọng chán chường khi chị ấy lật sang trang tờ tạp chí :” là ta nên vẽ những gì ta biết”.

“ Chính xác là viết những gì ta biết”, Rebecca, ngồi phía cuối bàn hướng đối diện tôi, nhìn lên từ chiếc máy tính xách tay của nó :’Và vẽ những gì ta *thấy*. Ai cũng biết điều đó cả”.

Jack nhìn tôi vẽ đặc thẳng .” Em thấy chưa? Em thấy nó ghê gớm thế nào chưa, cái thứ suy nghĩ ấy? Nó thậm chí còn thắm vào trong tiềm thức của những đứa trẻ mới mười một tuổi nữa đấy”.

Rebecca ném sang anh ta một cái nhìn đầy cau có. Từ trước tới giờ Rebecca luôn về phe của bố mẹ tôi về những chuyện có liên quan đến Jack.

“Này”, nó nói :” Em không còn *nhỏ* nữa”.

Jack phớt lờ nó. “Chúng ta sẽ ở đâu nếu Picasso chỉ vẽ cái mà ông ta nhìn thấy?” Jack muốn câu trả lời.”Hay Pollock? Hay Miro?” (tên của những họa sĩ nổi tiếng) Anh ta lắc đầu :”Em hãy cứ tin ở mình, Sam ạ. Em hãy vẽ từ trái tim mình. Nếu trái tim em bảo rằng phải thêm một quả dưa, thì em cứ thêm một quả dưa. Đừng để những quan niệm cũ kỹ chi phối em. Đừng để người khác ra lệnh em phải vẽ cái gì và vẽ theo cách nào”.

Tôi không biết anh ấy làm những điều ấy ra sao, nhưng về mặt nào đó, Jack luôn luôn nói những điều đúng đắn. *Luôn luôn*.

“Thế cậu sẽ bỏ à?” Catherine hỏi khi nó gọi cho tôi sau buổi tối hôm đó để bàn luận về bài tập sinh học vĩ đại của chúng tôi. Bài về nhà môn sinh học của chúng tôi là tìm xem một bộ phim tư liệu trên kênh Học hành về những người mắc chứng rối loạn thần kinh. Họ là những người, giống như Michael Jackson, nghĩ rằng vóc dáng của họ xấu thậm tệ, mà trên thực tế thì không phải như thế. Chẳng hạn như, một người đàn ông cảm ghét lỗ mũi của ông ta đến nỗi tự rạch mũi mình bằng một con dao, lấy cái sụn mũi ra, rồi ghép một cái xương gà vào chỗ ấy.

Điều đó chỉ ra rằng bất luận bạn nghĩ về một điều gì đó tệ đến thế nào đi nữa, thì nó luôn luôn tệ hơn rất, rất nhiều.

“ Tớ không biết”, tôi đáp lại câu hỏi của Catherine. Chúng tôi đã bàn khá nhiều về cái chuyện vớ vẩn này :”Cái lớp ấy đầy rẫy những kẻ kì dị”.

“ Ơ. Nhưng cậu nói là có một gã nào đó cũng khá hay ho mà “.

Tôi nghĩ về anh chàng David trông quen quen, cái áo sơ mi Save Ferris của anh ta, tay chân to tướng, và chuyện anh ta thích đôi ủng của tôi nữa.

Và cái cách anh ta nhìn tôi hoàn toàn và tuyệt đối say mê, như một con kiến, trước mặt anh ta.

“Anh ta rất đáng yêu”, tôi thừa nhận :”Nhưng không bằng Jack”.

“ Ai cơ?”. Catherine hỏi tôi với một cái thở dài.”Ngoại trừ với Heath”.

Đúng, quá đúng.

“Mẹ cậu có cho cậu bỏ không?” Catherine lại chất vấn tôi :” Không phải đây là một kiểu phạt cậu về cái điểm C – tiếng Đức đấy chứ? Có lẽ mẹ cậu cũng biết là cậu chẳng thích thú gì với nó”.

“Tớ lại cho là mẹ nghĩ nó là một kinh nghiệm học tập cho tớ kìa. Cậu biết không, cũng giống như cái cách mà bố mẹ Debbie Kinley gửi nó vào Outward Bound (Tổ chức phi lợi nhuận dành cho thanh thiếu niên) sau khi nó nốc hết từng ấy vodka ở bữa tiệc tại nhà Rodd Muckinfuss. Những bài học nghệ thuật cũng tương tự như cái Outward Bound cho tớ thôi”.

“ Thế là cậu không bỏ được”, Catherine nói :”Vậy cậu định sẽ làm gì?”

“Tớ sẽ hình dung ra vài thứ”, tôi trả lời.

Thực ra thì tôi đã có kế hoạch cả rồi.

MƯỜI NGUYÊN NHÂN hàng đầu khiến tôi có thể là một người bạn gái của Jack tốt hơn bà chị Lucy:

10. Tình yêu tôi dành cho nghệ thuật và khả năng cảm nhận nó. Lucy chẳng biết gì về nghệ thuật. Với chị ấy, nghệ thuật là thứ khiến chúng tôi phải làm việc với mấy người lau chùi ống nước vào mùa hè diễn ra trại Girl Scout.

9. Có tâm hồn của một họa sĩ, tôi được trang bị tốt hơn để hiểu và lèo lái những cung bậc cảm xúc của Jack. Lucy chỉ biết hỏi xem anh ấy đã vượt qua được cảm xúc ấy chưa mà thôi.

8. Tôi sẽ chẳng bao giờ đòi hỏi Jack, như Lucy vẫn hay làm, dẫn tôi đi xem những bộ phim ngu xuẩn nhảm nhí cho mấy đứa tuổi teen đua đòi ở độ tuổi từ mười sáu đến hai bốn. Tôi hiểu rằng một tâm hồn nhạy cảm như Jack cần được nuôi dưỡng bằng những bộ phim mang tính nghệ thuật, hay những bộ phim nước ngoài thi thoảng vẫn được chiếu với phụ đề bên dưới.

7. Đây là những bộ sách rẻ tiền mà Lucy bắt Jack đọc .Đàn ông đến từ sao Hỏa, đàn bà đến từ sao Kim không phải là một tài liệu thích hợp cho một người như Jack. *Trinh nữ và Yêu tinh* của D.H.Lawrence có khi còn kích thích trí tuệ vốn sẵn đã thông minh của Jack hơn bất cứ một quyển hướng dẫn sử dụng cảm động nào khác của Lucy. Mặc dù thực sự tôi chưa bao giờ đọc quyển ấy. Thế nhưng có vẻ nó là một quyển sách mà Jack và tôi có thể cảm thấy hào hứng.

Chẳng hạn như, chúng tôi có thể thay phiên nhau mà đọc to quyển sách nói công viên, cái cảnh thường thấy của các nghệ sĩ trên phim đấy. Ngay khi tôi vừa đọc lại xong *Câu lạc bộ đánh nhau*, tôi sẽ thử đọc *Trinh nữ và Yêu tinh* để đảm bảo rằng nó thực sự thông thái như cái tên của nó.

6. Vào ngày sinh nhật của Jack, tôi sẽ không tặng anh ấy mấy cái quần sooc dành cho vận động viên đấm bốc với hình Tweety Bird trên đó, như cái cách mà Lucy đã làm năm ngoái. Tôi sẽ tìm cái gì đó thật sự riêng tư và lãng mạn dành cho anh, chẳng hạn như cọ vẽ bằng lông chồn hay có lẽ là một bản copy của Romeo và Juliet được viền bằng da, hay một trong những miếng da bao cổ tay của Gwen Stefani hay cái gì đó tương tự.

5. Nếu có lần nào đó Jack đến đón tôi muộn, tôi sẽ không hét toáng lên vào mặt anh ấy như Lucy đã làm. Tôi hiểu rằng những người nghệ sĩ không thể bị bó buộc một cách tẻ nhạt, như sự bó buộc về thời gian được.

4. Tôi sẽ chẳng bao giờ bắt Jack phải đi với tôi nếu tôi có đến một cửa hàng nào đó, mà thực sự là không. Thay vì vậy, tôi và Jack sẽ tới viện bảo tàng, tôi không nói đến bảo tàng Không gian và Điều khiển học, nơi mà mọi người đều tới, hay Smithsonian để nhìn mấy đôi dép lê dần dần độn bằng hồng ngọc, chúng tôi đến những bảo tàng *mỹ thuật*, là *mỹ thuật* thực sự, như Hirschorn chẳng hạn. Có lẽ chúng tôi còn có thể mang theo giấy vẽ và ngồi trên mấy cái ghế trường kỷ ấy phác họa những bức vẽ mà mình yêu thích, và mọi người có thể đến xem chúng tôi đang vẽ những gì và đề nghị mua những bản thảo đó, rồi chúng tôi có thể từ chối vì chúng tôi muốn giữ gìn những bức vẽ ấy suốt đời như biểu tượng của tình yêu vĩ đại chúng tôi dành cho nhau.

3. Nếu tôi và Jack cưới nhau, tôi sẽ không nằng nặc đòi một đám cưới hoành tráng trong nhà thờ với ban tiếp tân của một câu lạc bộ nhà quê, cái cách mà tôi biết Lucy sẽ làm. Jack và tôi có thể lấy nhau khi đi chân trần trong khu rừng gần hồ Walden, nơi mà rất nhiều tâm hồn nghệ sĩ đã ra đi để tìm sự cứu giúp.

Còn đối với tuần trăng mật, thay vì đi Sandal ở Jamaica, hay bất kì đâu, chúng tôi sẽ tới Paris và sống trong một gác xép.

2. Nếu Jack đến chơi, tôi sẽ không bao giờ mãi ngồi đọc báo khi anh ấy đang ngồi ngay bàn ăn trong nhà bếp mà nhăm nháp hạt điều. Tôi sẽ dẫn anh ấy vào những câu chuyện đầy trí tuệ và đầy cảm hứng nhưng rất thân thiện về nghệ thuật và văn chương.

Và lý do hàng đầu khiến tôi có thể trở thành bạn gái của Jack tốt hơn Lucy:

1. Tôi sẽ trao cho anh ấy sự ủng hộ đầy yêu thương mà anh ấy đang rất cần, bởi vì tôi hiểu cảm giác khi bị hành hạ bởi gánh nặng là một thiên tài như thế nào

Chương 5

May mắn thay, trời mưa vào ngày thứ năm khi Theresa đưa tôi đến studio của Susan Boone. Điều đó có nghĩa là cơ hội cho cô ấy tìm thấy một chỗ đỗ xe, xin xỏ được một cái ô, ra khỏi xe, và dắt tôi đến cửa studio hoàn toàn là con số không.

Thay vì vậy, cô ấy dừng lại ngay giữa đại lộ Connecticut – khiến mấy cái xe đi sau bóp còi inh ỏi – và ra lệnh :”Nếu cô không ra đây vào đúng năm giờ ba mươi, tôi sẽ lòng sục cho bằng được đấy. Cô nghe tôi nói gì chứ? Lòng sục cô như một con vật ấy”.

“Tốt thôi”, tôi đáp, khi đang cởi dây an toàn ra.

“ Tôi bảo này, cô Samantha:, Theresa lại tiếp :”Chính xác năm giờ ba mươi. Không thì tôi sẽ phải đỗ xe cạnh một cái xe khác, và cô sẽ phải trả tiền vận chuyển xe nếu nó bị kéo đi”.

“ Thế nào cũng được”, tôi nói, và bước vào màn mưa như trút :” Gặp lại bà sau nhé”.

Rồi tôi chạy tới cánh cửa phòng studio.

Tất nhiên, tôi không bước lên những bậc thang nhỏ hẹp ấy. Thật đấy, sao tôi phải thế chứ? Tôi phải chiến đấu chống lại cái hệ thống cổ hu này, đúng không?

Bên cạnh đó, cũng không phải là tôi chưa hoàn toàn *sỉ nhục* chính mình ở nơi đó vào ngày hôm kia. Có thể nào tôi lại tiếp tục tung tăng bước vào đó như thể chưa có chuyện gì xảy ra?

Câu trả lời tất nhiên là không. Không, tôi không làm thế.

Thay vào đó, việc tôi làm là chờ khoảng một phút trong cái phòng giải lao nhỏ xíu, với nước mưa chảy ròn ròn xuống chiếc áo Gore-Tex. Khi ở trong đó, tôi cố gắng không để mình cảm thấy tội lỗi. Tôi biết rằng tôi đang thể hiện quan điểm của mình, và nhiều thứ nữa, bằng việc tẩy chay Susan Boone. Ý tôi là, tôi đang thể hiện rằng tôi luôn luôn đứng về phe nổi loạn nghệ thuật dù ở bất cứ đâu.

Nhưng bố mẹ tôi đang phải trả khá nhiều tiền cho những bài học này. Tôi đã nghe bố phàn nàn rằng nó cũng gần bằng số tiền cho nhà hành vi học của động vật hàng tháng. Hóa ra Susan Boone lại là một người nổi tiếng. Tôi không rõ cô ấy nổi tiếng về cái gì, nhưng rõ ràng là, cô ấy thu được bộn tiền từ việc giảng dạy của mình chứ không ít.

Nên mặc dù tôi đang chiến đấu với cái hệ thống quái quỷ này, tôi cũng vẫn không cảm thấy dễ chịu cho lắm, khi biết là mình đang lãng phí tiền của mà bố mẹ vất vả lắm mới kiếm được.

Nhưng nếu bạn nghĩ về chuyện này sẽ thấy, tôi thực sự là đứa trẻ rẻ rúng nhất mà bố và mẹ có. Tôi muốn nói đến việc họ chỉ tốn một khoản gia tài nho nhỏ cho Lucy hàng tháng. Chị ấy luôn cần quần áo mới, những liệu pháp dành cho da, bất cứ cái gì, nhằm giữ gìn hình ảnh của chị ấy như là một trong những quý cô xinh đẹp nhất Adam Prep.

Và Rebecca, Chúa ơi, tiền lệ phí cho phòng thí nghiệm ở Horizon không thôi cũng gần bằng tổng sản phẩm quốc nội của một quốc gia kém phát triển bé nhỏ của thế giới.

Còn tôi? Bố mẹ tốn bao nhiêu cho *tôi* hàng tháng? Ừ, chẳng có gì cả, ngoài tiền học phí cho tới khi tôi phá sản vì cái bức tranh của những người nổi tiếng của mình. Người ta mặc nhiên cho rằng tôi phải mặc áo ngực cũ của chị tôi, đúng không? Và tôi thậm chí còn không cần quần áo mới trong năm nay nữa: Tôi chỉ thêm thắt vài thứ đen đúa vào bộ quần áo cũ của học kì trước là xong! Và cái tủ áo vì thế mà cũng có vẻ mới hơn.

Thực ra thì, như những đứa trẻ bình thường, tôi là một món hời. tôi cũng đâu có ăn gì nhiều, tôi ghét hầu hết các loại thức ăn, cứ nhìn xem tôi chỉ ăn bánh mì Hamburger, mấy cái Baget của Cô Bánh Mì và món tráng miệng thì biết.

Thế nên lẽ ra tôi cũng chẳng nên cảm thấy tội lỗi gì về chuyện đào ngũ khỏi cái lớp nghệ thuật ấy. Không hề.

Nhưng khi tôi đứng đó, hương thơm quen thuộc của gỗ thông lại phảng phất, và tôi có thể nghe thấy phía trên những bậc thang kia, âm thanh yếu ớt của một bản nhạc cổ điển, và tiếng quang quác thi thoảng của con quạ Joe. Bỗng nhiên, tôi lại có một khát khao kì lạ được trèo lên những bậc thang kia, đến chỗ băng ghế của tôi, ngồi xuống, rồi vẽ.

Nhưng rồi tôi lại nhớ đến sự sỉ nhục tôi phải chịu đựng lần trước khi tôi ở trong cái phòng đó. Và cả khi trước mặt gã David ấy nữa! Anh ta không đáng yêu như Jack. Nhưng anh ta vẫn là một gã đàn ông! Một gã đàn ông yêu thích Save Ferris! Và anh ta đã nói là anh ta thích đôi ủng của tôi!

Ồ, không đời nào có chuyện tôi sẽ trèo lên cái cầu thang ấy đâu. Tôi đang chứng minh quan điểm của mình mà. Chống lại cái lối suy nghĩ lỗi thời chết tiệt ấy.

Thay vào đó, tôi chờ đợi trong tiền sảnh, cầu cho không ai bước vào trong khi tôi đang rúc ở trong đó và nói :”Ồ, chào, Sam. Em không lên sao?” Như thể là có ai đó sẽ nhớ đến tên tôi ấy. Ngoại trừ Susan Boone

Nhưng chẳng có ai vào cả. Hết hai phút, tôi thận trọng mở cửa ra, và nhìn ra con đường đang chìm trong cơn mưa.

Theresa và cái xe kéo đã đi khỏi. An toàn rồi. Tôi có thể ra ngoài.

Nơi đầu tiên tôi đến là hiệu bánh Capitol.Ồ, sao lại không chứ? Trông nó rất ấm cúng và mời gọi mà, và hóa ra là tôi lại có một khoản sáu mươi tám đô trong túi, chính xác bằng giá một cái bánh socola Congressional. Những cái bánh họ giao cho tôi vẫn còn nóng hổi khi mới ra lò. Tôi cho nó vào túi áo khoác màu đen Gore-Tex của mình. Họ không cho mang đồ ăn vào Static, nơi tôi sắp đến.

Buổi trưa hôm ấy, họ không chơi bản Garbage. Họ chơi bản Donnas. Không phải thể loại ska, nhưng hoàn toàn có thể chấp nhận được. Tôi bước đến chỗ mấy cái tai nghe treo trên tường để mọi người có thể nghe thử mấy cái CD mà họ muốn mua. Tôi đứng nghe đĩa nhạc của Less Than Jake (Tên một ban nhạc theo phong cách Ska của Mỹ) mà tôi thích trong khoảng nửa giờ hay hơn thế, nhưng tôi không thể đem nó về vì nếu mẹ mà nhìn thấy ắt hẳn bà sẽ cắt cả khoản tiền tiêu vặt của tôi mất.

Tôi vừa nghe vừa nhấm nháp từng miếng bánh quy trong túi và tự nhủ với mình rằng những gì tôi đang làm không hoàn toàn sai. Ý tôi nói là việc chống lại cái hệ thống cổ hủ ấy. Bên cạnh đó, hãy nhìn Catherine: hàng năm nay bố mẹ Catherine đã ép cậu ấy phải đến trường vào chủ nhật trong khi họ đến những nơi đông đúc. Vì có vẻ như là có một sự khác biệt về tuổi tác giữa những người chỉ hơn nhau 2 tuổi như Catherine và những đứa em của Cath, nên cả ba đứa kia đều học ở những lớp tôn giáo khác nhau, nên mãi cho đến năm nay nó mới biết rằng Marco và Javier, sau khi được mẹ thả xuống xe, đang vẫy tạm biệt và lặn mất ở góc đường đến quán bida Beltway. Cath chỉ mới phát hiện ra vào một ngày khi lớp học tan sớm hơn thường lệ, và cậu ấy đi lòng vòng tìm mấy thằng em, mà chẳng thấy tăm hơi chúng đâu cả. Thế nên về cơ bản thì hàng năm nay Catherine vẫn ngồi đó, lắng nghe thầy cô môn tôn giáo thuyết giảng về cách chống lại sự cám dỗ, vân vân..., trong khi hóa ra là mấy đứa em của nó – và cũng có khá nhiều những đứa trẻ khác – lại đang tranh đua nhau điểm số của trò chơi điện tử Super Mario ở ngay nhà bên cạnh.

Vậy bây giờ Catherine đang làm gì? Cath đang vẫy tay chào mẹ y như Marco và Javier, và cậu ấy cũng đến tiệm bida Beltway – và làm bài tập về nhà của môn hình học trong ánh đèn mờ ảo của Delta Force (tên một trò chơi bắn súng chiến thuật điện tử).

Và Catherine có cảm thấy buồn vì chuyện này không? Không. Tại sao không? Bởi vì Cath nói rằng nếu Chúa thật sự rộng lượng, như họ vẫn hay dạy Cath ở trường vào ngày chủ nhật, Chúa sẽ hiểu rằng cậu ấy thật sự rất cần thời gian để tự học thêm, nếu không sẽ thi trượt môn hình học và chẳng bao giờ có thể vào được mộ trường đại học tử tế và thành công được.

Thế thì sao tôi phải cảm thấy tồi tệ khi trốn học vẽ nhỉ? Đó chỉ là một *buổi học vẽ* thôi mà. Catherine còn đang trốn một buổi học về *Chúa cơ* mà.

Chắc chắn là bố mẹ tôi khó mà phát hiện ra chuyện tôi đã làm, họ sẽ hiểu rằng tôi chỉ đang cố gắng bảo vệ cho sự toàn vẹn tâm hồn của người nghệ sĩ. Tất nhiên họ sẽ nghĩ thế rồi. Có thể lắm chứ. Rất có thể. Vào một ngày đẹp trời, tất nhiên rồi, khi không có thứ hóa chất độc hại nào được tìm thấy trong nguồn cung cấp nước cho khu vực Trung Tây, hay quá nhiều sự suy thoái của nền kinh tế Bắc Phi.

Nếu có ai đó ở Static thấy là khi thấy một đứa con gái mười lăm tuổi, đầu đỏ, ăn mặc đen sì từ đầu đến chân, lang thang suốt hai giờ liền, nghe thử mấy cái CD nhưng chẳng mua gì, thì họ cũng chẳng nói gì với tôi về chuyện đó cả. Chị thu ngân đứng ngay quầy tính tiền, người có mái tóc đen tuyền mà tôi luôn thèm khát nhưng chẳng bao giờ có can đảm thực hiện, thì quá bận rộn tán tỉnh một anh đồng nghiệp khác, một gã mặc quần tây caro và áo sơ mi Le Tigre, nên chẳng có thời gian mà để ý đến tôi nữa.

Những khách hàng khác cũng phớt lờ tôi. Hầu hết họ đều giống như sinh viên đại học đang dành chút thời gian thư giãn giữa các giờ học. Một số chắc cũng đang học cấp ba. Một người trong số họ là một gã già nua, chắc là đang độ ba mươi, mặc quần áo lính và mang theo một cái túi đựng đồ lề. Anh ta lảng vảng quanh cái tai nghe gần tôi, nghe nhạc của Billy Joel. Tôi rất ngạc nhiên là một nơi như Static lại có cả nhạc của Billy Joel, nhưng thực sự là như thế. Gã này cứ nghe đi nghe lại bản “Uptown girl”. Bố tôi là fan ruột của Billy Joel – lúc nào ông cũng nghe những bài hát ấy trên xe, điều đó khiến cho việc lái xe trở nên hứng thú hơn hết thảy, tôi có thể nói thế – nhưng ông chưa bao giờ thèm nghe bài “Uptown girl” cả..

Những cái bánh quy vui đi một nửa khi tôi nghe đến album thứ hai của Spitvalves. Tôi thò tay vào túi và chẳng tìm thấy gì ngoài những mảnh vụn. Tôi nghĩ đến việc quay lại hiệu bánh Capitol để mua thêm, nhưng chợt nhớ là mình đã hết sạch tiền. Hơn nữa, lúc đó cũng đã gần năm giờ ba mươi. Tôi phải ra ngoài và chờ Theresa đón về.

Tôi mặc áo choàng và bước ra màn mưa. Nó không còn là cơn mưa nhẹ nhàng như lúc tôi mới đến nữa, nhưng tôi cho là cái áo choàng sẽ không để ai bước ra từ studio Susan Boone nhận ra tôi và cất lời :” Này, em đang đi đâu đấy?”

Làm như có bất kì ai trong số họ nhớ tôi lắm vậy.

Khi tôi ở trong cửa hàng đĩa ra thì trời bắt đầu tối dần đi. Tất cả xe cộ đi lại đều bật đèn lên cả. Và ngày càng có nhiều xe hơn , vì đó là giờ cao điểm và ai ai cũng cố gắng về nhà với người thân trong gia đình. Hay chỉ là để xem chương trình *Những người bạn*. Hay bất cứ cái gì đi nữa.

Tôi đứng ở lề đường cắt ngang từ Nhà thờ tin lành, nhìn vào cơn mưa phùn và ánh đèn xe theo hướng mà Theresa sẽ tới. Khi đứng đó, tôi trào dâng cảm giác thương xót cho chính mình. Tôi đấy, mười lăm tuổi, thuận tay trái, đầu đỏ, chẳng có bạn trai, bị hiểu nhầm, một đứa con giữa bị bỏ rơi, không một đồng xu dính túi, đang đứng trong cơn mưa sau khi trốn lớp học vẽ vì không thể chịu nổi lời phê bình. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi lớn lên và bắt đầu kiếm sống bằng việc vẽ tranh chân dung của những người nổi tiếng hay cái gì đó tương tự? Liệu tôi có từ bỏ nó dễ dàng nếu nó không có hiệu quả ngay lập tức không? Liệu tôi có lẩn trốn ở Static không? Có

lẽ tôi sẽ cứ tiếp tục tiến lên và có được một công việc nào đó, để làm mọi thứ trở nên dễ dàng hơn. Nó cũng không hẳn là một chỗ làm tồi, thật đấy. Tôi cá là nhân viên ở đây sẽ được giảm giá khi mua CD.

Trong khi tôi đang đứng đó tự xấu hổ về chính mình vì đã làm một kẻ trốn chạy, cái gã già là fan của Billy Joel kia bước ra khỏi Static và đứng ngay cạnh tôi, dù cho biển báo sang đường đang bật màu xanh. Tôi liếc nhìn anh ta. Anh ta đang làm gì đó dưới cái áo mưa kiểu poncho như kiểu ngụy trang. Tôi hoài nghi có thể anh ta là một tên trộm vặt. Ở Static tôi để ý thấy họ có một cái bức tường đen, nơi sẽ nhận diện những kẻ có ý định cuỗm hàng. Cái gã này trông có vẻ như là một ứng viên sáng giá cho Bức tường đen mà tôi vừa mới thấy.

Ngay sau đó, khi tôi thấy tất cả những đèn đỏ này lao vào màn mưa và bóng tôi, tôi như thể... ồ, vâng, mấy viên cảnh sát ập vào và bắt giữ lấy quý ông Uptown girl.

Hóa ra những tiếng còi báo động này không thuộc về cảnh sát. Thay vào đó, chúng là một phần trong đoàn hộ tống của ngài tổng thống. Đi đầu là chiếc xe tiên phong dẫn đường, một chiếc xe thể thao SUV màu đen với một trụ đèn đỏ trên nóc xe. Rồi đến một chiếc màu đen khác, và sau nó, một chiếc limo dài màu đen. Sau đó là một vài chiếc SUV khác với đèn nhấp nháy.

Thay vì thấy hào hứng khi sắp được thấy ngài tổng thống đi qua – mặc dù bạn cũng chẳng thực sự nhìn thấy dung nhan ngài tổng thống khi ông ấy đang ngồi trong chiếc limo kia bởi vì những cái cửa sổ quái đản kia chỉ cho phép người trong xe nhìn ra, còn người ngoài thì không tài nào nhìn thấy được bên trong ấy cả - tôi lại thấy khó chịu. Bởi vì Theresa chắc đang ở đâu đấy phía sau đoàn xe kia, đang lê từ từ như một con ốc sên chậm chạp đến đây. Cô ấy sẽ thấy khó chịu ngay trước khi đến đón tôi, nhưng không thể nào có chuyện tôi sẽ không thấy David ra khỏi studio của Susan Boone. Anh ấy có thể sẽ thấy tôi đứng đây và thế là, ôi trời, cô bé thật kì lạ, và sẽ chẳng bao giờ nói chuyện với tôi nữa. Đó không phải chuyện tôi quan tâm, bởi vì tôi hoàn toàn yêu bạn trai của chị tôi mất rồi. Nhưng anh ấy cũng rất tử tế khi để ý đến đôi giày ủng của tôi. Hầu như chưa có ai làm thế cả.

Và ngoài ra thì, khi bạn sống ở D.C, thấy tổng thống đi ngang qua chẳng có gì là to tát cả, vì ông ấy lúc nào cũng đi qua mà.

Rồi chuyện lạ lùng nhất xảy ra. Chiếc xe SUV đầu tiên trong đoàn xe hộ tống kia lướt tới ngay trước mặt tôi ... và dừng lại. Chỉ dừng lại.

Mà đèn giao thông thì không hề báo hiệu đèn đỏ.

Phía sau chiếc SUV đầu tiên, chiếc thứ hai dừng lại, và rồi chiếc limo, và tiếp nữa. Giao thông gần như hoàn toàn tắc nghẽn phía sau họ, dọc theo đại lộ Connecticut. Rồi tất cả những gã vệ sĩ với tai nghe hai bên ra khỏi xe và cùng tiến về chiếc Limo.

Và rồi, hết sức ngạc nhiên, vị tổng thống của nước Mỹ bước ra khỏi xe và bước vào hiệu bánh Capitol với một toán vệ sĩ bảo vệ tối mật vây quanh lấy ông, cầm ô và nhìn quanh rồi nói vào điện đài xách tay!

Đúng thế đấy, chỉ bước vào hiệu bánh như thường ngày ông vẫn hay làm thế.

Tôi không biết là ngài tổng thống lại thích bánh ở cửa hàng Capitol. Bánh quy ở đây thì rất ngon rồi, tất cả mọi loại bánh, nhưng nó không phải là hiệu bánh nổi tiếng nhất quanh đây. Ý tôi là, nó chỉ là một tiệm bánh bình thường thôi.

Và bạn có nghĩ là nếu bạn là tổng thống, bạn có thể bảo người chủ cửa hàng giao hàng riêng đến cho bạn, nên bạn chẳng phải nhọc công ra khỏi chiếc Limo, trong cơn mưa, chỉ để sờ tay lên chúng chứ? Nếu tôi sở hữu một cửa hàng bánh mì và tôi biết rằng ngài tổng thống Mỹ thích bánh của tôi, tôi chắc chắn là sẽ cung cấp bánh thường xuyên cho ngài ấy.

Mặt khác, có lẽ người chủ cửa hàng Capitol thích ngài tổng thống bước vào hơn. Cách này có thể đánh bóng tên tuổi của cửa hàng hơn là việc bí mật cung cấp bánh cho ông ấy.

Và rồi, vì tôi đứng đấy trong cơn mưa và trời thì tối đen, với ánh đèn đỏ trên mui xe SUV trước mặt tôi đang chiếu sáng vào mặt, tôi thấy quý ông Uptown Girl quăng cái áo mưa trùm đầu đi.

Hóa ra là hắn ta chẳng dính dáng gì đến trò trộm vặt cả. Không hề. Hóa ra cái khiến hắn ta bận rộn dưới kia là một khẩu súng to thùng, vừa được rút ra và chĩa về hướng cánh cửa chính vào tiệm Capitol... cánh cửa mà ngài tổng thống đang bước ra, còn những chiếc bánh của ngài đã được bảo vệ một cách nhanh gọn đến lạ lùng.

Tôi không phải hạng người mà hầu hết mọi người đều gọi là người dũng cảm. Tôi bênh vực mấy đứa nhóc trở trường bị ức hiếp chỉ vì tôi nhớ lại hồi còn sống ở Morocco mình cũng đã từng bị như thế trong suốt cái khóa học nghe nói ấy.

Nhưng điều đó không có nghĩa là tôi thuộc loại con gái có thể tự quăng mình vào hiểm nguy mà không hề bận tâm, dù chỉ là chút ít, đến an nguy của chính mình. Ý tôi là, chuyện gần đây nhất mà tôi dính dáng đến mà có thể được xem như một cuộc chiến đấu thực thụ là tôi và Lucy đánh vật với nhau để giành cái điều khiển từ xa.

Và rõ ràng là tôi không có năng khiếu cho lắm trong những cuộc đối đầu. Tôi muốn nói là tôi đang ủng hộ cho tinh thần sáng tạo bằng cách tẩy chay Susan Boone và tất cả mọi thứ. Nhưng thực sự thì, tôi quá ngượng ngùng để quay lại đó sau lần bị sỉ nhục vừa qua.

Thôi thế nào cũng được. Chuyện tôi làm tiếp theo thật không giống tôi chút nào, như thể có ai đó chiếm lấy cơ thể tôi trong một phút, hay lâu hơn vậy. Tất cả những gì tôi biết là, tôi đứng đó trong một giây, nhìn quý ông Uptown Girl giờ súng về phía tổng thống khi ông ấy bước ra khỏi tiệm bánh Capitol...

... Và tiếp theo, tôi nhảy xổ vào hắn ta.

Chương 6

Hóa ra là nếu bạn nhảy xổ ra phía sau lưng của một tên có-thể-là-tên-ám-sát, mà hắn ta không hề mong đợi, bạn hoàn toàn có thể làm hắn trượt mục tiêu. Nên viên đạn mà quý ông Uptown Girl định gửi vào đầu ngài tổng thống lại bay vào không trung một cách vô hại.

Dù vậy thì vẫn có chuyện gì đó xảy ra khi bạn nhảy lên lưng của một gã đang cầm súng trên tay. Hắn ta có vẻ rất ngạc nhiên, và mất thăng bằng, và ngay lập tức vật bạn xuống, thế là hơi thở cuarbanj bỗng dừng biến đâu mất hết, chiếc áo Gore-Tex bị hất tung lên và nước mưa ướt sũng đầy quần, và toàn thân bạn bị ướt như chuột lột.

Thêm nữa, gã ấy hạ bệ trên tay phải của bạn, và bạn có thể nghe một thứ âm thanh giòn tan, và thực sự, thực sự khiến bạn đau đớn, và bạn không thể không thắc mắc, *Có phải đây là chuyện mình nghĩ nó như thế hay không?*

Nhưng bạn thực sự không có cơ hội mà nghiền ngẫm nó lâu vì bạn còn mãi cố gắng ngăn tên kia lại, không cho hắn bắn thêm một phát nào nữa, bằng cách hét toáng lên :”Súng!Súng! Hắn ta có súng”.

Và mặc dù ngay lúc này thì mọi người đều đã biết chuyện đó – rằng gã kia có súng, vì họ nghe cái thứ ngu xuẩn ấy nổ lần đầu tiên rồi-thì nó có vẻ như vẫn có tác dụng, vì bất ngờ, khoảng hai mươi gã vệ sĩ vây quanh lấy bạn với những khẩu súng của họ rút ra và chĩa ngay vào mặt bạn, tất cả họ đều hét lên :”Đứng im!”

Tin tôi đi, tôi hoàn toàn đóng băng.

Và điều tiếp theo mà tôi biết, quý ông Uptown Girl được nhắc ra khỏi người tôi – thật là nhẹ nhõm; cái thằng cha đó nặng ghê gớm – và rồi người ta cũng bắt đầu vây lấy tôi nữa. Ai đó kéo cánh tay mà tên khốn với khẩu súng đó đã hạ bệ lên, và tôi hét “Ồi!” rõ to, nhưng dường như chẳng ai chịu nghe tôi cả. Họ quá bận rộn với việc đối đáp bằng mấy cái bộ đàm, nói những câu đại loại như “Đại bàng được an toàn. Lập lại, đại bàng được an toàn”.

Trong khi đó, tiếng còi báo động bắt đầu rền rĩ. Mọi người ủa ra khỏi chỗ ẩn nấp, ủa ra khỏi quán bar chuyên bán bánh mì cuộn để xem.

Và bất ngờ, tất cả những chiếc xe cảnh sát và xe cấp cứu xuất hiện, chẳng biết từ nơi nào, tiếng phanh thắng xe ken két đến điếc tai và nước mưa thì bắn tung tóe khắp nơi.

Giống như trong phim của Bruce Willis vậy, chỉ không có lồng tiếng thôi.

Và rồi một trong những nhân viên cảnh vệ bắt đầu xem xét cái balo của tôi, trong khi một người khác cúi xuống vỗ nhẹ cái mắt cá chân của tôi – như thể tôi có thể giấu một cái móc hay cái gì đó ở dưới vậy – và một gã thứ ba đang lục lọi mấy cái túi trên áo Gore-Tex của tôi mà chẳng thèm xin phép gì cả (Và rốt cuộc là tìm được một đồng mảnh vụn bánh của tiệm Capitol cho những nỗ lực đáng thương của anh ta.)

Anh ta cũng nắm tay phải của tôi một hồi nữa. Tôi lại la “Oái” lần nữa, còn to hơn lúc này.

Và cái gã đã lục lọi mấy cái túi của tôi nói :”Đứa trẻ này có vẻ như không trang bị vũ khí”.

“Tất nhiên là tôi không có vũ khí”, tôi thét lên:”Tôi mới học lớp mười!”

Mà nói vậy thật không đúng chút nào, bởi vì sự thật là vẫn có những đứa lớp mười có súng. Chúng chỉ không học ở trường Adam Preps mà thôi. Chỉ mình tôi là suy nghĩ ngay thẳng thế. Thực tế là tôi gần như muốn khóc. À, bạn có lẽ đã khóc từ lâu rồi nếu:

- a. Bạn bị ướt sũng từ trên xuống dưới.
- b. Cánh tay gần như gãy rời – thực ra cũng không đến nỗi tệ, thật đấy, bởi vì nó không phải là tây tôi dùng để vẽ, và bây giờ thì tôi có một lý do chính đáng để không tham gia môn bóng chuyền, mà huấn luyện viên sẽ dạy vào tuần tới – nhưng nó vẫn đau, rất đau.
- c. Mọi người đang la hét nhưng bạn không thể nghe rõ lắm vì khẩu súng của quý ông Uptown Girl đã nổ một phát rất gần với tai bạn, có lẽ sẽ gây ra thương tật về thính giác mà có khi là vĩnh viễn.
- d. Bạn nhìn xuống và tận mắt chứng kiến hai mươi tay súng, hay có thể là nhiều hơn nữa. Thậm chí chỉ cần trông thấy một khẩu thôi cũng đủ sợ rồi. và:
- e. Có vẻ như bố mẹ bạn sắp phát hiện ra việc bạn bỏ lớp học vẽ.

Tôi muốn nói rằng bất kì một chuyện nào trong số những điều đó cũng thật là đáng buồn. Nhưng tôi phải chịu cả *năm*.

Rồi vị cảnh vệ lớn tuổi nhất đến gần tôi. Ông ta trông không đáng sợ như mấy gã kia, có lẽ vì ông ta cúi người xuống sát mặt tôi, thật là một người biết suy nghĩ.

Ông ấy nói, rất nghiêm túc :”Cô sẽ phải đi với chúng tôi, cô gái ạ. Chúng tôi cần phải hỏi cô vài câu về người bạn của cô đằng kia”.

Đó là lúc tôi bị sốc thật sự:

Họ nghĩ quý ông Uptown Girl và tôi là đồng minh! Họ nghĩ chúng tôi đã cố gắng giết tổng thống!

“Hắn ta không phải là bạn tôi!”, tôi kêu gào. Tôi không khóc được nữa. Tôi đang phát điên lên và cũng không bận tâm đến điều đó. Trời đang mưa, toàn thân tôi bị ướt, cánh tay tôi đang giết chết tôi, đôi tai đang rung lên, và ban cảnh vệ của nước Mỹ cho rằng tôi là một tên ám sát khủng bố quốc tế.

Híc, đúng rồi, tôi đang khóc.

“Hôm nay là ngày đầu tiên tôi nhìn thấy hắn ta!” tôi nấc nghẹn :” Hắn móc súng ra và sắp bắn ngài tổng thống, tôi liền nhảy xổ vào hắn, rồi hắn ngã đè lên cánh tay tôi, và bây giờ nó đang thật sự bị trọng thương, còn tôi chỉ muốn về nh-h-à!”

Thật là xấu hổ. Tôi đang khóc như một đứa trẻ. Tệ hơn cả một đứa trẻ. Tôi đang khóc như kiểu của Lucy vào cái ngày ông bác sĩ nha khoa bảo với chị ấy rằng chị ấy sẽ phải đeo cái nẹp răng thêm sáu tuần nữa.

Rồi thì một chuyện hết sức ngạc nhiên lại xảy đến. người vệ sĩ già vòng tay qua thân hình tôi. Ông ta nói gì đó với những người còn lại, và dắt tôi đi khỏi chỗ này, về phía một trong những chiếc xe cứu thương. Mấy nhân viên y tế đang đứng đó, chờ đợi. Họ mở cửa sau xe ra, và người vệ sĩ già dìu tôi bước lên.

Bên trong xe cứu thương thật là đẹp. tôi phải ngồi trên một cái cang nhỏ. Không còn lo lắng về cơn mưa hay cái lạnh cắt da ngoài kia nữa. bạn gần như không thể nghe được tiếng còi báo động và những thứ khác bên ngoài. Các nhân viên y tế cũng rất tử tế. Họ đưa cho tôi một cái chăn khô để đắp quynh người thay cho chiếc áo Gore-Tex. Họ rất vui tính và tử tế, nên tôi nín khóc.

Thực ra thì cũng không tệ lắm, tôi tự nhủ: mọi chuyện sẽ ổn thôi mà.

À, trừ lúc bố mẹ tôi phát hiện ra chuyện tôi trốn học. điều đó thì không ổn tẹo nào.

Nhưng có lẽ họ sẽ không phải tìm ra. Có lẽ những nhân viên của ban cảnh vệ sẽ kiểm tra và nhận ra tôi không phải là thành viên của một nhóm khủng bố nào đó rắc tâm làm chuyện vừa rồi, và thả tôi. Theresa có thể vẫn còn kẹt trong cái trong cái mớ xe cộ hỗn độn ấy. Trước khi bà ấy tới, có lẽ mọi việc đã kết thúc và tôi chỉ cần bước lên xe, và khi bà ấy hỏi :” Hôm nay cô làm gì trong lớp?”, tôi có thể vờ như “Ồ, chẳng có gì cả”. Việc này thì hoàn toàn không phải là lời nói dối.

Nhân viên y tế hỏi tôi bị thương ở đâu. Và mặc dù đang cảm thấy chết điếng vì cánh tay của mình, đang ngẫm nghĩ xem mọi việc nghiêm trọng đến thế nào, bạn biết đấy, một nỗ lực vì mạng sống của tổng thống và vì tất cả, tôi vẫn cho họ xem cổ tay tôi. Tôi cũng lấy làm hài lòng khi thấy nó đã phồng lên gấp đôi kích cỡ bình thường. Tôi mừng vì mình đã không khóc ré lên vì một vết thương.

Trong khi nhân viên y tế khám cánh tay tôi, tôi nhìn sang vị cảnh vệ, đang bận điền vào một bản tường trình mà hình như có tên tôi trong đó, và ông ta đã lấy cái thẻ sinh viên của tôi, trong một cái túi ở trong balo. Tôi không muốn làm phiền ông ta, nhưng tôi thực sự cần biết sẽ mất bao lâu để giải quyết chuyện này. Nên tôi đánh bạo hỏi :” À, xin lỗi, thưa ngài?”.

Ông ấy nhìn lên :” Gì thế con yêu?”. Ông ta rõ ràng không biết rằng chẳng ai gọi tôi là con yêu, ngay cả mẹ tôi, không hề, kể từ hồi ở Morocco, khi bà bắt gặp tôi đang cố gắng thủ tiêu cái thẻ tín dụng của bố trong bồn toilet (để trả thù chuyện ông ấy bắt chúng tôi phải ra nước ngoài sinh sống mà tôi không thể nói được ngôn ngữ nước đó).

Cách xưng hô trịch thượng ấy khiến tôi chột dạ. Tôi không muốn lên tiếng chỉ để hỏi ông ấy mọi chuyện sẽ diễn ra đến khi nào, vì nó có vẻ bất lịch sự. Ông ấy cũng chỉ đang làm nhiệm vụ của mình thôi mà. Nên sau vài giây hết sức cố gắng nghĩ tới điều gì đó có thể hỏi được, tôi nói tiếp :” À..., ngài tổng thống có sao không ạ?”

Vị cảnh vệ mỉm cười một lát rồi bảo :” Tổng thống vẫn khỏe, cháu ạ. Cảm ơn cháu nhiều”.

“ Tuyệt. Vậy, à, ông có nghĩ là cháu có thể rời khỏi đây sớm không?”

Những nhân viên y tế trao nhau cái nhìn ẩn ý. Trông họ thật buồn cười.

“ Không thể, với cánh tay ấy”, một trong số họ nói :”Cổ tay cháu bị gãy rồi, nhóc ạ. Chúng tôi sẽ chụp X-quang để xem tình hình thế nào, nhưng chắc chắn là cháu sẽ được truyền hình rất trang trọng và có những người hâm mộ để ký tặng đấy”

Người hâm mộ? Ông ta đang nói cái gì thế nhỉ?

Tôi không thể lên tivi được! Nếu tôi được lên tivi, bố mẹ tôi sẽ muốn biết tại sao tôi lại gãy tay, và rồi tôi sẽ phải thừa nhận là tôi đã trốn học.

Trừ phi.. trừ phi tôi nói dối là tôi bị vấp ngã. Đúng rồi, tôi vấp ngã và lăn xuống cầu thang ở studio của Susan Boone. Nhưng nếu họ hỏi bà ta thì sao nhỉ?

Ôi, Chúa ơi, tôi như khúc gỗ rỗng tuếch vậy.

“Cháu có thể” – tôi như thể đang nhai rơm vậy, và tuyệt vọng. “Cháu có thể đi khám bác sĩ tư vào ngày mai, được không ạ? Ý cháu là cánh tay của cháu đã khá hơn nhiều rồi”.

Cả người cảnh vệ lẫn nhân viên y tế đều nhìn tôi như thể tôi bị điên vậy. Ôi, trời! cánh tay tôi đã sưng lên như cái bắp đùi và đang run lên bần bật như trái tim đập trong vòng tuần hoàn của nó trên kênh Học hành. Nhưng nó thực sự không đau lắm. Trừ khi tôi di chuyển.

“Chỉ là người giúp việc nhà của cháu đang đến đón cháu”, tôi giải thích một cách rời rạc :” Nếu các ngài đưa cháu đến bệnh viện, và nếu bà ấy không biết là cháu đã đi đâu, thì bà ấy sẽ hoảng loạn lên mất”.

Ông cảnh vệ nói :”Sao cháu không cho số điện thoại để chú liên lạc với bố mẹ cháu? Bởi vì để cháu có thể nhận được sự chăm sóc về y tế mà cháu cần, thì chúng tôi cần phải liên lạc với họ.”

Ôi chúa ơi ! Thế thì chắc chắn họ sẽ biết tôi trốn học!

Nhưng, để xem. Tôi có lựa chọn nào nữa không? Không có.

“ Các chú không được kể cho bố mẹ cháu biết. Ý cháu là, tất nhiên các chú phải nói cho họ biết về *chuyện* này, nhưng không phải là việc cháu đã trốn lớp học vẽ thể nào và lang thang ở Static ra sao. Các chú đừng nói cho bố mẹ cháu biết về phần đó, được không? Bởi vì cháu không muốn gây thêm bất kì một rắc rối nào hơn nữa”.

Mấy gã cảnh vệ nháy mắt như thể họ thực sự không hiểu tôi đang nói về chuyện gì nữa. mà tất nhiên là không hiểu rồi. Làm sao họ hiểu được chứ? Lớp học vẽ? Static?

Nhưng rõ ràng ông ta nghĩ rằng tốt hơn hết là nên theo sát tôi – như thể là tôi sẽ đập đầu, rồi sẽ ngã gục – vì ông ta bảo :”Sao chúng ta không đợi xem sao nhỉ?”

Ừ, dù sao thế cũng tốt. Tôi cho số điện thoại của bố mẹ, rồi nhắm mắt lại và tựa người vào thành xe cứu thương.

Ồ, tôi nghĩ. Mọi chuyện có thể còn tồi tệ hơn nữa.

Chẳng hạn như, tôi sẽ phải lắp một cái xương gà vào chỗ cái mũi của mình.

Mười bằng chứng hàng đầu làm thay đổi cuộc đời bạn khi bạn là người cứu tổng thống Mỹ:

10. Chiếc xe cứu thương đang chở bạn luôn được cảnh sát hộ tống trên đường đến bệnh viện. Bệnh viện Đại học y được George Washington. Cũng là nơi mà họ đã đưa ngài tổng thống Reagan đến khi ông ta bị bắn.

9. Thay vì phải đến chỗ cô y tá phân loại nặng nhẹ ở phòng cấp cứu, như bất kì một ai khác, bạn được đẩy ngay vào, ưu tiên trước cả những tên côn đồ đang chảy máu vì những vết chém nhau, những người phụ nữ đang đau đẻ, những người đang bị bút chì cắm vào hốc mắt, vân vân....

8. Bất cứ nơi nào bạn chuyển đến trong Bệnh viện Đại học George Washington, những người đàn ông mặc quần áo đen đeo tai nghe đều luôn theo sát bạn.

7. Khi họ đưa cho bạn một bộ quần áo bệnh nhân để mặc thay cho bộ đồ đã ướt sũng, bạn từ chối mặc nó vì phần lưng đã bị cắt bỏ, họ đưa cho bạn một bộ nữa, bạn có thể mặc một bộ mở ở phía trước ngực và một bộ mở phía sau lưng, thế là kín. Chẳng có ai trong cả cái bệnh viện này có được hai bộ quần áo như bạn.

6. Bạn có một phòng riêng hẳn hoi với những vệ sĩ ngay cửa, dù chỉ có cái cổ tay bị gãy là không ổn mà thôi.

5. Khi bác sĩ vào khám cho bạn, ông ấy hỏi :” Thế ra cháu là cô gái đã cứu ngài tổng thống đây!”

4. Khi bạn nói trong nỗi tủi nhục khốn khổ:” Ôi, không hẳn thế”, thì vị bác sĩ lại tiếp :” Đó không phải là điều tôi nghe thấy. Cháu là anh hùng dân tộc!”

3. Khi ông ta nói với bạn rằng cổ tay của bạn bị gãy hai chỗ và bạn phải đeo nẹp từ khuỷu tay trở xuống trong sáu tuần, đồng thời, thay vì đưa cho bạn một cây kẹo que hay bất cứ cái gì khác, ông ấy hỏi xin bạn một tấm ảnh.

2. Trong khi chờ đợi máy gã làm công việc bó bột đến và cố định cánh tay, bạn bật tivi lên và thấy rằng trên tất cả các kênh đều có một bản tin sốt dẻo. Rồi Tom Brokow xuất hiện và nói rằng đã có một vụ ám sát ngài tổng thống. Rồi anh ta nói rằng vụ ám sát ấy đã bị phá hủy bởi hành động anh hùng của một cá nhân. Rồi họ chiếu ảnh của bạn trong thẻ sinh viên lên.

Bạn sẽ phải chớp mắt liên hồi khi nhiếp ảnh gia chụp ảnh. Mái tóc của bạn trông rối bời. Cái thứ mà bạn chưa bao giờ dám khoe với bất kì ai vì sợ bị dè bĩu và chế nhạo khắp nơi.

Và điều trên hết khiến cuộc đời bạn không thể nào còn được như cũ:

1. Bạn hét lên rõ to khi nhìn thấy ảnh thẻ sinh viên của mình trên kênh truyền hình quốc gia đến nỗi khoảng ba mươi tay vệ sĩ ập vào trong phòng với mấy khẩu súng giơ cao sẵn sàng và hỏi xem bạn có ổn hay không.

Chương 7

Tôi đoán là, ngay cả lúc ấy, điều đó đã không làm tôi sợ hãi. Tôi biết rằng mình đã nhảy xổ lên lưng gã Uptown Girl và ngăn hắn ta nổ súng về hướng mà hắn muốn nhắm tới..

Tôi đã không e ngại khi làm thế, vì điều đó đã cứu được mạng sống của tổng thống.

Ít nhất thì, tôi không thấy lo lắng cho tới khi bố mẹ tôi ập vào phòng bệnh một lúc sau đó, sau khi bản tin được phát đi (và sau khi tôi thấy mặt mình hiện trên hầu hết các trang web lớn, cũng như CNN (mạng tin tức truyền hình cáp), Bản tin nhanh, và thậm chí cả *Giải trí đêm nay*).

“Samantha!” mẹ tôi meo máo vồ lấy cánh tay đang bó bột của tôi và sờ nắn, tay tôi đau mà chưa ai cho viên thuốc giảm đau nào cả. Bạn nghĩ là cô gái đã cứu sống sinh mạng của ngài tổng thống không cần thuốc giảm đau ư? Rõ ràng là có đấy!” Ôi, Chúa ơi, bố mẹ lo lắng quá!”

“Chào mẹ”, tôi nói, rất yếu ớt – bạn biết đấy, cái cách mà bạn nói chuyện khi đang bị bệnh nặng. Tôi chưa kịp hình dung liệu mấy người cảnh vệ đã kịp tiết lộ chuyện tôi trốn học hay chưa, nên tôi cũng chưa tưởng tượng được mình sẽ gặp rắc rối đến mức nào. Tôi nghĩ nếu thấy tôi đang rất đau đớn, thì họ sẽ bỏ qua chuyện ấy.

Nhưng dường như bố mẹ chưa biết gì về vụ trốn học của tôi cả.

“Samantha “, mẹ tôi ngồi bệt xuống cạnh giường, xoa đầu tôi và nói :” Con ổn chứ? Chỉ bị thương ở tay thôi phải không nào? Hay còn nơi nào khác nữa?”

“Không , chỉ có cánh tay thôi mẹ ạ. Con khỏe. thật mà”.

Nhưng tôi vẫn nói là tôi đang hơi đau, để đề phòng.

Có lẽ tôi không cần bận tâm. Cả hai người đều hoàn toàn không biết gì về chuyện về vời kia cả. Họ đều mừng vì tôi không sao. Bố tôi thậm chí còn có thể bỏn cợt về chuyện này, chỉ một chút thôi.

“ Nếu con muốn bố mẹ quan tâm hơn đến con, Sam ạ, tất cả những gì con cần làm là yêu cầu. Đưa mình vào đường bay của một viên đạn đang tăng tốc thực sự là việc không cần thiết.”

Ha ha ha

Những người vệ sĩ cho chúng tôi khoảng năm phút để đoàn tụ thắm thiết trước khi họ xông vào. Hóa ra họ có rất nhiều thứ muốn hỏi tôi, nhưng bởi vì tôi chưa đủ tuổi, nên họ phải chờ bố mẹ tôi đến thì mới có thể phỏng vấn. Dưới đây chỉ là một vài ví dụ nhỏ về những thứ họ đã hỏi tôi :

CẢNH VỆ MẬT: cháu có biết người đàn ông đang cầm súng không?

TÔI: Không, cháu không hề biết người đàn ông đó.

CẢNH VỆ MẬT: Hắn có nói bất kì điều gì với cháu không?

TÔI: Không, hắn không nói lời nào với cháu cả.

CẢNH VỆ MẬT: Không? Hắn ta không nói gì kh bốp cò a?

TÔI: Nói cái gì ạ?

CẢNH VỆ MẬT: Ví dụ như “Để trả thù cho Margie”, hay cái gì đó tương tự.

TÔI: Margie là ai?

CẢNH VỆ MẬT: chỉ là một ví dụ thôi. Chẳng có Margie nào cả.

TÔI: Hắn ta chẳng nói gì cả.

CẢNH VỆ MẬT: Có điều gì bất thường về hắn không? Bất cứ cái gì khiến cháu phải đặc biệt chú ý đến hắn trong số tất cả mọi người đang trên đường.

TÔI: Vâng , có. Hắn ta có một khẩu súng.

CẢNH VỆ MẬT: Ngoài việc hắn có súng ra.

TÔI: À. Hắn có vẻ thích bài hát “Uptown Girl”.

Và còn nhiều câu khác nữa. Nó diễn ra hàng giờ liền. *Hàng giờ*. Tôi phải miêu tả lại những gì đã xảy ra giữa tôi và cái gã Uptown Girl phải đến năm trăm lần. Tôi phải nói đến khi khản cả giọng. Cuối cùng, bố tôi lên tiếng :”Quý ông thấy đấy, chúng tôi hiểu rằng các ông cần phải biết tường tận mọi việc. nhưng con gái chúng tôi vừa mới trải qua một cơn ác mộng và cần được nghỉ ngơi”.

Những người cảnh vệ rất tử tế. Họ cảm ơn tôi rồi rời khỏi phòng. Họ cảm ơn tôi rồi rời khỏi phòng... nhưng một vài người vẫn còn quanh quất, hỉ bên ngoài cửa phòng thôi, và sẽ không đi đâu cả. Bố nói cho tôi biết điều đó sau khi ông quay lại với món Quarter Pounder cho bữa tối, vì tôi hoàn toàn không thể ăn được mấy món mà bệnh viện cung cấp, món gì đó có đậu hăm cùng cà rốt.

Những người trong bệnh viện chưa thấy đủ ốm hay sao mà họ còn cho ăn những món này cơ chứ?

Tôi chẳng thích thú gì với việc phải ngủ lại qua đêm trong bệnh viện khi thứ duy nhất không ổn đối với tôi là cái cổ tay bị gãy, nhưng mấy gã cảnh vệ thì dường như quá coi trọng nó. Họ nói là để bảo vệ cho chính bản thân tôi. Tôi nói :”Cháu không hiểu tại sao. Các chú bắt được hẵn rồi, đúng không?”

Nhưng họ nói quý ông Uptown Girl (họ không gọi hẵn ta như thế; họ gọi là Kẻ nổ súng bị tình nghi) vẫn đang im lặng, và họ không chắc liệu hẵn có thuộc một tổ chức khủng bố nào hay không, và biết đâu sẽ trả thù tôi vì đã phá hoại kế hoạch ám sát tổng thống của chúng.

Điều này, tất nhiên, khiến mẹ tôi phải đi ra gọi cho Theresa, bảo bà ấy phải đảm bảo rằng cửa trước được khóa kĩ càng, nhưng gã cảnh vệ lại bảo chúng tôi đừng quá lo lắng, họ đã gài người quanh khu nhà tôi để bảo vệ. Những người này, tôi phát hiện ra sau đó, cũng đã không cho đám nhà báo lai vãng quanh khu mái vòm trước nhà. Chuyện này lại có gì đó đáng buồn với Lucy, người mà tôi mới nói chuyện qua điện thoại trước nửa đêm.

“Ôi, chúa ơi”, chị ấy tỏ vẻ hãi hùng :” Tất cả những gì chị làm là ngăn được mấy tay nhà báo của MSNBC, không cho họ có thêm cơ hội nào mà đăng mấy bức ảnh của em lên nữa. Mấy cái ảnh xấu xí của em trên *thẻ sinh viên* ấy. Chị chỉ nói :”Này các ông, em tôi thật sự quyến rũ hơn thế nhiều”, và chị đã cố đưa cho họ bức ảnh mà bà ngoại chụp vào dịp Giáng sinh – em nhớ không, bức ảnh em mặc bộ váy Esprit ấy, lúc đó em rất đáng yêu cho tới khi em nhuộm đen mọi thứ. Dù sao đi nữa, chị cũng đã mở cửa và cầm nó ra chỗ mái vòm, và thế là máy ảnh cứ chụp lia lịa, rồi họ bắt đầu là hét om tởm lên :” Cô là chị phải không? Cô có thể cho biết cảm tưởng khi là chị của một anh hùng dân tộc được không?”. Chị sẵn sàng nói cho họ biết là điều đó thật tuyệt vời, thế mà mấy gã vệ sĩ gần như đẩy chị vào trong nhà, bảo rằng đó là vì sự an toàn của chị. Chị cũng nghĩ như thế. Điều mà chị muốn biết là, có phải việc rêu rao tấm ảnh xấu xí ấy của em trên truyền hình là để bảo vệ chị ư? Thế ra mọi người nghĩ là chị có quan hệ mật thiết với một quái nhân ẩn dật – trong tấm ảnh ấy đấy, Sam, chị không có ý làm phật lòng em – nhưng tin chị đi, chuyện này chẳng đem lại điều gì tốt đẹp cho ai cả”.

Cũng khá lý thú khi nhận ra mọi thứ sẽ thay đổi đến mức nào, nhưng ít nhất thì có một thứ vẫn nguyên như cũ : chị gái Lucy của tôi.

Dù thế nào đi nữa, họ vẫn bắt tôi ngủ lại ở cái bệnh viện quái quỷ này. Để theo dõi tình hình, họ bảo thế. Nhưng không phải như vậy. Tôi tin là họ vẫn đang kiểm tra để chắc rằng tôi không bí mật thuộc về một nhóm chống đối chính quyền cực đoan

nào, và muốn canh chừng tôi phòng khi tôi cố gắng trốn thoát và quay lại với đồng bọn của mình, thế đấy.

Tôi trở mình mà không tài nào tìm được một vị trí thoải mái để ngủ, vì tôi thường ngủ nghiêng sang một bên, mà bây giờ nó lại là phía mà kênh tivi đang chiếu, và tôi không thể ngủ được khi tivi còn đưa tin, bởi vì nó thật là khó chịu và hỗn độn, và ngoài ra, nếu tôi đè lên cánh tay mình thì thế nào nó cũng sẽ giật lên đau đớn. Với lại, tôi nhớ con Manet, trông nó rất buồn cười vì bộ lông rậm rạp và hôi hám, chắc bạn chẳng tin là tôi nhớ cái cách nó làm rối tung cả giường ngủ của tôi lên, nhưng sự thật hoàn toàn đúng như thế.

Rốt cuộc thì tôi cũng cố gắng thiếp đi khi mẹ tôi – có vẻ như không hề gặp vấn đề gì khi ngủ trên chiếc giường của tôi, và thức dậy tươi tỉnh như một đóa hoa hướng dương – kéo màn cửa sổ cho ánh bình minh rọi vào phòng. Rồi bà tiến đến bên một người đã rất khốn khổ mới đi vào giấc ngủ cùng với cánh tay đau đớn của mình, có lẽ có chút gì đó ngứa ngáy khó chịu :”Chào buổi sáng, cô nàng ngủ nướng”.

Nhưng trước khi tôi kịp có thời gian để mà hỏi chuyện gì lại tốt đẹp đến thế (ý tôi là buổi sáng này), mẹ thốt lên sững sốt khi bà nhìn ra cửa sổ :”Ồi... Chúa ...ơ”.

Tôi ra khỏi giường để xem mẹ tôi đang kêu trời vì chuyện gì, và thật sự sốc khi nhìn thấy khoảng ba trăm người đang đứng dọc theo lối đi trước bệnh viện, tất cả đều đang nhìn về phía phòng bệnh của tôi. Cái giây phút tôi xuất hiện ở cửa sổ làm họ gầm rú lên, và tất cả họ bắt đầu chỉ trỏ về phía tôi, vẫy vẫy những tấm poster và la hét vang trời.

Tên tôi. Họ đang la hét tên của tôi.

Mẹ con tôi nhìn nhau chăm chăm, miệng méo xệch đi, rồi nhìn ra lần nữa. Có mấy chiếc xe tải nhỏ đi truyền tin với mấy cái loa phóng thanh cực to trên nóc, và các phát thanh viên đứng quanh đó với micro, còn cảnh sát thì ở khắp nơi, cố gắng ngăn đám đông khùng bố kia lại, rõ ràng là họ chỉ hy vọng bắt gặp một cái nhìn thoáng qua của cô gái đã cứu sống ngài tổng thống.

Ồi, họ bắt gặp một ánh nhìn của tôi, được thôi, Mặc dù tôi, ừm, cách họ đến ba tầng, thì họ vẫn không bỏ lỡ dịp. Có lẽ là vì tôi đang mặc hai cái áo bệnh nhân trên người, và cái mái tóc đỏ trên đầu nữa, vậy đó. Họ bắt gặp một ánh nhìn của tôi, được thôi.

“À”, mẹ nói khi chúng tôi đứng đó, nhìn xuống đám đông hỗn tạp bên dưới :”Mẹ cho là con nên ... mẹ không biết nữa. Vẫy tay?”

Có vẻ là một đề nghị hợp lý, nên tôi giơ tay lên và vẫy vẫy.

Càng nhiều tiếng reo hò và vỗ tay vang lên từ đám đông. Tôi vẫy tay một lần nữa, chỉ để chắc điều đó là vì mình, và chẳng nghi ngờ gì nữa: những người ấy đang reo hò. Reo hò vì tôi. *Tôi*, Samantha Madison, một học sinh lớp mười cuồng nhiệt với nghệ thuật vẽ tranh những người nổi tiếng.

Thật là khó tin. Giống như là Elvis Presley vậy

Sau khi tôi vẫy tay đến lần thứ hai thì có tiếng gõ cửa, một cô y tá bước vào và nói: "Ồ, hay quá, em đã tỉnh. Chúng tôi cũng nghĩ vậy khi nghe thấy đám đông la hét ngoài kia". Rồi cô ấy nói thêm, với một nụ cười rạng rỡ: Có một vài thứ xuất hiện. Tôi hy vọng em không thấy phiền nếu chúng tôi mang đến ngay bây giờ".

Và rồi, chẳng đợi chúng tôi trả lời, cô ấy liền mở cửa. Một dòng lăng hoa – mỗi lúc một lớn hơn – tuôn vào phòng tôi, cho tới từng khoảng trống nhỏ cuối cùng còn lại trong phòng, kể cả trên sàn, đều tràn ngập hoa hồng, hoa hướng dương, hoa cúc, phong lan và những thứ mà tôi không tài nào nhận ra được, tất cả làm cho không khí trong căn phòng đặc quánh bởi mùi hương của đủ loại hoa khiến tôi muốn ốm thêm.

Không chỉ có hoa. Còn có cả mấy chùm bóng bay, hàng tá ấy chứ, bóng bay màu đỏ, màu xanh, màu trắng, màu hồng, hình trái tim và mấy cái thứ kim loại có khắc chữ "Cảm ơn" và "Sớm bình phục". Rồi đến những con gấu nhồi bông, ít nhất là hai mươi con, đủ mọi kiểu dáng và kích cỡ, với nơ ở cổ và những tấm thiệp được cài trong móng vuốt, ghi những câu như HÃY CƯỜI TƯƠI LÊN VÀ ÔM LẤY NÓ hay CẢM ƠN RẤT NHIỀU!

Nghiêm trọng nhỉ. Tôi nhìn chúng được tuôn vào và sắp xếp lại. Tất cả những gì tôi nghĩ là, chờ đợi. Chờ đợi. Có một sự nhầm lẫn nào chẳng. Tôi không biết ai lại có thể gửi cho tôi cái câu Cảm-ơn-rất-nhiều! Thật đấy. Kể cả trò đùa cũng không thể.

Nhưng chúng cứ liên tục được tuôn vào, ngày càng nhiều. Những cô y tá nghĩ chuyện này khá là vui nhộn. Ngay cả mấy gã vệ sĩ nữa, đứng ở cửa ra vào, dường như đang cười nham nhở sau cặp kính mát.

Chỉ có mẹ tôi là có vẻ sững sốt hết như tôi. Bà cứ chạy tới từng lăng hoa và mở những tấm thiệp rồi đọc to những lời chúc trên đó bằng một giọng kinh ngạc:

"Cảm ơn vì hành động dũng cảm của cháu. Chân thành cảm ơn, Chủ tịch hội đồng luật sư Mỹ".

"Chúng tôi cần nhiều người Mỹ như em hơn nữa. Thị trưởng bang Columbia".

"Ngàn lời cảm ơn đến thiên thần của Trái đất. Hội đồng bang Cleveland, Ohio"

“Vội tất cả lòng biết ơn vì lòng dũng cảm của cháu lúc hiểm nguy. Chủ tịch nước Canada”.

“Cháu là tấm gương cho tất cả chúng tôi ... Đạt Lai Lạt Ma”.

Vội tôi thì chuyện này thật đáng buồn, đức Đạt Lai Lạt Ma nghĩ rằng tôi là một tấm gương ư? Ôi không phải thế đâu. Tôi đã ăn biết bao nhiêu món thịt bò trong đời mình

“Dưới cầu thang còn nhiều hơn nữa”, một trong những người vệ sĩ cho chúng tôi biết.

Mẹ tôi ngược lên khi đang nhìn vào một tấm thiệp viết tay của chính phủ Nhật Bản. “Ồ?”

“Chúng tôi vẫn đang soi hầu hết các tấm thiệp và trái cây cũng như kẹo bánh qua máy chiếu tia X”, một cảnh vệ nói.

“Máy chiếu tia X?”, mẹ tôi lặp lại: “Để làm gì thế?”

Một trong những người bảo vệ nhún vai :”Lưỡi dao cạo. Đinh bệt. Bất cứ thứ gì. Chỉ là để phòng thôi”.

“Không thể nào cẩn thận hơn được nữa”, một người khác đồng tình :”Ngoài kia đang có rất nhiều kẻ sát nhân châu chực đấy”.

Mẹ tôi có vẻ không lấy làm vui sau câu nói ấy. Nét tươi tắn như hoa hướng dương của bà tan biến ngay lập tức.”Ồ”, bà nói một cách yếu ớt.

Ngay sau đó, bố tôi xuất hiện cùng Lucy, Rebecca và Theresa. Theresa cốc vào đầu tôi vì tôi đã làm cho bà ấy sợ hết hồn vào ngày hôm ấy.

“Thử nghĩ xem tôi sợ đến mức nào”, bà ấy nói :”khi gã cảnh sát nói rằng tôi không thể đến đón cô được vì vừa có một vụ bắn nhau xảy ra. Tôi cứ nghĩ là cô đã chết!”

Rebecca thì có vẻ triết lý hơn về chuyện này :”Sam không rơi vào nhóm có nguy cơ tử vong cao nhất vì bạo lực súng – những người đàn ông từ mười lăm đến ba mươi tư – nên chẳng có gì phải đặc biệt lo ngại”.

Tuy nhiên, Lucy mới là người cần gặp tôi nhất ...và gặp một mình.

“Qua đây”, chị ấy nói, kéo tôi vào phòng tắm riêng, và ngay lập tức khóa cửa lại.

“Tin xấu”, chị ấy thông báo, nói nhỏ mà nhanh – cũng cái cách chị ấy nói chuyện với những người cộng sự khi chị cảm thấy rằng họ chưa thể hiện hết tinh thần cao cả

của con người.” Chị nghe ông giám đốc bệnh viện này hỏi bố khi nào em có thể sẵn sàng cho một cuộc họp báo”.

“Họp báo?” tôi ngồi phệt xuống toilet. Tôi thoáng nghĩ là mình sắp ngất :”Chị đang đùa đấy à?”

“Tất nhiên là không”, Lucy nói với cái vẻ đó-là-sự-thật :”Em là một anh hùng dân tộc. Tất cả mọi người đều đang mong đợi em tiến hành họp báo đấy. Nhưng đừng lo lắng gì về chuyện đó. Chị Lucy vĩ đại của em biết cách kiểm soát mọi thứ mà”.

Nói rồi chị vút cái ba lô thể thao lên bồn. Mọi thứ trong đó – mà tôi đoán chắc đó là tất cả mấy món thuốc men chị ấy và tôi đã chia nhau – đang kêu lanh canh một cách đáng lo ngại.

“Trên hết, hãy làm gì đó với mái tóc của em”.

Chỉ vì tôi đang rơi vào tình trạng yếu kém trầm trọng về thể chất sau một đêm dài mất ngủ với cái tay bị bó bột nên bà chị Lucy mới đứng chống nạnh được trong cái nhà tắm kia. Tôi không còn đủ sức để mà đánh nhau một trận với chị ta. Tôi đã thét lên một lần, nhưng tôi đoán là mấy gã bảo vệ đang chầu chực ngoài kia không thể nào nghe thấy âm thanh yếu ớt ấy qua tiếng nước chảy, và lần này họ chẳng thể ập vào với mấy khẩu súng giương cao để cứu tôi.

Nhưng chắc phải cần đến cả một đạo quân để ngăn Lucy lại lúc này. Chị ấy đã chờ đợi giây phút này từ ngày tôi dậy thì, thực tế là vậy. Cuối cùng thì chị ấy dồn tôi vào thế mà tôi hoàn toàn bất lực. Chị ấy đã mang theo không chỉ một bộ đồ hoàn toàn mới cho tôi, mà còn cả một lô một lốc mỹ phẩm mà dường như chị có ý muốn xịt hết vào người tôi khi tôi đứng chết trân trong bồn tắm, với cánh tay gãy đang bị bó bột, dính cứng như một nhánh cây bên đường.

“Đây là awapuhi”, Lucy cho tôi biết khi chị xịt cái thứ gì đó thoang thoang mùi trái cây lên đầu tôi :”Là chiết xuất gừng thượng hạng Hawaii đấy. Dùng để gội đầu. Còn đây là sữa tắm hương mơ – “

“Lucy”, tôi hét lên khi cái chất awapuhi ấy dính vào mắt, và khi chỉ có một tay còn dùng được, tôi không thể lấy ra được :”Chị đang làm gì với em thế?”

“Cứu rồi em đấy”, Lucy giải thích :”Tốt hơn là em nên cảm ơn chị”.

“Cảm ơn chị á? Vì cái gì cơ? Làm em mù vĩnh viễn với chiết xuất gừng Hawaii ư?”

“Không, mà vì chị đã cố gắng biến em thành một thứ gì đó giống con người hơn. Em có biết khi người ta gọi chị - cả đêm, họ gọi chị :” Này, đó có phải là em cô không?Chuyện gì đã xảy ra thế?” khiến cho chị thấy bị sỉ nhục như thế nào không?”

Khi tôi mở miệng định cãi lại lời phát ngôn hết sức bất công này thì Lucy liền nhét Aquafresh vào. Trong khi tôi đang ngộp thở, bà chị lại tiếp :”Đây, dùng dầu xả này này, đó là thứ mà mấy người giữ ngựa dùng trước khi cho chúng biểu diễn đấy.”

“Em – dầu gội vẫn còn trong mắt, tôi không thể nhìn thấy Lucy, nhưng tôi quơ thẳng vào chị ta bằng cái tay bó bột của mình – “không phải là một con ngựa”.

“Chị có thể nhận ra điều đó”, Lucy nói :”Nhưng em thực sự cần thứ này, Sam. Cứ xem nó như là một sự can thiệp ... một sự can thiệp cấp thiết vì cái đẹp”. Lucy chồm về hướng vòi tắm rồi xô tôi xuống dưới vòi. “Gội sạch đi nào”.

Lúc Lucy hoàn thành mọi thủ tục cho tôi, thì chị ta đã kì cọ, nhổ lông, tẩy lông, và sấy khô từng inch một cơ thể tôi.

Nhưng tôi phải thừa nhận là, trông tôi khá xinh xắn. Ý tôi là, tôi thấy bị xúc phạm vì lời phát ngôn kia. Nhưng dưới sự giám sát cẩn thận của Lucy – và là một ngòi nổ có thể tháo ra được – mái tóc tôi nhanh chóng mất đi cái nét thô cứng màu dây đồng như trước, mà thay vì dựng đứng lên trên đỉnh đầu thì nó được uốn nhẹ xõa xuống bờ vai. Và dù không làm biến mất được mấy cái đốm tàn nhang của tôi, thì Lucy cũng đã làm gì đó khiến chúng trông không quá nổi bật như trước nữa.

Tôi chẳng bận tâm gì đến cái chiết xuất gừng Hawaii kia, cả sữa tắm mơ nữa, hay cái thứ dầu xả dành cho ngựa ấy. Tôi có thể xài mascara, phấn nền và son bóng.

Nhưng tôi hoàn toàn phản đối khi Lucy lôi từ trong túi ra một chiếc áo model màu xanh sáng và một chiếc váy ngắn cũn.

“ Không đời nào”, tôi nói một cách kiên quyết .”Em sẽ để cho son môi của chị tôi lên môi em. Em sẽ để chì kẻ mắt của chị kéo lên mắt em. Nhưng không đời nào em mặc quần áo của chị”.

“Sam, em không còn sự lựa chọn nào đâu”. Lucy đã kịp kéo cái áo model kia ra :” Tất cả quần áo của em đều màu đen cả. Em không thể xuất hiện trước tất cả người dân Mỹ với những bộ đồ như thế. Người ta sẽ nghĩ rằng em là một tín đồ của quỷ Satan mất. Em sẽ phải ăn mặc như một người bình thường một lần trong đời, và em sẽ thích nó”.

Cái từ *thích nó* của Lucy làm tôi giật nảy mình. Tôi chỉ muốn chỉ ra rằng chị ấy có lợi thế hơn tôi, chẳng công bằng gì, bởi vì :

- a. chị ấy cao hơn tôi 6cm và nặng hơn tôi năm kilogram,
- b. chị ấy không bị yếu sức đi vì một cánh tay đang bị bó bột,
- c. chị ấy không phải lo lắng chuyện giữ chặt lấy cái khăn tắm quanh mình, và

Thật đấy. Trên đây chỉ là những lý do tôi nêu ra. Sự thật còn là chị ấy không hề mang quần áo của tôi cho tôi mặc, và bộ mà tôi đã mặc trước khi nó được mấy tên cảnh vệ mang đi kiểm tra, vì rõ ràng là trên đó có thuốc súng còn sót lại từ phát đạn của “quý ngài” Uptown Girl.

Nhưng thế cũng được. Thật sự là thế. Vì thực ra tôi cũng đâu hứng thú gì với chính mình thường ngày kia chứ, vì sự mất ngủ, vì những người đang cầm mấy tấm poster dưới đường kia và tất cả những con gấu Cảm-ơn-rất-nhiều! nữa, tôi cũng muốn cảm ơn cả cái thứ awapuhi, và tất cả.

Và đó là khi mẹ tôi, người đang đứng đằng kia với vẻ hồi hộp giữa một rừng hoa và bóng bay, khẽ nói: “Này, Samantha, có một người đến gặp con”, tôi quay lại, và đó là ngài tổng thống Mỹ.

Chương 8

Dù cho tôi sống ở Washington, D.C, cả đời mình- trừ cái năm gia đình tôi sang Morocco – tôi gần như chưa hề nhìn thấy tổng thống Mỹ - và đã từng có bốn tổng thống từ khi tôi sinh ra.

Ồ, tôi đã nhìn thấy ông ấy trong đoàn xe hộ tống, và tất nhiên là qua tivi nữa. Nhưng trừ cái ngày hôm kia, ở tiệm bánh Capitol, tôi chưa bao giờ nhìn thấy ngài tổng thống ở cự ly gần đến thế.

Nên thấy ông ấy ở đây, đang đứng trong phòng bệnh này với mẹ tôi, bố tôi, Lucy, Rebecca, Theresa, những nhân viên an ninh và tất cả hoa và bóng bay...

Ồ, chuyện này khá là lạ.

Thêm nữa, đứng cạnh ông ấy là phu nhân ngài tổng thống, đệ nhất phu nhân. Trước đây tôi cũng chưa bao giờ tận mắt nhìn thấy đệ nhất phu nhân. Tôi từng nhìn thấy bà trên tivi, trên bìa tạp chí *Bà nội trợ đảm đang*, trên tay là những chiếc bánh hạnh nhân đoạt giải, nhưng chưa bao giờ được gặp thế này cả. Thật là gần quá, cả ngài tổng thống và quý phu nhân trông to lớn hơn khi họ trên tivi.

Ồ. Tất nhiên rồi. Nhưng trông họ cũng ... tôi chẳng biết nữa.

Vẻ hơi già hơn thì phải, và thật hơn nữa chứ. Để xem, bạn có thể nhìn thấy cả mấy vết nhăn và nhiều thứ khác nữa.

“Cháu là cháu gái nhỏ đã cứu mạng tôi”. Đó là những gì ông ấy nói. Tổng thống nước Mỹ. Đó là những từ ngữ đầu tiên ngài tổng thống nói với tôi, bằng giọng trầm trầm mà tôi buộc phải nghe gần như là hằng đêm khi bố mẹ bắt tôi chuyển kênh từ *The Simpsons* (tên một kênh hoạt hình của Mỹ) sang tin tức.

Và tôi đã trả lời thế nào? Tôi đã nói gì để đáp lại ngài tổng thống nước Mỹ?

Tôi nói :”Vâng”.

Ở phía sau, tôi nghe thấy tiếng thở dài dài nãy của Lucy. Đó là vì chị ấy cảm thấy nhẹ nhõm khi đã hoàn thành tác phẩm nghệ thuật của mình đúng giờ. Sớm hơn vài phút, và tôi có lẽ vẫn còn tỉnh táo.

Rõ ràng là nó chẳng liên quan gì đến Lucy khi tôi *cư xử* như một con ngốc. Tất cả những gì chị ấy bận tâm là tôi có *trông* như một kẻ ngốc hay không.

“À, tôi chỉ ghé qua và hỏi thăm xem liệu tôi có thể bắt tay được không”, ngài tổng thống tiếp tục với cái giọng vĩ đại của mình :’với cô gái dũng cảm nhất trên thế gian này”.

Rồi ông ấy chìa bàn tay phải ra.

Tôi nhìn không chớp mắt vào bàn tay ấy. Không phải vì nó khác với tay của bất kì ai. Không phải thế, Vì, tất nhiên rồi, vì nó thuộc về ngài tổng thống nước Mỹ. Nhưng đó không phải là lý do tôi nhìn trân trân vào nó. Tôi nhìn nó vì tôi đang nghĩ về những gì ngài tổng thống vừa nói, về việc tôi là cô gái dũng cảm nhất trên thế giới này.

Và thật thú vị, dù rằng những lời chúc mừng mẹ tôi đã đọc từ mấy lẵng hoa cùng bóng bay và gấu bông cũng tương tự như thế, thì đây là lần đầu tiên tôi thực sự nghĩ về nó. Tôi, dũng cảm, thật sao?

Và vấn đề là, đơn giản đó không phải là sự thất. tôi đã không hề dũng cảm. Dũng cảm phải là khi bạn làm điều gì đó vì biết rằng nó đúng, còn ngay vào lúc ấy bạn thấy e ngại khi làm điều đó, vì nó có thể làm bạn bị thương hay tương tự như vậy thì có phải là dũng cảm? Nhưng dù sao đi nữa bạn vẫn làm điều đó. Như tôi bảo vệ Catherine trước Kris Parks khi nó bắt đầu gièm pha về những bộ váy của Laura Ingalls Wilder hay bất cứ thế gì, vì biết rằng người tiếp theo bị chế giễu sẽ là tôi. Thế mới là dũng cảm.

Còn việc tôi đã làm – nhảy lên lưng gã Uptown Girl ấy – thì không gọi là dũng cảm , vì tôi thực tình chẳng nghĩ gì đến hậu quả cả. Tôi chỉ làm thế thôi. Tôi thấy khẩu súng, tôi thấy ngài tổng thống, tôi nhảy xổ lên. Chỉ thế thôi.

Tôi không phải là cô gái dũng cảm nhất thế gian này. Tôi chỉ là một cô gái không may đứng ngay cạnh một gã có ý định ám sát tổng thống mà thôi. Thế thôi. Tôi chẳng làm bất cứ điều gì mà người khác sẽ không làm. Không hề.

Tôi không biết mình đã đứng đó và nhìn chăm chăm vào tay tổng thống bao lâu nếu Lucy không thụi vào lưng tôi. Thật là đau, vì Lucy có mấy cái móng tay rõ dài mà chị ấy vẫn gọt giữa chúng hằng đêm.

Nhưng tôi không để lộ ra là bà chị vĩ đại của tôi vừa thụi vào lưng tôi bằng một trong những móng vuốt của chị ấy. Thay vì vậy, tôi nói :”Dạ vâng, cảm ơn ạ” và bắt tay với ngài tổng thống.

Tất nhiên, cái tay tôi chìa ra để bắt là tay phải, cái tay đang bị bó bột. Mọi người cười to như thể đó là một trò hề ấy, và rồi ngài tổng thống bắt tay trái của tôi, cái tay không bị băng bó gì ấy.

Rồi đệ nhất phu nhân cũng bắt tay tôi, và nói rằng bà hy vọng tôi cùng gia đình sẽ dự bữa tối với bà và ngài tổng thống ở Nhà Trắng một dịp nào đấy “khi mọi việc đã ổn” để họ có thể bày tỏ lòng biết ơn với những gì mà tôi đã làm.

Bữa tối? Ở Nhà Trắng? Tôi?

Lạy Chúa là mẹ tôi đã đỡ lời, nói rằng chúng tôi rất vui lòng được dùng bữa tối vào một dịp nào đấy.

Rồi đệ nhất phu nhân quay lại và vẻ như ra hiệu cho ai đó đang đứng ở cửa vào phòng bệnh của tôi. Và gương mặt bà ấy còn sáng hơn cả từ đầu đến giờ, và nói :”Ồ, đây là David. Cho phép chúng tôi giới thiệu con trai mình nhé, David!”

Và David bước vào phòng, con trai ngài tổng thống.

Người đó hóa ra là anh chàng David ở lớp học vẽ của Susan Boone. Save Ferris David. David “đôi ủng đẹp”.

Và bây giờ thì tôi biết tại sao anh ta lại trông quen quen.

Chương 9

Tài thánh nào mà tôi biết được anh ta là con trai của ngài tổng thống nước Mỹ chứ?

Anh ta trông không giống tí gì với cái gã mà tôi từng thấy trên các bản tin, một gã quái gở lẻo đẻo theo sau bố mẹ trong các chiến dịch tranh cử. Cái gã đó chẳng bao giờ mặc áo sơ mi Save Ferris cả, huống hồ gì là đôi ủng đánh trận. Cái gã đó luôn diện những bộ cánh hết sức chảnh chu, và gần như chỉ ngồi quanh và chăm chú lắng nghe những gì bố anh ta phải nói, mà về cơ bản thì chỉ là mấy thứ mà tôi cực kì chán nản và thường khiến tôi phải chuyển kênh... mặc dù tôi biết rằng, là một công dân của đất nước này và là một thành viên của hành tinh này, thì tôi nên có ý thức chính trị hơn một chút, hơn là bây giờ.

Dù sao đi nữa, sự thật là, bố của David đã thành tổng thống, và David bắt đầu đi học ở Washington này, à, mỗi lần họ chiếu anh ta lên màn ảnh nhỏ, anh ta đều mặc bộ đồng phục ngáo ộp mà tất cả những đứa trẻ học ở Horizon phải mặc hàng ngày: quần kaki, áo sơ mi trắng, áo khoác lưng màu xanh hải quân, cà vạt đỏ.

Và mặc dù David chắc chắn là trông khá hơn nhiều trong bộ đồng phục ấy so với hầu hết những đứa khác ở Horizon, với mái tóc xoăn đen và mắt xanh và tất cả, bạn biết không, anh ta vẫn là một gã kì dị. Ý tôi là, chẳng có tí cơ hội nào, dù là tí chút thôi, để gã này được lên trang bìa tờ *Tuổi teen* hàng tháng cả, giống như Justin Timberlake ấy. Không thể nào, trừ phi anh ta bắt đầu lướt sóng với tấm thân trần ở vịnh Chesapeake mùa hè này, hay đại loại như thế.

Dù cho tôi đang đứng đó nhìn anh ta trùng trùng, tôi vẫn cảm thấy khó tin được rằng đây là cái gã mà, chỉ cách đây vài hôm, đã nói rằng hấn thích đôi ủng của tôi.

Và một lần nữa, có lẽ cũng không phải khó tin. Bởi vì, bạn biết mà, thấy anh ta thế này – rất gần và không phải là trên TV, hay đang vẫy tay từ cửa máy bay, hay trên một bức ảnh tĩnh, nhìn lên bố mình từ hàng ghế xa xa bức phát biểu ở Kentucky – anh ta trông giống với cái gã đáng yêu trong bộ áo sơ mi Save Ferris thích đôi ủng của tôi hơn là con trai kì dị của ngài tổng thống.

Tôi thực sự không thể nói là ai trong hai chúng tôi ngạc nhiên hơn ai khi nhìn thấy nhau, David có vẻ khá là ngạc nhiên, và tôi không nghĩ rằng lại có một sự trùng hợp kì lạ đến thế ... bạn biết đấy, chúng tôi đã biết nhau từ lớp học vẽ mà. Mà cũng không có gì quá kì lạ như thế :rõ ràng nguyên nhân khiến ngài tổng thống có mặt ở khu vực đó là để gặp con trai mình sau giờ học. Cái chuyện dừng-lại-ở-tiệm-bánh-Capitol chỉ là vì ngài tổng tư lệnh ắt hẳn phải thêm ăn ngọt lắm...

Không, David không nhìn tôi như thế vì anh ta không thể nhận ra tôi. Tôi nghĩ anh ta đang cố gắng tưởng tượng xem chuyện gì *đã xảy ra* với tôi. Ý tôi là, lần cuối cùng anh ta thấy tôi, tôi ăn vận đen đúa, với đôi ủng rải đầy hoa cúc và mái tóc màu đồng và không hề trang điểm. Còn bây giờ thì, tôi đang mặc bộ váy của chị mình với mái tóc mượt mà chải chuốt, và đôi môi có vẻ như mời gọi một nụ hôn ... ít nhất thì đó cũng là kết quả mà bà chị đã hứa hẹn về cái thỏi son bóng được quét đầy lên môi tôi đấy.

Thảo nào anh ta nhìn tôi đăm đăm như thế: tôi trông giống như Lucy!

“Ừ”, David nói, và tôi cũng không bắt tội gì anh ta: “Chào”.

Tôi tiến đến ngay trước mắt anh ta và đáp lại một cách tinh nghịch :”Ừ. Chào”.

Mẹ David hết nhìn tôi lại quay sang nhìn David. Rồi bà ấy nói với một giọng tò mò :”Thế các cháu đã biết nhau rồi à?”

“Vâng”, David lại nói. Bây giờ thì anh ta đang mỉm cười. Một nụ cười đẹp. Không đẹp như của Jack, tất nhiên rồi, nhưng cũng ngang ngửa. “Samantha học cùng lớp vẽ với con ở studio Susan Boone”.

Đó là lúc khiến tôi chột dạ.

Samantha học cùng lớp vẽ với con ở studio Susan Boone

Gã này có thể thổi bay đi biết bao công sức tôi đã xoay sở, từ mấy hôm nay, để bố mẹ tôi không phát hiện ra rằng : tôi đã trốn học vẽ.

Ái chà, vụ này khá to tát đấy nhỉ? Thế thì bố mẹ tôi sẽ phát hiện ra là tôi đã trốn học vẽ. Rồi sao? *Tôi đã cứu mạng ngài tổng thống* . Đó phải là một tấm kim bài miễn tử mới đúng.

Và điều đó có thể có tác dụng với bố mẹ tôi lắm. Họ chính xác không phải là những người độc tài nghiêm khắc nhất trên hành tinh này.

Nhưng nó sẽ không bao giờ, không đời nào có tác dụng với Theresa, với người mà tôi đã long trọng thề thốt rằng tôi sẽ không trốn học. Cũng như sự quý mến mà Theresa dành cho ngài tổng thống của đất nước này, bà ấy cũng sẽ dành từng ấy “tình yêu” cho tôi khi biết rằng tôi đã cãi lời bà, khi đó thì cuộc đời tôi sẽ trôi dạt về nơi nào đó mất. Sẽ chẳng còn hạt điều socola Entenmann cho tôi sau giờ học. Có lẽ sẽ chỉ còn những thanh kẹo cứng ngắc và mấy cái bánh quy giòn graham mà thôi. Theresa có thể tha thứ cho bất cứ chuyện gì – điểm xấu, đi quá giờ giới nghiêm, để quên bài tập về nhà, mấy vết bẩn lê lét từ công viên về sàn nhà vừa mới lau sạch bóng của bà ấy – nhưng lời nói dối thì sao?

Không đâu. Cho dù có một nguyên nhân thích đáng đi nữa, như là để bảo vệ sự toàn vẹn trong tính sáng tạo của tôi chẳng hạn.

Đó là lý do vì sao tôi làm điều tiếp theo, là ném cho David một cái nhìn van nài, hy vọng trong tuyệt vọng rằng anh ta sẽ hiểu. Tôi cũng không biết làm sao mà anh ta hiểu được cả. Ý tôi là, anh ta không mặc đồng phục Horizon lúc này, nhưng vẫn mặc áo sơ mi với quần tây xếp nếp. Anh ta trông như một gã chẳng bao giờ, không một lần trong đời, cãi lời cha mẹ, càng không như thế với người giúp việc cực kì nghiêm khắc của anh ta nữa. Làm sao anh ta có thể liên hệ ra chuyện này chứ?

Giá như có cơ hội nào, mà tôi có thể tiếp cận được anh ta, như với mấy gã cảnh vệ của bố anh ta ấy, để bảo anh ta đừng đề cập đến chuyện lớp học hôm qua...

“Ồ, thế chị cho cháu học với cô Susan Boone sao?”, đệ nhất phu nhân hỏi mẹ tôi một cách vui vẻ :”Cô Susan tuyệt thật! David rất quý cô ấy”. Bà ấy vỗ vai con trai mình với một điệu bộ khiến mọi người phải ngạc nhiên, vì quý bà này là vợ của người đàn ông quan trọng nhất nước Mỹ .”Tôi rất mừng vì tối qua David tan học muộn. Ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra nếu con trai tôi bước ra khi – “

Bà ấy không thể nào nói hết câu. Tôi đoán ý bà ta muốn nói là ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra nếu David vừa bước ra đúng ngay khi gã Uptown Girl bắt đầu nổ súng. Nhưng sự thực là, sẽ chẳng có gì xảy ra hết. Vì tôi đã ở đó. Và tôi đã ngăn nó lại.

Làm ơn, David. Tôi đang cố gửi những dòng suy nghĩ của mình đến anh ta một cách khó khăn. Làm ơn đừng nói gì về chuyện tôi đã không ở đó tối qua. Làm ơn, một lần thôi, khi anh đang còn chần chừ trong chiếc áo sơ mi ấy, trong đời của con-trai-một-chính-trị-gia, hãy cố gắng mở lòng ra mà nghe tôi van nài. Tôi biết là anh có thể làm điều đó, anh thích Save Ferris, tôi cũng vậy, nên chúng ta, ở chừng mực nào đó, có thể giao tiếp được với nhau mà. Đừng nói gì cả, David. Đừng nói gì cả. Đừng nói gì –

“ Tôi hiểu chính xác những gì bà đang nói”, mẹ tôi nói, chạm vào vai quý bà hết như cái cách mà bà ấy đã làm với David :” Tôi không muốn nghĩ xem chuyện gì có thể xảy ra nếu những nhân viên an ninh không hạ vũ khí hấn ta kịp thời”.

“Tôi biết”, phu nhân nói: “họ thật tuyệt vời, đúng không nào?”

Thật là đáng ngạc nhiên, cuộc hội thoại lại chuyển sang một đề tài khác mà không phải là Susan Boone nữa. À, ngoại trừ một tiết lộ nho nhỏ khiến tôi giật mình là John – gã trung niên không vẽ được gì cả và là người mà tôi cho là đang đeo máy trợ thính ấy – lại hóa ra là vệ sĩ riêng của David, hơi kì dị một chút.

Nhưng còn kì dị hơn là khi David phải vào bệnh viện này để thăm cô gái đã cứu cha mình khỏi một vụ ám sát, để rồi lại chỉ tìm thấy *tôi* ở đây?

Sau khi cú sốc ban đầu thoáng qua đi, David có vẻ như khá ổn. Thật ra, anh ta đang cố xem nó như là một chuyện buồn cười. Như thể anh ta đang cố không mỉm cười, nhưng không thể cưỡng lại được. Có lẽ anh ta đang nghĩ về quả dưa hôm đó. Chỉ nghĩ đến thôi cũng đã làm má tôi ửng hồng cả lên. Ôi, Chúa ơi. Cái quả dưa chết tiệt ấy. Sao lại là tôi? Tôi đã nói với chính mình là tôi hoàn toàn có quyền vẽ quả dưa ấy cơ mà. Quả dưa ấy, tôi nghĩ, đã đến từ trái tim tôi, như Jack đã nói.

Nếu đó là điều đúng đắn, thì sao tôi vẫn thấy ngượng ngùng vì nó chứ?

Cuối cùng, sau độ hai mươi phút nói chuyện, ngài tổng thống, phu nhân và David rời khỏi phòng, để chúng tôi lại một mình.

Ngay khi cánh cửa đóng lại sau lưng, mẹ tôi thở dốc và ngồi phịch xuống giường, như cái kiệu trước khi tôi đi tắm.

“Chuyện này có quái đản không”, bà ấy muốn biết :”hay thế nào nhỉ?”

Theresa còn sốc hơn bất kì ai khác .”Tôi không thể nào tin được”, bà ấy cứ lảm nhảm :”rằng tôi vừa mới gặp ngài tổng thống nước Mỹ”.

Ngay cả Rebecca còn phải thừa nhận là mọi chuyện thật thú vị .”Con không thể tin là con chẳng có một cơ hội nào để hỏi ngài tổng thống về Vùng 51”, nó nói một cách rầu rĩ :” Con muốn biết tại sao chính phủ lại cảm thấy cần thiết phải che giấu sự thật về những chuyến viếng thăm của người ngoài hành tinh đến trái đất này”.

Những suy nghĩ của Lucy thậm chí còn khó hiểu hơn cả Rebecca.

“ Bữa tối ở Nhà Trắng”, chị ta lảm bảm :”Em nghĩ chị rủ Jack theo thì có vấn đề gì không?”

“KHÔNG!” cả bố và mẹ đồng thanh, rõ to và cùng lúc.

Lucy thở dài thảm thương .”Được thôi. Không đi với anh ta còn vui hơn nhiều. Con có thể tán tỉnh anh chàng David kia. Anh ta thật hấp dẫn”.

Bạn thấy chưa? Làm sao một kẻ như chị ấy lại xứng đáng với một người như Jack chứ? Tôi trút một hơi đầy cảm hờn, thay cho Jack...

“Xin chào”, tôi nói :”Chị chưa có bạn trai à?”

Lucy trừng mắt nhìn tôi như thể tôi là đứa gàn dở. “Thế thì sao?” Chị ấy đáp trả .”Điều đó có nghĩa là chị không được gặp bất kì một chàng trai nào khác sao? Thế thì David lọt vào mắt xanh của em rồi đấy nhỉ? Thật nực cười”

“Thế đấy”, bố lên tiếng :”Không có trò cười nào ở đây cả. Sẽ không có bất kì trò cười nào của bất kì ai khi bố còn đang trong phòng này. Và càng nên như thế khi bố ra ngoài”.

“Em cũng nghĩ thế”, mẹ nói.

Tôi nồng nhiệt tán thành. Thử tưởng tượng xem, Lucy thì tán tỉnh một gã khác như trò đùa vui, khi mà chị ấy đã có Jack sẵn sàng bất cứ lúc nào chị ấy cần đến!

Nhưng Lucy có vẻ như hoàn toàn quên lãng quên tính ích kỉ và sự bất tuân của mình. Chị ấy chỉ nhún vai và nói :”Thế nào cũng được”, trước khi dạo bước về phía cửa sổ.

“Hãy tránh xa cửa sổ ra!” cả mẹ và tôi đồng thanh hét lên.

Nhưng đã quá trễ rồi. Đám đông bên ngoài lại rộ lên. Lucy, thoát đầu giật mình, nhưng cũng vượt qua rất nhanh và bắt đầu vẫy tay như thể đang nghĩ mình là Giáo hoàng, hay ai đó.

“Xin chào”, chị ấy vẫy gọi, dù rằng đám đông kia chẳng tài nào nghe được chị ấy nói gì.”Xin chào, tất cả mọi người. Xin chào, Peter Jennings! Xin chào, Katie Couric!”

Thật là buồn cười khi cửa mở và một người phụ nữ mặc áo blu xếp nếp ở cổ - tự giới thiệu mình là Rose, giám đốc bệnh viện – đến bên Lucy, “Cô Madison? Cô có sẵn sàng cho cuộc họp báo chưa?”

Lucy mắt mở to, đảo loạn xạ.

“Không phải tôi”, chị ấy nói :”Nó kia”. Và chị ấy chỉ về hướng tôi bằng mấy cái móng tay sắc nhọn.

Bà Rose nhìn tôi.

“Ồ”, bà ấy thốt lên :”Ồn thôi. Thế cháu sẵn sàng chưa? Họ chỉ muốn hỏi cháu vài câu hỏi thôi. Chỉ mất khoảng năm phút thôi. Và rồi cháu sẽ được tự do về nhà”.

Tôi nhìn bố mẹ. Họ mỉm cười với tôi, đầy khích lệ. Tôi nhìn Theresa. Bà ấy cũng thế. Tôi nhìn Lucy. Chị ấy nói :”Dù có chuyện gì xảy ra cũng đừng chạm vào mái tóc đấy. Rốt cuộc chị cũng làm nó hoàn hảo. Đừng có làm nó rối tung lên lần nữa”.

Tôi nhìn lại bà Rose.

“Vâng. Cháu nghĩ là cháu đã sẵn sàng rồi”.

Mười việc hàng đầu không nên làm ở cuộc họp báo:

10. Khi phóng viên tờ *New York Times* hỏi bạn rằng bạn có sợ không khi Larry Wayne Rogers (chính là tên Uptown Girl) lôi súng ra từ dưới áo mưa trùm đầu, thì tốt hơn hết là trả lời không, rằng bạn rất nhẹ nhõm, vì bạn nghĩ hẳn ta đang lấy thứ gì khác ra chứ không phải là súng.

9. Khi người ta đưa nước cho bạn thì không có nghĩa là bạn phải uống nó. Đặc biệt là khi bạn uống no, bạn sẽ vô tình trượt tay vì son môi quá trơn, và tất cả nước rơi xuống phần trước chiếc áo model của bà chị.

8. Khi phóng viên tờ *Indianapolis Star* hỏi, nếu bạn kịp nhận thức rằng Larry Wayne Rogers đang cố bắn ngài tổng thống với khát vọng vấy ản tượng với người nổi tiếng, người khiến anh ta bị ám ảnh suốt nhiều năm qua – vợ cũ của Billy Joel, người mẫu Christie Brinkley, mà Billy đã viết bài Uptown Girl vì người đó – thì tốt hơn là không nói : "Thật là một kẻ điên rồ!". Thay vào đó, bạn nên thể hiện mối quan tâm của bạn đến một căn bệnh tinh thần hết sức nghiêm trọng như thế.

7. Khi một phóng viên tác nghiệp của CNN muốn biết bạn có bạn trai hay chưa, nói thế này có lẽ sẽ tuyệt hơn : "Không phải lúc này", hơn là cách mà tôi đã trả lời khiến tôi mất mặt.

6. Nhìn chòng chọc vào đầu của Barbara Walters, thắc mắc liệu nó là tóc thật hay là một kiểu mũ bảo hiểm ngoài hành tinh? Ồ, chẳng phải là ý tốt chút nào.

5. Khi Matt Lauer đứng lên để hỏi câu hỏi của mình, tốt hơn là không nên ré lên trong micro thế này : "Này! Tôi biết ông đấy! Mẹ tôi rất mê ông!"

4. Nếu một sợi tóc dính vào son môi, tốt hơn là nên lấy nó ra bằng tay, không nên cố gắng thổi bay nó như thể bạn là Free Willy

3. Khi một phóng viên tờ *Los Angeles Times* hỏi có phải là bạn vừa gặp ngài tổng thống và gia đình không, và muốn biết bạn cảm thấy thế nào về điều đó, bạn có lẽ muốn nói điều gì đó có tính miêu tả hơn nhiều là : "À. Tốt thôi".

2. Chỉ là một điều chung chung thôi, khi bạn vừa cứu mạng của một chính trị gia, hầu hết mọi người đều thực sự muốn nghe về chuyện này và, thật đáng buồn, nếu bạn phải nghe một bản miêu tả dài dằng dặc về con chó cưng của bạn.

Và việc hàng đầu không được làm ở một cuộc họp báo là :

1. Đừng để quên kính mát. Nếu không, vì quá nhiều người sẽ tranh thủ chụp lấy chụp để, tất cả những gì bạn có thể thấy trước mặt là một đốm màu

tía thật to, khi bạn vừa xuống bậc, bạn sẽ vấp ngã vì không thể thấy hướng đi, và ngã rập vào người đọc bản tin địa phương Candace Wu.

Chương 10

Sau đây là những gì sẽ xảy ra khi bạn ngăn một tên điên khủng muốn giết ngài tổng thống nước Mỹ”

Bất ngờ, tất cả - tất cả mọi người trên cả cái thế gian này – muốn làm bạn với bạn.

Một cách nghiêm túc.

Và tôi không nói tới mấy quả bóng bay chúc sức khỏe hay mấy chú gấu bông Cảm-ơn-rất-nhiều kia (tất cả đã được chúng tôi làm từ thiện cho trẻ em trước khi rời khỏi nơi ấy). Khi tôi từ bệnh viện trở về sau ngày xảy ra vụ việc ngoài hiệu bánh Capitol, có khoảng một trăm sáu mươi bảy tin nhắn lưu lại trên điện thoại. Chỉ khoảng hai mươi tin là từ những người mà tôi thực sự biết và thích, như là bà ngoại hay Catherine hay vài người nữa. Tất cả còn lại đều là từ phóng viên hay những kẻ như Kris Parks, dường như đã quên hết mọi thứ về lớp học nghe nói ấy

“Chào, Sam”, cô ta hát trong điện thoại với cái giọng xun xoe nịnh nọt đặc kiểu Kris Parks :”Tớ, Kris đây! Tớ gọi xem cậu có muốn đến bữa tiệc của tớ vào tối thứ bảy tới không. Bố mẹ tớ sẽ tới Aruba, nên gia đình sẽ tổ chức một bữa đại tiệc! Nhưng sẽ không vui nếu thiếu cậu”.

Tôi không thể tin được. Bạn có tin được là Kris ít nhất cũng *cố gắng* tỏ vẻ dịu dàng đến thế không chứ. Cô ta không hề mời tôi đến nhà dự tiệc từ hồi lớp ba, còn bây giờ thì thế đấy, làm như thể chúng tôi chưa bao giờ xích mích ấy. Thật là giả tạo.

Lucy chẳng hề chia sẻ gì với cơn thịnh nộ của tôi cả. Chị ấy chỉ nói :”Hay đấy, tiệc ở nhà Kris. Chị sẽ kéo Jack theo”.

Bố mẹ lại đồng thanh, “Ồ, không, không được”, và họ còn thêm rằng chúng tôi không được phép đến bất cứ bữa tiệc nào nếu không có một trong hai người đi cùng. Đặc biệt là với Jack, người bị bắt gặp đang bơi trong hồ bơi câu lạc bộ Chevy Chase trong mùa giáng sinh năm ngoái. (Mà vì Ryders là thành viên, nên vụ này đã được bùng bít. Không may là, bố mẹ tôi thì không nghĩ thế. Tôi nghĩ có lẽ họ sẽ vui hơn nếu Lucy giao du với một gã chẳng bao giờ đòi hỏi về vấn đề quyền lực và ngoan ngoãn chấp nhận những gì anh ta được cấp phát, như hầu hết những người thuộc thế hệ của chúng ta, thay vì người chỉ nghĩ cho bản thân mình, như Jack.)

Lucy không có vẻ gì là buồn bã về chuyện bố mẹ không cho chị dẫn Jack đến dự bữa tiệc của nhà Kris. Thay vì vậy, chị ấy lại đi về phía cửa sổ vẫy tay với mấy nhà báo.

Tuy nhiên, tin nhắn của Kris Parks không phải là cái không-thể-tin-được nhất. Chúng tôi cũng nhận được tin nhắn từ khoảng phân nửa những nhà báo đã có mặt tại cuộc họp báo, muốn biết xem họ có thể sắp xếp phỏng vấn riêng với tôi được không. Tất cả các chương trình bản tin truyền hình – như *60 phút*, *48 giờ*, *Tin cuối ngày*, *20/20* – đều muốn thực hiện một tiết mục riêng biệt về tôi, và mong chúng tôi gọi lại trong thời gian sớm nhất.

Tôi biết mà. Thậm chí còn có đến một giờ đồng hồ để nói những thứ về tôi. Từ trước đến giờ, cuộc đời tôi, về cơ bản, chỉ là một chuỗi dài của những sự sỉ nhục nối tiếp nhau. Nếu họ muốn biết tường tận hơn về cái tật nói ngọng của tôi và việc tôi đã trị được nó bởi khát khao đến không còn lí trí gọi con Kris Parks kia bằng những từ thô tục tôi có thể nghĩ ra được ngay trước mặt nó, thì chắc là họ sẽ có nhiều cơ hội hơn. Nhưng, dù thế nào đi nữa, tôi vẫn hoài nghi rằng họ là những kẻ mang tâm lý chiến-thắng-tinh-thần-con-người hơn.

Rồi lại đến những cuộc gọi từ các công ty soda. Một cách nghiêm túc. Coca và Pepsi muốn biết liệu tôi có hứng thú với việc đóng phim quảng cáo hay không. Như kiểu tôi sẽ đứng trước ống kính máy quay và nói :”Hãy uống Coca như tôi. Và bạn có thể quăng mình vào một cái quạt điện rô của Christie Brinkley và cổ tay bạn sẽ bị gãy ở hai chỗ”.

Cuối cùng, và cũng phiền toái nhất, là cuộc gọi mà tôi sợ chết khiếp lên được. Thực ra tôi cũng đã hy vọng trong tuyệt vọng, khi chúng tôi nghe lại những tin nhắn, cái tin này sẽ biến mất. Nhưng tôi đã sai. Quá sai lầm.

Vì tin nhắn thứ một trăm sáu mươi bốn mang nội dung như sau, với một giọng hết-sức-quen-thuộc:

“Chào Samantha, cô là Susan Boone đây. Em biết mà, cô gọi từ studio đấy. Samantha, cô sẽ rất vui nếu em gọi lại cho cô ngay sau khi nghe tin nhắn này. Có vài chuyện chúng ta cần bàn bạc với nhau.”

Nghe thế, tôi hốt hoảng, tất nhiên rồi. Nó đấy. Tất cả những lời van nài với mấy gã cảnh vệ kia chẳng là gì cả. Vỏ bọc của tôi đã lộ ra. Tôi chết mất.

Tôi phải bí mật gọi lại cho cô Susan Boone – không ai có thể nghe lỏm được – có nghĩa là tôi phải lảng vảng quanh đấy và chờ trong lúc bố tôi gọi cho công ty điện thoại và xin đổi số, một số mới chưa được công bố. Chúng tôi phải làm thế để tránh một ai đó trong số chủ nhân của một trăm sáu mươi bảy tin nhắn kia trở nên dạt dào tình cảm quá mức, nếu bạn hiểu ý tôi. Những người giống như Larry Wayne Rogers - Larry Wayne Rogers hiện giờ đang được nhốt trong một nhà tù cạnh phòng cần mật chờ ngày phán xét – *thực sự* rất muốn gặp tôi. Rõ ràng là, với họ, cái hình trên thẻ sinh viên gớm ghiếc của tôi hoàn toàn không phải là một thứ tẻ nhạt.

Nhân viên an ninh đề nghị chúng tôi đổi số điện thoại và có lẽ phải cài đặt hệ thống báo động quanh nhà. Họ vẫn đang canh phòng đầu đó bên ngoài, nói chúng là ngăn mọi người lại, trong khi một vài cảnh sát giao thông điều chỉnh hướng cho các xe lưu thông trên các tuyến đường mà bỗng dưng đông hơn ngày thường gấp bốn năm lần, đó là những người biết được nơi tôi sinh sống và họ cố lái xe chậm chậm qua, hy vọng bắt gặp một cái liếc nhìn của tôi thôi – dù không hề hỏi tôi *tại sao*. Tôi hiếm khi làm chuyện gì thú vị. Hầu hết thời gian tôi đều ngồi trong phòng ăn Pop Tarts và vẽ hình tôi với Jack, hay bất cứ cái gì. Tôi đoán mọi người muốn thấy một anh hùng còn sống thực thụ trông sẽ thế nào.

Vì đó là tôi hiện giờ, dù tôi có thích hay không. Một anh hùng.

Hóa ra đó chỉ là một cái tên khác cho một kẻ ở nhằm chỗ vào lúc tệ hại nhất có thể.

Dù sao đi nữa, sau khi bố đã xong việc với bên công ty điện thoại, tôi gọi lại cho Susan Boone – nhưng phải đến sau khi tôi hỏi ý kiến của Catherine.

“Ăn tối?” Đó là tất cả những gì Catherine có thể nói. “Cậu đã nhận một viên đạn thay cho ngài tổng thống nước Mỹ, và tất cả những gì nhận được chỉ là một bữa tối ư?”

“Tớ không lãnh đạn thay ông ta”, tôi nhắc : “Đó là bữa tối ở Nhà Trắng. Và cậu có thể tập trung vào vấn đề chính không vậy? Tớ sẽ nói gì với Susan Boone đây?”

“Bất cứ ai cũng có thể ăn tối ở Nhà Trắng nếu họ có đủ tiền”.

Catherine có vẻ bức xúc ghê gớm : “Tớ đã nghĩ cậu được cái gì đó đáng giá hơn một *bữa tối* chứ. Ít nhất cũng phải là huy chương anh hùng, hay cái gì đó.”

“Ôi, có lẽ sẽ có đấy. Có thể là họ sẽ trao cho tớ trong bữa tối đó. Bây giờ thì, tớ nên nói gì khi gọi cho Susan Boone đây chứ?”

“Samantha”, Catherine nói với giọng gần như là mất bình tĩnh nhất từ trước tới giờ tôi từng nghe thấy. “Họ không trao huy chương vào bữa ăn. Họ phải có một buổi lễ long trọng cho việc đó chứ. Và cậu đã cứu mạng ngài tổng thống. Giáo viên dạy vẽ của cậu sẽ không quan tâm chuyện cậu đã trốn học đâu”.

“Tớ không biết nữa, Cath. Ý tớ là, Susan Boone rất nghiêm túc trong nghệ thuật. Bà ấy có thể gọi để tổng khur tớ ra khỏi cái lớp ấy, hay tương tự”.

“Thế sao? Tớ lại nghĩ cậu *muốn* thế chứ. Tớ nghĩ là cậu căm ghét nó cơ mà, đúng không?”

Tôi nghĩ về điều đó. Tôi đã từng ghét nó sao? À, không phải là phương diện nghệ thuật. Cái đó khá là vui đấy chứ. Và cả phần David khen đôi ủng của tôi nữa chứ.

Nhưng toàn bộ phần còn lại – cái đoạn Susan Boone cố gắng xóa sạch quyền thể hiện sức sáng tạo của tôi và không cho phép tôi vẽ những gì mình tâm huyết, đã sỉ nhục và làm tôi bối rối trước tất cả những người ấy, bao gồm cả, bây giờ thì tôi biết, con trai của ngài tổng thống nước Mỹ - chuyện ấy khiến tôi mất thể diện.

Nói chung, tôi quyết định, việc bị tống khứ ra khỏi cái lớp học nghệ thuật của Susan Boone không có gì là tệ hại cả.

Thế nên ngay khi tôi vừa gác máy với Catherine, tôi quay số của Susan Boone, lo lắng chờ đợi mọi việc diễn ra như mình tiên liệu.

“Chào cô ạ”, tôi nói, một cách ngập ngừng, khi cô ấy nhắc máy :”Em là Samantha Madison”.

“Ồ, chào em”, Susan Boone nói. Tôi nghe thấy tiếng quạ kêu quen thuộc trong nhà. Tức là Joe – con quạ - không đậu ở studio ấy, mà bay qua bay lại giữa nơi ấy và chủ nó. Một con chim to lớn, xấu xí, và chuyên ăn cắp tóc của người khác. “Cám ơn em đã gọi lại, Samantha”.

“À. Không có gì”, tôi nói. Rồi, sau khi hít một hơi dài, tôi đánh liều :”Cô ạ, em thật sự rất tiếc vì ngày hôm đó. Em không biết là cô có nghe gì về những chuyện đã xảy ra chưa –“

Susan Boone khiến tôi ngạc nhiên khi cô ấy thốt lên :”Samantha, chẳng có một kẻ nào thậm chí ở cả Bắc cực lại chưa hề nghe gì về chuyện đã xảy ra với em ngoài studio hôm qua cả.”

“Ồ”, tôi nói. Rồi tôi vội vã tiết lộ lời nói dối mà tôi đã dựng lên. Nếu tôi là Jack, tôi chỉ đơn giản là nói cho cô ấy sự thật; bạn biết mà, tôi cảm phần vì cô ấy đã cố ý nô dịch sự nguyên vẹn đầy tính nghệ thuật của tôi.

Nhưng vì tôi không phải là Jack, tôi cứ ba hoa với ý tưởng đầu tiên nảy ra trong đầu:

“Chuyện là, vì trời đã mưa rất to, cô biết đấy, và em bị ướt sũng, em không muốn đến lớp trong tình trạng ẩm ướt như thế, nên em ghé qua Static để hong khô quần áo trước khi vào lớp, và rồi em không biết chuyện gì xảy ra nữa, nhưng em đoán là mình đã mất thời gian vì một chuyện gì đó, và trước khi em kịp hiểu ra – “

“Đừng bận tâm, Samantha”, Susan Boone, ngạc nhiên đến không tin được, đã ngắt lời tôi. Tôi thừa nhận là nó không phải là lời nói dối tuyệt hảo nhất, nhưng đó là cái tốt nhất tôi có thể nghĩ đến “Hãy nói về cánh tay của em đi”.

“Cánh tay của em?” Tôi nhìn xuống cái tay đang bó bột. Tôi đã quá quen với nó rồi, như thể nó luôn luôn ở đó vậy.

“Đúng. Cánh tay bị gãy có phải là tay em thường dùng để vẽ không?”

“À. Không ạ”

“Tốt. Thế thì cô sẽ gặp em vào thứ ba tới chứ?”

Tôi có một ý nghĩ chẳng tốt lành gì mấy. Tôi nghĩ là Susan Boone, cũng như Coca và Pepsi, chỉ muốn tôi ngồi trong lớp nghệ thuật của cô ấy để có thể lợi dụng danh tiếng của tôi mà quảng cáo cho nó thôi.

Thế sao tôi lại chưa từng nghĩ đến điều này nhỉ? Chẳng phải là ngay từ cái ngày đầu tiên tôi đến lớp, cô ấy đã cố nói cho tôi biết tôi là một nghệ sĩ tài bà thế nào đó sao?

“Nghe này, cô Boone”, tôi nói, tự hỏi mình làm thế nào mà tôi có thể nói ra những điều mà tôi phải nói – về cái cách mà cô ta đã bóp nghẹt óc sáng tạo của tôi, và liệu thế giới này sẽ ra sao nếu ai đó đã làm điều ấy với Picasso – theo cách nào đó mà không xúc phạm đến cô ấy. Bởi vì, bạn biết đấy, cô ấy có vẻ như là một quý bà tử tế đáng yêu, ngoại trừ cái chuyện không-thích-quả-dứa-của-tôi.

“Susan”, cô ấy nói.

“Em xin lỗi...?”

“Gọi cô là Susan”.

“Vâng. Susan. Em chỉ nghĩ là hiện giờ em không có thời gian cho việc học vẽ nữa”. Thế thì chuyện gì sẽ xảy ra nếu chẳng có cơ hội nào để cách này có hiệu quả? Cũng đáng thử lắm chứ. Còn tốt hơn là nói sự thật với bà ấy. Và, ý tôi là, điều này hoàn toàn có thể xảy ra, khi mà những gã phóng viên đang dựng lều trại trên thảm cỏ nhà tôi ngoài kia, và những kẻ tò mò cứ lượn lờ ngoài phố, cùng với những tin nhắn tràn ngập điện thoại nhà tôi khiến bố mẹ tôi có thể hoàn toàn quên khuấy đi chuyện học vẽ này. Theo giả thiết đó, thì điểm C – môn tiếng Đức của tôi xem chừng cũng không có gì là thảm họa cả...

“Sam”, Susan Boone nói với một giọng không-hề-đùa chút nào :”em có rất nhiều tài năng, nhưng em sẽ không bao giờ học được cách vẽ thực sự tinh tế cho tới khi em thôi *suy nghĩ* quá nhiều và bắt đầu *nhìn* sự vật. Và cách duy nhất giúp em làm được điều đó là em phải dành thời gian để học cách làm được như thế”.

Học cách để nhìn ư? Xin chào. Có lẽ Susan Boone nghĩ đó là con mắt tôi, chứ không phải cánh tay tôi, bị ảnh hưởng bởi một chút đổi thay đã xảy ra bên ngoài studio của cô ấy.

Quá muộn rồi, tôi nhận ra bà ấy đang cố làm điều gì. Chính xác như điều mà Jack đã cảnh báo tôi! Cô ấy đang cố biến tôi thành một thực thể nghệ thuật vô thức! Bắt tôi phải bắt đầu vẽ bằng đôi mắt của mình, chứ không phải bằng trái tim!

Nhưng trước khi tôi có thể nói bất cứ điều gì như “Không, cảm ơn, cô Boone, tôi không quan tâm đến chuyện trở thành một người máy khác của cô”, thì cô ấy đã lên giọng: “Tôi sẽ chờ em đến lớp vào ngày thứ ba, nếu không tôi e là tôi sẽ phải nói với bố mẹ em chúng tôi đã nhớ em như thế nào vào ngày hôm qua”.

Chao ôi. Bây giờ thì khó thật rồi đấy. Đặc biệt là với nữ hoàng yêu tinh.

“À”, tôi buột miệng. Quá đủ rồi. Ngay lập tức, ý chí đấu tranh của tôi bay biến đâu mất hết. “Vâng, thưa cô”

Susan Boone nói: “Tốt”, và gác máy. Ngay trước khi tôi nghe thấy tiếng gác máy, Joe đã kêu gào, “Con chim xinh xắn, con chim xinh xắn”. Rồi, không còn gì nữa.

Cô ấy đã tóm được tôi. Hoàn toàn tóm được tôi, và hơn nữa là, cô ấy *biết* chuyện ấy. Cô ấy *biết* chuyện ấy! Ai mà ngờ được một nữ hoàng yêu tinh lại có thể *ranh ma* đến thế?

Và bây giờ thì tôi sắp phải trở lại – trở lại với Susan Boone, với tất cả mọi người trong lớp đều biết rằng tôi đã trốn học ngày hôm đó. Và có lẽ cũng biết vì sao tôi lại trốn học nữa chứ. Bạn biết mà, là một kẻ bị sỉ nhục công khai trước bao nhiêu người trong phần phê bình của lớp học ngày trước.

Chúa ơi! Thật không công bằng chút nào!

Tôi vẫn cứ ngồi đó, lắc đầu mãi không thôi, và Lucy bước vào phòng mà không thềm gõ cửa, như thói quen thường ngày.

“Ổn rồi”, chị ấy nói.

Tôi biết ngay rằng mình đang gặp rắc rối, bởi vì Lucy có một bìa kẹp hồ sơ cùng một cây bút trên tay. Cộng thêm việc chị ấy đang mặc một bộ cánh ra vẻ nhà quản lý, một cái váy mini caro xanh với áo sơ mi trắng và áo gile đan len.

“Chị sẽ đưa em đi ăn trưa và đi mua sắm ở Georgetown vào ngày mai với mấy người bạn”, chị ấy nói, nhìn nhìn cái bìa. “Vào tối mai, chị và em và Jack sẽ cùng đi xem bộ phim mới trình chiếu của Adam Sandler. Em phải đến cho có mặt một lát ở cả nơi xem phim và ở tiệm pizza Luigi. Vào chủ nhật, chúng ta sẽ dùng bữa nửa buổi

(bữa sáng và trưa gộp chung làm một) với cả nhóm rồi chơi game. Và tối chủ nhật sẽ là bữa tối với ngài tổng thống. Chúng ta không thể bỏ lỡ cơ hội này, chị đã rất cố gắng đấy. Nhưng nếu sau đó ta còn chút thời gian, thì có thể ghé qua Luigi một lát, chỉ để xem có chuyện gì xảy ra không thôi. Có vài gã đã đến đó vào các tối chủ nhật để cùng làm bài tập về nhà. Rồi vào thứ hai – bây giờ, điều này là quan trọng đây, Sam, chú ý nhé – vào thứ hai chúng ta sẽ đưa ra hình ảnh mới về em. Em sẽ phải thức dậy sớm hơn bình thường ít nhất là một tiếng. Ý chị là, sẽ không còn chuyện nằm ngủ nướng trên giường, rồi thì mặc bất cứ cái gì em có thể nhìn thấy lên người, rồi lê lết đến trường như thể em là nhân viên công ty dịch vụ công ích mà người ta chẳng bao giờ để ý đến bề ngoài, hay đại loại như thế. Em sẽ phải thực sự nỗ lực đấy. Bên cạnh đó, hằng ngày em sẽ phải dành ít nhất là nửa tiếng để làm tóc đấy”.

Tôi chớp mắt. “Cái gì”, tôi thảng thốt, nói rất chậm vì lưỡi tôi dường như cứng đờ rồi. “Có. Phải. Chị. Đang. Nói. Về”.

Lucy ngược nhìn lên trời, rồi ngã nhào ra giường, cạnh con Manet và tôi: “Lịch xã hội mới của em đấy, ngốc ạ”, Lucy nói: “Chị sẽ lo mọi việc liên quan đến những lần xuất hiện trước công chúng của em kể từ giờ phút này, được chứ? Em không cần lo lắng gì về chúng cả. Không phải là mọi việc sẽ dễ dàng. Đừng hiểu nhầm ý chị. Ý chị là, hãy đối mặt với nó, em chẳng có gì nhiều trong tủ cả. Và điều đó thật không hay chút nào khi em đi với Catherine, xinh đẹp và quyến rũ, nhưng cũng chẳng biết gì về thời trang. Chúng ta có thể vượt qua nó nếu em thôi không nói chuyện với nó lúc học ở trường, hay lúc nào cũng được. Bây giờ, điều duy nhất chị muốn biết là, có phải em đã nhuộm *tất cả* quần áo của em thành màu đen không? Em có chắc là em không hề có cái nào ngoại lệ?

“Lucy”, tôi nói. Tôi không thể tin là chuyện này đang xảy ra. Tôi thực sự không thể tin. “Ra khỏi phòng em”.

Lucy vuốt vài lọn tóc dài mượt mà. “Này, Sam, đừng thế chứ. Những cơ hội như thế này không đến nhiều lần đâu. Em phải nắm bắt lấy khi chúng đến chứ. Cũng như cái nhẫn bằng đồng thau ấy đấy, hay bất cứ cái gì mà bố hay nhắc đến. Dù chị có thể nói với em rằng, gã nào đó cũng đã tặng chị một chiếc nhẫn làm bằng đồng thau như thế, thì chị cũng chỉ, “Hẹn gặp lại”.

“LUCY!” tôi hét lên, nhặt một chiếc giày lên chĩa nó vào mặt chị ta, “RA KHỎI PHÒNG EM!”

Lucy né sang một bên, rồi, trông như bị xúc phạm, đứng dậy.

“Chúa ơi”, chị ấy nói: “Cố gắng giúp đỡ một người. Để xem chị còn giúp em lần nào không nữa nhé”.

Nói rồi, chị ấy dậm chân bỏ đi, bỏ lại tôi một mình, mà điều này khiến tôi thấy nhẹ nhõm.

Mười tình cảnh hàng đầu mà Gwen Stefani sẽ không cảm thấy chết lặng khi lâm vào:

10. Gwen Stefani sẽ không đòi nào để chị mình chọn quần áo. Gwen Stefani đã tự thiết kế phong cách độc đáo và riêng biệt cho riêng mình. Gwen tìm những chiếc áo sơ mi nhỏ nhắn đáng yêu trong những cửa hàng bình dân và làm cho chúng đầy chất thể thao và hấp dẫn bằng cách thêm vào một chiếc mũ thòng lọng xinh xinh, hay những cách khác. Gwen chẳng đòi nào vận quần màu hải quân pha lẫn màu xám và màu chàm, thứ mà bà chị phải mất đến ba trăm sáu mươi lăm đôla cho cửa hàng Banana Republic.

9. Nếu chị của Gwen nói rằng chị ta sắp sửa gạt bỏ cô bạn thân nhất của mình chỉ vì bộ quần áo tệ hại mà mẹ cô ấy bắt phải mặc, thì Gwen sẽ chỉ cười một cách sảng khoái, chứ không quăng dép vào mặt chị ta.

8. Thật là khó tin là Gwen Stefani, trong một nỗ lực tránh các nhà báo đang tụ tập ở sân trước nhà mình vào lúc cô ấy dắt chó đi dạo, sẽ lách qua phía sau nhà trong chiếc áo len với mũ trùm đầu, kính mát, và chiếc quần kaki của bố mình. Gwen có khi sẽ đi tản bộ một cách táo bạo giữa những nhà báo đang vây quanh và lợi dụng sự đeo đuổi của họ đối với nàng như một phương tiện để quảng cáo cho dòng nhạc Ska (một thể loại nhạc rock của Jamaica những năm 50).

7. Tôi rất nghi ngờ rằng Gwen Stefani sẽ đỏ mặt lên nếu người đàn ông mà cô ta thầm yêu – hóa ra là bạn trai của chị gái mình – nói với cô ấy rằng cô ấy trông rất xinh trong chiếc quần kaki được xấn lên của bố mình.

6. Tương tự như thế, Gwen Stefani cũng đã gìn giữ được trình tiết của mình để yêu bạn trai của chị gái mình.

5. Nhưng có lẽ, nếu Gwen Stefani đã cứu mạng ngài tổng thống khỏi vụ ám sát, thì cô ấy sẽ không trốn trong nhà, cảm thấy ngượng ngùng khi nghe cả rùng người cứ tung hô là cô ấy dũng cảm như thế nào. Gwen sẽ viết một bài hát về chuyện này với tính hài hước cùng một lời nguyện cầu nào đấy. Đoạn phim minh họa chắc sẽ có cảnh bồ cũ của Gwen, Tony Kanai, trong vai tổng thống, và tay trống kì lạ khóa thân chính là Larry Wayne Rogers.

Nhưng nó sẽ chẳng bao giờ được lọt vào 5 bài hát đầu tiên được bầu chọn trong Bảng bình chọn trực tuyến, vì thể loại Ska bị giới trung lưu Mỹ đánh giá rất tệ.

4. Nếu Kris Parks gọi Gwen Stefani, như nó đang làm với tôi bây giờ, và nói, “Ồ, xin chào, Gwen. Cậu có đến được không? Đến bữa tiệc vào thứ bảy tới ấy mà?” Gwen có thể nói điều gì đó thật thu hút và hóm hỉnh, không phải điều tôi đã nói, như “Làm sao cậu có số mới của tớ thế?” mà quên rằng, tất nhiên rồi, bà chị Lucy của tôi đã gửi thư điện tử về số điện thoại mới của chúng tôi cho gần như là tất cả mọi người ở trường, vì sợ rằng sẽ bỏ lỡ một trong những sự kiện xã hội quan trọng nào đó ở trường diễn ra trong tuần này, chẳng hạn như pizza ở tiệm Luigi hay một buổi xem phim Pauly Shore cả đêm ở nhà của Debbie Kinley.

3. Tôi đang nghĩ rằng nếu có bất kì ai từng cố gắng bóp nghẹt khả năng sáng tạo của Gwen, thì chắc hẳn cô ấy sẽ không bây giờ đồng ý, thậm chí với cả lời đe dọa tống tiền.

2. Gwen Stefani chắc chắn không bây giờ mất cả buổi trưa chủ nhật, thay vì làm bài tập tiếng Đức mà cô bạn thân vừa mới đem qua, để viết một lá thư cho bạn trai của chị gái mình, phác thảo nên những lý do vì sao anh ấy nên đến với mình chứ không phải là chị ta, rồi xé toạc lá thư ra thành từng mảnh vụn và vứt nó vào toilet thay vì gửi đến cho anh ấy.

Và điều duy nhất Gwen Stefani sẽ chẳng bao giờ làm?

1. Mặc bộ quần áo màu xanh hải quân mà mẹ cô ấy đã mua từ hiệu may Ann để dự bữa tối tại Nhà Trắng.

Chương 11

Tôi đã từng đến Nhà Trắng nhiều lần. Nếu bạn được sống ở Washington D.C, thì từ năm lớp ba bạn đã được đi tham quan Nhà Trắng gần như mỗi năm một lần, rồi về viết một bản báo cáo ngu ngốc về nó. Bạn biết đấy, *Chuyến tham quan của tôi đến Nhà Trắng*. Đại loại là thế.

Tôi đã từng đến tất cả các phòng trong chuyến tham quan : phòng Vermeil (phòng nghi lễ), Thư viện, phòng Trung Quốc, phòng Bản đồ, phòng Phương Đông, phòng Xanh lá, phòng Xanh dương, phòng Đỏ, vân vân và vân vân.

Nhưng tối chủ nhật là lần đầu tiên tôi đến Nhà Trắng với tư cách là một vị khách thực thụ, chứ không phải chỉ là một phần của chuyến tham quan nữa.

Chuyện này khá là kì lạ. Mọi thành viên trong gia đình đều cảm nhận thấy sự kì lạ ấy như tôi, ngoại trừ Rebecca. Nhưng vì Rebecca chỉ vừa mới nhận được vài quyển sách về Star Trek (loạt phim khoa học viễn tưởng của Mỹ) từ trang Amazon.com, nên ắt hẳn nó rất mong đợi sự kiện này.

Hơn nữa, tôi ngờ rằng Rebecca là một con rô bốt, và vì thế mà nó trở nên miễn dịch với cảm xúc của con người.

Tuy nhiên, những người còn lại đều cảm thấy kinh hãi. Tôi có thể thấy là mẹ tôi cực kì căng thẳng, vì bà đang mặc bộ lễ phục rất trang trọng và những đôi hoa tai ngọc trai, những thứ mà bà chỉ mang khi đến tòa án, và cũng đã lấy điện thoại của bố tôi, cái Palm Pilot (thiết bị hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân), nên bố cũng chẳng thể nào sử dụng chúng trong bữa ăn cả. Theresa – như một thành viên quan trọng trong gia đình chúng tôi, tất nhiên cũng được mời đến – đang ăn mặc rất chỉn chu, đôi giày cao gót màu hồng với những hạt nhỏ lóng lánh trang trí bên trên, và chưa hề quát tháo với chúng tôi dù chỉ một lần, ngay cả khi Manet chui tọt vào trong thùng rồi trở ra và làm văng nước mưa tung tóe lên sàn phòng khách vừa được lau chùi cẩn thận. Kể cả Lucy cũng mất đến hai giờ đồng hồ lâu hơn thường ngày cho việc làm đẹp, và xuất hiện như thể là một ngôi sao nào đấy trong chương trình V.I.P (những người nổi tiếng), không hề giống như một người chuẩn bị thưởng thức bữa tối với gia đình tẹo nào.

“Bây giờ, dù em làm gì đi nữa, Sam”, Lucy nói khi chúng tôi bắt đầu khởi hành, chẳng dễ dàng tí nào khi từng toán phóng viên vẫn cứ lảng vảng xung quanh, cố gắng chụp lại từng cử động của chúng tôi. Họ thích làm những chuyện đại loại như trốn trên nắp xe chở hàng chỉ để chụp cho bằng được cảnh bố tôi đang trên đường đến cửa hiệu 7-Eleven để mua thêm sữa. Ra khỏi đường lái xe vào nhà cũng trở nên hết sức ngại ngùng vì lúc nào cũng có hai hay ba gã phóng ra từ sau xe. “Đừng cố che giấu những thức ăn mà ngài không thích sau xe chứ”.

“Lucy!” tôi đã trở nên quá căng thẳng. Tôi chẳng cần chị ấy làm cho nó tồi tệ thêm. “Chúa ơi, em biết cách cư xử ở một bữa tiệc, được chứ? Em không phải là trẻ con”.

Chuyện là, ở nhà, khi chúng tôi có vài món gì đó mà tôi không thích dùng vào bữa tối, tôi đều đổ xuống cho con Manet, nó sẽ ăn hết thấy mọi thứ - cà rốt, cà, đậu, súp lơ, súp gà, tùy cách bạn gọi. Một gia đình thượng lưu không nuôi chó. Thay vào đó là những con mèo. Mèo thì rất tử tế, nhưng chẳng có nghĩa lý gì mới những kẻ kiêu cách như tôi đây. Tôi tin rằng con mèo của nhà thượng lưu sẽ ngốn sạch mấy miếng súp lơ tôi đổ xuống dưới sàn.

Nên vấn đề ở đây là, tôi sẽ làm gì nếu họ phục vụ món cải xanh (làm tôi phát ghen), hay, tệ hơn nữa, bất cứ cái gì có cà chua hay cá, hai thứ khiến tôi không thể nào chịu nổi và lại hay xuất hiện nhất trong các bữa ăn? Tôi biết là tôi không thể giấu mấy món này xuống dưới bàn. Nhỡ may có ai đó kéo bàn lên và nhìn thấy tất cả thức ăn đều nằm bên dưới? Chuyện đó cũng đáng xấu hổ như chuyện vẽ một quả dưa vào chỗ mà lẽ ra nó không nên có.

Rẽ qua đại lộ Pennsylvania cũng thật là lạ. Bình thường thì phần đường phía trước Nhà Trắng hoàn toàn không cho phép xe hơi lai vãng. Cách duy nhất bạn có thể đến với hàng rào trước nhà tổng thống là đi bộ.

Nhưng vì chúng tôi là những vị khách đặc biệt, chúng tôi phải lái xe đến tận chỗ hàng rào chắn con đường. Một nhóm cảnh sát đang ở đấy, và họ kiểm tra bằng lái cùng chứng minh thư của bố, rồi họ hạ thấp hàng rào xuống, và chúng tôi lái xe vào trong.

Và chúng tôi đang ở trước số 1600, đại lộ Pennsylvania, chính là địa chỉ của Nhà Trắng.

Dù gì đi nữa thì chúng tôi cũng không phải là những người duy nhất ở đó. Thứ nhất là, cảnh sát luôn có mặt ở khắp mọi nơi, trên lưng ngựa và trên xe đạp, cũng như đi bộ. Họ đứng quanh đây và nói chuyện với nhau. Họ nhìn xe chúng tôi một cách tò mò khi chúng tôi lái xe qua. Lucy vẫy tay chào. Hầu hết họ đều chào lại.

Cảnh sát vẫn không phải là những người duy nhất đứng trước Nhà Trắng. Có cả những gã bán áo sơ mi của FBI và mũ, cùng với vài gã đang cầm những bức hình ngài tổng thống bằng bìa các tông to như thật mà bạn có thể đứng bên cạnh để chụp ảnh chung.

Và mặc dù bên ngoài trời đã tối, vẫn có rất nhiều du khách, cả các gia đình, tất cả đều nhờ người khác chụp cho tấm ảnh đứng trước hàng rào được rèn bằng sắt bao quanh nhà ngài tổng thống.

Cũng có cả những người biểu tình. Một vài người trong số họ rõ ràng là đã ở đây từ rất lâu, vì họ đã dựng nên một khu ổ chuột nho nhỏ với vài cái lều bạt bằng gỗ dán, với các băng rôn trước mặt. KHÔNG VŨ KHÍ HẠT NHÂN. Một băng rôn khác lại ghi, SỐNG CẠNH BOM, CHẾT CẠNH BOM. Tôi phải thừa nhận rằng, cho dù họ có làm quyết liệt đến đâu đi nữa, thì trông họ cũng chẳng ấn tượng gì mấy.

Trời vẫn đang khá lạnh, và lại có mưa lắt rắc. Ai lại muốn chống đối trong cơn mưa phùn chứ nhỉ?

Cuối cùng là các phóng viên. Có rất nhiều phóng viên. Cũng nhiều như số phóng viên đứng trước nhà tôi khi chúng tôi vừa mới đi vậy. Chỉ có Nhà Trắng là dành ra một chốn riêng biệt trên bãi cỏ cho mấy phóng viên đang tụ tập ở sân trước. Họ có những cái đèn thật vĩ đại với cả chân đế và micro đã được dựng sẵn, mỗi kênh riêng đều có một bộ như thế. Khi thấy xe của chúng tôi vừa bò tới Cổng Hẹn Tây Bắc – nơi mà cảnh sát ở hàng rào đầu tiên hướng dẫn chúng tôi đi tiếp – các phóng viên bắt đầu ùn ùn kéo lên, và những máy chụp ảnh với đèn sáng lóa cứ chĩa vào xe của chúng tôi.

“Cô ấy kìa!” Tôi có thể nghe họ nói, dù cho tất cả cửa sổ của chúng tôi đều đang đóng. “Cô ấy đấy! Chụp mau! Chụp mau!”

Các phóng viên không phải là những người duy nhất muốn chụp chiếc xe của chúng tôi và gia đình tôi đang ngồi trong đó. Tất cả các du khách đang đứng quanh trước hàng rào sắt đều quay lại khi nghe thấy những âm thanh hỗn độn ấy, và họ cũng bắt đầu chụp ảnh chúng tôi. Cứ như là chúng tôi vừa trờ tới trong một chiếc xe Limo sang trọng trước nhà hát Oscars vậy, hay đại loại như thế. Ngoại trừ truyện chúng tôi đang ở trong một chiếc xe chở hàng Volvo, và Joan hay Melissa Rivers (tên các phát thanh viên nổi tiếng trên kênh truyền hình của Mỹ) thì chẳng thấy đâu cả.

Một vài gã mặc đồng phục bước ra khỏi ngôi nhà nhỏ sau cánh cổng và nhìn đám phóng viên đang chạy toán loạn. Một người bước tới để dẹp đường tới chiếc xe, còn những người khác thì đang vẫy tay về phía chúng tôi qua cánh cổng đang từ từ mở ra.

Khi những chuyện này đang xảy ra, mẹ tôi từ phía ghế trước quay lại và nói bằng giọng gấp gáp :”Lucy, mẹ sẽ biết hơn con nếu, chỉ lần này thôi, con không dùng cả buổi ăn tối này để nói về quần áo. Rebecca, mẹ biết con có một vài câu hỏi muốn chất vấn ngài tổng thống về vụ bùng phát ở Roswell, nhưng cá nhân mẹ đề nghị là con cứ giữ chúng cho riêng mình nhé. Và Samantha. Vui lòng. Mẹ van con: đừng có mà bốc thức ăn. Nếu con không thích thứ gì đó, đơn giản là cứ để chúng trên đĩa thôi. Đừng có ngồi đó mà sắp xếp lại chúng cả nửa tiếng đồng hồ đấy nhé”.

Tôi nghĩ chuyện này thật không công bằng. Khi bạn tự sắp xếp lại thức ăn của mình, hầu hết mọi người đều nghĩ rằng bạn đã ăn, ít nhất thì cũng là ăn một ít thức ăn đó.

Chúng tôi lướt qua cánh cổng đã mở toang, lướt qua mấy tay phóng viên cùng ánh đèn của máy ảnh và đèn hồ quang của máy quay, tiến tới cửa trước của Nhà Trắng.

Khi bạn đứng trước nơi này, ngay cả khi quay lại với cái hàng rào sắt kia, trên đại lộ Pennsylvania, căn nhà mà ngài tổng thống đang ở thực sự trông cũng nhỏ. Đó là vì Rotunda, thứ có dạng hình tròn với mấy cái cột dựng đứng bên ngoài Nhà Trắng, lại nằm ở phía sau nhà. Phía trước, nơi có đường lái xe vào nhà, thì cũng chẳng có gì là ấn tượng lắm. Thực tế là, bất cứ khi nào tôi nhìn thấy nó, tôi cũng băn khoăn, làm sao họ có thể nhét đủ tất cả các phòng như thế vào một nơi chật chội như thế này nhỉ?

Nhưng rồi khi bạn nhìn thấy một bức ảnh về phía sau ngôi nhà, cái mà người ta luôn đưa lên các bản tin hay phim ảnh, thì bạn hiểu, ồ, ra là thế.

Khi chúng tôi tới phía trước ngôi nhà, một người đàn ông mặc đồng phục đang đứng cạnh cửa trước bắt đầu chú ý, trong khi một người khác bước xuống để mở cửa xe cho chúng tôi.

Tất cả chúng tôi bước lên tấm thảm đỏ, cửa trước ngôi nhà mở ra, và đệ nhất phu nhân đang đứng đó, bà nói “Xin chào!” và “Chào đón quý vị!” Ngay phía sau bà là ngài tổng thống, người đã bắt tay với bố tôi và nói: “Anh thế nào rồi, Richard?”, và bố tôi đã trả lời, “Tôi khỏe, cảm ơn ngài, ngài tổng thống”.

Thế rồi ngài tổng thống cùng phu nhân dắt chúng tôi vào trong Nhà Trắng một cách cởi mở hết như chúng tôi ghé qua đây để cùng dự tiệc nướng ngoài trời với họ vậy. Tất nhiên, bạn không mặc áo chèn với bộ quần áo màu xanh hải quan may ở hiệu may Ann đến một bữa tiệc nướng ngoài trời. Tôi phải thừa nhận rằng, dù cho mọi người ở đây đều nồng nhiệt chào đón chúng tôi, tôi vẫn cảm thấy không được thoải mái lắm. Không phải chỉ vì cái vẻ ngoài ngớ ngẩn của tôi, hay sự thực là Lucy lại bắt tôi dùng cái thứ xả con ngựa, khiến tóc tôi trở nên mượt mà một cách giả tạo, hay chỉ vì tôi biết, chỉ biết thôi, rằng thể nào món súp lơ cũng sẽ nằm trên đĩa thức ăn của tôi.

Không, tôi cảm thấy không thoải mái vì dù cho ngài tổng thống cùng phu nhân có tỏ ra tự nhiên đến thế nào đi nữa, thì chúng tôi vẫn đang ở trong Nhà Trắng.

Và bạn cũng được vào, không phải những khu vực đã thấy trong chuyến tham quan trước đây, mà trong những phòng riêng dành cho gia đình tổng thống mà bạn chưa bây giờ được thấy, ngoại trừ trên tivi, mà nhiều khi đó cũng chỉ là trí tưởng tượng của người sản xuất chương trình về những nơi riêng tư như thế, chứ không

hẳn là sự thực. Tôi thấy nó giống như cái khách sạn có phục vụ điểm tâm, như cái nơi mà chúng tôi đã từng ở ở Vermont. Nhưng rồi tôi nghĩ có lẽ như thế là không công bằng, bởi vì ngài tổng thống cùng gia đình chỉ mới sống ở đây độ chừng một năm thôi, và có lẽ cũng chưa có cơ hội mà sắp đặt lại chúng.

Ngoài ra, có vẻ như đây không phải là căn nhà *thật* của họ.

Chúng tôi đang ở phòng khách, phu nhân nói “Mời ngồi” và “Để tôi lấy thức uống cho mọi người nhé”, và tôi ngồi xuống, và David bước vào...

Và anh ta trông y hệt như hôm ở studio của Susan Boone! Anh ta mặc một chiếc sơ mi hiệu Con cá lớn chứ không phải hiệu Save Ferris. Và ngoài ra, thì chàng David với quần tây xếp nếp gấp hôm ấy nay không còn.

“Ồ, David”, mẹ anh ta nói bằng một giọng mất hết can đảm khi nhìn thấy anh ta :”Mẹ nghĩ mẹ đã bảo con thay quần áo cho bữa tối rồi mà”.

Nhưng David chỉ nhe răng cười và với tay lấy vài hạt đậu trong cái bát trên bàn uống nước trước mắt tôi. “ Con *đã* thay quần áo cho bữa tối rồi đấy chứ”, anh ta trả lời.

Tôi để ý thấy anh ta chỉ ăn hạt điều rang muối và chừa lại mấy hạt của Braxin trong bát. Tôi có thể hiểu điều này. Hạt điều của Braxin thì thật là tệ hại.

Rồi bữa tối cũng sẵn sàng. Chúng tôi dùng bữa tối trong một phòng ăn trang trọng. Tôi cho là Lucy rất hài lòng về chuyện này, vì bộ cánh của chị ấy, màu xanh hoàng gia, trong kiểu trang trí của phòng ăn trang trọng này trông đẹp mắt hơn trong một phòng riêng Theresa cũng rất hứng thú vì bối cảnh của nơi này. Chúng mang vẻ đẹp trang trọng của Nhà Trắng, và đều được viền bằng vàng thật xung quanh. Theresa nói rằng bạn không thể để những chiếc đĩa viền vàng vào máy rửa bát được, mà phải rửa bằng tay. Ý nghĩ rằng ai đó sẽ tự tay rửa những cái đĩa của mình sau khi dùng xong khiến Theresa rất vui sướng.

Tôi có lẽ là người duy nhất không vui vẻ gì trong căn phòng này. Đó là vì ngay khi chúng tôi vừa ngồi xuống, thì tôi biết là mình đang rơi vào rắc rối to, vì thứ đầu tiên mà họ phục vụ là món rau trộn với những khoanh cà chua bên trên. Thật là may mắn là, mấy thứ bày biện quanh đĩa cũng tạm ổn, nước sốt Ranch thường ngày tôi vẫn dùng, nên tôi ăn hết rau xà lách quanh mấy miếng cà chua và hy vọng không ai để ý rằng chúng vẫn còn nằm trên đĩa của mình.

Chỉ không may một điều, tôi được ngồi ở vị trí danh dự nhất, ngay cạnh ngài tổng thống, và ông ấy rất để ý. Ông ấy ngả người sang và nói :”Cháu biết không, những khoanh cà chua ấy được nhập khẩu từ Guatemala đấy. Nếu cháu không dùng chúng, thì có thể cháu sẽ gây ra một vấn đề mang tính quốc tế đấy”.

Tôi khá tin tưởng rằng ông ấy chỉ đang đùa, nhưng chuyện đó không có vẻ gì là hài hước đối với tôi cả. Tôi không muốn bất cứ ai nghĩ rằng tôi không hề xem trọng tí gì về việc họ đang chiêu đãi chúng tôi bữa tối thịnh soạn này.

Nên điều tôi đã làm là, khi không ai để ý, tôi gạt nhẹ mấy miếng cà chua xuống miếng khăn lót trên đùi. Nó hiệu quả đến bất ngờ. Hiệu quả đến nỗi mà khi món tiếp theo được dọn lên, hóa ra là món soda ngọc trai New Zealand, tôi dùng hết mấy phần sodo và rồi, một lần nữa khi không ai để ý, tôi lại cho mấy con trai ấy xuống khăn ăn của mình.

Ngay khi món tráng miệng chuẩn bị được dọn lên thì trên khăn ăn của tôi đã có cả đồ thức ăn, gồm có một miếng cá bơn nhồi thịt cua bên trong; hỗn hợp rau quả gồm đậu, cà rốt, và hành tây; vài miếng khoai tây hình con sò; và một miếng bánh nướng hành.

Giấu mấy thứ này để không ai nhìn thấy cũng dễ thôi, vì những người lớn đang trò chuyện rất sôi nổi về tình hình kinh tế ở Bắc Phi. Thứ duy nhất mà tôi không thể không ăn là bông hoa hồng cà chua, được bày trí trên đĩa khoai tây hình con sò, thứ mà phu nhân đã xúc sang đĩa của tôi.

“Một hoa hồng cho một hoa hồng”, bà ấy nói với một nụ cười tươi tắn.

Tôi có thể làm gì? Tôi phải ăn no. Tất cả mọi người đều nhìn tôi. Tôi nuốt vội nó xuống thật nhanh, rồi nốc ngay nửa ly trà chanh, thứ mà những đứa dưới hai mươi mốt tuổi như tôi phải uống. Khi tôi đặt cái ly xuống, tôi thấy Rebecca, đứa đã bắt đầu nhìn tôi hết sức chăm chú vào giây phút phu nhân đặt miếng cá chua lên đĩa của tôi, làm điều kì lạ nhất : nó nhấc tay lên và ra vẻ như đang vỗ tay. Thỉnh thoảng nó hay làm những thứ đáng yêu như thế, khiến tôi nghi ngờ rằng rốt cuộc thì nó cũng chưa hẳn là một con rô bốt.

Rồi ngay sau đó tôi nhận ra một chuyện hết sức kinh khủng: khăn ăn của tôi đang rỉ xuống. Tất cả thức ăn trên đó chưa làm bẩn váy của tôi, nhưng sắp sửa rồi. Tôi chẳng nhờ ai trợ giúp cả mà chỉ xin lỗi mọi người rồi vờ như tôi sắp đi vào phòng vệ sinh nữ. Rồi tôi kín đáo đem theo cả cái khăn ăn, chỉ vò nhẹ trong tay, như thể tôi không để ý rằng nó đang nằm trong tay mình.

Bất cứ nơi đâu bạn đi trong Nhà Trắng đều có những nhân viên an ninh canh phòng xung quanh. Họ thực sự là những người xinh đẹp. Khi tôi ra khỏi phòng ăn, tôi hỏi một trong số họ nhà tắm gần nhất là ở đâu, và cô ấy đưa tôi đến đó. Một khi tôi đã được khóa kỹ bên trong, tôi vút bữa tối của mình vào trong toilet và xả nước. Tôi cảm thấy tội lỗi, bỏ phí tất cả những thứ thức ăn ấy, khi vẫn còn những người đang chết đói bên ngoài, bạn biết đấy, ở Appalachia và khắp mọi nơi.

Nhưng tôi biết làm gì khác? Nếu cứ để chúng trên đĩa thì thật bất lịch sự quá.

Vấn đề với cái khăn ăn, bị nhúng ướt nhẹ trong nước sốt thịt cua, được giải quyết một cách dễ dàng nhờ thực tế là phòng tắm, trông rất bắt mắt, đều có những khăn ăn và khăn lau như thế cho khách dùng, và một thùng rác dát vàng để ném chúng đi khi bạn đã dùng xong. Tôi rửa tay và dùng một vài khăn lau tay, rồi ném chúng vào thùng rác. Ai đó đổ thùng rác này chắc chỉ nghĩ rằng tôi đang trí ném khăn ăn vào mà thôi.

Mọi việc khiến tôi khá hài lòng – trừ một sự thực là, tôi đang đói, gần như chưa có gì vào bụng trừ cái hoa cà chua trang trí kia – khi tôi, trên đường quay lại phòng ăn, gần như đâm sầm vào David, hóa ra cũng đang hướng về phía phòng tắm mà tôi vừa rời khỏi.

“Ồ”, anh ta thốt lên khi nhìn thấy tôi :”Này”.

“Chào”, tôi nói. Rồi – vì chuyện này thật lạ, anh ta là con trai ngài tổng thống – tôi cố gắng lên đi càng nhanh càng tốt.

Nhưng tôi chưa đủ nhanh, vì anh ta hơi mỉm cười với tôi và nói :”À. Em chưa ném cái khăn ăn vào toilet đấy chứ?”

Chương 12

Tôi không thể nào tin được. Đáng ghét! Thật là đáng ghét! Tôi cảm thấy ngượng đến từng chân tóc đã được xả dầu con ngựa.

Nhưng tôi vẫn cố. Tôi cố vờ như tôi không biết anh ta đang nói về chuyện gì cả.

“Khăn ăn?” tôi hỏi, nghĩ rằng, với mái tóc đỏ cùng gương mặt đang ửng lên của mình, có lẽ trông tôi giống như một bát kem dâu to tướng “Khăn ăn nào?”

“Cái khăn em đã giấu toàn bộ thức ăn ấy”, David nói, trông thật buồn cười. Đôi mắt anh ta trông xanh hơn bao giờ hết. “Anh hy vọng là em không cố dúi chúng đi. Hệ thống đường ống trong tòa nhà này khá cũ kĩ rồi. Em có thể gây ra một trận lụt to đấy”.

Nếu tôi gây ra một trận lụt trong Nhà Trắng thì vận may của tôi cũng tới rồi.

“Em không dúi cái khăn ăn đi”, tôi nói vội, với một cái nhìn đầy lo lắng với nhân viên an ninh đứng không xa đó là mấy.” Em vút nó vào giỏ rác với mấy cái khăn lau tay dơ. Em chỉ dúi thức ăn đi thôi”. Và tôi có một ý nghĩ đầy hoảng hốt. “Nhưng thức ăn cũng nhiều lắm. Anh có nghĩ là nó sẽ làm nghẹt hệ thống ống không?”

“Anh không biết”, anh ta nói, trông rất nghiêm túc: “Đó là một miếng cá bơn khá lớn đấy”.

Có chút vấn đề trong cách diễn giải của anh ta – có lẽ là cái cách nhướn mày của anh ta, cái kiểu tai của con Manet vểnh lên khi nó chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc chơi – khiến tôi nhận ra rằng David chỉ đang nói đùa thôi.

Dù vậy, tôi vẫn không thấy chuyện này hài hước tí nào. Tôi thực sự sợ phát khiếp lên khi nghĩ rằng mình có thể làm hư hao thứ gì đó trong Nhà Trắng.

“Chuyện đó”, tôi thì thầm, để những nhân viên an ninh chỗ hội trường không thể nghe thấy :”chẳng hay chút nào”.

Tôi thậm chí còn không nghĩ về sự thật rằng anh ta là đệ nhất công tử hay đại loại thế. Ý tôi là, tôi bị khủng. Người ta vẫn hay nói những kẻ đầu đỏ là cực kì nóng nảy. Nếu bạn có đầu đỏ và bạn nổi khủng lên, thì bạn cứ tin rằng sẽ có ai đó nói thế này :”Ồ ồ, nhìn cái đầu đỏ kìa. Chúng nó đều nóng nảy cả”.

Chỉ khiến tôi thêm điên tiết lên hơn thôi.

Tất nhiên, tôi đã dúi gần như tất tần tật những gì mà mẹ David đã dành cho tôi vào toilet. Thực tế là, có lẽ lý do vì sao tôi lại điên lên như thế... là do David đã bắt

gặp tôi làm một chuyện gì đó quá lãng phí. Ừ, tôi điên, nhưng tôi cũng hơi ngượng nữa

Nhưng tôi lại càng điên hơn nữa. Nên tôi mới quay lưng đi và hướng về phòng ăn.

“Ấy, thôi mà”, David nói với một tràng cười, quay lại và cản đường tôi :”Em phải thừa nhận rằng, nó khá là hài hước đấy chứ. Ý anh là, em đã tưởng là nó sẽ như thế. Em hoàn toàn nghĩ rằng hệ thống ống sắp sửa nổ bung ra”.

“Em không nghĩ thế”, tôi nói, dù cho đó chính là điều mà tôi đã nghĩ. Cũng như về cái tiêu đề tin tức trong tờ báo ngày mai: CÔ GÁI CỨU MẠNG NGÀI TỔNG THỐNG ĐÃ LÀM CHO HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG CỦA NHÀ TRẮNG NỔ TUNG LÊN BẰNG CÁCH NHỒI TẮT CẢ THỨC ĂN VÀO TOALET.

“Ồ, em đã nghĩ thế mà”, David nói. Anh ta cao hơn tôi rất nhiều, anh ta chỉ cần bước một bước đã bằng tôi bước hai bước. “Nhưng lẽ ra anh nên biết là em không thể chịu được mấy trò đùa”.

Tôi dừng lại bất ngờ và quay vòng vòng để nhìn anh ta. Anh ta khá cao – cao hơn Jack nữa – nên tôi phải ngước cằm lên mà nhìn vào đôi mắt xanh mà Lucy rất ngưỡng mộ ấy. Tôi thậm chí còn không thèm nhìn những phần khác trên cơ thể anh ta mà bà chị đã bình luận.

“Ý anh là sao. Em không được phép đùa à?” tôi gặng hỏi :”Làm sao anh biết được là em có biết đùa hay không? Anh gần như chẳng biết gì về em cả!”

“Anh biết em là tuýp nghệ sĩ nhạy cảm”, David nói với cái cười nham nhở theo kiểu biết-hết-thấy mà anh ta đã cười với mẹ mình (“Con đã thay quần áo cho bữa tối rồi”)

“Em không như thế”, tôi nói một cách nóng nảy, dù rằng tất nhiên tôi đúng là người như thế. Thực sự tôi cũng không biết vì sao tôi lại bận tâm đến chuyện chối bay điều ấy. Chắc là vì cái cách anh ta nói điều đó khiến tôi nghe như mình là một thứ gì đó tồi tệ.

Tất nhiên, là một nghệ sĩ nhạy cảm thì cũng chẳng có gì là sai trái cả. Jack Ryder là một minh chứng sống cho điều đó.

“À, thế hả?” David nói :”Thế thì sao em lại không quay lại lớp sau VỤ QUẢ DỨA?”

Đó chính xác là cái cách anh ta nói điều ấy. Như thế nó được viết hoa vậy. VỤ QUẢ DỨA.

Tôi có thể cảm nhận được là mình đang đỏ tía mặt mày lên rồi. Tôi không thể tin là anh ta lại khơi lại chuyện đã xảy ra vào cái ngày đầu tiên tôi đến lớp học của Susan Boone.

“Anh không tranh cãi rằng em thực sự là một họa sĩ giỏi”, David tiếp tục. “Có điều, em biết không, em có chút dấn dấp của dân đầu đỏ”. Anh ta hất đầu về phía phòng ăn: “Và chút gì đó của một người kén cá chọn canh. Em đói, đúng không?”

Tôi nhìn anh ta như thể anh ta là một thằng khùng. Tôi tin rằng anh ta *thực sự* mất trí. Ý tôi muốn nói về thị hiếu âm nhạc của anh ta và cả vụ giày dép nữa, tôi thấy dường như đệ nhất công tử này hơi lập dị.

Dù vậy anh ta cũng đã thừa nhận rằng tôi thực sự là một nghệ sĩ tài giỏi, nên có lẽ anh ta không đến nỗi nào.

Tôi chưa kịp lên tiếng phủ nhận rằng mình đang đói bụng, thì chính ngay giây phút ấy dạ dày của tôi đã kêu lên òng ọc, thứ âm thanh đáng xấu hổ nhất, ám chỉ rằng trong đó chỉ có rau cải xanh cùng cái hoa cà chua trang trí chết tiệt, và như thế thì thật là không chấp nhận được.

David thậm chí không thêm giả vờ, như một người bình thường, rằng anh ta không hề nghe thấy nó. Anh ta lại còn nói: “Anh nghĩ vậy. Nghe này, anh sẽ đi xem có thể tìm thấy món nào hay hay không nhé. Em muốn đi không?”

Giờ thì tôi *chắc* là anh ta điên thật rồi. Không chỉ vì anh ta đã rời khỏi bàn ngay giữa bữa ăn để tìm món thay thế, mà còn vì anh ta đã mời tôi đi tìm món thay thế cùng anh ta. *Tôi*. Cô gái mà anh ta vừa mới bắt gặp nems một khăn đầy thức ăn ngon lành đi mất.

“Em”, tôi nói, hoàn toàn bối rối: “Ý em làm chúng ta... chúng ta không thể *rời khỏi*. Giữa *bữa ăn tối*. Ở *Nhà Trắng*”.

“Tại sao không?” anh ta hỏi tôi với một cái nhún vai

Tôi nghĩ về điều đó. Có rất nhiều lý do vì sao chúng tôi không thể làm thế. Trước hết là vì điều đó thật thô lỗ. Ý tôi là, hãy nghĩ xem nó trông thế nào. Và bởi vì... vì bạn không thể *làm* những điều như thế.

Tôi đề cập những chuyện ấy, nhưng David vẫn cứ tỉnh bơ.

“Em đói mà, đúng không?” anh ấy hỏi. Rồi hướng về lối đi dài về phía hội trường trải thảm Persian, anh nói: “Thôi nào. Em biết là em muốn thế mà”.

Tôi không biết phải làm sao. Một mặt là, bữa ăn tối trong kia là dành cho tôi, và với tư cách là khách danh dự, tôi biết là tôi không thể nào chỉ ăn rồi lẩn trốn. Chưa kể

chàng đệ nhất công tử này rõ ràng là một người điên mà. Tôi có muốn lang thang quanh một căn nhà xa lạ với một kẻ điên không chứ?

Mặt khác, tôi đang chết đói. Và anh ta cũng đã nói là tôi là một họa sĩ giỏi...

Tôi nhìn nhân viên an ninh để xem chị ta nghĩ gì. Chị ấy chỉ mỉm cười với tôi và để lộ cảm xúc kiểu như cô ấy đang khóa miệng mình lại và đã vứt chìa khóa đi mất rồi. À, tôi quyết định, nếu *chị ấy* không cho đó là một việc tệ hại, và chị ấy là một người lớn – người có trách nhiệm đủ để mang theo bên mình một thứ vũ khí – thì chắc là mọi chuyện sẽ ổn thôi...

Tôi quay lưng và vội vã đi theo David, người đã đi được nửa đường tới hội trường vào lúc ấy.

Anh ta rất bình thản khi tôi đi đến cạnh anh ta. Anh ta nói, như thể chúng tôi vẫn đang tiếp tục cuộc nói chuyện lúc nãy trong một vũ trụ song song : "À thế chuyện gì đã xảy ra với đôi ủng thế?"

"Đôi ủng?" tôi lên giọng : "Đôi ủng nào?"

"Đôi ủng em đi hôm đầu tiên anh gặp em ấy. Có cả hình hoa cúc của White-Out trên đó".

Đôi ủng mà anh ta đã khen đẹp. À.

"Mẹ em chẳng cho em đi những đôi ủng như thế. Bà không nghĩ là nó thích hợp để đi ăn tối ở Nhà Trắng". Tôi liếc anh ta : "Em không có bộ quần áo nào thích hợp để đến ăn tối ở Nhà Trắng. Em phải mặc toàn đồ mới". Tôi giật giật bộ quần áo màu xanh hải quân của tôi một cách khó chịu . "Như bộ này đây".

"Em nghĩ anh cảm thấy thế nào?" David hỏi : "Anh phải ăn tối ở Nhà Trắng hàng đêm đấy".

Tôi nhìn áo sơ mi của anh ấy một cách chua chát: "Vâng, nhưng rõ ràng họ không bắt anh chứng diện".

"Chỉ với những bữa ăn mang tính quốc gia thôi, không phải với những bữa ăn riêng. Nhưng anh phải ăn vận trang hoàng cho tất cả những lúc còn lại".

Tôi biết điều này không đúng . "Anh không chứng diện ở lớp học vẽ".

"Thi thoảng anh cũng nổi loạn", anh ta nói với một nụ cười toe toét khác. Có cái gì đó rất bí ẩn về những nụ cười kiểu ấy của David. Hầu hết mọi lúc, họ có vẻ hơi quá lố với những trò đùa riêng anh ta tự dành cho mình. Họ khiến tôi thành ra như thể là muốn tham gia vào những tràng cười ấy lắm. Bất cứ khi nào Jack nghĩ đến điều gì đó

buồn cười, anh ta sẽ thốt ra ngay. Thỉnh thoảng là ba hay bốn lần gì đó, chỉ để chắc rằng là mọi người đều nghe thấy.

David có vẻ như rất hài lòng với việc giữ được óc hài hước ấy trong con người mình.

Cái đó cũng khá là khó chịu. Bởi vì làm sao tôi biết được là liệu anh ta có đang cười nhạo mình hay không?

Rồi David bấm vào một nút trên cửa, và thang máy mở ra. Lẽ ra tôi không nên ngạc nhiên đến thế khi biết rằng có thang máy trong Nhà Trắng. Tôi đoán là vì trong một phút nào đó tôi đã quên rằng mình đang ở đâu, và nghĩ mình chỉ đang ở trong một căn nhà bình thường. Với lại họ cũng chưa bao giờ cho chúng tôi thấy thang máy trong những chuyến tham quan.

Chúng tôi vào trong thang máy, David bấm nút xuống. Cửa đóng lại, và chúng tôi đi xuống.

“À”, anh ta nói khi chúng tôi đang trong thang máy :”Sao em lại trốn học?”

Tôi không có chút khái niệm nào về chuyện anh ta đang nói đến. Mà đáng lẽ tôi nên nghĩ ra .”Trốn cái gì cơ?”

“Lớp học vẽ, sau VỤ QUẢ DỨA đấy”

Tôi thấy ghen hòng.

“Em nghĩ là anh đã mừng tượng ra được chuyện gì rồi”, tôi nói: “ Anh bảo là vì em là một nghệ sĩ nhạy cảm còn gì”.

Cửa thang máy mở toang, và David ra dấu cho tôi bước ra trước. “Ừ, nhưng anh muốn nghe em nói nguyên do”.

Ừ, tôi cá là anh ta muốn thế mà.

Nhưng tôi sẽ không cho anh ta toại nguyện đâu. Anh ta sẽ chỉ cười nhạo tôi thôi. Mà việc đó, về bản chất, là cười nhạo Jack. Và chuyện đó thì tôi không chịu đựng được.

Thế nên tôi chỉ nói nhẹ nhàng :”Em không nghĩ là Susan Boone và em có cùng quan điểm về vấn đề tự do sáng tạo”.

David nhìn tôi, một chân mày nhướng lên và một chân mày nhìn xuống. Chỉ lần này, tôi khá chắc chắn là anh ta không đùa.

“Thật sao? Em có chắc không? Vì anh nghĩ là cô Susan khá sành về những thứ như thế đấy chứ”.

Ừ, sành điệu. Sành điệu đến mức tổng tiền để bắt tôi quay lại lớp.

Nhưng tôi không nói to điều này. Nó có vẻ thất lễ khi tranh cãi với người có thể cho tôi thức ăn ngay lúc này.

Chúng tôi lại đi xuống một lối đi khác, lối đi này không được trải thảm hay có vẻ gì là hấp dẫn cả. Rồi David mở một cánh cửa khác, và chúng tôi bước vào nhà bếp.

“Này, Carl”, David nói với một gã mặc đồng phục nhà bếp và đang bận rộn phết kem lên một vài ly kem mút socola. “Có gì ăn được quanh đây không?”

Carl ngược nhìn lên, liếc tôi một cái, và kêu lên: “Samantha Madison! Cô gái đã cứu cả thế giới! Em sao rồi?”.

Còn có nhiều người khác trong nhà bếp, tất cả đều bận rộn dọn dẹp và cất các thứ đi. Tôi thấy là Theresa đã sai về mấy cái đĩa dát vàng. Bạn hoàn toàn có thể cho chúng vào máy rửa chén, và thực tế là, nhân viên nhà bếp của Nhà Trắng đang làm thế. Nhưng tất cả họ đều dừng lại khi nhìn thấy tôi, rồi tụ tập xung quanh để cảm ơn tôi vì đã cứu mạng ông chủ của họ.

“Có vấn đề gì với cá bơn sao?” Carl muốn biết, sau khi những lời chúc mừng đã được họ gửi đến tôi: “Em biết không, nó được nhồi với loài cua Maryland chính hiệu bên trong đấy. Sáng nay anh mới mua, rất tươi ngon”.

David đi về phía chiếc tủ lạnh cực to và mở ra. “Tôi nghĩ là nó, à, ...” David nói chuyện không có vẻ gì giống như một thiên tài được công nhận ở trường Horizon cả. “Anh còn cái hamburger nào như cái chúng tôi vẫn thường ăn trưa không?”

Tôi sáng mắt lên khi nghe thấy từ hamburger. Carl nhìn thấy cử chỉ ấy, và nói: “Em muốn ăn hamburger sao? Quý cô muốn dùng một cái hamburger. Samantha Madison, anh sẽ làm cho em một cái hamburger mà em chưa từng được thưởng thức trong đời. Cứ ngồi đây nhé. Đừng cử động. Cái hamburger này sẽ khiến tất cả em biến mất ngay”.

Tôi đang mặc quần nịt, không phải tất, nhưng tôi thấy không cần thiết phải chỉ ra điều này làm gì cả. Thay vì vậy, tôi chỉ ngồi xuống cái ghế đầu Carl đã chỉ. David ngồi xuống cạnh bên, và chúng tôi quan sát khi Carl di chuyển nhanh như một cái bóng, quăng hai cái hamburger cỡ bự lên bếp lò và bắt đầu làm bánh cho chúng tôi.

Thật là kì lạ khi ở trong nhà bếp của Nhà Trắng. Thật là kì lạ khi ở trong nhà bếp của Nhà Trắng với con trai của ngài tổng thống. Thật là lạ khi đi với một tên con trai

đến bất kì đâu, vì tôi chẳng mấy khi tiếp xúc với con trai. Tôi không phải là Lucy. Tôi không bị mấy gã con trai cứ năm phút lại gọi đến ... chưa bao giờ.

Nhưng sự thực là chính gã trai *này*, nơi *này*, khiến mọi chuyện hết sức kì lạ. Tôi không thể nào mừng rỡ ra được vì sao David lại có thể ... *tử tế*, đó là từ miêu tả chính xác nhất. Tuy nhiên, chộc ghẹo tôi về chuyện có khả năng làm nghề nhà vệ sinh của Nhà Trắng thì cũng chẳng tử tế gì. Nhưng cho tôi một cái hamburger khi tôi gần như sắp chết vì đói thì anh ta quả là tử tế thật.

Ắt hẳn là vì tôi đã cứu mạng bố anh ấy. Còn lý do nào khác nữa chứ? Anh ấy cảm kích vì những gì tôi đã làm. Điều này hoàn toàn dễ hiểu thôi.

Điều khó hiểu đối với tôi là tại sao anh ta lại đi xa đến thế.

Tôi lại càng bối rối hơn về chuyện này vì khi Carl giờ hai cái đĩa trước mặt chúng tôi – mỗi đĩa có một cái hamburger vĩ đại và rất nhiều khoai tây rán vàng – và hóm hỉnh :”Xin mời”, David cầm lấy hai cái đĩa và lại nói :”Thôi nào”.

Cầm hai lon soda mà Carl đưa cho tôi từ cái tủ lạnh to lớn kia, tôi theo David quay về thang máy.

“Chúng ta đang đi đâu thế?” tôi hỏi.

“Em sẽ thấy ngay thôi”, David nói.

Thông thường thì đó không phải là một câu trả lời đầy đủ đối với tôi. Nhưng tôi không nói gì thêm nữa, tôi vẫn còn đang rất sốc vì sự tử tế của anh ta đối với tôi. Chàng trai duy nhất tử tế với tôi từ trước đến giờ là Jack.

Tất nhiên Jack phải tử tế với tôi thôi, vì tôi là em gái của bán gái anh ấy. Hơn nữa, Jack thầm thương hại tôi cũng nên. Cũng có thể nguyên nhân duy nhất anh ta còn ở lại với Lucy là vì anh ta không hề biết rằng tôi sẽ đáp lại sự nhiệt tình của anh ấy. Nếu tôi can đảm nói cho anh ấy biết tôi cảm thấy thế nào, mọi chuyện có lẽ đã hoàn toàn khác....

Nhưng David. David không cần *phải* tử tế với tôi. Vậy tại sao anh ta lại làm những chuyện này nhỉ? Chắc không thể vì anh ta thích tôi rồi, bạn hiểu chứ, một cô gái như tôi. Bởi vì, à, ừ, xin chào, Lucy đang đứng ngay trên cầu thang cuối hội trường kia. Gã nào bình thường mà vẫn muốn ở bên cạnh tôi hơn là ở bên Lucy chứ? Chuyện này giống như chọn Skipper thay vì Barbie vậy.

Khi chúng tôi ra khỏi thang máy, thay vì quay lại phòng ăn, nơi mọi người đều đang ở đó, David lại rẽ sang một lối khác, về phía một cánh cửa đối diện với lối vào hội trường kia. Và tôi thấy ngay đằng sau nó là một căn phòng rộng rãi và trang

trọng, với những cửa sổ to và cao nhìn xuống bãi cỏ thoải thoải hướng đến đài tưởng niệm Washington bên dưới, đèn được thấp sáng choang giữa bầu trời đêm.

“Em thấy thế nào?” David hỏi, đặt cái hamburger xuống một cái bàn nhỏ trước cửa sổ, rồi kéo hai cái ghế thật to về phía cái bàn.

“À”, tôi nói, bởi vì tôi vẫn còn bị sốc về - và rất nghi ngờ về - sự thực là chuyện này rất tuyệt – nhưng có cái gì đó kì lạ - một người con trai muốn ăn tối với tôi. Tôi, Samantha Madison. “Tốt thôi”.

Chúng tôi ngồi xuống, tắm mình trong ánh sáng từ phòng Rotunda rọi vào. Khung cảnh sẽ rất lãng mạn nếu không có nhân viên an ninh đứng ngay ngoài cửa. Và, ồ, hay đấy, nếu David quan tâm đến tôi theo cách đó, mà chắc chắn là anh ta không như thế, vì thực ra tôi chỉ là cô gái xa lạ thuộc tuýp Goth (một bộ lạc Đông Đức) đã cứu mạng bố của anh ta, và cũng là người thích vẽ mấy quả dưa ở chỗ nó không nên có.

Và thậm chí ngay cả khi anh ta thực sự thích tôi, theo một cách thật lãng mạn, thì cũng chẳng có mấy cơ hội vì tôi đã hoàn toàn và không thể thay đổi tình yêu của mình với bạn trai của chị gái tôi.

Thế nào cũng được. Tôi đói quá rồi, tôi không cần bận tâm rằng David chỉ tử tế với tôi là vì anh ta cảm thấy thương hại tôi thôi, thế nào cũng được.

Từ miếng đầu tiên tôi đã biết :Carl đã đúng. Anh ấy đã làm một cái hamburger tuyệt hảo nhất từ trước đến giờ mà tôi từng ăn. Tôi ngốn gần hết nửa cái trước khi ngược lên để hít thở.

David, người đang nhìn tôi ăn với một vẻ mặt sững sờ - trong những trường hợp hiếm hoi khi tôi có thể tìm được cái gì đó tôi thích ăn, tôi thường có khuynh hướng tập trung cao độ - nói :”Tốt hơn rồi chứ?”

Tôi không thể đáp lời vì tôi đang bận nhai ngấu nghiến. Dù vậy, tôi cũng giơ tay ra hiệu bằng cánh tay đã bị thương của mình.

“Thế... có đau không?” anh ta muốn nói cái cổ tay bị gãy của tôi.

Tôi nuốt một miếng thịt cực lớn trong miệng. Tôi thực sự muốn thành một người ăn chay. Nghiêm túc đấy. Bạn có thể nghĩ là một họa sĩ thường có nhận thức về việc chịu đựng hơn những người khác, ngay cả với những món bò. Nhưng hamburger đơn giản là rất ngon. Tôi chẳng thể nào bỏ được chúng.

“Không còn đau nhiều nữa”, tôi nói.

“Sao không có ai ký tên lên nó nhỉ?” anh ta tò mò.

“Em để dành nó”, tôi nói, nhìn xuống lớp thạch cao màu trắng rộng rãi quanh cổ tay mình :”Cho lớp tiếng Đức”.

Anh ấy hiểu tôi muốn nói gì. Chưa có ai hiểu cả, tất nhiên trừ Jack. Chỉ có những người họa sĩ đích thực mới có thể hiểu sức cảm dỗ của một miếng vải vẽ màu trắng còn trống trơn là như thế nào.

“Ồ, chắc rồi”, anh ta nói ra vẻ hiểu biết .”Sẽ thú vị lắm đây. Thế em định làm gì nào? Một cái gì đó theo phong cách Hawaii? Thật nhiều dứa, anh cho là vậy”.

Tôi ném cho anh ta một cái nhìn đầy chua chát.” Em nghĩ em sẽ làm về chủ đề yêu nước”, tôi nói/

“Ồ”, anh ấy thốt lên :”Tất nhiên. Còn gì thích hợp hơn nữa chứ?Em thuộc dòng họ Madison, và hơn thế nữa”.

“Thế thì có liên quan gì nào?”

“James Madison, tổng thống đời thứ tư. Ông ta có họ hàng với em, đúng không nào?”

“Ồ”, tôi giật mình, cảm thấy mình như một con ngốc :”Ông ấy. À không, em không nghĩ thế đâu”.

“Thật thế sao?” David trông rất ngạc nhiên :”Em chắc chứ? Vì em và vợ ông ấy, Dolley, có rất nhiều điểm giống nhau.”

“Em và *Dolley Madison*?” tôi cười. “Giống như thế nào?”

“À, bà ấy cũng đã cứu một ngài tổng thống đấy”.

“Ồ, sao cơ”. Tôi thốt lên, vẫn còn đang cười .”Bà ấy đã cứu James khỏi chết ngạt, hay thế nào?”

“Không, bà ấy đã cứu một bức chân dung của George Washington khỏi bị cháy trụi với phần còn lại của Nhà Trắng khi quân Anh tấn công vào đây trong cuộc chiến năm 1812”.

Chờ một chút. Người Anh đã đốt cháy trụi Nhà Trắng ư? Chuyện này xảy ra khi nào chứ?

Rõ ràng là chúng tôi chưa từng đọc điều gì như thế về chiến tranh tại Adam Prep. Phải đến khi học lớp mười một, chúng tôi mới học lịch sử nước Mỹ.

“Oaa, thật tuyệt”, tôi ngỏ ý. Trong lớp học lịch sử, họ chẳng bao giờ kể về chuyện gì hay ho như chuyện những đệ nhất phu nhân chạy vòng quanh để cứu lấy những bức vẽ. Thay vào đó, bạn phải nghe về những kẻ du hành ngu ngốc và Aaron Burr già nua tẻ nhạt (Phó tổng thống đời thứ ba của Mỹ).

“Em chắc là em không có mối liên hệ nào chứ?” David hỏi lại lần nữa.

“Tương đối chắc”, tôi tiếc rẻ nói. Sẽ tuyệt biết bao nếu thực sự tôi có liên hệ với ai đó đã thực hiện một hành động dũng cảm như cứu một tác phẩm nghệ thuật khỏi bị cháy? Nói đến thôi cũng đã tuyệt lắm rồi. Liệu chúng tôi có quan hệ gì với Dolley Madison không nhỉ? Mẹ tôi thường chỉ ra rằng ắt hẳn tôi đã thừa hưởng cái máu nghệ sĩ từ bên nội, vì chẳng có người nghệ sĩ nào bên ngoại cả. Dòng họ Madisons rõ ràng là những người rất yêu nghệ thuật qua nhiều thế hệ.

Chỉ có điều, chắc tinh thần ấy cũng đã bị lãng quên qua một vài thế hệ, vì tôi là người duy nhất trong gia đình có thể vẽ.

Bất ngờ David đứng dậy và đi về phía cửa sổ.

“Đến đây xem cái này này”, anh ta nói, kéo tấm màn sang một bên.

Tôi cũng đứng lên và đi theo một cách tò mò, và thấy anh ta đang chỉ xuống ngưỡng cửa sổ. Nó được sơn màu trắng, như những phần trang trí còn lại trong phòng.

Nhưng được chạm chìm trong bức tranh là những dòng chữ được khắc trên ngưỡng cửa sổ. Nhìn gần hơn, tôi có thể đọc được một vài chữ: Amy Chelsea ... David...

“Nó là cái gì?” tôi muốn biết. “Ngưỡng cửa sổ tưởng niệm những đứa trẻ đầu tiên?”

“Đại loại như thế”, David nói.

Nói rồi anh ta lấy ra thứ gì đó từ trong túi quần jean. Nó là một trong những con dao nhỏ của Quân đội Thụy Sĩ. Rồi anh ta bắt đầu khoét cái gì đó vào gỗ. Có lẽ tôi sẽ chẳng nói gì về chuyện này nếu như tôi không nhìn thấy chữ cái đầu tiên mà anh ta khắc là chữ S.

“Này”, tôi nói với giọng cảnh tỉnh. Ý tôi là, tôi là một kẻ nổi loạn thành thị, nhưng những hành động cố ý phá hoại tài sản chung như thế mà không vì lợi ích nào tốt đẹp thì cũng chỉ đến thế thôi. Hành động cố ý phá hoại tài sản chung. “Anh định làm gì thế?”

“Thôi nào”, David nói, cười nham nhở với tôi :”Ai còn xứng đáng hơn em nữa chứ? Không phải chỉ vì em có thể có liên hệ nào đó với một vị tổng thống, mà còn vì em đã cứu mạng một vị tổng thống nữa”.

Tôi lo lắng nhìn về phía cánh cửa, tôi biết sau cánh cửa ấy là một nhân viên an ninh đang canh giữ. Ý tôi là, thôi nào. Có là con trai của ngài tổng thống hay không, thì chuyện này cũng là việc hủy hoại tài sản chung thôi. Mà cũng không chỉ là tài sản chung đơn thuần, đó là tài sản của *Nhà Trắng*. Tôi chắc là bạn sẽ phải ngồi tù hàng năm trời cho việc mạo phạm Nhà Trắng.

“David”, tôi nói, hạ thấp giọng để không ai có thể nghe thấy :”Làm thế không cần thiết”.

Mãi mê làm công việc của mình – bây giờ thì anh ấy đã khắc được đến chữ A – David không đáp lại.

“Thật đấy, nếu anh muốn cảm ơn em vì đã cứu bố anh, thì chiếc hamburger kia là đủ rồi, tin em đi”.

Nhưng đã quá muộn rồi, vì anh ấy đã bắt đầu vào chữ M

“Có lẽ anh nghĩ vì bố anh là tổng thống, nên anh sẽ không gặp rắc rối vì chuyện này”.

“Không phức tạp thế đâu”, David nói trong khi đang khắc chữ :”Rốt cuộc thì anh vẫn chỉ là một thành viên thứ yếu mà thôi”. Anh ta chồm xuống để ngắm nghía tác phẩm của mình :”Đấy. Em thấy thế nào?”

Tôi nhìn xuống tên của mình, Sam, ngay cạnh tên của Amy Carter và Chelsea Clinton, nếu không nói đến tên của David. Tôi hy vọng là một đại gia đình sẽ không chuyển vào trong Nhà Trắng này, vì cũng chẳng còn chỗ trống nào sót lại trên ngưỡng cửa để mấy đứa trẻ thêm tên vào đó.

“Em nghĩ anh mất trí rồi”, tôi nói đầy hàm ý. Thật đáng tiếc, vì anh ta có nét đáng yêu.

“Ồ”, David nói, gấp con dao lại và trả nó về trong túi quần :”Nói thế là gây tổn thương đấy, nhất là xuất phát từ một cô gái vẽ mấy quả dưa ở chỗ nó không nên có, dội món cá bơn nhồi thịt của xuống toilet, và thích ném mình vào một gã đàn ông lạ mặt với khẩu súng trong tay như em”.

Tôi nhìn anh ta trừng trừng trong thoáng chốc, hoàn toàn bất ngờ.

Rồi tôi bắt đầu phá lên cười. Tôi không nhìn được. Rốt cuộc thì chuyện cũng thật là hài hước.

David cũng bắt đầu khoái chí. Hai người chúng tôi đứng đấy, cười sảng khoái, khi nhân viên an ninh từ bên ngoài bước vào và nói :”David? Bố cậu đang tìm cậu đấy”

Tôi im bật và nhìn về ngưỡng cửa một cách tội lỗi – không nói đến mấy cái đĩa đựng hamburger đã trống trơn.

Nhưng tôi không có thời gian để day dứt cho những việc tồi tệ mà mình đã làm, vì chúng tôi phải quay lại phòng ăn tối ngay lập tức. Ý tôi là, bạn không được để cho ngài tổng thống nước Mỹ chờ đợi.

Dù vậy, khi chúng tôi đến đó thì, hóa ra không chỉ có ngài tổng thống đang chờ đợi. Từng gương mặt đều nhìn về phía cửa chờ đợi. Khi David và tôi bước qua, tất cả mọi người đều vỗ tay khiến tôi cực kì ngạc nhiên.

Thoạt đầu tôi không hiểu chuyện gì cả. Có phải họ vỗ tay là vì cuối cùng tôi và David cũng đã tìm được đường đến nhà tắm (họ không thể nào biết được, có thể nào không chứ, về mấy cái hamburger, trừ phi ai đó vừa phục vụ món kem mút socola vừa nói với họ?)

Nhưng hóa ra lý do khiến họ đang vỗ tay lại chẳng liên quan gì đến chuyện ấy cả. Tôi biết được lý do họ vỗ tay khi tôi về chỗ của mình, mẹ tôi bất ngờ chặn tôi lại và nhào người lên ôm tôi thật chặt.

“Ôi, con yêu, thật tuyệt đúng không? Ngài tổng thống vừa trao danh hiệu đại sứ tuổi vị thành niên của Liên Hợp Quốc cho con đấy!”

Và ngay lập tức chiếc hamburger ngon lành kia như muốn trôi ngược trở lại.

Chương 13

“Em đã đi đâu vậy?” Lucy hỏi tôi tới cả trăm lần.

“Chẳng đâu cả. Để em yên”.

“Chị chỉ hỏi thế thôi. Chị không thể hỏi em một câu đơn giản như thế sao. Em không việc gì phải cúi kính như thế. Tất nhiên, trừ phi là em đang làm một việc gì đó mà lẽ ra em không nên làm.”

Tôi đã làm thế, tất nhiên rồi. Chỉ là không như chị Lucy đang nghĩ thôi. Tôi đã ăn hamburger với - và được khắc tên vào 1 ngưỡng cửa Nhà Trắng bởi - con trai của tổng thống.

“Có điều em trông như... chị chẳng biết nữa...”.

Lucy đang ngắm soi đôi môi của mình trong gương. Chị ấy đã mất khoảng nửa giờ để kẻ môi vào buổi sáng hôm ấy và hôm nay, ngày đầu tiên tôi quay lại trường sau sự kiện cứu mạng ngài tổng thống, chị ấy cho rằng rất nhiều người có lẽ sẽ thi nhau chụp ảnh mình.

Thực sự đã có rất nhiều người chụp ảnh chị ấy - cả tôi nữa - khi chúng tôi bước ra khỏi nhà và lên xe (nhân viên an ninh đã đề nghị rằng trong một vài tuần tới nữa, chúng tôi không nên đi xe buýt đến trường, nên Theresa sẽ đưa chúng tôi đi học). Dù sao đi nữa thì Lucy cũng nghĩ đúng về chuyện này.

Điều chị ấy nghĩ sai là về chuyện đã xảy ra giữa tôi và David.

“Gần gũi”, chị ấy kết luận và gấp hộp phần bỏ túi lại: “Bác có nghĩ là họ rất gần gũi không, Theresa?”

Theresa, không phải là người tài xế tài ba nhất thế giới này, và hoàn toàn mất bình tĩnh bởi mất tay phóng viên đã lẫn xả thân mình vào mui xe với nỗ lực chộp cho được một bức ảnh của tôi, bà ấy chỉ chửi thề bằng tiếng Tây ban Nha khi chiếc xe phía trước chắn ngang xe chúng tôi.

“Chị nghĩ là em và anh ta rất thân mật”, Lucy nói : “Rất thân mật”.

“Chẳng có gì là thân mật cả”, tôi nói. “Tụi em chỉ tình cờ cộc trán nhau trên đường đến nhà tắm thôi. chỉ vậy thôi”.

Rebecca, ngồi ở ghế trước, nhấn giọng: “Em thấy chị đang rùng mình”.

Cả tôi và Lucy đều nhìn nó như thể nó bị tâm thần.

“Cái gì cơ?”

“Rùng mình”, Rebecca nói: “Rùng mình vì 1 sự quyến rũ hết sức mãnh liệt. Em nhận thấy điều đó giữa chị và David tối qua”.

Tôi lặng người đi vì kinh ngạc. Bởi đương nhiên là không có chuyện đó. Tôi yêu Jack, chứ không phải David. Chỉ có điều là tôi không thể nói ra điều này. Không thể công khai ra được.

“Chẳng có chuyện rùng mình ở đây. Hoàn toàn không. Em lấy đâu ra cái ý tưởng ấy đấy?”

“À”, Rebecca đáp lại một cách nhẹ nhàng. “Từ một trong những tiểu thuyết lãng mạn của Lucy. Em đã đọc nó để cải thiện khả năng con người của mình đấy. Và chắc là đã có một sự rung động giữa chị và David”.

Dù cho tôi có cố chối phăng đi sự tồn tại của một sự rung động nào đấy không biết bao nhiêu lần thì cả Rebecca và Lucy đều thề là họ đã thấy như thế. Điều đó cũng chẳng có ý nghĩa gì, vì tôi vô cùng nghi ngờ những sự rung động như thế, nếu chúng thực sự tồn tại, sao lại có thể được phát hiện bằng đôi mắt trần tục của con người.

Và dù cho David rất đáng yêu và còn nhiều điều khác nữa, thì tôi vẫn một lòng một dạ hết lòng vì Jack Ryder, người mà, à, chính xác là không hề yêu tôi nhưng rồi anh ấy sẽ yêu. Một ngày nào đó, Jack sẽ nhận ra cảm xúc thực của mình, và tôi sẽ chờ cho đến ngày ấy.

David hoàn toàn không thích tôi theo cách ấy. Anh ta chỉ tử tế với tôi vì tôi đã cứu bố anh ta mà thôi. Chỉ vậy thôi. Tôi muốn nói rằng nếu Lucy và Rebecca nghe thấy cái cách anh ta chọc ghẹo tôi về chuyện quả dưa thì họ sẽ thôi ngay cái trò rung động ấy.

Nhưng thế nào cũng được. Tất cả mọi người, có vẻ như là thế, đang rắp tâm làm cho cuộc sống của tôi trở thành địa ngục trần gian: chị em của tôi; những gã phóng viên tọa lạc đầy bãi cỏ trước nhà tôi; những người chẳng khi nào chịu ngừng cái việc phát mẫu sản phẩm của họ thành từng đống trước nhà tôi; gia đình riêng của tôi nữa. Thậm chí cả ngài tổng thống nước Mỹ.

“Thế chính xác là một đại sứ tuổi vị thành niên của Liên Hợp Quốc sẽ làm gì?”, một hôm Catherine hỏi tôi. Chúng tôi đang đứng xếp hàng chờ bữa trưa, nơi mà chúng tôi vẫn thường tụ tập với nhau mỗi dịp cuối tuần, trừ những ngày tôi còn trẻ con, mùa hè, những ngày nghỉ lễ, và cái năm tôi sống ở Morocco.

Nhưng không giống với những khoảng thời gian ấy, hôm nay, tất cả mọi người đứng quanh chúng tôi đều đang nhìn chăm chăm, và nói thầm với nhau bằng một giọng khẽ khàng đầy cung kính. Một bạn gái năm nhất đặc biệt nhút nhát đã tiến tới và hỏi tôi có thể cho cô ấy chạm vào phần băng bó trên tay tôi được không.

Ồ, thế cơ đấy. Không có gì có vẻ như một anh hùng dân tộc cả.

Tôi đang cố gắng làm mọi chuyện lảng đi. Thật đấy, tôi đang làm như thế. Chẳng hạn như, để chống đối một cách trực tiếp với mệnh lệnh của Lucy, tôi không thèm đến trường trước một giờ đồng hồ để vuốt kem xả con ngựa lên tóc nữa. Tôi chẳng hề mặc bất cứ cái quần nào của cửa hiệu Banana Republic cả. Tôi chỉ ăn mặc như thường ngày, những bộ màu đen của đêm, và mái tóc vẫn trong trạng thái thường ngày của nó, vẫn lộn xộn không kiểm soát được.

Vậy mà mọi người vẫn cứ cư xử khác thường với tôi. Thậm chí cả những giáo viên, những người cứ đùa theo kiểu: “ Cho những ai không ăn tối tại Nhà Trắng tối qua, có ai tình cờ thấy văn bản nào xuất sắc về Yemen trên đài phát thanh PBS không?” và “ Vui lòng mở sách giáo khoa đến trang hai trăm sáu lăm, những ai không bị gãy tay vì cứu mạng ngài tổng thống”.

Cả mấy người làm trong tiệm ăn tự phục vụ cũng thế. Khi tôi bước tới trước với cái khay trên tay, bà Krebbetts nháy mắt một cách bí ẩn và nói: “Đây, cháu yêu”, và còn cho tôi thêm một lát bơ đậu phộng ngon lành nữa chứ.

Trong lịch sử của trường dự bị John Adams, bà Krebbetts chưa bao giờ cho ai thêm một lát bơ đậu phộng nào cả. Ai cũng sợ bà Krebbetts, với lý do hết sức hợp lý: chọc tức bà ấy, và bà ấy có thể sẽ không cho bạn một cái bánh nào trong cả năm trời. Còn bây giờ thì bà ấy cho tôi thêm bánh. Cái thế giới mà tôi đã từng biết đến đang đến hồi kết thúc thật rồi.

“Ý tứ là, cậu phải làm cái gì đó”. Catherine, sau khi đã lấy lại bình tĩnh từ vụ cái bánh, theo tôi đến cái bàn mà chúng tôi vẫn thường ngồi chung với rất nhiều nữ sinh khác, những người ít được biết đến như tôi và Catherine, giống như vùng băng giá của môn địa lý xã hội trong trường Adams vậy. Quá sức chống đối việc gia nhập vào hội sinh viên và không đủ thể lực để thành những vận động viên đua ngựa, hầu như mỗi chúng tôi đều chơi nhạc cụ hoặc nằm trong các câu lạc bộ kịch nghệ. Tôi là họa sĩ duy nhất. Chúng tôi đều cố cho qua được trường phổ thông để có thể nhanh chóng vào đại học , nơi mà, như chúng tôi vẫn thường nghe, mọi thứ đều tốt đẹp hơn.

“Tôi muốn nói tới vụ đại sứ vị thành niên của Liên hợp Quốc đấy. Cậu phụ trách công việc gì? Co ủy ban gì không, ít nhất là thế?”, Catherine không để mọi chuyện lảng xuống . “Về các vấn đề của tuổi vị thành niên, hay cái gì đó tương tự?”

“Bạn không biết đâu, Catherine”, tôi trả lời khi chúng tôi ngồi xuống: “Ngài tổng thống chỉ nói là ông ấy chỉ định tớ như là đại diện cho nước Mỹ thôi. Tớ cho là còn nhiều đại diện từ các quốc gia khác nữa. Nếu không, chuyện sẽ ra sao? Có ai muốn có thêm một lát bánh không?”

Không ai đáp lại. Đó là vì mọi người trong bàn đều đang nhìn trân trân, không phải là lát bánh. Họ đang nhìn Lucy và Jack một cách chăm chú, những người vừa bất thành lình đặt cái khay ăn xuống bàn.

“Này”, Lucy nói một cách hồ hởi, như thể chị ấy vừa ngồi xuống một cái bàn của những cô gái không hề nổi tiếng như mọi ngày trong tuần ấy: “Chuyện gì thế?”

“Sao em có được lát bánh thêm thế?” Jack muốn biết.

Chuyện là, Lucy và Jack không phải là những người duy nhất từ phía đối diện bàn này. Bạn biết không? Tôi hết sức kinh ngạc khi nhìn thấy cả nửa đội bóng và một toán người bên đội cổ vũ cùng gia nhập vào bàn chúng tôi. Tôi có thể thấy là Catherine hoàn toàn mất bình tĩnh vì sự xâm lấn này. Như thể một bày thiên nga bất ngờ xâm chiếm cái hồ của những chú vịt vậy. Tất cả chúng tôi, một lũ vịt trời, cũng biết là mình nên làm gì với chính mình trước mặt quá nhiều người đẹp như thế.

“Chị đang làm gì thế?”, tôi thì thầm với Lucy.

Lucy chỉ nhún vai khi chị ấy nhấp một ngụm Coca dành cho người ăn kiêng. “Vì em sẽ chẳng bao giờ đến với tụi này”, chị ấy nói: “nên tụi này đến với em thôi”.

“Này, Sam”, Jack nói, lấy một cây bút từ túi áo khoác màu đen ra. “Anh sẽ ký tên vào phần tay bó bột của em nhé”.

“Ôiiii”, Debbie Kinley kêu lên, bông tay cổ vũ giật giật liên hồi một cách phấn khích. “Tớ nữa! Tớ cũng muốn ký tên lên đấy”.

Tôi giăng cánh tay mình ra khỏi tầm với của họ và nói: “À, không, cảm ơn”.

Jack trông tiu nghỉu. “Anh sẽ chỉ vẽ một thanh niên bất mãn lên đó thôi”, anh ấy giải thích: “Chỉ vậy thôi”.

Một thanh niên bất mãn có thể khá hay ho, tôi phải thừa nhận như thế. Nhưng nếu tôi để cho Jack vẽ lên tay mình, thì rồi mọi người cũng sẽ muốn làm thế, và tất cả những sự trắng tinh đáng yêu này sẽ nhanh chóng biến thành một mớ hỗn độn. Nhưng nếu tôi chỉ cho Jack vẽ lên, thì mọi người đều biết về cái bí mật động trời của tôi.

“À, vâng, dù sao em cũng cảm ơn”, tôi trả lời: “Nhưng em phải để dành nó cho riêng mình”.

Tôi cảm thấy thật tệ khi mình keo kiệt với Jack. Anh ấy là người bạn tinh thần của tôi.

Thế nhưng, tôi ước gì anh ấy đã nhanh chân hơn và nhận ra điều đó, và thôi không đi loanh quanh với Lucy và những người bạn đần độn của anh ấy. Bởi vì những gã này đang hành động như những kẻ cực kì ngu dốt, ném bắp rang vào nhau và cố mà bắt chúng rơi tòm vào miệng. Thật là ghê tởm. Rồi họ làm người ta phát cáu, bởi vì họ cứ xô đẩy cái bàn, khiến cho việc giữ thức ăn nằm yên trở nên khó khăn hơn với những ai phải ăn bằng một tay như tôi. Tôi nhận ra những cầu thủ đá bóng rất to con và không thể không làm rung bàn, nhưng họ vẫn có thể tỏ rõ một chút kiềm chế.

“Này”, tôi nói khi một hạt bắp rang rơi xuống nước sốt táo của Catherine: “Mấy người hãy thôi đi”.

Lucy, miệt mài với bài báo về làm cách nào để có được cặp đùi hoàn hảo – mà Lucy, tất nhiên là đã có rồi – nói với một giọng chán nản: “Ôi chao. Chỉ vì nó đã có huy chương, nên nghĩ mình là thế đấy”. Điều này hoàn toàn không công bằng, phải chăng lẽ ra tôi chỉ nên ngoan ngoãn chấp nhận chuyện bắp-rang-trong-nước-sốt-táo sao?

Catherine nhìn tôi trừng trừng, mắt mở to: “Cậu cũng được huy chương sao? Cậu là đại sứ vị thành niên của Liên Hợp Quốc và được tặng huy chương nữa sao?”

Thật là không may tí nào. Chính xác thì đó là huy chương của tổng thống dành cho hành động dũng cảm. Buổi lễ sẽ được tổ chức vào tháng mười hai, khi Nhà Trắng được trang hoàng lộng lẫy cho mùa Giáng sinh, để đạt được hiệu quả hình ảnh tối đa nhất.

Nhưng tôi không có thời gian để mà trả lời. Đó là vì lát bánh thứ hai của tôi bất ngờ biến mất và được chuyển qua một dãy các cầu thủ bóng đá như một đĩa bay Frisbee trong trò chơi tranh bóng.

“VUI LÒNG CHO TÔI XIN LẠI LÁT BÁNH!” Tôi hét lên, vì tôi đã định sẽ dành nó cho Jack.

Lucy, tất nhiên, không hề biết việc này. Chị ấy chỉ nói: “Chúa ơi, chỉ là một lát bánh thôi mà. Tin chị đi, em chẳng cần thêm một lượng calo nào nữa đâu”, một kiểu nhận xét tiêu biểu theo kiểu Lucy khiến tôi bắt đầu muốn đáp trả, nhưng tôi bị phân tâm bởi một giọng quá-quen-thuộc sau lưng mình.

“Xin chào, Samantha”.

Tôi quay sang và nhìn thấy Kris Parks – trông rất ra vẻ một bí thư hoàn hảo của lớp, vận Benetton từ đầu đến chân, cả một chiếc áo len màu hồng khoác hờ qua vai - cười điệu dàng với tôi.

“Đây là thư mời đến dự tiệc của tớ”, Kris nói, trao cho tôi một mẫu giấy được gấp lại. “Tớ rất mong cậu sẽ đến. Tớ biết chúng ta có nhiều điểm khác biệt trong quá khứ, nhưng tớ sẽ rất thích nếu chúng ta quên đi những mâu thuẫn ấy và làm bạn với nhau. Cậu biết không, Sam, tớ luôn ngưỡng mộ cậu đấy. Cậu thật sự, thật sự, à...rất kiên định. Và tớ sẽ không bận tâm gì nếu phải trả tiền cho những bức vẽ. Thật đấy”.

Tôi chỉ nhìn thẳng vào mắt cô ta. Tôi không thể nào tin được chuyện này lại đang được diễn ra. Thật đấy, sau tất cả những việc này – hàng đồng sôđa trước nhà tôi, những con gấu nhồi bông Cảm-ơn-rất-nhiều!, ăn tối ở Nhà Trắng – và sự thật là Kris Parks – *Kris Parks* – đang nịnh hót tôi là chuyện lạ thường nhất. Tôi bắt đầu hiểu Cinderella cảm thấy thế nào sau khi hoàng tử đã tìm được cô ấy là người đi vừa chiếc giày. Chị ghê của cô ấy có lẽ cũng đã nịnh hót hết như cái cách mà Kris Parks đang nịnh hót tôi lúc này.

Dù là thế thì, cũng như Cinderella, tôi hoàn toàn không có lòng dạ nào mà bảo xem Kris nên làm gì. Lẽ ra tôi nên nói. Tôi biết tôi nên như thế.

Nhưng tôi lại suy nghĩ: Tại sao? Ý tôi là, vấn đề ở đây là gì chứ? Cả đời Kris cau có với tôi. Vậy chuyện tôi cúi kính lại với cô ta cũng sẽ dạy cho cô ta một bài học đúng không? Sự cúi kính là tất cả những gì cô ta biết.

Lòng tốt. Đó là cái mà Kris Parks cần. Một tấm gương để noi theo. Ai đó có cách hành xử tử tế để cô ta có thể cạnh tranh.

“Tớ không biết”, tôi nói, nhét thư mời vào trong balo của mình, thay vì theo bản năng của tôi là vứt nó vào thùng rác gần nhất. “Tớ sẽ xem xét”.

Để mặc cho Lucy phá hủy mọi thứ bằng việc tiếp lời mà không thêm rời mắt khỏi tạp chí trong tay: “Nó sẽ tới”.

Kris lại nịnh hót với cái giọng phấn khích: “Cậu sẽ tới?Tuyệt!”

“Thực ra”, tôi nói, ném cho Lucy một cái nhìn giận dữ mà chị ấy không hề nhìn thấy vì còn mải mê nghiên cứu tờ báo việc dưỡng da đúng cách: “Tớ không chắc là tớ có thể đến, Luce”

“Chắc mà”, Lucy nói, lật sang trang mới: “Em và David và Jack và chị sẽ cùng đến”.

“David?” tôi lên giọng: “Ai nói bất cứ điều gì về - ”

“Tớ chỉ có thể nghĩ là nó sẽ rất ngọt ngào”, Kris nói với một tiếng thở dài: “Về cậu và con trai của ngài tổng thống, và tất cả mọi người. Khi Lucy nói với tớ, tớ gần như chết đi ấy”.

“Lucy nói gì?” tôi gặng hỏi.

“À, thì về chuyện hai người đi ra ngoài, tất nhiên rồi”, Kris nói, có chút ngạc nhiên.

Tôi thực sự có thể giết Lucy ngay lúc ấy. Ý tôi là, bạn nên thấy chuyện gì xảy ra khi Kris thốt ra những từ ngữ như thế. Catherine, người đang gặm một cái chân gà, chứng kiến toàn bộ vở kịch nho nhỏ được phơi bày trước mặt mình, và đánh rơi cái chân gà lên đùi. Tất cả những thành viên của đội cổ vũ đều ngừng tán gẫu và quay sang nhìn tôi như thể tôi là thứ nước sơn móng lấp lánh, hay cái gì đó. Ngay cả Jack, người mà lúc đó đã lấy lại được lát bánh, cũng tạm ngừng nhai khi lát bánh còn ngay trên môi và nói: “Không lý nào”

Tôi thấy điều đó có chút đáng buồn.

“Đúng”, tôi nói: “Jack hoàn toàn đúng. Không lý nào. Tôi sẽ không đi chơi với anh ta. Được chứ? Tôi sẽ không đi chơi với con trai của ngài tổng thống”.

Nhưng Kris đã kịp lẩm nhẩm: “Đừng lo lắng về điều đó, Sam, tớ là người rất thận trọng. Tớ sẽ không nói với ai dù là nửa lời. Nhưng cậu có nghĩ là các phóng viên sẽ xuất hiện không? Ý tớ là, vào bữa tiệc của tớ? Bởi vì nếu có bất kì ai muốn phỏng vấn tớ, cậu biết đấy, thì cũng được thôi. Họ thậm chí có thể chụp ảnh tớ nữa. Nếu cậu muốn tớ ký giấy khước từ, hay bất cứ cái gì...”

Tất cả những lời này, trong khi Lucy vẫn đang ngồi đó, đều đến tai Lucy. Tôi không thể tin được. Thế mà tôi đã từng nghĩ chuyện về lớp học vẽ đã là tệ hại lắm rồi đấy?

“Này”, Lucy nói, nhằm lưu ý tôi về sự biểu hiện rằng tôi không hề vui vẻ gì với chị ấy: “Đừng đổ lỗi cho chị. Em là người khơi mào tất cả mọi sự rung động với tụi con trai, không phải chị”.

“Em không”, tôi nói, nhìn sang Jack, để đảm bảo rằng anh ấy vẫn đang lắng nghe: “thích David. Được chứ?”

“Được rồi”, Lucy nói: “Đừng để cho đồ lót của em - Ối!”

Nếu bất kì ai xứng đáng bị cấu véo, và bị hàng ngày, thì người đó là bà chị Lucy của tôi

Mười cách bạn có thể gây bất ngờ trở thành một trong Những người tiên phong:

10. Kris Parks mời bạn đến một trong những bữa tiệc đầy tai tiếng do chính mình dựng nên.

Và ban đã thắng.

Chương 14

Chỉ mất khoảng 2 giờ để đi quanh trường dự bị John Adams khi tôi cùng với con trai ngài tổng thống chuẩn bị đến buổi tiệc của Kris Parks vào tối thứ bảy.

Vì lý do nào đó mà với 1 số người chuyện này còn thú vị hơn so với việc tôi đã ngăn viên đạn găm vào đầu của người lãnh đạo đất nước này, hay việc tôi là đại sứ tuổi vị thành niên của Liên Hợp Quốc. Mặc dù tôi rất lấy làm biết ơn vì tôi đã không còn liên tục được tán dương vì lòng dũng cảm của mình nữa – thì mọi chuyện vẫn cứ đáng buồn hơn vì tôi thực sự không thể nào tin rằng mình đã có thể dũng cảm như thế - mọi thứ như muốn đảo lộn cả lên khi tất cả mọi người đang trêu đùa về chuyện gì sẽ có thể hay không thể diễn ra giữa tôi và con trai ngài tổng thống trong phòng ngủ Lincoln.

“Nhìn kìa, em đang nghĩ sai mọi việc rồi đấy”, Lucy nói khi tôi bàn về việc này trên bàn ăn sau giờ học. “Sự thật rằng em cùng với gã David kia là một - ĐỪNG CỐ NHÉO CHỊ NỮA - sẽ nâng cao vị thế của em trong trường này. Em, Sam, là Biểu tượng Mới của Nữ sinh Adams. Nếu em bỏ thói quen mặc các thứ đen đúa ấy đi, thì em có thể được bầu là nữ hoàng một cách trịnh trọng như thế”. Lucy vung ngón tay vào không trung, và con Manet vội vã nhào về phía ấy, tưởng rằng chị ấy vừa mới quăng mấy cái bánh socola mà Theresa đã làm và rằng bây giờ thì chúng tôi đều đã ngừng ăn.

“Không, em không muốn làm nữ hoàng”, tôi nói: “Em chỉ muốn mọi thứ màu đen như bình thường mà thôi.”

“Anh cá là *chuyện đó* sẽ không xảy ra sớm đâu”, Jack nói. Anh ấy chỉ tay về phía những nhà báo chúng tôi có thể nhìn thấy đang sẵn sàng máy ảnh sau hàng rào sân sau, hi vọng có thể chụp được một bức ảnh của chúng tôi qua cửa kính.

“Jesu Cristo”, Theresa nói, và bà ấy lại điện thoại cho cảnh sát.

Tôi chống tay lên cằm và nói: “Em chỉ không hiểu là tại sao em phải nói cho mọi người biết chuyện đó chứ. Ý em là, nó quá xa vời với sự thật”. Tôi nói điều này rất rõ ràng, để Jack có thể nghe thấy. Tôi chỉ muốn anh ấy biết rằng, nếu có lúc nào đó anh ấy thay đổi suy nghĩ của mình về Lucy, thì tôi vẫn luôn sẵn sàng chờ đợi anh.

“Làm sao chị có thể biết được đâu là sự thật?” Lucy hỏi 1 cách nghiêm túc. “Em sẽ chẳng nói cho chị nghe em và anh ta đã đi đâu vào tối hôm ấy”.

Tôi không thể tin là chị ấy có thể đề cập đến chuyện này ngay trước mặt Jack như thế. Nhưng biết rằng Lucy không hề biết gì về vị trí của Jack như là 1 người bạn tinh thần trong lòng tôi, tôi nghĩ mình cũng không thể nào đổ lỗi cho chị ấy được.

“Bởi vì nó chẳng có liên quan gì đến chị cả!” tôi kêu lên. “Ý em là, chị chẳng hề nói gì cho em biết dù là chuyện nhỏ nhất nhất giữa chị và Jack”.

“Ha” Lucy chọc một ngón tay vào người tôi, cười đắc thắng: “Chị biết rồi nhé! Rõ ràng là em và anh ta đang cặp kè với nhau!”.

“Không, không phải thế”, tôi nói : “Em không hề nói như thế”.

“Có, em đã nói thế. Em vừa mới thừa nhận đấy thôi. Em nói là: “Chị chẳng hề nói gì cho em biết dù là chuyện nhỏ nhất nhất giữa chị và Jack”, điều đó có nghĩa là em và David đang cặp kè nhau giống như chị và Jack”.

“Không, không phải thế”, tôi nói : “Em không hề có ý đó”.

Tuy nhiên, cuộc tranh luận hết sức tinh táo của tôi đã bị cắt ngang, vì Theresa, khi gọi cho cảnh sát xong đã ra nhận một gói hàng được gửi bằng dịch vụ giao hàng đặc biệt.

“Của cháu”, bà ấy nói, đặt cái gói trước mặt tôi. “Từ Nhà Trắng, người ta nói vậy”

Tất cả chúng tôi đều nhìn xuống gói hàng.

“Đấy”, Lucy nói: “David gửi đấy. Chị đã nói là 2 người cặp bồ với nhau mà”.

“Nó không phải là từ David”, tôi vừa nói vừa mở nó ra: “Và tụi em không hề cặp kè gì hết”.

Gói hàng hóa ra lại là 1 văn kiện về vai trò đại sứ mới của tôi.

Lucy, nhìn thấy thế, bèn quay lại với tờ tạp chí của mình, rõ ràng là rất thất vọng. Nhưng Jack lại rất hào hứng, đọc hết thấy những tờ rơi nho nhỏ và các thứ linh tinh khác.

“Nhìn cái này này”, anh ấy nói: “Này. Sẽ có một chương trình nghệ thuật quốc tế đấy. Nó có tên là Từ cửa sổ của tôi. Chương trình sẽ quy tụ các họa sĩ trẻ tuổi từ khắp nơi trên thế giới vẽ nên những gì mà họ nhìn thấy hàng ngày từ khung cửa sổ của mình trong những môi trường khác nhau”.

Rebecca, đang ngồi đọc các bảng tính ở đầu bên kia bàn ăn, nói: “Thế còn những bạn không có cửa sổ thì sao nhỉ? Chẳng hạn như những bạn trẻ đang bị khống chế

trong vùng 51? Em không cho là họ sẽ chẳng có ai để mà đại diện đâu, đúng không? Điều đó có công bằng không chứ?”

Như thường lệ, mọi người đều phớt lờ cô bé.

“Này”, Jack nói, tỏ ra rất hứng thú. Bất cứ cái gì liên quan đến nghệ thuật đều khiến anh ấy phấn khích hẳn lên: “Này, anh sẽ tham gia chương trình này. Em cũng nên tham gia đấy, Sam. Họ sẽ trưng bày mỗi tác phẩm thắng cuộc của từng quốc gia tham gia tại Liên Hợp Quốc vào tháng năm. Đó là một cơ hội tốt. Và đó là New York. Ý anh là, em được trưng bày cái gì đó ở New York, em có thể có được cơ hội đó”.

Tôi đang đọc lá thư kèm theo quyển sách giới thiệu về Từ cửa sổ của tôi.

“Em không thể tham gia được”, tôi nói với chút ngờ ngàng: “Em là một giám khảo”.

“Giám khảo?”. Jack vô cùng phấn chấn khi nghe điều đó: “Thật tuyệt! Thế thì anh sẽ tham gia, và em chọn tác phẩm của anh, và ngay lập tức anh sẽ đến được với buổi triển lãm tại thành phố New York”.

Rebecca nhìn lên từ bảng tính và nhìn Jack như thể đã mất hết lòng tin. “Sam không thể làm thế”, nó nói: “Như thế là gian lận!”

“Không phải là gian lận”, Jack nói: “nếu bức tranh của anh là tuyệt nhất”.

“Vâng, nhưng nếu không như thế thì sao?” Lucy muốn biết. Chị ấy là cô bạn gái tồi tệ nhất. Tôi chưa từng thấy ai thiếu tinh thần ủng hộ người mình yêu thương như chị ấy cả!

“Sẽ như thế”, Jack nói với một cái nhún vai, như thể mọi việc đã được dàn xếp vậy.

Tất nhiên là Jack đã đúng: tranh của anh ấy sẽ tuyệt vời nhất. Những bức vẽ của Jack luôn luôn là những bức đẹp nhất. Chúng đẹp đến nỗi có thể giúp anh ấy đoạt giải ở bất cứ cuộc triển lãm tranh nào mà anh ấy từng tham gia. Tôi chẳng may nghỉ ngơi vào mùa thu tới, bất kể điểm số tồi tệ, thiếu các hoạt động ngoại khóa, và thiếu điểm điểm danh trên lớp, Jack vẫn sẽ vào được một trong những trường nghệ thuật hàng đầu của đất nước này, trường thiết kế Rhode Island hay Parsons hay thậm chí là Yale. Anh ấy giỏi thế mà.

Và suy nghĩ ấy của tôi chẳng liên quan gì đến sự thật rằng tôi đang yêu anh ấy điên cuồng.

Tôi cố quên đi những chuyện có liên quan đến David cho tới khi Catherine gọi đến vào tối hôm ấy, khi tôi đang cố làm mấy bài tập tiếng Đức.

Cath nói: “Cậu có đi dự tiệc của Kris không?”

“Không đời nào”.

“Tại sao không?”

“À, vì Kris Parks là dòng giống của quý Satăng”, tôi nói với chút ngạc nhiên: “Cậu biết điều đó rõ hơn ai hết mà”.

Im lặng. Rồi Catherine nói, một cánh chậm rãi: “Ừ, tớ biết rất rõ. Nhưng tớ luôn muốn đến dự bữa tiệc của Kris”.

Tôi không thể nào tin nổi điều đó. Tôi thật sự đã kéo ống nghe điện thoại khỏi tai và nhìn nó trừng trừng trong vài giây trước khi lại áp vào tai mình rồi nói: “Cath, cậu đang nói gì thế? Sau tất cả những gì cô ta đã cư xử với cậu sao?”

“Tớ biết”, Catherine nói, nghe thật đáng thương: “Nhưng ai ai cũng không ngớt nói về những bữa tiệc của Kris, chẳng hạn như nó vui như thế nào. Tớ chẳng biết nữa. Kris cũng gửi thư mời tớ đấy. Và tớ cũng có ý muốn đi. Nếu cậu cùng đi”.

“À, tớ sẽ không đi”, tôi nói: “ Ngay cả Larry Wayne Rogers cũng không thể ép tớ đến đó nếu hắn ta dọa và bắt tớ nghe bài “Uptown Girl” năm triệu lần rồi làm gãy cả *hai* tay của tớ”.

Im lặng. Rồi Catherine nói điều đáng ngạc nhiên nhất: “Ồ, tớ vẫn muốn đi”.

Tôi câm lặng, không nói được lời nào nữa. Nếu Catherine nói cậu ấy đang nghĩ đến chuyện cạo đầu và đi tu như Hare Krishnas, thì tôi cũng không ngạc nhiên hơn được nữa.

“Cậu muốn đến dự tiệc của Kris Parks?” tôi nói to đến nỗi con Manet, từ nãy đến giờ vẫn đang ngủ vùi trong vành tai thật to của nó, thức giấc, và hoảng hốt nhìn quanh. “Catherine, cậu lại dùng mấy cái bút màu hương trái cây đấy à? Bởi vì tớ đã nói với cậu rằng chúng sẽ làm cho cậu - ”

“Sam, tớ nói nghiêm túc đấy”, Cath nói. Giọng của Cath nghe rất nhỏ. “Chúng ta chẳng bao giờ làm mấy chuyện trẻ con”.

“Điều đó hoàn toàn không đúng”, tôi nói: “Mới tháng trước chúng ta đến buổi ra mắt vở *The Seagull* của câu lạc bộ kịch, đúng không?”

“Sam, chúng ta, à, giống như những người duy nhất trong số khán giả không hề có liên quan gì đến ai đó trong vở kịch. Tớ chỉ muốn, dù chỉ 1 lần trong đời thôi, xem cảm giác nó như thế nào thôi. Cảm giác là một phần của Những người tiên phong. Cậu có bao giờ nghĩ đến chưa?”

“Cath, tớ biết. Tớ sống với một trong những người ấy, cậu nhớ chứ? Và chẳng hay ho gì đâu. Chỉ toàn là rắc rối thôi”.

Giọng của Catherine có vẻ nhỏ xuống: “Có điều, tớ có thể sẽ chẳng còn cơ hội nào cả, cậu biết không?”

“Cath”, tôi nói: “Kris Parks chả là gì ngoài một kẻ bần tiện với cậu trong suốt thời gian cậu biết cô ta, và bây giờ cậu lại muốn đến *nhà* cô ta ư? Tớ xin lỗi, nhưng - ”

“Sam”, Catherine nói, giọng vẫn thờ thệ như thế: “Tớ gặp một chàng trai”.

Tôi suýt đánh rơi điện thoại: “Cậu sao cơ? Cậu gặp cái gì cơ?”

“Một chàng trai”, Catherine nói, rất nhanh, như thể nêu Cath không nói điều ấy ra được một lần thì sẽ chẳng bao giờ có thể nói ra được nữa. “Cậu không biết anh ấy đâu. Anh ấy không học ở Adams. Anh ấy học ở Học viện Phillips. Tên anh ấy là Paul. Bố mẹ tớ biết bố mẹ anh ấy ở nhà thờ. Anh ấy luôn có mặt ở quán bida Beltway khi chị em tớ ở đó. Anh ấy rất tử tế. Và còn có điểm số rất cao trong bảng danh dự Death Storm nữa”.

Tôi đoán là mình đang bị sốc nặng, vì tất cả những gì tôi có thể nói là: “Nhưng... thế còn Heath thì sao?”

“Sam, tớ phải đối mặt với sự thật về Heath”, Catherine nói, nghe có vẻ đã dừng cảm hơn lúc này rất nhiều: “Cho dù tớ có gặp lại anh ta, thì không đời nào anh ta lại đi với nữ sinh trung học. Hơn nữa, hầu hết thời gian anh ta đều sống ở Úc. Có bao giờ tớ đến Úc đâu? Bố mẹ tớ thậm chí còn không cho phép tớ đến cửa hàng tạp hóa một mình nữa là...”

Tôi vẫn còn bị sốc: “Nhưng liệu họ có cho cậu đi chơi với gã Paul này không?”

“À”, Catherine nói: “Paul chưa mời tớ đi chơi. Tớ nghĩ anh ấy còn nhát. Đó là lý do vì sao tớ nghĩ tớ nên rủ anh ấy trước. Cậu biết mà. Đến bữa tiệc của Kris đấy”.

Tôi hoàn toàn không thấy có điều gì hợp lý trong chuyện này. “Cath, sao cậu không rủ anh ta đi xem phim với cậu? Sao lại phải đến bữa tiệc của Kris?”

“Vì Paul chỉ biết tớ qua nhà thờ thôi”, Catherine nói: “Và từ quán bida Beltway. Anh ấy không hề biết là tớ không giao du với Những người tiên phong. Anh ấy nghĩ tớ rất tuyệt”.

Tôi không biết nên tiếp tục chuyện này như thế nào nữa, nhưng tôi nghĩ là mình phải nói. Thế mới là bạn tốt của nhau. “Nhưng, Cath”, tôi nói: “Ý tớ là, anh ấy sẽ biết là cậu chẳng giao du gì với Những người tiên phong khi các cậu lướt qua cửa nhà

Kris và cô ta nói những điều hết sức khó chịu với cậu ngay trước mặt anh ấy như từ trước đến giờ vẫn vậy”.

“Kris sẽ không làm thế”, Catherine nói, tự tin hơn bao giờ hết.

“Cô ta sẽ không làm thế?” tôi rất ngạc nhiên khi nghe điều này: “Cậu có biết điều gì đó về Kris mà tớ không biết không đấy? Cô ta vừa mới đổi tôn giáo hay có gì khác à?”

“Kris sẽ chẳng nói gì tệ bạc với tớ nếu có cậu ở đó” Catherine nói: “Và cậu đi với David”.

Tôi phá ra cười. Tôi không thể nhịn được.

“David?” tôi kêu lên. “Cath, tớ sẽ không đến buổi tiệc của Kris, và nếu tớ có đi thì cũng không đi với *David*. Tớ không thích anh ta. Cậu biết tớ thích ai mà”.

Tôi không thể nói to cái tên ấy lên được, phòng khi Lucy nhắc ống nghe ở một máy khác trong nhà, vì chị ấy vẫn thường hay phàn nàn rằng tôi đã nói quá nhiều và chị ấy cần gọi điện.

Tôi không cần phải nói tên người ấy ra làm gì. Bởi Catherine biết tôi đang nói đến ai.

“Tớ biết, Sam ạ”, Catherine nói. Giọng nói lại nhỏ nhẹ như lúc nãy: “Chỉ là... à, tớ chỉ nghĩ là... ý tớ là, nếu cậu suy nghĩ về việc này, anh ta cũng như Heath ấy, cậu biết chứ? Jack ấy. Anh ta không sống ở Úc, nhưng....”

....Cơ hội để tôi có được anh ấy là con số không. Cath không cần phải nói ra điều đó. Tôi biết Cath đang nghĩ gì.

Không kể rằng Catherine đã sai. Vì tôi sẽ có Jack một ngày nào đó. Tôi sẽ có anh ấy. Nếu tôi kiên nhẫn và chơi ván bài một cách thông minh, một ngày nào đó anh ấy sẽ nhận ra rằng tôi luôn luôn là cô gái hoàn hảo cho anh ấy.

Vấn đề chỉ là thời gian mà thôi.

Mười tín hiệu đầu tiên chứng tỏ Jack yêu tôi chứ không phải bà chị Lucy, có điều anh chưa nhận ra điều đó mà thôi:

10. Bất cứ khi nào thấy tôi, anh ấy đều hỏi xem tôi đã đọc ấn bản mới nhất của *Nghệ thuật nước Mỹ chưa*. Anh ấy chẳng bao giờ hỏi Lucy điều đó, vì anh ấy

biết rằng tất cả những gì Lucy đọc là các tạp chí thời trang và mục Ngôi sao của phụ lục ngày chủ nhật tờ Parade.

9. Anh ấy đã thu CD ấy cho tôi. Và thật sự là tất cả các bản nhạc trong đó đều là những gì anh ấy thích nghe khi đang vẽ tranh, nhưng việc anh ấy rơi vào rắc rối cũng là 1 ám chỉ cho khát khao của anh ấy được gắn kết cảm xúc với tôi.

8. Anh ấy trả tiền cho bữa trưa với hai cái bánh hambogo phô mai ở cửa hàng khi tôi quên mang theo ví.

7. Anh ấy dành cho tôi tất cả những quả táo màu vàng trong hộp táo ta khi chúng tôi đi xem phim Harry Potter (Dù rằng về thực tế mà nói thì Jack rất phản đối chuyện thương mại hóa những nhân vật trong sách thiếu nhi; anh ấy xem phim này chỉ vì bộ phim của Thành Long ở rạp bên cạnh đã hết vé thôi).

6. Một lần anh ấy đã nói rằng anh ấy thích quần tây của tôi.

5. Anh ấy phàn nàn rằng Lucy mất quá nhiều thời gian cho việc trang điểm. Anh ấy bảo anh ấy thích những cô gái không trang điểm hơn. Ừ, người đó có thể là tôi. Ngoại trừ lớp phấn che khuyết điểm. Và mascara. Và son bóng. Tôi chẳng trang điểm gì cả.

4. Khi tôi nói với anh ấy về lý thuyết cặp song sinh, làm sao mà những người thuận tay trái lại là một phần của 1 cặp song sinh, anh ấy nói điều đó hoàn toàn có ý nghĩa; anh ấy cũng là người thuận tay trái, và luôn có cảm giác cô đơn trong thế giới này. Lý thuyết của Rebecca - rằng chúng tôi đều thuộc một chủng tộc nào đấy ngoài hành tinh tình cờ va phải hành tinh này và đáp xuống, mất hết những kiến thức về công nghệ cao vì phát nổ vĩ đại của phi thuyền mẹ - chỉ khiến anh ấy hơi có ấn tượng mà thôi. Và giả thuyết của Lucy - rằng nhãn hiệu quý ông PiBB và giáo sư Pepper cũng đều là thức uống giống nhau, chỉ có bao bì là khác nhau - thì chẳng hề có ấn tượng gì với anh ấy cả.

3. Khi câu lạc bộ kịch cần người tình nguyện sơn cảnh trí phục vụ cho việc quay hình vở *Xin chào Dolly!*, cả Jack và tôi đều đăng ký, và rốt cuộc lại cùng vẽ ra chiếc đèn đường bằng gỗ dán giống hệt nhau (anh ấy vẽ trang trí còn tôi làm cho nó nổi bật lên). Nếu đó không phải là số phận thì còn có thể là gì nữa.

2. Jack thuộc cung Thiên Bình . Tôi thuộc cung Bảo Bình. Những người thuộc cung Thiên Bình và Bảo Bình thường rất hợp nhau. Lucy, thuộc cung Song Ngư, nên cặp kè với một người thuộc cung Kim Ngưu hoặc Bò Cạp có lẽ hợp hơn.

Và tín hiệu hàng đầu chứng tỏ Jack yêu tôi mà chưa hề nhận ra điều đó:

1. *Câu lạc bộ đánh nhau* cũng là quyển sách mà anh ấy yêu thích. Sau quyển *Catch-22* và *Zen* và *Thuật bảo trì xe máy*.

Chương 15

Vào thứ ba, khi Theresa vừa lái xe tới góc đường R và Connecticut, ngang qua Nhà thờ Tin Lành, bạn không thể nào còn nhìn thấy hiệu bánh Capitol. Và cũng không thể nhìn thấy Static nữa.

Đó là vì có quá nhiều phóng viên đang đứng ở góc đường, chờ để phỏng vấn tôi khi tôi trên đường đến lớp học của Susan Boone.

Đừng hỏi tôi làm sao mà họ biết được thời gian tôi đi học. Tôi đoán họ có thể biết được thời gian mà David học, và biết tôi và David học cùng lớp với nhau (chuyện này được đưa lên trên các báo khi họ giải thích bằng cách nào mà tôi lại đứng ở góc đường vào cùng thời điểm khi Larry Wayne Rogers và ngài tổng thống đều có mặt ở đó).

Thế nào cũng được. Tôi thực sự không coi trọng chuyện đó. Tôi không nên ngạc nhiên vì điều đó. Họ có mặt ở khắp nơi. Bên ngoài nhà tôi. Ngoài trường Adams. Ngoài vườn Bishop khi tôi phạm sai lầm là dắt con Manet dạo bộ ở đó. Ngoài cửa hàng video Potomac, tôi muốn khóc thét lên khi họ gần như công kích tôi và Rebecca ngày hôm kia lúc chúng tôi đi trả lại đĩa phim mà nó yêu thích: *Những cuộc chạm trán gay cấn của chủng loại thứ ba*.

Và trong khi tôi thấy cần thông cảm cho việc họ phải nộp một câu chuyện trước thời hạn được giao hay đại loại như thế, thì cuộc đời tôi cũng không thể nào hiểu nổi vì sao câu chuyện đó phải nói về tôi. Ý tôi là, tất cả những gì tôi đã làm là cứu ngài tổng thống. Không giống gì với việc tôi có gì đó để nói.

“Xin lỗi” Theresa hét lên. Bà ấy cố đỗ xe một lần nữa (chiếc xe không thể nào dừng được với hàng tá những gã quay phim đang vây quanh) và, che chở cho tôi bằng chiếc áo mưa, và dùng cùi chỏ và ví tiền như một vũ khí để chống đỡ, cùng chạy với tôi đến cửa studio.

“Samantha”, những phóng viên ấy hét lên khi chúng tôi cố thoát khỏi họ : “Cô cảm thấy thế nào về chuyện Larry Wayne Rogers không đủ năng lực hành vì để hầu tòa vì bệnh tâm thần?”

“Samantha”, ai đó thét lên : “Bố mẹ cô thuộc đảng phái chính trị nào thế?”

“Samantha”, một ai đó lại gọi : “Tờ báo Nước Mỹ muốn biết :Coca hay Pepsi?”

“Jesu Cristo”, Theresa hét vào mặt ai đó đã ngó ngán kéo mạnh ví tiền của bà ấy ra khỏi chúng tôi để với micro vào gần hơn. “Buông cái ví ra! Đó là hàng Louis Vuitton đấy, anh không nhìn thấy à!”

Cuối cùng chúng tôi cũng chạy ào tới được chân cầu thang dẫn lên studio của Susan Boone...

... gần như chạy vụt qua cả David và John, rõ ràng là chỉ vừa mới đến trước chúng tôi vài giây, tôi đã không nhận thấy họ cũng có mặt trong đám đông.

Theresa rất điên tiết vì đã có kẻ chạm tay vào ví tiền của bà ấy, bà ấy chẳng thể nói gì khác ngoài mấy câu chửi thề bằng tiếng Tây Ba Nha mất một lúc. John, vệ sĩ riêng của David, nói rằng đã gọi cho cảnh sát và một nhân viên an ninh sẽ hộ tống bà ấy ra xe nhằm giúp bà ấy hạ hỏa. Và những tay phóng viên cũng sẽ bị chặn sau hàng rào khi chúng tôi quay ra lần nữa.

Tôi nhìn David, và để ý rằng anh ấy đang mỉm cười một cách bí ẩn như hôm nọ. Anh ấy đang mặc áo sơ mi Blink 182 bên trong chiếc áo khoác màu nâu, cho thấy rằng thị hiếu âm nhạc của anh ta không quá hạn chế mà thi thoảng tôi cũng sợ rằng mình thì trái lại. Chiếc áo sơ mi màu đen, bằng cách nào đó lại làm cho đôi mắt xanh của anh ấy càng thêm đẹp. Hoặc là vậy, hoặc là do ánh đèn nơi chân cầu thang, hay cái gì đó.

“Này”, David nói với tôi, nụ cười bí ẩn lại càng hoang dã hơn nữa.

Tôi không biết sao, nhưng thực sự là có cái gì đó ẩn chứa trong nụ cười ấy khiến trái tim tôi rộn ràng đến lạ.

Nhưng điều đó tất nhiên là không thể. Tôi không hề thích David. Tôi thích Jack.

Và vì lý do nào đó mà tôi nhớ đến Rebecca và cái chuyện rùng mình ngớ ngẩn của nó. Có phải thế không nhỉ? Tôi hoài nghi. Có phải là rung động khi bạn nhìn thấy nụ cười của một gã trai và nó khiến cho trái tim bạn loạn nhịp một cách kì lạ như thế?

Tất cả những gì tôi có thể nói là, tôi rất vui vì David không học ở trường Adams, nên không hề nghe thấy chuyện phòng ngủ Lincoln bị đồn thổi khắp trường. Ý tôi là, việc tôi thấy rung động trước một chàng trai đã tẻ lắm rồi. Điều cuối cùng tôi cần là anh ấy biết rằng toàn trường đã biết chuyện đó.

Cái suy nghĩ rằng tôi có thể rung động với bất kì ai ngoài Jack khiến tôi có tâm trạng không vui. Hay có lẽ là do mấy gã phóng viên. Dù gì đi nữa, thay vì nói lời chào hay gì đó với David, tôi lại nói :”Những chuyện này không *làm phiền* anh sao?” Tôi hất cánh tay đang băng bột của mình về phía mấy tay phóng viên :”Chuyện đó thật đáng sợ, còn anh lại đang *mỉm cười*”.

“Em nghĩ cánh *nhà báo* đáng sợ?” David hỏi. Bây giờ thì anh ta không chỉ mỉm cười. Anh ta đang cười hả hê: “Em có phải là cô gái đã nhảy xổ lên lưng của một gã điên đang cầm súng không đấy?”

Tôi nháy mắt với anh ta. Cười hả hê, tôi không thể không chú ý rằng David trông đáng yêu hơn khi anh ta mỉm cười.

Nhưng tôi nhanh chóng gạt bỏ đi những ý nghĩ như thế, và nói với vẻ của một doanh nhân :”Chuyện đó có gì đáng sợ đâu chứ. Đó chỉ là điều mà em phải làm thôi. Anh cũng sẽ làm thế nếu như anh ở đó”.

“Anh không chắc”, David nói một cách có suy nghĩ.

Và rồi người hộ tống Theresa cũng đến và khi bà ấy mở cửa để quay xe lần nữa, cơ hội trò chuyện ở chân cầu thang đã biến mất trong tiếng la hét ầm ĩ của đám phóng viên. John rất chu đáo đưa chúng tôi lên, và khi chúng tôi bước vào thì những băng ghế đã ở đó, y hệt như lần trước tôi đến đây. Điểm khác biệt duy nhất là các thứ quả trên bàn đã không còn nữa. Thay vào đó là một quả trứng màu trắng. Tôi nghĩ có lẽ là Susan Boone đã quên một phần bữa ăn trưa của mình, hay gì đó. Hoặc là thế hoặc là Joseph vẫn cứ là nó và không ai bận tâm đến chuyện nhắc về nó trước mặt tôi.

“VẬY”, David nói khi chúng tôi đã ổn định chỗ ngồi trên băng ghế và trải các mẫu giấy vẽ ra, cùng mấy thứ linh tinh nữa. “Hôm nay sẽ thế nào nhỉ? Lại quả dưa nữa sao? Hay em sẽ thử cái gì đó phù hợp với mùa này hơn ... quả bí chẳng hạn?”

“Anh có thể câm miệng lại”, tôi nói, không quá to để ai cũng nghe thấy :”về cái vụ quả dưa được không?” tôi không thể tin là tôi lại có thể rung động vì một gã chẳng làm được gì ngoài việc chọc ghẹo tôi.

“Ồ, anh xin lỗi”, David nói, nhưng anh ta trông không có vẻ gì là biết lỗi cả mà vẫn đang mỉm cười :”Anh quên em là một họa sĩ nhạy cảm”.

“Chỉ là em không sẵn sàng”, tôi thì thầm, liếc nhìn Susan Boone, đang đứng ở bồn rửa và vắt mấy cái cọ :”để cho sức sáng tạo của mình bị san bằng bởi một kẻ độc tài trong nghệ thuật, điều đó không có nghĩa là em quá nhạy cảm”.

Cả hai chân mày của David đều nhướn lên cùng một lúc :”Em đang nói gì thế?”.

“Susan Boone”, tôi nói, hất một cái nhìn kinh khủng khiếp về phía nữ hoàng yêu tinh .”Em muốn nói về chuyện vẽ-cái-em-thấy, thật giả tạo”.

“Giả tạo?” cuối cùng thì David cũng thôi không cười nữa. Bây giờ anh ấy trông có vẻ bối rối. “Sao lại là giả tạo?”

“Vì thế giới nghệ thuật sẽ đi đến đâu”, tôi thì thầm :”nếu Picasso chỉ vẽ cái mà ông ta nhìn thấy?”

David nháy mắt với tôi :”Picasso chỉ vẽ cái mà ông ấy nhìn thấy thôi. Trong hàng năm trời. Chỉ sau khi ông ấy thành thục về khả năng vẽ bất cứ cái gì ông ấy nhìn thấy với độ chính xác tuyệt đối thì Picasso mới thử nghiệm với những ý niệm về đường nét và không gian”.

Tôi nhìn anh ấy trừng trừng .”Gì cơ?”, tôi hỏi một cách thông minh. Tôi chẳng hiểu anh ta nói gì cả.

David nói :”Xem này, rất đơn giản. Trước khi em có thể bắt đầu thử thay đổi các quy luật, em phải học xem những quy luật đó là gì. Đó là cái mà cô Susan đang cố gắng truyền đạt cho chúng ta đây. Cô chỉ muốn em học cách vẽ những cái mà em nhìn thấy trước, trước khi chuyển sang xu hướng lập thể, hay xu-hướng-quả-dứa, hay bất-kì-xu-hướng nào mà sau này em muốn theo đuổi”.

Đến lượt tôi chớp mắt. Tất cả những điều này đều mới mẻ với tôi. Jack chưa bao giờ nói với tôi rằng phải biết luật trước khi phá luật cả. Và Jack thì rất sành sỏi chuyện phá luật. Không lẽ những điều anh ấy luôn làm để cho mọi người thấy – như bố anh ấy, và những người ở câu lạc bộ nữa, cả ông Esposito, sau khi quay lại trường – đều sai lầm cả sao?

Ngay lúc ấy cô Susan Boone rời khỏi bồn rửa và vỗ tay.

”Được rồi, cả lớp”, cô ấy nói :”Vì tôi chắc rằng tất cả mọi người đều biết là có chuyện gì đó rất thú vị sau buổi học tuần trước” – Gertie và Lynn và những người khác cười vang – “có lẽ là có chút thú vị với một vài người hơn là với những người khác”. Susan Boone mỉm cười đầy ẩn ý với tôi :”Nhưng tất cả chúng ta đều ngồi ở đây, rất may là bình an vô sự... à, gần như là thế. Thế chúng ta quay lại công việc được chưa nhỉ? Các em nhìn thấy quả trứng rồi chứ?” Susan Boone chỉ tay về quả trứng đang nằm trên bàn trước mặt chúng tôi :”Hôm nay tôi muốn tất cả các em vẽ quả trứng ấy. Những ai chưa quen vẽ có thể dùng chì màu hay phấn.”

Tôi nhìn quả trứng trên bàn. Tôi đang ngồi cạnh một mảnh vải trắng tinh. Tôi nhìn xuống một đồng những cái bút chì màu mà Susan Boone thả xuống ghế của mình. Chẳng có cái nào màu trắng cả.

Tôi thở dài, và giơ tay lên.

Ừm, tôi nên làm gì chứ? Người phụ nữ này đã gần như là ép buộc tôi phải quay lại lớp, và khi tôi đến đây, cô ấy thậm chí còn không cho tôi cái bút chì trắng nữa là. .. nhưng lại muốn tôi vẽ cái mà tôi nhìn thấy? Bà ấy đang nghĩ gì thế nhỉ? Tôi sẽ học luật trước khi phá luật, nhưng chuyện này có vẻ như không nằm trong danh sách các luật mà tôi cần học.

”Vâng, Sam”, Susan Boone nói, và tiến về ghế của tôi.

“Vâng”, tôi nói và bỏ tay xuống :”Em không có chì màu trắng”.

“Đúng, em không có”. Nói rồi Susan Boone chỉ nhìn tôi mỉm cười và bắt đầu bước đi.

“Khoan đã”, tôi nói, ý thức rằng David, đang ngồi cạnh tôi, có lẽ đang rất chăm chú lắng nghe. Anh ta trông như rất chú tâm vào bức vẽ của mình, mà anh ta chỉ vừa mới bắt đầu ngay khi Susan Boone ngừng việc phổ biến cho lớp.

“Làm sao em có thể vẽ một quả trứng màu trắng trên một tấm vải trắng khi em không hề có một cái bút chì màu trắng?” tôi không có ý chống chế. Tôi chỉ không hiểu Susan Boone muốn gì. Chẳng lẽ tôi phải làm việc với một không gian ảo sao? Chỉ vẽ cái bóng của nó và để phần còn lại trắng bệch à?

Susan Boone nhìn quả trứng. Rồi cô ấy nói điều đáng kinh ngạc nhất tôi từng nghe, và tôi lại nghe điều gì đó khá là đáng kinh ngạc sau đó nữa, cũng y như chuyện người bạn tốt nhất của tôi, Catherine, muốn là thành viên của Những người tiên phong vậy.

“Tôi không thấy màu trắng nào ở đó cả.” Susan Boone nói một cách ôn tồn.

Tôi nhìn cô ấy như thể cô ấy bị khủng vậy. Tại sao quả trứng đó với cả tấm vải vẽ đều trắng như ... à, trắng như mái tóc đang xõa xuống của cô ấy vậy.

“Ừm”, tôi nói :”Xin lỗi?”

Susan cúi người xuống để có thể nhìn quả trứng ở cùng tầm mắt với tôi.

“Hãy nhớ những gì tôi nói, Sam”, cô ấy lên tiếng :”Vẽ cái em nhìn thấy, không phải cái mà em biết. Em *biết* rằng có một quả trứng màu trắng nằm trên một miếng vải trắng trước mặt em. Nhưng em có thực sự *thấy* màu trắng nào ở đó không? Hay em có thấy màu hồng được phản chiếu từ mặt trời trên cửa sổ không? Hay cái bóng bên dưới quả trứng màu xanh hay hồng gì đó? Màu vàng của ánh đèn, được phản chiếu trên những đường cong của quả trứng? Màu xanh nhạt nơi miếng vải chạm vào cái bàn? Đó là những màu sắc mà *tôi* nhìn thấy. Không có màu trắng. Không có chút màu trắng nào ở đây cả”.

Tôi không hề thấy có chút gì, trong bất cứ lời nào của cô ấy, gọi là nỗ lực san bằng khả năng sáng tạo và phong cách của tôi ở đây cả. Bạn phải học những quy luật, David đã chỉ ra như thế, trước khi có thể phá chúng. Susan Boone thực sự đang rất cố gắng, giống như anh ta đã nói, giúp tôi hiểu điều đó.

Thế nên, tôi nhìn. Tôi nhìn chăm chú. Chăm chú hơn nữa, thật đấy, hơn bất cứ cái gì khác trước đây.

Và tôi nhìn thấy.

Tôi biết là chuyện này nghe có vẻ ngu đần. Ý tôi là, tôi luôn luôn có thể nhìn. Tôi có đôi mắt tốt, tầm nhìn 20/20 .

Nhưng bất ngờ, tôi nhìn thấy.

Tôi thấy bóng mờ màu hồng bên dưới quả trứng.

Tôi nhìn thấy ánh sáng màu hồng từ ánh mặt trời bên ngoài cửa sổ.

Tôi thậm chí còn thấy cả ánh sáng màu vàng yếu ớt phản chiếu trên đỉnh quả trứng.

Và thế là, thật nhanh, tôi cầm lấy cái bút chì đầu tiên tôi có thể với tới và bắt đầu phác thảo..

Đây là điều mà tôi yêu ở hội họa: Khi bạn đang vẽ, có vẻ như toàn bộ thế giới quanh bạn không còn tồn tại nữa. Chỉ có bạn và giấy vẽ cùng bút chì, và có thể là chút nhạc nhẹ làm nền nữa, hay bất cứ cái gì, nhưng bạn không thực sự nghe được chúng, vì bạn quá mải mê với cái mình đang làm. Khi bạn đang vẽ, bạn không hề biết rằng thời gian đang trôi qua, hay chuyện gì đang xảy ra quanh mình. Khi bức vẽ tiến triển rất tốt, bạn có thể ngồi xuống vào lúc một giờ và không hề nhìn lên cho đến năm giờ, và thậm chí không có chút ý niệm nào về khoảng thời gian đã trôi qua cho tới khi ai đó đề cập đến nó, vì bạn quá chú tâm đến cái mà bạn đang sáng tạo ra.

Tôi phát hiện ra rằng không có gì trên thế giới này có thể so sánh với điều đó cả. Xem phim ư? Đọc sách? Không hề. Trừ phi câu chuyện phải rất rất hay. Và rất ít khi nào có những chuyện như thế. Khi bạn đang vẽ, bạn sống trong thế giới của riêng mình, của sự sáng tạo.

Và không có một thế giới nào tuyệt vời hơn thế.

Đó là lý do vì sao, khi bạn thực sự bị mê hoặc vào một bức vẽ, và có gì đó xảy ra kéo bạn ra khỏi cái thế giới ấy, nó phiền phức gấp trăm lần khi bạn đang làm bài tập hình học hay cái gì đó thì chị của bạn ập vào phòng để hỏi mượn Scrunchi, hay bất cứ cái gì. Khi bạn đang vẽ và có ai đó làm điều tương tự như thế, tôi nghĩ cũng thật công bằng khi giết chết kẻ đó.

Tất nhiên, nếu kẻ đó là một con quạ to dùng đen đúa, thì càng công bằng hơn nữa.

“Quác!” Con quạ Joe thét vào tai tôi khi nó đánh cắp mấy cọng tóc từ đỉnh đầu tôi, rồi bay đi, cánh của nó đập loạn xạ hết sức ồn ào.

Tôi thét lên.

Tôi không thể chịu được. Tôi đã rất chú tâm tới bức vẽ, tôi không hề để ý đến việc con chim ấy đã đến gần mình, hoàn toàn xao nhãng trước cú tấn công hèn hạ của nó. Tôi không thét lên vì nó làm đau tôi – dù tôi thấy đau thật – mà vì tôi không ngờ tới chuyện này.

“Joseph”, Susan Boone nói, vỗ tay :”Con chim tồi! Con chim tồi!”

Joseph bay về chuồng, nơi nó thả mấy cọng tóc của tôi xuống và biểu lộ một niềm vui chiến thắng :”Con chim đáng yêu!”

“Cưng *không phải* là con chim đáng yêu”, Susan Boone chỉnh nó, như thể nó có thể hiểu cô ấy nói gì vậy.

“Cưng là một con chim *tồi*”. Rồi cô ấy quay lại tôi và nói :”Ồ, Samantha, tôi rất xin lỗi. Em có sao không?”

Tôi sờ lên chỗ xơ xác mà Joe đã gây ra. Khi tôi làm vậy, tôi nhìn quanh và chú ý một điều :ánh sáng đã thay đổi. Không còn là màu hồng nữa. Mặt trời đã lặn. Đã quá năm giờ, nhưng với tôi, dường như chỉ mới có hai phút trôi qua kể từ khi tôi mới bắt đầu vẽ, chứ không đến hai giờ.

“Tôi quên khóa chuồng”, Susan nói :”Tôi phải cố nhờ điều này khi em có mặt ở đây. Tôi không hiểu sao nó lại bị ám ảnh với mái tóc của em như thế. Ý tôi là, nó *rất* thông minh, nhưng...”

Cũng trong lúc ấy tôi mới bắt đầu chú ý đến cái ghế bên cạnh mình đang rung. Tôi nhìn sang xem David có bị như thế không, nhưng tôi nhận ra anh ta chẳng bị làm sao cả. Anh ta đang cười.

Thấy tôi đang nhìn chằm chằm, anh ta liền nói, giữa những cú hích trong khi đang cười giòn tan :”Anh xin lỗi! Anh thề đấy, anh xin lỗi! Nhưng nếu em có thể thấy mặt mình khi con chim đậu lên đầu em....”

Tôi nghĩ chuyện này chẳng có gì vui cả. Khi ai đó – hay cái gì đó – nhổ tóc bạn thì bạn sẽ thấy *đau*. Không đau như khi bị gãy tay, có lẽ vậy, nhưng vẫn đau.

David, đôi vai – không to như vai của Jack, nhưng vẫn không thể không công nhận là rất ấn tượng – vẫn còn đang rung lên vì những tràng cười và nói :” Thôi nào. Em phải thừa nhận thôi. Thật buồn cười”.

Tất nhiên anh ta nói đúng. Nó *thực sự* rất buồn cười.

Nhưng trước khi tôi có cơ hội để thú nhận điều này, Susan Boone đã đứng bên cạnh, nhìn xuống bức vẽ của tôi. Vì cô ấy đang nhìn nó, tôi cũng nhìn nó. Tất nhiên, tôi đã nhìn nó cả buổi chiều hôm nay rồi. Nhưng đây là cơ hội đầu tiên để tôi ngồi lại và thực sự ngắm nhìn tác phẩm của mình.

Và tôi không thể tin cái mà tôi đã nhìn thấy. Nó là một quả trứng màu trắng. Nằm trên một miếng vải vẽ màu trắng. Nó trông hết như quả trứng màu trắng và miếng vải vẽ màu trắng ngay trước mặt tôi.

Nhưng tôi không hề dùng chút màu trắng nào cả.

“Đấy”, Susan Boone nói với một giọng mãn nguyện. “Em đã làm được rồi. Tôi biết em sẽ làm được”.

Nói rồi cô ấy xoa đầu tôi, ngay trên cái chỗ mà con quạ của cô ấy đã cuồn đi mấy sợi tóc của tôi lúc nãy.

Nhưng nó không hề đau chút nào. Không đau chút nào. Vì tôi biết Susan Boone đã đúng: tôi đã làm được.

Cuối cùng thì tôi cùng đã bắt đầu nhìn thấy.

Mười nhiệm vụ hàng đầu của đại sứ tuổi vị thành niên của Mỹ tại Liên Hợp Quốc, là tôi, Samantha Madison:

10. Ngồi trong phòng thư kí báo chí của Nhà Trắng và nghe ông ta hả hê tán dương về quyết định của ngài tổng thống sau nỗ lực phá hoại hành động ám sát ngài ấy của tôi.

9. Cũng phải nghe ngài thư ký báo chí rên rỉ về việc thành phố đã phàn nàn như thế nào về những viên cảnh sát được cử tới nhà tôi nhằm giúp chúng tôi tránh khỏi tai mắt của báo chí, và vì sao mà tôi không thể có mặt trên chương trình *Dateline* hay *60 phút* để được phỏng vấn. Rồi sau khi họ chiếu nó hàng triệu lần, thì mọi người sẽ phát ốm lên khi nhìn thấy tôi và bỏ tôi lại một mình.

Thế đấy. Như kiểu tôi có gì đó để nói mà có thể khiến công chúng Mỹ cảm thấy háo hức vậy. Nếu có.

8. Sao chép những luật lệ của cuộc triển lãm quốc tế *Từ cửa sổ của tôi* cho tất cả những người bạn đam mê nghệ thuật, trong đó có, bạn trai của chị gái tôi và là người bạn tinh thần của tôi nữa, Jack Ryder.

7. Tặng những bức ảnh nho nhỏ của tôi cho mấy đứa trẻ viết thư yêu cầu những bức ảnh có chữ ký của tôi. Dù rằng lý do tại sao ai cũng muốn treo một bức ảnh của tôi trong phòng họ vẫn hoàn toàn nằm ngoài khả năng suy nghĩ của tôi.

6. Đọc thư của người hâm mộ (sau khi chúng được soi kỹ lưỡng và kiểm tra xem có lưỡi dao hay chất nổ gì không). Một phần khá lớn dân số cảm thấy cần phải viết thư cho tôi để bày tỏ lòng ngưỡng mộ trước sự dũng cảm của tôi như thế nào. Một số người thậm chí còn gửi tiền cho tôi nữa. Không may là, số tiền này ngay lập tức được cho vào quỹ để dành cho tôi khi vào đại học, nên tôi chẳng thể nào mua đĩa CD với số tiền ấy cả.

Tôi cũng nhận nhiều thư từ những kẻ chống đối, nhưng tôi thậm chí còn không được nhìn thấy chúng. Ngài thư ký báo chí giữ chúng trong một file đặc biệt và sẽ chẳng để cho tôi đem chúng đến trường cho Catherine xem.

5. Dù trụ sở Liên Hợp Quốc nằm ở New York nhưng chẳng ai tỏ dấu hiệu là sẽ đưa tôi đến đó cả. Rõ ràng là, đến Liên Hợp Quốc không phải là một trong mười nhiệm vụ hàng đầu của một đại sứ tuổi vị thành niên như tôi.

4. Tang bóng vào tường của phòng thông cáo báo chí, thứ giúp tôi giết thời gian khi phải ở đây, theo yêu cầu là vào trưa thứ tư hàng tuần, không phải là

việc của một đại sứ Liên Hợp Quốc xét về mặt lý thuyết, và chỉ khiến ngài thư ký báo chí cùng các cộng sự cảm thấy khó chịu. Họ đã tịch thu quả bóng của tôi và nói sẽ trả lại nó khi thời gian tôi giữ chức vụ đại sứ này chấm dứt. Rõ ràng là nó không hề nhận ra sự thật rằng bạn có thể mua quả bóng này ở bất kì góc đường nào, chỉ chưa tới một đôla.

3. Các đại sứ tuổi vị thành niên của Liên Hợp Quốc không được khuyến khích đi lang thang quanh các phòng của Nhà Trắng, dù cho có quen thuộc với khung cảnh của chúng đến đâu đi nữa, vì họ có thể lơ là trong lúc đang xem xét xem liệu có bức ảnh chân dung nào của Dolley Madison được treo trong phòng Vermeil không, và vấp chân khi ngang qua một cuộc họp thượng đỉnh về hòa bình.

2. Người ta luôn khuyên bạn là đại sứ của Liên Hợp Quốc không nên mặc quần áo đen đúa như thế, vì điều này, theo như ban thư ký báo chí của Nhà Trắng, có thể làm công chúng có ấn tượng sai lầm rằng đại sứ của nước Mỹ là một phù thủy thực tập.

Và nhiệm vụ hàng đầu của một đại sứ tuổi vị thành niên của nước Mỹ ở Liên Hợp Quốc, tôi có thể nói đó là:

1. Ngồi yên. Giữ im lặng. Và để ngài thư ký báo chí làm việc.

Chương 16

“Anh ấy đồng ý!”

Đó là cách mà Catherine chào tôi vào sáng thứ năm ở trường. Tôi chỉ vừa mới chiến đấu gian khổ hồng qua được hàng trăm phóng viên để có thể lên xe và đến được cổng trường dự bị John Adams, nên tôi phải thừa nhận rằng, lỗi tai của tôi như bị điếc đặc vì những tiếng la hét (“Samantha, cô nghĩ gì về tình hình ở trung đông?” “Coca hay Pepsi, Samantha?” vân vân và vân vân). Nhưng tôi khá chắc chắn là Catherine đã nói thế.

“Ai đồng ý?” tôi hỏi Cath khi nó dẫm phải chân tôi trên đường tới cái tủ cá nhân.

“Paul!” Catherine rõ ràng là bị tổn thương vì tôi đã không nhớ đến: “Ở nhà thờ! Hay ở quán bida Beltway gì đó. Dù sao đi nữa, điều đó cũng không quan trọng. Vấn đề là, tớ rủ anh ta đi chơi, và anh ta đồng ý!”

“Oa, Cath”, tôi nói: “Cậu đi đúng đường rồi đấy”.

Tôi không có ý đó. À, tôi nghĩ thế rồi lại không nghĩ thế. Tôi như thế cũng chẳng hay ho gì, tôi nghĩ vậy, và tôi chẳng bao giờ nói ra điều đó, hay bất cứ điều gì khác. Nhưng sự thật là, tôi cũng vui khi Catherine có thể hẹn hò được, đồng thời, tôi lại cảm thấy chuyện này thật kì lạ. Tôi muốn nói đến việc cậu ấy vừa làm - gọi cho 1 thằng con trai và rủ hắn đi chơi - có vẻ như đúng cảm hơn việc tôi đã làm - ngăn cản một vụ ám sát ngài tổng thống. Tất cả những gì tôi đã làm là liều mạng với cuộc đời mình ...mà, nếu tôi có đánh mất nó, thì cũng chẳng có gì là to tát, vì , bạn biết đấy, tôi cũng đã chết rồi, mà thậm chí còn không biết về điều đó.

Catherine còn liều lĩnh hơn tôi nhiều: niềm tự hào của cô ấy.

Sự thật là, có lẽ tôi chẳng bao giờ dám mở miệng rủ chàng trai trong mộng của tôi đi chơi với mình. Bởi một lẽ: anh ấy đang hẹn hò với chị gái tôi. Và vì 1 lẽ khác, ồ, nếu anh ấy không đồng ý thì sao?

“Mọi chuyện sẽ ổn nếu tớ nói với mẹ là tối hôm ấy tớ qua nhà cậu?” Catherine dò ý tôi: “Tớ biết họ quý Paul - bố mẹ tớ ấy - nhưng cậu biết đấy, họ sẽ nghĩ tuổi mình còn quá nhỏ để hẹn hò”.

“Được thôi”, tôi nói: “Sau khi các cậu ra ngoài, cứ vui vẻ nhé. Và nếu cậu cần mượn thứ gì đó để mặc - ý tớ là nếu mấy món đồ của cậu không được phù hợp cho

lắm – thì cứ đến đây trước và tớ sẽ nhờ Lucy chứng diện cho cậu. Cậu biết Lucy thích mấy chuyện đó mà”.

Gương mặt của Catherine sáng hẳn lên. Tôi chưa bao giờ thấy Cath vui đến thế. Cũng tử tế đấy chứ. Dù rằng tôi ganh tị với Cath, thì tôi cũng không thể không thấy vui cho Cath.

“Ôi, Sam, thật sao?” Catherine kêu lên: “Thật là tuyệt!”

“Sẽ vui đấy. Thế hai người sẽ làm gì?” tôi hỏi Cath: “Vào cái ngày hai người hẹn hò í”

Catherine nhìn tôi như thể một kẻ tâm thần

“Tất nhiên là chúng tớ sẽ đến buổi tiệc của Kris rồi”, cậu ấy nói: “Này. Thế cậu nghĩ tớ mời anh ấy làm gì?”

Tôi đang cố mở cái cửa tủ vào lúc đó. Nhưng khi Catherine nói điều đó thì những con số (15, tuổi của tôi hiện giờ; 21, tuổi mà tôi ao ước; và 8, tuổi mà tôi không bao giờ muốn quay lại) hoàn toàn trống trơn trong đầu tôi.

“Tiệc của Kris?” tôi tựa vào tủ, nhìn Cath chòng chọc: “Cậu sẽ dẫn anh ấy đến buổi tiệc ấy sao?”

“Ừ”, Cath trả lời, phớt lờ ai đó mới đi ngang qua và nhìn thấy cái váy dài của cậu ấy và hỏi: “Này, cái váy đầm ở đâu ra thế hở?”

“Tất nhiên tớ mời anh ấy, Sam”, Catherine nói: “Chúng ta sẽ cùng đi, phải không? Cậu và tớ và Paul và David?”

“*Cái gì?*” Bây giờ thì tôi không chỉ quên mã số tủ của mình. Tôi quên luôn cả thời khóa biểu, quên cả những thứ tôi đã ăn trong bữa sáng nữa. Tôi bị sốc. “Catherine, cậu điên à? Tớ chưa bao giờ nói tớ sẽ đến đó cả. Tớ nhớ rõ ràng mình đã nói Larry Wayne Rogers có bẻ gãy cả 2 tay của tớ thì tớ vẫn không đi đâu hết”.

Gương mặt xinh xắn của Catherine, cách đây một khoảnh khắc còn mới sáng lên như một đồng xu mới coóng, nhăn nhó với nỗi thất vọng và – tôi không nghĩ là tôi có thể nhầm vì chuyện này - bị tổn thương. Đúng, thực sự bị tổn thương.

“Nhưng, Sam”, Cath nài nỉ: “Cậu *phải* đi! Tớ không thể đến tiệc của Kris mà không có cậu! Cậu biết là Kris mời tớ chỉ vì cô ta nghĩ cậu sẽ đi”

“Ừ, đúng, và Kris mời tớ chỉ vì cô ta nghĩ tớ sẽ mang theo cả bầy phóng viên, và cô ta có thể chụp cái mặt chuột của mình lên tivi. Chưa kể có khi cô ta còn nghĩ tớ sẽ đi cùng với David”. Tôi không thể tin là Cath lại đang cố ép tôi làm chuyện này.

Catherine, người bạn tốt nhất của tôi từ hồi lớp bốn! “Mà chuyện đó thì tớ không bao giờ làm. Vì tớ không thích David theo cách đó. Nhớ chứ?”

“Sam, tớ không thể đi nếu không có cậu” Catherine mè nheo: “Nếu tớ đến đó mà không có cậu, mọi người sẽ nói thế này: “Cô đang làm gì ở đây vậy?”

“À, lẽ ra cậu phải nghĩ đến điều đó rồi chứ”, tôi nói, vặn mạnh ổ khóa để mở tủ ra - rốt cuộc thì tôi cũng đã nhớ ra được cái mật mã - “trước khi cậu yêu cầu quý ông Cao Điểm ở Death Squad đi với cậu”.

“Death Storm”, Catherine chỉnh tôi, đôi mắt tối sầm của cậu ấy hơi sáng ra: “Và tớ sẽ chẳng thèm hỏi anh ta làm gì, Sam, nếu tớ biết cậu sẽ chẳng đi đến đó”

“Tớ đã nói là tớ sẽ không đi. Cậu nhớ chứ? Và xin chào, bố mẹ tớ sẽ chấm dứt cái chuyện này ngay cho mà xem. Thậm chí cả Lucy cũng sẽ không được phép đi”.

“Ừ”, Catherine nói: “Nhưng chị ấy sẽ đi, thế nào cũng đi. Cậu biết chị ấy quá mà. Chị ấy sẽ nói với họ là đi đâu đó”.

“Ừ”, tôi nói. “Nhưng như thế thì thật không phải với bố mẹ. Hơn nữa, tớ vẫn còn đang nằm trong vòng nguy hiểm vì cái điểm C- môn tiếng Đức đây. Đừng có nghĩ rằng bố mẹ tớ sẽ thiên vị tớ”

“Sam”, Catherine ngắt lời tôi, giọng cậu ấy nghe có vẻ buồn cười, như thể bị nghẹn vậy: “Cậu không hiểu sao? Vì những gì cậu đã làm - cứu sống ngài tổng thống như thế - mọi chuyện có thể hoàn toàn khác đi với chúng ta”. Cath nhìn quanh để chắc chắn rằng không có ai nghe lén, rồi bước một bước đến gần tôi hơn và thì thào với một giọng hối hả: “Chúng ta không còn là những kẻ bị từ chối nữa. Chúng ta có cơ hội để ăn chơi cùng bạn bè của Lucy. Cuối cùng thì chúng ta cũng có được cơ hội để xem cuộc sống của Lucy là như thế nào. Cậu không muốn thế sao, Sam? Cậu không muốn biết nếu giống như Lucy thì cuộc đời mình sẽ như thế nào sao?” Tôi nhìn Cath như một đứa gàn dở.

“Cath, tớ thừa biết cuộc sống của Lucy ra sao”, tôi nói: “Chỉ là đứng la hét trong cơn mưa ở những trận đá bóng và chẳng đọc gì khác ngoài những tạp chí thời trang và ngồi gõ mi giả ra bằng 1 cái kéo an toàn”. Khi đã lấy được mất quyển vở, tôi cởi áo khoác ra và đóng sầm cánh cửa tủ lại. “Tớ xin lỗi, nhưng tớ còn nhiều việc tốt đẹp hơn thế để làm”.

“Ừ”. Cath nói, đôi mắt nâu của nó long lanh, rồi tôi cũng nhận ra là đôi mắt ấy đang đầy nước mắt: “Đúng. Với cậu thì ổn thôi, Sam ạ. Nhưng còn tớ thì sao? Kris Parks chưa bao giờ bỏ chút thời gian để tìm hiểu xem cô gái bên trong bộ quần áo ngớ ngẩn này thực sự như thế nào”. Catherine chỉ tay vào cái váy hình thảo nguyên của mình. “Bây giờ, đó là cơ hội của tớ, Sam. Cơ hội để tớ cho họ thấy rằng có một

con người tồn tại sau lớp quần áo ấy. Đây là lần duy nhất họ có thể sẽ lắng nghe. Tất cả những gì tớ yêu cầu là cậu hãy cho tớ có được cơ hội ấy”.

Tôi nhìn Cath ngỡ ngàng. Chuông đã reo, nhưng tôi không hề nhúc nhích. Tôi không thể cử động được. “Catherine”, tôi nói, bị sốc vì những gì Cath vừa nói hơn là vì những giọt nước mắt hòa nhịp với chúng: “Cậu... ý tớ là, cậu có thực sự bận tâm tới việc họ nghĩ gì không?”

Cath đưa ống tay áo viền ren lên quệt đôi má ướt đầm và trả lời: “Có, được chưa? Có, Sam à. Tớ không giống cậu. Tớ không dùng cảm. Tớ rất bận tâm mọi người nói gì về mình. Được chứ? Tớ bận tâm. Và tất cả những gì tớ cần là cậu hãy cho tớ cơ hội để -”

“Được rồi”, tôi nói.

Catherine chớp mắt nhìn tôi trong nước mắt. “Cáiiii gì?”.

“Được thôi”. Tôi chẳng vui vẻ gì về chuyện này, nhưng tôi có thể làm gì chứ? Cath là bạn tốt nhất của tôi: “Được rồi, tớ sẽ đi. Chịu chưa? Nếu nó có ý nghĩa đến thế với cậu, thì tớ sẽ đi”.

Một nụ cười chậm rãi lướt qua gương mặt của Catherine. Đôi mắt nâu của cậu ấy lại ảm áp trở lại.

“Thật chứ?” Cath nhảy cẫng lên: “Thật chứ, Sam? Cậu đi thật sao?”.

“Ừ” tôi nói: “Được rồi, tớ sẽ đi”.

“Ồi!” Catherine choàng cả hai tay qua cổ tôi và siết chặt lấy tôi một cách vui sướng. Rồi cậu ấy bỏ tay ra và nói: “Cậu sẽ không hối tiếc đâu! Cậu sẽ có một ngày vui vẻ, tớ hứa đấy! Ý tớ là, *Jack sẽ đến đó!*”

Nói rồi Cath chạy thật nhanh về phía hội trường, vì cậu ấy đã trễ mất giờ sinh học.

Lẽ ra tôi cũng nên chạy như thế, vì tôi cũng đã bị muộn lớp tiếng Đức. Nhưng tôi vẫn đứng đó, hoài nghi không biết mình đã làm gì.

Tôi vẫn còn hoài nghi, trên suốt quãng đường cho tới khi tôi bước vào lớp của cô Susan Boone ngày hôm sau, ngồi vào băng ghế của mình, và nhìn một lượt thứ trên đó.

Trên ghế của tôi là 1 cái mũ bảo hiểm của quân đội chấm vài bông hoa cúc kiêu Wite-Out

“Thích không?” David dò ý tôi. Anh ta lại đang cười nham nhở. Và lần thứ hai trong hai ngày, nụ cười ấy có gì tác động đến tôi. Nó dường như khiến tim tôi muốn vươn ra khỏi lồng ngực. Rung động chẳng?

Hay là vì cái bánh kẹp tôi đã ăn vào bữa trưa?

“Anh nghĩ nó là thứ mà một cô gái như em rất cần”, David nói: “Em biết không, nhất là khi em cứ bị đột kích bởi mấy con quạ và những kẻ ám sát có vũ khí”.

Chắc không phải vì tôi bị ợ chua. Thật trùng hợp thay khi tim tôi có biểu hiện kì lạ ấy cũng chính là giây phút David mỉm cười với tôi. Có gì đó đang diễn ra ở đây. Cái gì đó mà tôi không hề thích chút nào.

Cố gắng phớt lờ trái tim đang chao đảo của mình, tôi đội cái nón bảo hiểm lên. Nó quá to đối với tôi, nhưng cũng đẹp đấy chứ, vì tôi có rất nhiều tóc để che lại mà.

“Cảm ơn anh”, tôi nói, ngược lên từ dưới vành mũ. Tôi thấy cảm động - thực sự cảm động - vì anh ấy đã cùng chia sẻ rắc rối với tôi. Nó cũng thú vị hết như chuyện tên tôi được khắc trên ngưỡng cửa của Nhà Trắng vậy: “Thật hoàn hảo!”

Những chuyện *trước* đây cũng thật hoàn hảo nữa. Sau ngày hôm đó, khi Joe đậu lên vai tôi, chen ngang vào bức vẽ của tôi - hình cái đuôi bò mà Susan Boone đã mang về từ cửa hàng thịt, và nói với chúng tôi rằng, sau khi đã tìm thấy những màu sắc ẩn sau 1 quả trứng màu trắng vào hôm thứ ba, thử thách với chúng tôi hôm nay là vẽ cái gì đó có tất cả các màu trong cầu vồng, nhưng vẫn giữ được một bối cảnh tổng thể hợp lí - tôi không bận tâm, vì lúc này Joe không còn làm tôi đau nữa. Thực tế là, nó chỉ ngồi đó, trông có vẻ bối rối, thi thoảng cứ mồm vào cái mũ và phát ra những tiếng rít đầy hoài nghi.

Tất cả mọi người đều cười to, kể cả David. Anh ta trông như 1 gã không bao giờ để mọi chuyện làm mình phát cáu. Anh ta giống như một gã có thể chịu được hàng trăm người kiểu như Kris Parks vậy.

Lý do duy nhất giải thích cho việc tôi đã chồm người qua David trước khi tất cả chúng tôi đứng lên để đặt bức tranh của mình lên ngưỡng cửa cho phần phê bình là để hỏi anh ta, tôi nói nhỏ đến nỗi tôi lo rằng anh ta không thể nào nghe thấy vì những nhịp đập bất ngờ từ trái tim tôi - “Này, David. Anh có muốn đi dự tiệc cùng em vào tối thứ bảy không?”

Anh ta ngạc nhiên. Trong một khoảnh khắc tạm ngừng nhịp đập, tôi nghĩ anh ta sẽ từ chối.

Nhưng không. Anh ta mỉm cười và nói: “Được thôi. Sao lại không nhỉ?”

Mười lý do khiến tôi nên mời David đi dự tiệc của Kris Parks tối thứ 7 cùng tôi:

10. Tình trạng điên rồ hết mức vì hít phải quá nhiều nhựa thông .

9. Hoàn toàn nhất trí với Cath, cô bạn có vẻ như đang hứng chịu hội chứng Stockholm tệ hại, vì Cath có vẻ như rất khao khát được gắn kết với những người mà từ nhiều năm nay đã hành hạ mình 1 cách không thương tiếc - đến nỗi cậu ấy sẵn sàng bất chấp cơn phẫn nộ của bố mẹ để trốn đến buổi tiệc do kẻ cầm đầu những tên nổi loạn của nhóm ấy tổ chức, và đi cùng với một chàng trai mà Cath gần như chẳng hề biết tí gì về anh ta.

8. Đôi mắt của anh ta.

7. Buổi tối hôm ở Nhà Trắng, anh ta thật tử tế biết bao, kể cho tôi nghe về Dolley Madison. Và còn cho tôi cái hamburger ngon lành kia nữa. Ồ, và khắc tên tôi trên ngưỡng cửa sổ.

6. Hôm ở Nhà Trắng anh ta trông bánh trai biết bao, với mái tóc dày lộn xộn, đôi mi dài và đôi bàn tay to kềnh.

5. Anh ta có thể vẽ. Anh ta thực sự có thể vẽ. Không giỏi bằng Jack, nhưng cũng ngang ngửa với tôi. Có lẽ còn hay hơn tôi nữa, chỉ là với một phong cách khác thôi. Cộng thêm việc anh ta thực sự *thích* vẽ, anh ta cũng có cùng cảm nhận như tôi và Jack, rằng anh ta thực sự bị lôi cuốn vào cái cách mà nghệ thuật đã lôi cuốn chúng tôi. Hầu hết mọi người – ví dụ như chị Lucy của tôi – chẳng bao giờ có được cái cảm giác ấy về bất cứ thứ gì cả.

4. Cái mũ bảo hiểm hoa cúc.

3. Vì anh ta luôn phải đi cùng với nhân viên an ninh ở bất kì đâu; điều đó có nghĩa là ở đó sẽ luôn có mặt của người lớn, thế nên bố mẹ tôi sẽ cho phép chúng tôi đi cùng nhau.

2. Dù sao đi nữa thì mọi người cũng đã nghĩ rằng chúng tôi đang là một đôi.

Và lý do đầu tiên – lý do khả dĩ nhất - khiến tôi mời David đi dự tiệc:

1. Tất nhiên là để Jack ghen rồi. Vì chuyện đó hoàn toàn có thể xảy ra nếu anh ấy thấy tôi đi cùng một chàng trai khác, anh ấy sẽ nhận ra rằng anh ấy có thể, nếu như không hành động sớm, mất tôi, và điều đó có thể thôi thúc anh ấy thừa nhận cảm giác thực của mình về tôi.

Ít nhất thì tôi cũng hy vọng như thế.

Chương 17

Tôi bắt đầu hối hận vì đã mời David đến dự tiệc của Kris gần như ngay sau đó. Không phải vì tôi không cho rằng chúng tôi sẽ vui vẻ bên nhau, hay vì chuyện gì khác. Ý tôi là, trừ lúc anh ta chọc ghẹo tôi về cái tính nhạy cảm nghệ sĩ của mình, thì David là một chàng trai rất tốt.

Không, tôi hối hận vì phản ứng của mọi người khi tôi kể với họ chuyện này.

Phản ứng thứ nhất: Lucy

“Ôi Chúa ơi, chuyện này thật tuyệt! Hai người sẽ là cặp đôi đáng yêu nhất, cộng thêm việc có mái tóc bết dính, và cả hai cùng thích cái ban nhạc ngu ngốc ấy. Chuyện này sẽ rất hay đấy. Em sẽ mặc gì nào? Chị nghĩ em nên mặc chiếc váy mini bằng da đen của chị, khăn choàng casomia chữ V, cùng với áo khoác hình mắt lưới và đôi boots cao màu đen nữa. Em không thể mang đôi ủng chiến đấu của mình với váy mini được, chúng sẽ khiến chiếc khăn choàng trông rất thô. Không phải là em mang chiếc khăn choàng thô kệch đến thế, mà là những chiếc khăn choàng luôn trở nên thô kệch khi đi với những đôi ủng chiến đấu và váy mini. Nhưng dù sao thì áo lưới cũng đã quá đủ cho tuổi học sinh như em rồi. Có lẽ em nên đi tất nữa. Chị sẽ kiếm cho em một đôi tất kẻ sọc. Nghe được đấy chứ. Em có muốn gặp những người còn lại trong đội và đi mua sắm vào thứ bảy trước khi đến dự tiệc không?”

Phản ứng thứ hai: Rebecca

“À, em thấy là cái hạt mầm em gieo về sự rung động đã nảy nở và tỏa hương rồi đấy, một nụ hoa mới nhú”.

Phản ứng thứ ba: Catherine

“Ồ, Sam, thật tuyệt! Thế thì Paul sẽ có người để trò chuyện ở bữa tiệc, vì anh ấy chẳng biết ai ở đấy cả, cũng như David thôi. Có lẽ anh ấy với David có thể lang thang với nhau trong khi tớ và cậu đi gặp gỡ mọi người? Vì tớ nghe là ở các buổi tiệc như thế này, hòa mình vào tất cả là điều rất quan trọng. Tớ tưởng tượng nếu tớ và cậu đi chào hỏi một vòng thì thế nào cũng được mời đến dự những buổi tiệc khác nữa, biết đâu còn là tiệc của những anh chị học mấy lớp trên, dù tớ biết là chúng ta sẽ tốn nhiều công hỏi han lắm đấy. Nhưng cậu biết không, nếu chúng ta được mời đến tiệc của họ, chúng ta cũng sẽ nổi tiếng như Kris ngay lập tức”.

Phản ứng thứ tư: Theresa

“*Cháu* mời anh ta? Cháu đã nghe tôi nói với chị của cháu, quý cô Samantha, bao nhiêu lần rằng nếu các cháu đang đuổi theo các chàng trai, thì sẽ chẳng đi đến kết

thức tốt đẹp nào? Cứ xem chuyện gì đã xảy ra với cháu họ của tôi, Rosa đấy. Cháu không nên gọi cho anh ta. Hãy để *anh ta* gọi *cháu*. Và không được gửi tin nhắn. Tốt nhất là phải bí ẩn và tỏ vẻ lảng tránh. Nếu Rosa biết tỏ ra bí ẩn và lảng tránh thì nó đã không ra nông nổi như bây giờ. À, buổi tiệc này ở đâu thế? Bố mẹ có đi cùng các cháu không? Có phục vụ rượu không? Tôi nói cô nghe nhé, quý cô Samantha, nếu tôi phát hiện ra cháu cùng với chị em của mình đến dự tiệc có rượu, thì quý cô sẽ phải lau chùi toilet từ nay đến khi vào đại học đấy.”

Phản ứng thứ năm: Jack

“Con của tổng thống? Anh ta không phải là một kẻ quá yêu chính mình đấy chứ?”

Phản ứng thứ sáu: bố mẹ tôi (tôi để cái tệ hại nhất sau cùng)

“Ồ, Sam, tuyệt thật! Anh ta thật là một chàng trai tử tế! Bố mẹ không thể nào mơ tới một cuộc hẹn tuyệt vời hơn thế cho con đấy. Giá như Lucy tỏ ra khôn ngoan như con trong việc chọn bạn trai thì hay biết mấy. Thế mấy giờ anh ấy sẽ đến đón con? Ồ, chúng ta phải đảm bảo là có đủ phim trong máy ảnh nhé. Chỉ cần vài bức ảnh thôi, thế là đủ. Nay, chúng ta sẽ phải ghi nhớ sự kiện này đấy. Con gái cưng của chúng ta hẹn hò với một chàng trai tuyệt vời như thế. Cư xử rất chừng mực. Và mọi người biết không, cháu nó học trường Horizon đấy, điều đó có nghĩa là cháu nó đã được đánh giá theo một thang bậc hàng đầu. Trong đất nước này. Trên cả *đất nước* này. Một ngày nào đó nó sẽ làm nên chuyện, có lẽ sẽ nối gót cha mình và đi theo chính trị. Thật là một chàng trai lý tưởng. Giá mà Lucy có thể tìm được một chàng trai lý tưởng như thế, thay cho thằng Jack tệ hại”.

Thật là một chuyện đáng sỉ nhục. Họ cứ tin là tôi sẽ chết mê chết mệt ngay từ lần hẹn hò đầu tiên với một chàng trai mà bố mẹ tôi thích. Không phải chỉ vì David không hề có hình xăm nào (ít nhất thì theo tôi biết là thế) hay vì anh ta lái một chiếc Harley (một lần nữa, theo tôi biết là thế), mà còn vì anh ta là con trai của TỔNG THỐNG NƯỚC MỸ.

Được chưa? Còn chuyện gì có thể quái gở hơn nữa chứ? Tôi biết chúng ta không thể nào thay đổi được chuyện bố mẹ mình là ai, mà phải chấp nhận. Thay vì cặp kè với một tên có thể coi là tội phạm đã bị tuyên án khiến bố mẹ tôi phát rồ lên, thì rốt cuộc tôi lại kết đôi với một gã mà bố mẹ của anh ta không chỉ là vợ chồng mà còn là cặp đôi có ảnh hưởng nhất ở đất nước này.

Cuộc đời thật không công bằng.

Tôi đã cố làm cho họ phát điên lên (tôi muốn nói bố mẹ tôi) bằng cách nói xa gần về việc David sẽ đến đón tôi bằng CHIẾC XE của anh ấy (tất nhiên không hẳn là vậy; John chắc sẽ là tài xế, vì David, ở tuổi mười bảy, chưa đủ tuổi để lái xe theo luật của bang Columbia). Rồi tôi khoe rằng chúng tôi sẽ đi ăn ở đâu đó MỘT MÌNH trước khi

đến buổi tiệc (một lần nữa, đó không hẳn là sự thực, vì nhân viên an ninh sẽ có mặt ở đó), như David đã đề nghị khi chúng tôi rời khỏi lớp học của cô Susan Boone, tức là chúng tôi sẽ làm gì đó cùng nhau trước khi dự tiệc.

Nhưng cả bố lẫn mẹ đều chẳng hề bận tâm. Dường như chỉ vì anh ta là chàng trai đầu tiên, hay dù gì đi nữa, họ hoàn toàn tin tưởng anh ta! Hàng mấy triệu năm nay họ chẳng bao giờ để Lucy đi dự tiệc với Jack – chưa bao giờ như thế, trừ khi họ đã tranh cãi quyết liệt trước đó. Nguyên nhân duy nhất khiến họ đầu hàng vô điều kiện lần này và để Lucy đi là vì họ biết tôi sẽ có mặt ở đó,cùng với David và nhân viên an ninh.

Nhưng vẫn có gì đó không ổn. *Tôi! Em gái nhỏ nhắn* của chị ấy! Tôi được cho là một cô gái tốt! Bất chấp mọi cách tôi đã thử để khiến họ làm những điều trái ngược – như mặc quần áo đen trong suốt một năm trời – họ vẫn cứ khẳng khẳng nghĩ rằng tôi là một đứa có trách nhiệm.

Và để tôi nói cho bạn nghe nhé, việc tôi đã cứu ngài tổng thống khỏi bị ám sát và được mệnh danh là đại sứ tuổi vị thành niên của Liên Hợp Quốc chắc chắn không giúp cho mọi chuyện tốt lên được.

Tôi đang nghiêm túc xem xét chuyện thi trượt môn tiếng Đức, chỉ để quay lại những ngày trước đây thôi.

Cái cách họ cư xử gần đây thường là thế này :”Sam bị một điểm F môn tiếng Đức, đó không phải là điều đáng yêu nhất mà con từng nghe sao?”

Dù sao đi nữa, vào tối hôm có bữa tiệc, bố mẹ cũng đã vượt qua những mối đe dọa và đứng trong phòng khách với máy chụp hình trong tay khi David bấm chuông vào đúng bảy giờ. Cath đã đến trước đó và đi rồi, và đã bị Lucy biến thành một người mẫu hết như trong tạp chí *Tuổi mười bảy*. Cath đang đi gặp Paul ở quán bida Beltway, và cả hai người họ sẽ gặp chúng tôi ở nhà Kris.

“Vui lòng”, tôi thì thầm gấp gấp với David khi tôi mở cửa :”tha thứ cho họ, vì bây giờ họ không còn là mình nữa với những gì họ đang làm”.

David, đang mặc quần bò với chiếc áo len màu đen, trông hơi cảnh giác một chút, nhưng sau khi anh ấy bước vào và nhìn thấy bố mẹ tôi, anh ấy có vẻ thư giãn hơn.

“Ồ”, anh ấy thốt lên, như thể bố mẹ của các cô gái mà anh ta đi chơi cùng lúc này cũng tiến lại gần anh ta với một máy Olympus hằng ngày – và có lẽ họ làm thế thật :”Này, ông bà Madison”.

Như thể bố và mẹ tôi chưa đủ tệ hại, cứ nhảy dựng lên vòng vòng với ống kính phóng đại, con Manet, quá hứng khởi với viễn cảnh được gặp ai đó mới mẻ, nhảy vào

sửa inh ỏi từ sau nhà bếp – với sức nặng ba mươi sáu kilogram của nó – và ngay lập tức vùi chúi cái mũi vào đáy quần của David. Tôi cố kéo con chó ra, và xin lỗi vì cách cư xử tệ hại của nó.

“Không sao đâu”, David nói, vỗ nhẹ lên cái đầu bồm xồm của nó :”Anh thích chó mà”.

Rồi Lucy bước xuống nhà, bồng bênh xuống cầu thang trong bộ cánh dự tiệc quá cỡ như thể chị ta nghĩ rằng mình là Susan Lucy hay ai đó, và nói :”Ồ, David, là anh đấy à. Tôi cứ nghĩ là bạn trai tôi, Jack, chứ. Tất nhiên anh sẽ gặp anh ấy tối nay ở bữa tiệc. Tôi nghĩ là cả hai người sẽ hợp nhau đấy. Jack cũng là một họa sĩ đấy”.

Rồi Rebecca lưỡng lự đi vào, ngược nhìn David và tôi, rồi nói :”Ồ đúng. Hoàn toàn rung động”, trước khi hướng lên cầu thang trong phòng, gần như chỉ cố gắng để liên hệ với tàu mẹ.

Nếu gia đình tôi cố tình khiến tôi hoàn toàn bối rối, tôi không nghĩ là họ có thể còn làm tốt hơn được nữa.

Khi chúng tôi ra được cổng vòm một cách trót lọt, David nhìn tôi và hỏi, “Rung động gì thế em?”

“Ồ, ha, ha, ha”. Tôi cười phá ra :”Em không biết. Chắc là cái gì đó nó nhặt được ở trường thôi”.

David hơi nhăn mặt: “Anh cũng học cùng trường với cô bé, và anh chưa từng nghe thế bao giờ”.

Để làm anh ta quên đi, phòng khi anh ta đang nghĩ đến việc sẽ tra từ ấy trong từ điển khi về nhà sau bữa tiệc tối nay, tôi bắt đầu bàn tán về chiếc xe của anh ta. Dù rằng tôi không nghe theo lời khuyên của Lucy về bộ quần áo của mình – tôi đang mặc quần áo của chính mình, một chiếc váy đen dài đến tận đôi ủng chấm hoa cúc, kèm theo một chiếc áo len cổ chữ V cũng màu đen – tôi vẫn nhớ một vài lời mách lẻo của chị ấy, một trong số đó là :”Hãy nói về chiếc xe của anh ta. Những gã đàn ông luôn thích người khác nói về những chiếc xe của mình”.

Tôi không dám chắc điều này áp dụng cho mọi gã đàn ông, vì sau khi tôi trầm trồ về chiếc xe bốn cửa màu đen của anh ta và tôi thích nó như thế nào, David nhìn nó một cách ngờ vực.

“Ừm, Không phải xe của anh. Nó là của bên Cục an ninh”.

“Ồ”, tôi khẽ thốt lên. Rồi tôi để ý thấy John trong lớp học vẽ đang đứng cạnh nó. Và một chiếc xe khác y hệt đang đậu phía sau, với hai nhân viên an ninh ngồi trong đó.

Tôi nói, cảm thấy một lời giải thích gì đó là cần thiết :”Chị em nói rằng đàn ông sẽ thấy thích thú khi ai đó hứng thú với chiếc xe của họ”.

“Thật sao?”. David không có vẻ gì là ngạc nhiên :”À, cô ấy trông có vẻ giống một người có thể biết điều đó”.

Vào lúc ấy, một gã phóng viên mà chúng tôi không hề để ý tới nhảy xổ ra từ sau bụi cây và hét lên :”Samantha! David! Đây này!” và chụp vài ngàn tấm ảnh.

Tôi thực sự không thể thấy chuyện gì xảy ra tiếp theo, vì tất cả những ánh đèn ấy làm tôi choáng mắt mây giây, nhưng tôi nghe một giọng rần rỏi lên tiếng , ”Để tôi”, và rồi một tiếng cấn nhả và một âm thanh nào đó thật to vang lên, và thế là tất cả những ánh đèn ấy biến mất.

Khi tôi có thể nhìn lại được, tôi nhận ra giọng rần rỏi ấy là của một nhân viên an ninh – không phải John mà là một người khác – người đang quay lại chiếc xe đỗ sau chiếc của David. Gã phóng viên đang đứng trên vệ đường cách đó vài mét, trông có vẻ thất vọng, chiếc máy ảnh đã thành một đồng mảnh vụn trong tay anh ta. Anh ta đang lăm bắm gì đó về quyền tự do của báo chí. .. nhưng không đủ to để nhân viên an ninh có thể nghe thấy.

John mở một trong những cửa sau của chiếc xe đầu tiên và nói, trông có vẻ hối hận :”Xin lỗi vì điều đó”.

Tôi ngồi vào ghế sau chẳng nói gì, vì thực ra thì tôi biết nói gì bây giờ?

David ngồi sang ghế bên kia và đóng cửa lại. Bên trong chiếc xe của Cục an ninh rất sạch sẽ. Có vẻ còn mới toanh. Tôi ghét mùi xe mới. Tôi nghĩ đến chuyện kéo cửa sổ xe xuống, nhưng bên ngoài trời khá lạnh.

Rồi John ngồi sau tay lái và nói vọng xuống :”Ổn định chưa?”

David trả lời, “Tôi xong rồi”. Rồi anh ta nhìn tôi :”Em ổn chưa?”

“Ừm”, tôi nói khẽ :”Rồi”.

“ Chúng tôi xong cả rồi”, David nói, và John trả lời :”Được rồi, chúng ta đi nhé”, rồi chúng tôi bắt đầu khởi hành. Tôi tránh nhìn ra cửa sổ xe, vì tôi để ý thấy bố mẹ đã ra đến đầu mái vòm và đang đứng đó vẫy tay chào chúng tôi. Một phóng viên chưa bị phá hỏng máy chụp hình đã chụp được một bức ảnh vào lúc ấy, vì chụp được ảnh của tôi và David rõ ràng là đáng giá cả một gia tài. Tôi hy vọng bố và mẹ sẽ thích thú khi

nhìn thấy một bức ảnh to đùng đầy màu sắc của chính họ trong tờ *Nước Mỹ ngày nay* vào sáng mai, hay cái gì đó tương tự như thế.

Bên trong chiếc xe, không khí rất tĩnh lặng. Quá tĩnh lặng. “Chỉ có ba thứ nên nói khi trò chuyện với những gã đàn ông”, Lucy đã chỉ dẫn tôi trước đó, dù tôi thực sự chẳng hề nhờ chị ấy tư vấn về cái khoản này bao giờ. “Đó là:

“Thứ nhất: anh ta

“Thứ hai: em và anh ta.

“Thứ ba: chính em.

“Hãy bắt đầu bằng việc nói về anh ta. Rồi chậm chậm giới thiệu chủ đề về em và anh ta. Rồi lái câu chuyện về bản thân em. Và giữ cuộc trò chuyện ở đó”

Nhưng vì lý do nào đó mà tôi không thể nào nói bất cứ điều gì mà Lucy đã khuyên tôi. Ý tôi là, chuyện đầu tiên, khen chiếc xe của anh ấy, thì đã không suôn sẻ lắm rồi. Tôi nhận ra rằng, khi đi chơi cùng con trai ngài tổng thống, tôi đi qua những vùng lãnh thổ chưa hề có tên trên bản đồ, mà vấn đề này thì Lucy chưa từng đối mặt bao giờ. Tôi phải tự lực thôi. Hơi đáng sợ một chút, nhưng tôi cho là tôi có thể làm chủ được mình.

Anh ta không phải là Jack.

“Ừm”, tôi nói khi John vừa đi vào đường Ba mươi bốn :”Xin lỗi về bố mẹ của em”.

“Ồ”, David cười to: “Không sao đâu. Thế đi đâu đây nhỉ? Em có muốn ăn không?”

Vì tôi chỉ muốn ăn duy nhất một thứ - hamburger – nên tôi biết chắc phải trả lời câu hỏi này thế nào. May mắn thay, David đã tiếp :”Anh đã đặt bàn ở vài chỗ rồi. Có Vidalia này. Chắc là nó sẽ rất đẹp đấy. Và Bốn Mùa nữa. Anh không biết là em có từng đến đấy chưa. Hay Kinkead, dù anh biết em cảm thấy thế nào về mấy con cá.”

Tôi lắng nghe anh ta nói mà lòng càng hoảng loạn. Đặt chỗ? Anh ta đã *đặt chỗ* rồi sao? Tôi chưa từng tìm ra thứ gì tôi thích ăn trong nhà hàng mà cần phải đặt chỗ cả.

Tôi không biết David có thể đọc được những nỗi bất an trên mặt mình không, hay là sự im lặng của tôi đã nói lên nhiều hơn thế. Lý do nào cũng vậy thôi, anh ta nói :”Hoặc là chúng ta có thể hủy tất cả những chỗ ấy và mua cái gì đó như pizza chẳng hạn. Anh có nghe tới vài chỗ mà mọi người rất hay tới, Luigi, hay chỗ nào đó?”

Hiệu Luigi là nơi mà Lucy và đám đông vây quanh chị ấy sẽ đến trước khi đến nhà Kris. Khi tôi biết chung tôi sẽ đến đó gặp họ trong vài giờ nữa, tôi không nghĩ là tôi có thể bình tĩnh mà ngồi trước mặt họ cùng với David, biết rằng tất cả mọi người

trong nhà hàng ấy đều đang nói về mình. Tôi nghi ngờ liệu mình có thể kiềm chế được không. Hơn nữa, Jack sẽ có mặt ở đó. Làm thế nào tôi có thể chú ý tới những điều Jack đang nói khi Jack đang ở rất gần đó chứ?”

“Hay là”, Jack nói, với một cái nhìn thoáng qua mặt tôi lần nữa :”Chúng ta có thể mua một cái hamburger ở đâu đó –“

“Được đấy anh”, tôi nói ngay, hy vọng mình vô tình một cách hợp lý.

Anh ta lại nở một nụ cười bí ẩn :”Vây hamburger nhé”. “John, tới hiệu Jack nhé. Và chúng ta có thể nghe nhạc không nhỉ?”

John trả lời :”Tất nhiên rồi”, và nhấn vào một nút trên bảng điều khiển.

Và rồi giọng của Gwen Stefani tràn ngập chiếc xe.

Ban nhạc No Doubt. David là một người hâm mộ No Doubt.

Tất nhiên là tôi lẽ ra nên biết điều đó. Ý tôi là, bất kì ai thích Reel Big Fish sẽ thích No Doubt. Nó giống như một quy luật vậy.

Thế nhưng, nó lại khiến tôi lo sợ khi nhận ra là David có nhạc của Gwen trong xe của anh ta. Vì bạn biết nếu tôi có một chiếc xe, người đó cũng sẽ có mặt trong máy nghe nhạc trong xe của tôi. Tôi muốn nói đến Gwen.

Và điều kì lạ nhất là, trái tim tôi lại như vậy một lần nữa. Thật đấy. Nhịp đập ấy, khi tôi nghe giọng của Gwen. Không chỉ vì, bạn hiểu mà, Gwen. Không, đó là vì tôi nhận ra rằng *David* thích Gwen. Đó có phải là thứ mà Rebecca đã nói đến không? Có phải là rung động không chứ?

Nhưng làm sao mà tôi lại có thể rung động với một người này trong khi trái tim tôi lại thuộc về một người khác? Điều đó thật chẳng có nghĩa lý gì. Lý do duy nhất khiến tôi mời David đi ngay từ đầu là để cho Catherine được vui lòng. Và có thể là để làm cho Jack phải ghen lên. Ý tôi là, tôi hoàn toàn và không bao giờ thay đổi tình yêu của mình dành cho bạn trai của chị gái mình, người mà một ngày nào đó sẽ nhận ra tôi, chứ không phải là Lucy, mới chính là cô gái của anh ấy.

Thế còn sự rung động này thì sao nhỉ?

Cứ nghĩ là nếu tôi phớt lờ nó, có lẽ nó cũng sẽ biến mất thôi, thế là tôi định làm thế. Và bạn biết không, tôi cho là nó hiệu nghiệm được một lúc. Không phải là chúng tôi không vui vẻ với nhau, hay gì gì đó. Tiệm Jake, nơi chúng tôi đến ăn tối, là nơi tôi hoàn toàn thấy thoải mái ... một quán rượu chui ở Foggy Bottom, với mấy cái bàn san sát nhau và ánh đèn tù mù. Không ai ở đó chú ý đến chuyện tôi là cô gái đã cứu mạng ngài tổng thống và David là con của ông ấy. Thực ra, tôi không nghĩ là có ai đó

nhìn chúng tôi cả, trừ người phục vụ, và tất nhiên là John cùng những nhân viên an ninh khác, đang ngồi ở một bàn khác khá gần với chúng tôi.

Và dù cho tôi có lo lắng nghĩ xem mình sẽ nói gì, thì hóa ra tôi không cần phải dựa dẫm vào mấy cái quy tắc gì đó của Lucy nữa. David bắt đầu kể cho tôi nghe những câu chuyện cười về những thứ điên khùng mà những người từng đặt chân vào Nhà Trắng đã để lại – như những vật để cất giữ mấy thứ linh tinh, hay có lần là một cái quần nhung nữa – và sau đó, cuộc trò chuyện cứ thế mà trôi qua.

Và khi những chiếc hamburger được mang đến, chúng hơi cháy xém ở bên ngoài, đúng theo cái cách mà tôi ưa thích, và không ai đặt rau tươi lên cả, như cà chua hay hành hay rau cải, hay bất kì chỗ nào gần chúng. Lớp bánh ngoài giòn tan chứ không hề nhão và có vị béo ngậy như mùi khoai tây.

Rồi David kể tôi nghe câu chuyện khi anh ấy còn bé và bố mẹ yêu cầu anh ấy phải dọn bàn ăn, để làm trò đùa, anh ấy đã đặt một miếng thịt lợn quá khổ cũng với con dao lẽ ra dùng để ăn món rau trộn cạnh bên.

Và cứ mỗi lần như thế, anh ấy nói, bố mẹ anh ấy chỉ cười thật to, dù cho anh ấy gần như tối nào cũng đã làm như thế.

Được truyền cảm hứng, tôi kể cho anh ấy nghe về hồi ở Morroco, tôi đã cố xả thể tín dụng của bố mình trong toalet. Tôi chưa bao giờ kể cho ai nghe chuyện này trước đây cả, trừ Catherine. Nó không hấp dẫn như chuyện về miếng thịt lợn khổng lồ và con dao quá nhỏ, nhưng đó là những gì tôi có.

Rồi David kể cho tôi nghe anh ấy đã phần nộ như thế nào khi phải bỏ lại những người bạn cũ để đến D.C, và ghét Horizon như thế nào, nơi mà ai ai cũng cạnh tranh nhau quá mức và tất cả đều chỉ dồn cho khoa học chứ không phải là nghệ thuật, và những người thích vẽ, như anh ấy, thì bị coi thường. Tôi biết quá rõ điều anh ấy vừa nói, vì ở trường dự bị Adams, tất cả đều chỉ dành cho vận động viên.

Thế rồi tôi lại kể cho anh ấy nghe vì sao tôi lại phải đi học lớp nghe nói, và mọi người nghĩ thế nào khi tôi học lớp Giáo dục Đặc biệt. Và rồi vì lý do nào đó, tôi lại nói về những bức tranh vẽ những người nổi tiếng, và vì chúng mà tôi lại bị C – môn tiếng Đức cùng một khóa học bắt buộc ở lớp của Susan Boone.

Một lúc nào đó trong cuộc trò chuyện, đầu gối của David tình cờ chạm vào đầu gối của tôi dưới bàn. Anh ấy xin lỗi và nhích chân ra. Rồi, khoảng năm phút sau, nó lại xảy ra.

Lần này anh ấy không nhích ra chỗ khác. Hay xin lỗi nữa. Tôi không biết phải làm gì. Lucy không hề đề cập đến chuyện này trong danh sách những thứ có thể xảy ra.

Nhưng tôi để ý thấy sự rung động kia bắt đầu quay lại. Như thế, hoàn toàn bất ngờ, tôi nhận thức được rằng David là một chàng trai. Ý tôi là, tất nhiên tôi luôn luôn biết rằng anh ấy là một chàng trai, và còn là một chàng trai bảnh bao nữa. Nhưng khi đầu gối của anh ấy chạm vào đầu gối của tôi dưới bàn theo cách ấy – và cứ dừng ở đây – thì bằng cách nào đó tôi trở nên thật sự, thật sự ý thức rằng David là một chàng trai.

Và bất ngờ tôi thấy thẹn thù và không thể nghĩ ra điều gì để nói nữa – chuyện này thật lạ vì cách đây hai phút tôi chẳng hề gặp khó khăn gì trong chuyện ấy cả. Tôi cũng không thể nhìn vào mắt anh ấy. Tôi không biết tại sao, nhưng có vẻ như vì chúng quá xanh, hay vì một điều gì đó. Cộng thêm việc tôi bất ngờ cảm thấy nóng trong người, dù rằng bên trong nhà hàng này không khí hoàn toàn dễ chịu.

Tôi không thể hình dung ra được chuyện gì đang xảy đến với mình. Nhưng tôi biết chúng không hề xảy ra trước khi đầu gối anh ấy chạm vào đầu gối của tôi. Nên tôi di chuyển một chút trên ghế của mình, nghĩ rằng nếu như tôi có phá vỡ mối liên hệ này, thì mọi thứ cũng sẽ khá hơn.

Và chuyện thật là, nhưng tôi đoán là không hẳn, vì David nhìn tôi – không hề có một nụ cười bí ẩn nào trên gương mặt cả - nói :” Em ổn chứ?”

“ Vâng”, tôi nói, với một giọng the thé hơn bình thường :”Sao thế?”

“Anh không biết”, anh ấy nói, đôi mắt màu xanh đang nhìn gương mặt tôi dò xét khiến tôi cảm nhận được một sự cảnh giác nào đấy:”Em trông có vẻ...e thẹn”.

Đó là lúc tôi nghĩ ra được cái sáng kiến nhìn đồng hồ của mình và nói :”Ôi Chúa ơi, anh có để ý thời gian không? Chúng ta nên đi ngay nếu muốn đến buổi tiệc”.

Tôi có cảm giác rằng David chắc sẽ vui hơn nếu có thể bỏ phút đi cái bữa tiệc ấy. Nhưng không phải tôi. Tôi muốn đến đó, và đến đó thật nhanh. Vì ở bữa tiệc tôi sẽ thoát khỏi sự rung động một cách an toàn.

Vì ở bữa tiệc sẽ có Jack.

Chương 18

“ Ôi chúa ơi, cậu đã đến !”

Đó là những gì Kris đã nói khi mở cửa và nhìn thấy tôi cùng David đứng trước mái vòm nhà cô ta. Thực ra Kris không nói những điều đó. Cô ta thét lên những điều đó.

Tất nhiên lẽ ra tôi nên biết. Tôi lẽ ra nên biết là cô ta – và tất cả mọi người – sẽ phản ứng như thế nào mà.

Khi chúng tôi đang trên đường đến đây, ngồi trong xe, David hỏi : “ Bữa tiệc này là của ai thế?” và tôi cố giải thích, nhưng tôi đoán là mình đã không làm chuyện đó thật tốt – gần như chỉ vì rung động, mà thật không may là nó chưa hề biến mất – vì anh ấy đã tiếp lời : “ Để xem anh có thể đoán ngay không nhé. Đây là tiệc của một người mà em không thích , ở đó sẽ có rất nhiều người mà em không biết và chúng ta sẽ ... tại sao?”

Nhưng khi tôi giải thích rằng tôi phải đến đó vì tôi đã hứa với cô bạn tốt nhất của mình, Catherine, thế nào, anh ấy chỉ nhún vai và nói: “ Được thôi” .

Và dù cho anh ấy không hề tỏ ra một dấu hiệu nào dù là nhỏ nhất cho thấy rằng anh ấy ý thức được từng người trong nhà Kris như nín lặng khi chúng tôi bước vào, và rồi bắt đầu thì thầm như điên, nhưng thực sự là anh ấy biết điều đó. Tôi tin là anh ấy biết. Và cũng không phải vì sự rung động kia. Không, tôi biết vì nụ cười ấy lại bắt đầu hé nở trên môi anh ấy...như thể anh ấy đang cố không cười thật to lên. Tôi nghĩ anh ấy đang cố không cười vào mặt những đứa trẻ con ở trường Adams, những đứa trẻ không thể nào thôi nhìn chăm chăm anh ấy.

Ít nhất thì anh ấy có thể cười vì chuyện này. Điều duy nhất tôi có khả năng làm là đỏ mặt tía tai cả lên, càng lúc càng không cưỡng lại được. Điều khiến tôi không thể nghĩ ra được là tại sao. Ý tôi là, đó không phải là vì tôi thích anh ấy, hay bất cứ chuyện gì khác. Chỉ hơn một người bạn một chút thôi.

“ Chào, em là Kris”, Kris nói, chìa tay ra trước mặt David. Kris đang mặc một chiếc váy ngắn bằng vải bông chéo. Như thể ngoài trời không phải là ba mươi độ vậy.

“Chào”, David nói, bắt tay cô gái hằng ngày vẫn khiến cuộc sống của tôi và rất nhiều người khác trở thành địa ngục trần gian: “Anh là David”.

“Chào David”, Kris nói. “Em không biết phải cảm ơn thế nào vì anh đã đến đây. Thật là vinh hạnh khi được gặp anh. Bố của anh đang điều hành đất nước này thật tuyệt vời. em còn quá nhỏ để bỏ phiếu bầu, anh biết mà, trong cuộc bầu cử, nhưng em muốn anh biết rằng em sẵn sàng phát tờ bướm vận động tranh cử cho ông ấy”.

“Cảm ơn”, David đáp, vẫn đang mỉm cười, chỉ có vẻ như bắt đầu muốn rút tay anh ấy lại: “Em thật tử tế”.

“Sam và em là những người bạn tốt nhất của nhau”, Kris nói, vẫn đang lắc mấy ngón tay lên xuống: “Cậu ấy có nói cho anh nghe chưa nhỉ? Thực ra là từ khi còn học mẫu giáo cơ”.

Tôi không thể nào tin được lời nói dối trắng trợn ấy của cô ta. Tôi lẽ ra đã nói gì đó, nhưng tôi chẳng có cơ hội nào cả, vì ngay lúc đó Catherine vừa chạy đến.

“Ôi Chúa ơi, rất vui được gặp cậu”, Cath thì thầm vào tai tôi sau màn giới thiệu diễn ra: “Cậu không hiểu đâu. Paul và tớ đứng đó này giờ. Chẳng ai chịu nói chuyện với bọn tớ cả. Không ai hết! Tớ thực sự rất bối rối! Chắc anh ấy sẽ nghĩ tớ là một kẻ bị bệnh phong phải cách li với thế giới này mất!”

Tôi liếc nhìn Paul. anh ta không có vẻ gì đang nghĩ những điều ấy cả. Anh ấy đang nhìn Catherine một cách âu yếm, trông Cath rất đáng yêu trong chiếc quần bò đen và áo lụa mượn của Lucy.

Tôi quay lại với David - cuối cùng cũng lấy lại được tay của mình từ tay của Kris – và hỏi: “Uống Coca nhé, hay gì đó?”

“Gì cơ?” anh ấy hỏi, không thể nào nghe thấy tiếng tôi vì tiếng nhạc quá to, mà cần phải nói đó là nhạc ska rồi.

“Coca?” tôi hỏi.

“Tất nhiên rồi”, anh ấy hét lại: “Anh sẽ đi lấy”.

“Không”, tôi nói. “Em mời anh.Em sẽ đi lấy”.Tôi nhìn qua vai của John, người đang lách người qua chỗ tường đằng kia và đang cố chen vào. “Em sẽ lấy một phần cho John nữa.Anh đứng đây nhé , nếu không chúng ta sẽ lạc nhau đấy”.

Rồi tôi cố gắng chen qua đám đông theo hướng mà tôi nghĩ là sẽ có thức uống ở đó.Tôi phải thừa nhận là tôi thấy nhẹ nhõm khi thoát khỏi sự có mặt của David ở đây.Chuyện này quá kì lạ, chuyện đang xảy ra giữa tôi và anh ấy.Tôi không biết nó là gì, một cách chính xác, nhưng tôi biết một điều:

Tôi không thích chuyện này.

Khi tôi qua được đám đông đang cười đùa và vây lấy nhau, tôi tự nghĩ” Đây là cái mà tôi đã đánh mất khi một phần tử không phổ biến của xã hội đó sao? Những căn nhà vỡ òa trong tiếng ồn bất tận, những con người đáng ghét và nhạc cứ như búa bổ vào đầu mà chẳng ai có thể hiểu được lời bài hát cả? Thẳng thừng mà nói, tôi thích ở nhà xem Nick và Nite và ăn bánh spumoni hơn.

Nhưng tôi đoán là chỉ có tôi mới nghĩ vậy .

Khi tôi đến được chỗ mà tôi cho là có thức uống , tất cả những gì tôi nhìn thấy là một cái thùng to.Một cái thùng to đùng! Tốt đấy, Kris.Co ta biết rõ là David sẽ đến và mang theo cả nhân viên an ninh.Ừm, cô ta sẽ không chèn chén say sưa hay gì gì đó.

Và bạn biết gì không? Tôi không thể nói là tôi thấy tội cho cô ấy.

Sôđa, ai đó nói cho tôi biết, nằm trong một tủ lạnh trong phòng ngoài nhà bếp.Thế là tôi lại lao vào đám đông chết tiệt ấy, cho tới khi tới được căn phòng kia.

Và bạn biết không, chị tôi cùng Jack đang làm gì đó ở bên trong.

Lucy ré lên: “Em đây rồi!”. “Mọi chuyện thế nào? David đâu?”.

“Ngoài kia”, tôi nói: “ Em đang đi lấy sôđa cho cả hai”.

“Ngu ngốc”, Lucy thốt lên : “ Lẽ ra anh ta phải lấy sôđa cho em chứ.Chú ơi.Đứng đây một phút nhé.Chị muốn gọi bọn kia lại”.

“Luce”, tôi gọi với: “Thôi đi.Không phải tối nay”.

“Ồ, em đừng có phá bĩnh như vậy chứ”, Lucy nói: “Cứ ở đây với Jack, chị sẽ quay lại ngay.Có vài người đang khao khát được gặp con trai của ngài tổng thống thực ngoài đời...”

Và trước khi tôi có thể nói thêm một lời nào, chị ấy đã biến mất, để tôi lại một mình với Jack.

Người đang trầm ngâm nhìn tôi qua chiếc cốc nhựa anh ấy vừa nốc cạn.

“Thế”, anh ấy mở lời: “Mọi chuyện thế nào?”

“Tốt”, tôi đáp: “Tốt không tin được.Thứ năm,

Susan Boone, bà ấy bắt cả lớp vẽ một tảng thịt lớn, và điều đó thật thú vị vì em chưa bao giờ thực sự nhìn một miếng thịt trước đây cả, anh hiểu chứ? Ý em là, có rất nhiều thứ diễn ra quanh thịt”

“Thật tuyệt”, Jack nói, rõ ràng không nhận ra là anh ấy đang ngắt lời tôi, dù rằng nhạc không đến nổi lớn như trong phòng giặt là: “Em nhận được bức vẽ của anh chưa?”

Tôi nhìn anh ấy, không hiểu gì cả: “Bức vẽ nào?”

“Bài dự thi của anh”, anh ấy nói. “Trong cuộc thi Từ cửa sổ của tôi”.

“Ồ”, tôi nói: “ Không, Em không biết nữa.Em chắc là họ đã có nó rồi.Có điều em chưa nhìn thấy thôi.Em chưa nhìn thấy bất kì một bức vẽ nào cả”.

“À, rồi em sẽ thích nó thôi”, Jack nói: “Nó làm anh mất 3 ngày đấy.Đó là tác phẩm tuyệt vời nhất của anh từ trước đến giờ”.

Rồi Jack bắt đầu miêu tả bức tranh cho tôi đến từng chi tiết.anh ấy vẫn còn tiếp tục nói về nó vài phút sau khi David xuất hiện ngay cửa.

Tôi sáng mắt lên khi nhìn thấy anh ấy.Tôi không thể cưỡng lại được.Dù rằng vật thể mà tôi yêu thương đang đứng ngay bên cạnh tôi, tôi vẫn thấy vui khi nhìn thấy David.Tôi tự nói với chính mình rằng chỉ vì câu chuyện về bộ dao ăn rau trộn quá thú vị mà thôi.Nó chẳng liên quan gì đến chuyện rung động cả.Không hề.

“Này”, David gọi với một nụ cười mà bây giờ tôi nhận ra đó gần như là thương hiệu, riêng của anh ấy: “Anh thắc mắc không biết em đã biến đi đâu mất”.

“David”, tôi nói : “đây là bạn trai của chị Lucy, Jack.Jack, đây là David”.

David và Jack bắt tay nhau.Tôi thấy là, thực sự, khi đứng gần nhau, trông họ rất giống nhau.Cả hai đều cao 1m8, vì tóc của Jack thì ngang vai, trong khi tóc của David chỉ vừa chạm cổ áo.Và tất nhiên, Jack có đôi bông tai hình chữ thập, trong khi cả hai tai của David đều không hề có lỗ.Và tất nhiên.Jack đang mặc quần áo dạ tiệc, quần áo dạ chiến của quân đội voái một cái áo khoác che bụi dài màu đen, trong khi David ăn mặc khá là bảo thủ.

Rốt cuộc thì họ cũng không giống nhau nhiều lắm.

“David học cùng lớp vẽ với em”, tôi nói để phá tan sự im lặng đáng sợ sau cái bắt tay ban đầu.

Jack bóp cái tách nhựa và nói : “À, là cái lớp chỉ biết tuân theo mệnh lệnh đó sao?”

David trông có vẻ bối rối.Và cũng chẳng có gì ngạc nhiên., Jack là một người rất lạ đời mà ai đó cần phải làm quen dần mới hiểu được.

Tôi nói một cách vội vã, “Không, Jack, hóa ra không phải như vậy.Em đã hoàn toàn sai về Susan Boone .Cô ấy chỉ muốn em học cách vẽ cái em nhìn thấy trước khi em phá luật, anh biết mà, và đi theo phong cách riêng của mình.Anh thấy đó, mình phải học xem luật là gì trước khi phá vỡ chúng”.

Jack, nhìn tôi trừng trừng, thốt lên: “ Cái gì?”.

“Không, thực sự là thế”, tôi nói, nhận ra là anh ấy không hiểu những gì tôi đang nói.

“ Anh có biết Picasso? Daivd nói với em rằng Picasso đã học vẽ hàng năm trời để vẽ bất cứ cái gì ông ấy nhìn thấy.Cho tới khi ông ấy hoàn toàn thông thạo khả năng đó mới bắt đầu thử nghiệm với những màu sắc và hình dáng”.

Chỉ có Jack, thay vì nhận ra đó là một sự thật thú vị đến bất ngờ, giống như tôi, lại tỏ ra khinh bỉ.

“Sam”, anh ấy thốt lên: “Anh không thể tin được rằng em, trong số tất cả mọi người, lại nghe theo trò lừa bịp đội lốt giáo dục ấy”.

“Xin lỗi?” David trông có vẻ đang điên tiết lên.

Jack nhướn cả cặp chân mày lên: “Ừ, tôi không nghĩ là tôi đang nói chuyện với anh đâu, Đệ nhất công tử ạ”.

“Jack”, tôi nói, có hơi sốc.Jack là một người mang đầy chất nghệ sĩ, và có khả năng sáng tạo không ngừng (như tôi biết quá rõ). Nhưng không có lý do gì để gọi tên người ta như thế cả: “ Có chuyện gì với anh thế?”

“Có chuyện gì với anh?” Jack cười to, nhưng không có vẻ như anh ấy đang hài hước: “Đó không phải là vấn đề.Vấn đề là gì, chuyện gì đang xảy ra với em thế? Em đã từng nghĩ cho chính mình, Sam ạ.Nhưng bây giờ, bất ngờ em lại sùng bái việc “ vẽ cái ta nhìn thấy” như thế nó được chúa trời ban xuống trên một cái bàn đá cho em vậy.Chuyện gì đã xảy ra với cái quyền được hoài nghi? Chuyện gì đã xảy ra với việc mình tự quyết định về quy trình sáng tạo và những chức năng của nó?”

“Jack”, tôi nói, tôi không thể tin vào những gì mình đang nghe thấy. Jack luôn nói rằng các nghệ sĩ phải cởi mở với mọi thứ, để họ có thể ngâm mình trong tri thức như một miếng bọt biển. Thế nhưng ngay lúc này đây Jack chắc chắn không cư xử như miếng bọt biển ấy. “Em thực sự đã tự quyết định. Em”

“Này, các anh”. Lucy bất ngờ xuất hiện cùng một đám cổ động viên, mỗi người đều đeo một bông cổ vũ và Lycra là người领跑 theo sau chị ấy: “Ôi, chào, David, em có vài người bạn muốn gặp”.

Nhưng tôi vẫn đang cố làm cho Jack hiểu ra.

“Em đã tra cứu thử rồi, Jack”, tôi nói: “David nói đúng. Picasso là một nghệ sĩ bậc thầy về kỹ thuật trước khi ông ấy thử nghiệm với đường nét và”.

“David”, Jack nói, đảo mắt không ngừng: “À, vâng, tôi chắc là chàng David này biết tất cả về nghệ thuật, Vì tôi chắc rằng anh ta đã từng có những bức tranh được triển lãm trước đây”.

Lucy nhìn Jack rồi đến David và sau cùng là tôi, như thể cố gắng hình dung xem chuyện gì đang xảy ra. Khi chị ấy lên tiếng, câu nói ấy dành cho Jack. “Như anh đó sao?” chị ấy chất vấn, voái một chân mày hếch lên

Lucy thực sự là cô bạn gái không biết cách ủng hộ nhất từ trước đến giờ tôi từng thấy.

“Đúng”, Jack nói: “Thực tế là, anh đã từng có tranh được triển lãm”

“Trong cửa hàng chứ gì”, Lucy nói toẹt ra.

Jack thậm chí còn không thèm để ý đến Lucy. Anh ấy đang nhìn tôi. Tôi có thể cảm nhận được đôi mắt xanh nhợt nhạt của anh ấy đang hướng về phía tôi.

“Theo anh, Sam”, anh ấy nói: “không phải tay em bị gãy vào cái ngày em cứu bố của gã này, mà là bộ não của em đấy”.

“Được rồi”, David nói. Bây giờ thì không có dấu vết nào của nụ cười bí ẩn kia nữa: “Nhìn này, anh kia, tôi không biết vấn đề của anh là gì, nhưng.”

“Vấn đề của tôi?” Jack chỏ một ngón về mình: “Tôi không phải là kẻ sẵn sàng để cho cái tôi của mình bị hủy hoại bởi một.”

“Được rồi”, Lucy nói với giọng , chán nản, hết nhìn Jack rồi lại nhìn David và đặt cả hai tay lên chiếc áo khoác dài màu đen của Jack:

“Thế đấy. Ra ngoài đi, Jack”.

Jack nhìn chị ấy như thể lần đầu gặp gỡ. “Nhưng...” anh ấy nói: “Luce, gã này bắt đầu trước”.

“Em biết”, Lucy nói, đẩy Jack giật lùi về phía cánh cửa dẫn ra sau:

“Em biết là anh ta. Chúng ta hãy ra ngoài và hít thở không khí nhé. anh đã uống mấy cốc bia rồi?”;

Thế rồi họ biến mất, để tôi và David ở lại một mình. Cùng với đám cổ vũ của Lucy.

David nhìn tôi và nói: “Chuyện gì xảy ra với anh ta thế?”

Vẫn còn nhìn theo Jack – đang múa máy loạn xạ với Lucy khi giải thích câu chuyện của mình – tôi rên rỉ: “Anh ấy không tệ vậy đâu. Chỉ là, anh ấy có tâm hồn của một nghệ sĩ”.

“Ừ”, David nói: “Và có suy nghĩ của một con đười ươi”.

Tôi liếc nhìn David một cái sắc lẻm, Anh ấy đang nói về người bạn tinh thần của tôi thế sao.

“Jack Ryder”, tôi nói: “thực ra rất có tài. Bên cạnh đó thì anh ấy là một kẻ nổi loạn. Một người cấp tiến. Những bức tranh của Jack không chỉ phản ánh nỗi khổ của thanh niên thành thị ngày nay. Chúng còn là một lời phát biểu đầy mạnh mẽ về sự lãnh đạm và thiếu thái độ đạo đức đúng đắn của thế hệ chúng ta”,

Cái nhìn David trao cho tôi thật lạ.Nó gồm một nửa của sự mất lòng tin và một nửa của sự bối rối.

“Gi cơ” anh ấy hỏi: “Em thích gã đó hay sao hả Sam?”

Những người bạn của Lucy, đang lắng nghe – và quan sát chúng tôi – một cách chăm chú rồi cười khúc khích.Tôi có thể cảm nhận được màu sắc đang thi nhau kéo đến trên má mình.Bây giờ tôi còn thấy nóng nực hơn cả khi tôi ở trong nhà hàng.

Nhưng thật lạ.Tôi không thể phân biệt được tôi đang nóng bừng mặt lên là vì câu hỏi của David hay vì cái cách mà anh ta nhìn tôi.Thật đấy.Đó không phải là lần đầu tiên trong buổi tối hôm ấy tôi gặp rắc rối khi bắt gặp ánh nhìn của đôi mắt màu xanh của anh.Có cái gì đó về đôi mắt ấy...tôi không biết nữa...đang khiến tôi thực sự khó chịu.

Tất nhiên tôi không thể nói cho anh biết sự thật.Càng không thể khi cả đội cổ vũ trường Adams đang đứng đó, trâng tráo nhìn chúng tôi.Tôi không muốn cả trường này biết rằng tôi yêu bạn trai của chị gái mình.

Nên tôi nói: “Anh ấy là bạn trai của Lucy, không phải của em”.

“Anh không hỏi em đó là bạn trai của ai”, David nói và tôi nhận ra bằng trai tim đang chùng xuống rằng anh ấy sẽ không để chuyện này qua đi dễ dàng như những chuyện trước đó: “Anh hỏi là em có thích anh ta hay không”.

Tôi không hề muốn, nhưng dường như tôi không thể cưỡng lại được.Có cái gì đó khiến tôi mạnh dạn nhìn thẳng vào mắt anh ấy.

Và trong một phút, như thể tôi đang nhìn vào một chàng trai mà tôi chưa hề gặp bao giờ.Anh ấy không giống như con trai của ngài tổng thống, mà giống như một chàng trai hài hước đáng yêu vô tình học cùng lớp vẽ với tôi, thích cùng một loại nhạc như tôi yêu thích và cả đôi ủng của tôi nữa.Dường như tôi đang nhìn David – một David thực thụ - chỉ mới lần đầu tiên.

Tôi đã mở miệng định nói điều gì đó – tôi không biết là gì , cái gì rất khập khiễng, tôi chắc thế, tôi thực sự sợ hãi về tất cả mọi chuyện, nhất là chuyện hai bàn tay của tôi bất ngờ ướt đầm mồ hôi như thế nào, và trái tim tôi đang đập một cách khổ sở - nhưng tôi không có cơ hội để nói.Đó là vì có ai từ sau đội cổ vũ gọi với tới: “Họ kìa!” và Kris Parks ập tới chỗ chúng tôi cùng với khoảng sáu mươi người thành một đám

lỗi nhỏ, mà tất cả họ, cô ta nói, đều khao khát được gặp con trai ngài tổng thống biết nhường nào.

Và David, chính xác như cái cách con trai của một chính trị gia nên làm , tiến bắt tay họ, không hề liếc nhìn tôi lấy một cái.

Chương 19

“Đó không phải là lỗi của cậu” Cath nói khi đang trèo lên giường ngủ trong phòng tôi: “Cậu không thể cưỡng lại được chuyện cậu yêu Jack”.

Tôi cuộn tròn người trên giường, con Manet đang ngáy khò khò bên cạnh.

“Cậu gặp Jack trước mà”, Cath nói qua màn đêm đang bao phủ chúng tôi : “David nghĩ gì nhỉ? Chẳng lẽ cậu phải chờ đợi và không được yêu bất kỳ ai cho tới khi anh ta cưới con ngựa trắng của mình đến à? Ý tớ là, cậu không giống như Cinderella, hay đại loại thế”

“Tớ nghĩ”, tôi nói, nhìn lên trần nhà: “David cho là nếu tớ mời anh ấy đi dự tiệc thì có khả năng là tớ thích anh ấy, chứ không phải là một gã khác”.

“À, anh ta thật là lỗi thời”, Cath nói một cách chắc chắn. Vì bây giờ thì Catherine đã có được cuộc hẹn hò đầu tiên, và nó hóa ra lại rất thành công – Paul đã hôn và chúc cậu ấy ngủ ngon ngay trước mái vòm nhà tôi; vào môi, cậu ấy cho tôi biết một cách tự hào sau đó – nên Cath nghĩ mình là một chuyên gia tình yêu. Chỉ phân vân ở chỗ sợ rằng bố mẹ sẽ phát hiện ra sự thật. Không phải là về Paul, tôi nghĩ, mà về cái quần gin đen và bữa tiệc.

“Tôi muốn nói rằng cậu là một cô gái quyến rũ và đầy sức sống”, Cath nói tiếp: “Người ta không thể trông đợi cậu chỉ bám theo một chàng trai. Cậu phải biết giá trị của mình chứ. Thật là sỉ nhục khi ở tuổi mười lăm cậu chỉ yên phận với một chàng trai”.

“Ừ”, tôi nói với một chàng cười ngẩn ngui: “Đặc biệt là với người đang yêu chị gái mình”.

“Jack chỉ nghĩ là anh ấy yêu Lucy thôi”, Catherine khẳng định: “Chúng ta đều biết chuyện này mà. Chuyện xảy ra đêm nay chỉ là mình chứng rằng cuối cùng thì anh ấy cũng nhận thức được tình yêu thương sâu sắc và vĩnh cửu anh ấy dành cho cậu. Nếu không phải vì việc cậu cặp kè với một chàng trai khác dẫn anh ấy đến 1 cơn ghen tuông cuồng nộ thì tại sao anh ấy lại tỏ ra cau có với David thế chứ?”

Tôi nói: “Tớ chỉ nghĩ là anh ấy đã uống quá nhiều bia”

“Không đúng”, Cath nói: “Đó có thể là một phần nguyên nhân, nhưng anh ấy hoàn toàn hoảng sợ. Hoảng sợ vì anh ấy nhận ra được niềm hạnh phúc của cậu với một người khác”.

Tôi lăn người chạm phải con Manet, nhưng nó vẫn cứ ngủ ngon – và nhìn vào cái đáng lờ mờ của Cath trong bóng tối của căn phòng

“Cậu có đọc *Cosmo* của Lucy nữa không?” tôi hỏi.

Catherine nói, nghe có vẻ tội lỗi: “À, có. Chị ấy để quên 1 quyển trong phòng tắm”.

Tôi lại lăn ngược lại để nhìn trần nhà. Thật khó nói tôi nghĩ gì về tất cả những chuyện đã xảy ra vào tối hôm đó với Cath, người duy nhất mà tôi có thể trò chuyện một cách an toàn với những lời khuyên cô ấy cóp nhặt từ Nhà tiên tri Bedside.

“Thế anh ấy có hôn và chúc cậu ngủ ngon không?”, Cath hỏi một cách e dè. “David ấy?”

Tôi khịt mũi. Ừ, David chắc là muốn hôn tôi sau tất cả những chuyện với Jack và cái đám cổ vũ trường Adams lắm đấy. Thực sự là, anh ấy gần như chẳng hề nói chuyện với tôi trong suốt thời gian còn lại của tối hôm ấy. Thay vào đó, anh ấy đi lòng vòng để làm quen với khoảng phân nửa dân số của trường tôi. Rõ ràng là không phải với bản chất của một người nhút nhát, David không hề bận tâm chuyện anh ấy là trung tâm của sự chú ý. Thật sự, anh ấy trông như đang rất vui vẻ vì Kris Parks và mấy đứa bạn chí thân tâng đỡ từng lời của anh ấy, cười như những con linh cẩu mỗi khi anh ấy pha trò.

Mãi cho đến gần bảy rưỡi – Theresa đã cho chúng tôi một lệnh giới nghiêm đến mười hai giờ - David mới nhìn quanh để tìm tôi. Tôi đang ngồi một mình ở góc phòng, lật xem mấy trang tạp chí *Giữ nhà cửa gọn gàng* của mẹ Kris (ai bảo là tôi không biết cách tự vui với chính mình?) và cố phớt lờ những người cứ thay nhau tiến đến chỗ tôi và hỏi xin tôi một bức ảnh (hay, khác đi một chút, xin ký tên vào phần băng bột trên tay tôi).

“Về chưa?” David hỏi. Tôi trả lời là tôi đã sẵn sàng. Tôi đến nói với Catherine rằng chúng tôi sắp về, rồi tìm Kris – tôi để ý là không cần phải nhìn quá xa, cô ta bám theo David đến từng bước chân – nói lời cảm ơn và tạm biệt. Rồi David, John và tôi hướng ra xe.

Khu Cleveland Park không xa Chevy Chase, nơi Kris sống là mấy, nhưng tôi thề, lần về nhà ấy là chuyến đi dài nhất trong đời tôi. Không ai nói một lời. Không nói một lời! Cảm ơn Chúa vì Gwen, đang hát bằng cả trái tim trên đài phát thanh.

Tôi nhận thấy rằng lần đầu tiên từ trước đến nay, giọng của Gwen Stefani không hề làm cho tôi cảm thấy khó hơn. Điều tệ hại nhất là, tôi thậm chí còn không biết tôi thấy tệ hại đến thế vì cái gì nữa. Ý tôi là, được rồi, David biết là tôi thích Jack. Chuyện lớn đấy. Có luật nào của liên bang ngăn cấm các cô gái thích bạn trai của chị gái mình chứ? Tôi không nghĩ thế đâu.

Tuy nhiên, trước khi chúng tôi đến nhà, sự im lặng trong chiếc xe (trừ tiếng của Gwen) càng trĩu nặng. Tôi quay sang David – Chúa biết là tôi không mong anh ấy dẫn tôi đến cửa hay một điều gì khác – và nói: “Cảm ơn anh vì đã đi cùng em”

Thật bất ngờ, anh ấy mở cửa xe và nói: “Anh sẽ đưa em vào”.

Tôi không thể nói một cách chính xác là mình có thấy run lên hay không nữa. Vì tôi có cảm giác là anh ấy sẽ để tôi phải nói điều ấy.

Và, được nửa đường lên cầu thang để đến cái mái vòm, anh ấy làm thế thật.

“Em biết không”, anh ấy nói: “em thực sự biến anh thành thằng khờ đấy, Sam ạ”

Tôi liếc nhìn anh ấy, tự hỏi chuyện gì sẽ diễn ra tiếp theo, và biết là mình sẽ không thích nó: “Em đã làm thế sao? Bằng cách nào chứ?”

“Anh nghĩ em khác cơ”, anh ấy nói: “Em biết không, với những đôi ủng và những thứ màu đen và tất cả. Anh nghĩ em rất...Anh không biết nữa. Một con người chân thật. Anh không biết là em làm tất cả những việc ấy chỉ để có được một chàng trai”.

Tôi dừng lại giữa những bậc thang và nhìn anh ấy chăm chăm, một cách khổ sở, vì ánh đèn đang chiếu sáng, và nó đang cháy rực trong mắt tôi: “Ý anh là sao?”

“Không phải thế sao?” David hỏi: “Đó không phải là lý do em mời anh đi dự tiệc sao chứ? Chẳng phải là để giúp bạn em cảm thấy được chào đón ở nơi ấy gì cả. Em đang dùng anh để khiến gã Jack kia phải ghen tuông”

“Em không như thế!” tôi khóc, hy vọng anh ấy bị ánh đèn làm cho mờ mắt đi. Như thế anh ấy sẽ không thấy đôi má của tôi đang đỏ lên như có lửa, tôi đang rất bối rối: “David, chuyện ấy...ý em là, chuyện ấy thật buồn cười”.

“Thật sao? Anh không nghĩ thế”

Chúng tôi lên đến cửa. David đứng nhìn tôi, còn tôi thì không thể nào đọc được những biểu hiện của anh ấy...không phải vì ánh đèn làm cho tôi bị mù đi, mà vì anh ấy thực sự không hề có chút biểu cảm nào cả - không có chút biểu cảm nào trên gương mặt.

“Thật là tẻ”, anh ấy nói: “Anh đã thực sự nghĩ rằng em không giống với bất kì cô gái nào khác mà anh từng biết”

Và với một lời chúc ngủ ngon lịch sự - thế đấy, chỉ “Chúc ngủ ngon” – anh ấy quay ra xe. Thậm chí không hề nhìn lại. Không một lần.

Tôi cho là mình không thể đổ lỗi cho anh ấy được. Bất chấp Cath đã khẳng định rằng các chàng trai nên biết những cô gái ở tuổi chúng tôi đang “thể hiện mình trên sân chơi” (nghe có vẻ khá buồn cười vì nó xuất phát từ Cath, Quý cô Tớ-Vừa-Mới-Hẹn-Hò-Với-Một-Chàng-Trai-Lần-Đầu-Tiên-Trong-Đời-Tối-Nay), tôi tưởng tượng chắc phải rất khó chịu nếu phát hiện ra rằng người mời bạn đi chơi thực ra lại thích một người khác – và lẽ ra thích đi với người ấy hơn.

Tôi không biết nữa. Tôi đoán là tôi có thể hiểu vì sao David lại chọc tức tôi.

Nhưng thôi đi nào. Tôi mời anh ấy đi dự tiệc, chứ đâu phải là cưới tôi, hay lý do nào khác. Nó chỉ là một *bữa tiệc* thôi mà. Làm gì to chuyện vậy chứ?

Còn chuyện anh ấy đã sai vì nghĩ rằng tôi khác với những cô gái khác anh ấy từng biết là gì nhỉ? Anh ấy đã biết bao nhiêu cô gái đã cứu sống cha mình gần đây? Ừ, không nhiều lắm, tôi sẵn sàng đánh cược điều đó.

Thế nhưng, buổi tối ấy không hoàn toàn là thứ bỏ đi. Một vài người nổi tiếng bắt đầu nhìn Catherine khác đi, vì mọi người ở bữa tiệc rất cuộc cũng bắt đầu nói chuyện với Cath. Cậu ấy đứng đó tươi cười, Paul cạnh bên, và tất cả những cô gái đình đám trong trường đều nhận ra Cath. Một vài người thậm chí còn mời Cath đi dự những bữa tiệc khác, vào tuần tiếp theo.

“Cậu biết không”, Catherine, một nữ sinh của trường Adams mới nổi, nói khi đang nằm trên giường: “Tớ thực sự tin là Jack đã ghen”.

Tôi chớp mắt khi nghe tin này: “Thật sao?”

“Ừ, đúng thế. Tớ nghe anh ấy nói với Lucy rằng anh ấy nghĩ David chỉ là thứ thùng rỗng kêu to và rằng cậu có thể làm tốt hơn”

Thùng rỗng kêu to? David là người ít sáo rỗng nhất mà tôi từng gặp. Jack đang *nói* cái gì thế?

Dù vậy, khi tôi đề cập chuyện này một cách công khai, tất cả những gì Cath nói là: “Nhưng, Sam, tớ nghĩ đó là những gì cậu muốn mà. Khiến Jack nhận ra rằng cậu đầy sức sống, một phụ nữ quyến rũ và được nhiều người thèm khát”.

Tôi thừa nhận điều này là đúng. Tuy nhiên, cũng vào lúc ấy, tôi không thích cái ý nghĩ rằng bất kì ai - thậm chí cả người bạn tinh thần của tôi nữa - gọi tên tục của David. Bởi vì David là một người rất tử tế.

Tôi chỉ không muốn nghĩ về điều đó thôi. Bạn biết không, về chuyện David là một người rất tử tế, và về cách mà tôi đã cư xử với anh ấy. Kiểu cư xử như vậy sẽ rất thích hợp cho những người đọc *Cosmo*, nhưng tôi là cô gái của *Nghệ thuật nước Mỹ*.

Biết rằng giấc ngủ hãy còn xa vời, nhưng thấy Cath, với hơi thở đều đặn, đã không còn có thể buồn chuyện được nữa, tôi bật đèn pin và mở quyển sách mà viên thư ký báo chí Nhà Trắng đã đưa cho tôi, về cuộc đời của những đệ nhất phu nhân.

Mười sự thật hàng đầu ít người biết đến về Dolley Payne Todd Madison, vợ của tổng thống đời thứ tư của nước Mỹ:

10. Bà ấy đánh vần tên mình là Dolley, không phải Dolly.

9. Sinh năm 1768, bà ấy được mệnh danh là một Quaker (tên một phong trào và cũng là một tổ chức xã hội hiện nay), kỵ những chiếc mũ và quần áo lòe loẹt, theo như truyền thống của Quaker đã ghi nhận

8. Bà ấy đã từng kết hôn một lần trước đó với một luật sư của Quaker, ông ấy đã mất vì trận dịch vàng da.

7. Sau khi cưới James Madison năm 1794, Dolley đóng vai trò như “đệ nhất phu nhân không chính thức” trong suốt thời tổng thống Thomas Jefferson, là một người góa bụa.

6. Rõ ràng là cũng trong khoảng thời gian này, Dolley quyết định rằng Chúa sẽ chẳng bận tâm nếu bà ấy mặc quần áo sặc sỡ, bởi vì bà ấy được miêu tả là đã đội một cái mũ rộng vành bằng vàng với lông đà điểu ghim bên trong tại buổi lễ nhậm chức của ông chồng.

5. Chuyện Dolley từ bỏ những tập tục của một Quaker còn được minh họa rõ hơn bởi thực tế là trong suốt nhiệm kỳ tổng thống của chồng mình, bà ấy trở thành hoa khôi của xã hội Washington. Bà ấy nổi tiếng nhất với những bữa tiệc vào tối thứ tư, nơi mà các chính trị gia, nhà ngoại giao và chính phủ cộng hòa tụ tập. Những buổi gặp gỡ này thúc đẩy việc giải quyết những căng thẳng giữa những người chủ trương lập liên bang, giống như những người theo chế độ cộng hòa ngày nay, và những người theo chế độ cộng hòa, giống như những người theo chế độ dân chủ ngày nay, trong thời kì xảy ra những đối đầu hết sức căng thẳng giữa các đảng phái.

4. Trong suốt cuộc chiến năm 1812, Dolley cứu được không chỉ bức chân dung của George Washington mà còn hàng tấn những văn bản quan trọng khác của chính phủ bằng cách ép chúng vào các thành bên của thùng để hành lý sau xe. Vào ngày

trước khi quân Anh tấn công, bà ấy đã chất đầy một xe tải với bạc và các thứ có giá trị khác và gửi chúng đến ngân hàng Maryland để được cất giữ an toàn, điều này cho thấy bà ấy không chỉ là một người dũng cảm mà còn là người tiên phong

3. Nhưng phần lớn công dân nước Mỹ năm 1814, khi mọi việc đã xảy ra, lại không đánh giá cao hành động của Dolley, họ ghét chồng bà ấy vì đã phát động chiến tranh ngay từ đầu. Thực ra, khi Nhà Trắng bị cháy trụi, Dolley đã sang hàng xóm và gõ cửa mong tìm kiếm chỗ trú ẩn, nhưng họ bảo bà ta biến đi. Bà ấy không thể tìm được một nơi để ở cho đến khi bà ấy nói dối về thân phận của mình.

2. Như thể mọi chuyện vẫn còn chưa đủ tồi tệ, một trong những người con trai của bà lại là một tay ăn chơi trác táng, nghĩa là một kẻ bại trận, gần như đã làm cho cả gia đình phá sản một cách không kiểm soát nổi.

Và sự thật hàng đầu ít người biết về Dolley Madison:

1. Bà ấy thực sự không quyến rũ lắm.

Chương 20

Tuần tiếp theo là tuần lễ Tạ Ơn. Susan Boone dạy vào ngày thứ ba, nghỉ vào ngày thứ năm, vì đó là ngày lễ.

Tôi hình dung ra, khi tôi thấy David trong lớp vào ngày thứ ba, tôi sẽ nói tôi rất xin lỗi vì chuyện đã xảy ra ở bữa tiệc của Kris. Dù cho Catherine cứ nằng nặc rằng tôi chẳng làm gì sai cả, và một phần tôi thấy Cath nói đúng, nhưng một phần khác – một phần lớn hơn – tôi lại không đồng tình. Ít nhất thì tôi cũng cho rằng mình nợ David một lời xin lỗi. Tôi sẽ rủ anh ấy đi chơi bowling với tôi và Catherine và Paul vào ngày thứ sáu tới. Tôi biết Lucy có một trận đấu cần đi cổ vũ vào đêm đó, nên chẳng có cơ hội nào để tôi phải gặp Jack cả. Bằng cách đó, David có thể biết là tôi mời anh ấy đi chơi thật lòng, chứ không phải để làm cho Jack phải ghen tuông.

Tôi không hiểu tại sao chuyện tôi phải làm cho David hiểu ra rằng anh ấy đã sai là quan trọng với tôi đến thế... rằng tôi không giống với những cô gái khác mà anh ấy biết, rằng tôi không cố gắng gây ấn tượng với ai cả, đặc biệt là một gã đàn ông. Đặc biệt là bạn trai của chị gái mình. Rằng tôi thích mặc màu đen. Rằng những hoa cúc trên ủng của mình hoàn toàn là ý tưởng của tôi.

Tôi chỉ thực sự muốn làm cho mọi thứ giữa hai chúng tôi trở lại bình thường như cũ.

Ngoại trừ chuyện David không đến lớp vào ngày thứ ba.

David không đến lớp, và dường như chẳng có ai trong lớp để tôi có thể hỏi tại sao cả. Bạn biết không, như thể anh ấy bị ốm vậy. Ý tôi là, Gertie và Lynn không phải là bạn của David. Còn tôi là bạn anh ấy. Và tôi không biết vì sao anh ấy không có mặt ở đây. Anh ấy bị bệnh sao? Hay anh ấy đến Trại David, nơi anh ấy và gia đình sẽ nghỉ lễ Tạ Ơn, theo như tin tức và những câu chuyện phỉếm trong văn phòng báo chí? Tôi chẳng biết.

Tất cả những gì tôi biết là, khi tôi ngồi đó vẽ những quả bầu mà Susan Boone đã sắp xếp trên bàn trước mặt chúng tôi, với cái mũ bảo hiểm hình hoa cúc trên đầu để chống lại những cuộc đột kích bất ngờ của con quạ, tôi cảm thấy mình khá ngu ngốc.

Ngu ngốc vì tôi thất vọng đến thế nào khi David không xuất hiện. Ngu ngốc bởi vì tôi thực sự đã nghĩ nó sẽ đơn giản thôi – tôi chỉ cần xin lỗi, và mọi chuyện sẽ kết thúc.

Nhưng trên hết, tôi thấy mình ngu ngốc vì tôi đã lo lắng cho chuyện này. Tôi không thích David. Ô, chắc chắn, tôi thích anh ấy như một người bạn, thế thôi.

Và, sự rung động kì lạ kia thì thoáng lại xảy ra khi anh ấy ở quanh tôi.

Nhưng không thể chỉ vì những chuyện như thế mà tôi sẽ quên hết về Jack. Được rồi, ừ thì Jack đã cư xử như một kẻ điên rồ ở bữa tiệc hôm ấy. Nhưng điều đó không có nghĩa là tôi không còn yêu anh ấy nữa. Ý tôi là, khi bạn yêu ai đó lâu và sâu sắc như tôi đã yêu Jack, bạn sẽ hoàn toàn thông cảm với những hành vi ngu xuẩn và những thứ tương tự như thế. Cách tôi cảm nhận về Jack còn *sâu sắc* hơn thế nhiều. Cũng như, tôi biết mà, cái cách mà anh ấy cảm nhận về tôi sâu sắc hơn cách anh ấy cảm nhận về Lucy vậy.

Anh ấy chỉ chưa nhận ra điều đó thôi.

Dù sao đi nữa, nếu nghĩ rằng chỉ bằng việc nghỉ buổi học thứ ba của Susan Boone, David có thể loại bỏ tôi; thì anh ấy, như Theresa thường nói, sẽ phải suy nghĩ lại. Bởi vì, với tư cách là đại sứ tuổi vị thành niên của Liên Hợp Quốc, tôi phải đến Nhà Trắng mỗi thứ tư hàng tuần. Nên tôi hình dung điều tôi sẽ làm là, nếu như David vẫn chưa đi nghỉ lễ, *đi tìm* anh ấy. Một lúc nào đó vào ngày thứ tư trước lễ Tạ Ơn khi mà ông White, thư ký báo chí, không để ý lắm.

Hoặc có khi mọi chuyện sẽ không diễn ra suôn sẻ lắm, vì ông White rất chú ý vào ngày hôm đó. Dựa trên thực tế là các bài dự thi Từ cửa sổ của tôi ở Liên Hợp Quốc đang đổ về dồn dập. Chúng tôi nhận những bức tranh từ nơi xa xôi như Hawaii và rất gần như Chevy Chase (bài dự thi của Jack). Ông White đang phàn nàn dữ dội vì có quá nhiều tranh vẽ, và chúng tôi chẳng biết đặt chúng ở đâu. Chúng tôi chỉ có thể chọn một bức để đại diện cho Mỹ tại Liên Hợp Quốc ở New York.

Một vài bức tranh xấu tệ. Một vài bức tranh rất tuyệt vời. Tất cả đều rất thú vị.

Bức tranh thu hút tôi nhất được vẽ bởi một cô gái tên Maria Sanchez, sống ở San Diego. Tranh của Maria vẽ một sân sau với những tấm khăn trải vừa được giặt đang phơi thành hàng dài. Giữa những tấm khăn đang phơi dập dờ trong những cơn gió nhẹ không thể nhìn thấy, bạn có thể trông thấy một hàng rào kẽm gai xa xăm... nhưng không xa lắm để rồi bạn vẫn có thể nhìn thấy được một số người đang lách mình qua cái lỗ họ đã cắt trên hàng rào. Một vài người đã qua được cái lỗ ấy, và họ đang chạy trốn những người đàn ông mặc đồng phục màu nâu, có súng và gậy, đang đuổi theo họ. Maria gọi bức tranh của mình là *Vùng đất của sự tự do?* Với một dấu chấm hỏi.

Ông White, thư kí báo chí, ghét bức tranh này. Ông ấy cứ nói : "Cuộc thi này không phải là để phát biểu về các vấn đề chính trị."

Nhưng tôi lại thấy hoàn toàn khác về nó.

“Cuộc thi là nơi để bạn nói về những gì mình nhìn thấy từ cửa sổ của mình”, tôi nói :”Đó là cái Maria Sanchez từ San Diego thấy từ cửa sổ của cô bé. Cô bé không phát biểu một vấn đề chính trị. Cô bé đang vẽ cái mà cô bé nhìn thấy”. Ông White bậm môi lại. Ông ấy thích bức tranh của Angie Tucker của Little Deer Isle, Maine. Bức tranh của Angie vẽ một cây đèn hải đăng và biển. Nó là một bức tranh đẹp. Nhưng bằng cách nào đó, tôi không tin rằng đó là cái mà Angie nhìn thấy hằng ngày từ cửa sổ. Ý tôi là, một ngọn hải đăng? Thôi nào. Cô ta là ai chứ, Anne of Green Gables? (tên một tiểu thuyết của Lucy Maud Montgomery dành cho trẻ em).

Vì lý do đó, tôi không nghĩ là bức tranh của Angie xứng đáng hơn tranh của Maria.

Và thật đáng ngạc nhiên là, kể cả với bức tranh của Jack.

Ồ, bức tranh của Jack rất tốt. Đừng hiểu nhầm tôi nhé. Giống như tất cả những bức tranh của anh ấy, tranh dự thi của Jack trong cuộc thi này rất xuất sắc. Nó vẽ ra ba gã thanh niên trẻ tuổi trông có vẻ thất vọng đang đứng quanh khu đỗ xe ngoài tiệm 7-Eleven, dập thuốc là dưới chân và đá bẹp những chai bia đang nằm quanh đó, những mảnh vỡ sáng lên như những viên ngọc. Nó phát biểu một cách hùng hồn về tình cảnh của thanh niên thành thị, về sự thất vọng của thế hệ chúng tôi.

Nó là một bức tranh tốt. Thực ra là một bức tranh vĩ đại.

Ngoại trừ, đoán xem, điều gì?

Nó không phải là những gì Jack nhìn thấy qua cửa sổ của mình.

Tôi biết điều này qua một thực tế. Đó là vì tiệm 7-eleven gần nhà Jack nhất cũng nằm ở đường Bethesda. Và không cách nào mà anh ấy có thể nhìn thấy nó qua cửa sổ. Jack sống trong một căn nhà lớn với rất nhiều cây to cao và đầy lá xung quanh, cùng với một con đường dành cho xe chạy vòng vèo phía trước. Và dù rằng tôi thừa nhận, cảnh trí thực sự có thể thấy từ cửa sổ của Jack có lẽ hơi chán, nên về cơ bản thì tôi không thể trao giải cho anh ấy vì đã nói dối. Dù rằng tôi rất yêu anh, tôi không thể, bạn biết đấy, để tình cảm ảnh hưởng đến quyết định của mình. Tôi phải công bằng.

Và điều đó có nghĩa là bài dự thi của Jack không còn cơ hội để đi tiếp.

Ông White và tôi lâm vào bế tắc. Tôi có thể nhận ra ông ta chán việc tranh cãi và chỉ muốn ra khỏi nơi đó. Đó là ngày thứ tư trước lễ Tạ Ơn, và nhiều thứ khác. Tôi nghĩ tôi nên cho ông ấy nghỉ ngơi và nói: “Ông White này, nếu chúng ta cắt chương trình này sớm hơn một chút trong tuần này thì sao? Cháu đang nghĩ đến việc ghé qua gia đình hoàng gia và nói lời chào với David, ông biết mà, trước khi anh ấy đi nghỉ lễ...”

Ông White nhìn tôi nghiêm khắc.

“Cháu không được đi đâu hết”, ông ấy trả lời: “Chúng ta vẫn có cả núi công việc để làm. Lễ hội quốc tế thiếu nhi sẽ diễn ra vào thứ bảy tới. Ngài tổng thống đặc biệt muốn cháu có mặt ở đó...”

Tôi vênh tai khi nghe thấy điều này: “Thật sao? David sẽ có mặt chứ?”

Ông White nhìn tôi một cách mệt mỏi. Thỉnh thoảng tôi có cảm giác ông White nguyên rủa cái ngày tôi đã ngăn tên Larry Wayne Rogers không giết được ông chủ của ông ta. Không phải là ông White muốn ngài tổng thống chết. Không hề. Ông White sùng bái đến từng tấc đất ngài tổng thống đi qua. Tôi nghĩ ông ấy có lẽ sẽ vui vẻ hơn nếu không có tôi ở đây.

“Samantha”, ông ấy nói cùng một tiếng thở dài: “Tôi không biết. Tuy nhiên, sẽ có đại diện từ tám mươi quốc gia có mặt, bao gồm cả ngài tổng thống, và nếu cháu, chỉ một lần thôi, biết ăn mặc một chút thì sẽ hay hơn đấy. Cố gắng giống như một quý cô trẻ tuổi chứ không phải là một tay đua ngực điện tử”.

Tôi nhìn xuống đôi ủng của mình, tất đen, váy đã từng là sọc caro màu đỏ đã bị nhuộm đen, và cái cổ áo màu đen tôi yêu thích.

“Ông nghĩ tôi trông giống một người dẫn chương trình trẻ con sao?” tôi hỏi, cảm thấy tự ái bởi lời khen bất ngờ ấy.

Ông White đảo mắt và hỏi xem tôi có thể làm gì với cái tay bó bột của mình không. Mang nó trông tôi càng tệ hại hơn nữa. Như tôi đã nói với David tôi sẽ, tôi sẽ trang trí nó theo trường phái yêu nước, với những con đại bàng và CHUÔNG TỰ DO và thậm chí là một bức chân dung nhỏ của một người nổi tiếng – Dolley Madison. Mười bốn cô gái đã hỏi tôi liệu họ có thể xin phần băng bột khi tôi tháo băng hay không. Theresa đã đề nghị tôi bán đấu giá nó trên Internet.

“Bởi vì”, bà ấy nói: “cháu có thể kiếm được hàng ngàn đô la từ nó đấy. Họ bán đấu giá những mảnh vụn của bức tường Berlin sau khi họ đổ sụp hoàn toàn. Tại sao không phải là phần băng bột từ tay của cô gái đã giúp cho nền dân chủ của thế giới được an toàn nhỉ?”

Tôi không biết mình sẽ làm gì với nó sau khi tôi tháo băng ra, nhưng tôi cho là mình sẽ có thời gian để nghĩ về điều đó. Một tuần nữa mới đến ngày tháo băng.

Dù vậy, tôi có thể hiểu được quan điểm của ông White. Cái băng ấy đã dơ bẩn đi nhiều, và một vài phần đã vỡ vụn xuống ở những chỗ tôi dễ bị ướt (rất khó cho tôi khi phải gội đầu bằng một tay).

“Có lẽ mẹ của cháu có thể trang bị cho cháu cái gì đó”, ông ấy nói, trông hơi khó chịu. “ Một cái băng đeo đẹp dễ, ừm, để che nó đi”.

Nếu tôi không biết được từ thái độ của ông ấy đối với cuộc thi vẽ tranh, tôi cũng có thể biết được điều này từ cách ông đang nhìn tay tôi: Ông White không hề đánh giá cao nghệ thuật.

Lúc ông ấy cầu nhàu về tất cả những người sẽ có mặt tại Lễ hội quốc tế thiếu nhi thì cũng đã năm giờ, và đó là lúc để ra về. Bây giờ thì tôi chẳng có cơ hội nào mà lên đi tìm David được nữa. Một lần nữa tôi lại không gặp được anh ấy.

Tôi thật sự chẳng có tâm trạng nào để đi dự một lễ hội, bạn hiểu ý tôi chứ? Tôi thậm chí còn không màng tới chuyện chúng tôi được nghỉ học ở trường bốn ngày nữa. Thông thường thì bốn ngày không phải học tiếng Đức sẽ khiến tôi tươi tỉnh hẳn lên. Nhưng vì lý do nào đó mà năm nay, nó không làm tôi thấy hứng thú lắm. Về mặt ngữ nghĩa mà nói, thì điều đó có nghĩa là nếu David không đến dự lễ hội quốc tế thiếu nhi, thì chắc phải đến năm ngày sau tôi mới lại được nhìn thấy anh ấy. Tôi có thể gọi cho anh ấy, tôi nghĩ vậy, nhưng hai chuyện này không giống nhau. Và tôi không có địa chỉ email của anh ấy.

Ngay cả chuyện Theresa đang nướng bánh trong bếp cũng không làm tôi vui lên. Chỉ là món bánh bí ngô cho ngày mai. Và thậm chí chúng cũng không dành cho chúng tôi. Bà ấy nướng bánh cho những đứa con và cháu chắt của mình. Vì phải ở với chúng tôi cả tuần, nên dịp duy nhất để bà có thể chuẩn bị cho lễ Tạ Ơn cũng là khi ở nhà chúng tôi. Mẹ tôi không bận tâm. Dù sao đi nữa, thì chúng tôi luôn tổ chức lễ Tạ ơn ở nhà ngoại tại Baltimore, nên chắc mẹ cũng chẳng cần đến cái lò nướng làm gì.

“Cháu sao thế?” Theresa thắc mắc khi tôi bước vào bếp, cởi áo khoác ra và ném phịch cái ba lô lên ghế, và ngay lập tức dùng ngay mấy cái bánh quy mà không phân nản về chuyện tại sao chúng tôi chỉ được ăn những món ngon khi Jack ghé qua đây.

“ Chẳng sao cả”, tôi trả lời. Tôi ngồi xuống bàn ăn và nhìn vào bìa sau quyển tiểu thuyết mà Rebecca đang đọc. Nó rõ ràng là đã không thềm đọc tiểu thuyết lãng mạn nữa, vì nó đang giữ một quyển trường thiên tiểu thuyết mới nhất và học viện Jedi. Xét chung quy lại thì tôi cho là nó đã quyết định sáng suốt.

“ Đừng thở dài nữa”. Theresa đang căng thẳng. Theresa luôn bị căng thẳng trước các ngày lễ. Bà ấy nói vì bà ấy chẳng bao giờ biết là Tito sẽ xuất hiện cùng với cô vợ cũ nào của anh ta.. hay là anh ta sẽ đi cùng với một cô vợ hoàn toàn mới. Theresa nói bà ấy phải chịu đựng hơn bất kì một bà mẹ nào khác trên cõi đời này.

Tôi lại thở dài, và Rebecca nhìn lên.

“Nếu chị buồn vì Jack không có ở đây”, nó nói với giọng chán nản :” thì đừng nên như thế. Anh ta với chị Lucy chắc sẽ quay về trong chốc lát nữa thôi. Họ chỉ qua cửa hàng băng đĩa để thuê một đĩa *Sống còn*. Chị biết đó là bộ phim mà Jack thích xem trong những ngày nghỉ mà”.

Tôi khụt khịt .”Sao chị lại phải buồn khi Jack không có ở đây?”, tôi gắng hỏi. Khi Rebecca đảo mắt, tôi tiếp, bằng một giọng to hơn bình thường :” Chị không thích Jack, em biết mà Rebecca. Theo cách đó, ý chị là thế”.

“Đúng, chị không thích anh ấy”, Rebecca nói – nhưng không giống như vẻ nó tin vào điều đó – và quay lại với quyển sách của mình.

“Chị không”, tôi nói :”Chúa ơi. Sao nhỉ. Ý chị là, anh ấy là bạn trai của Lucy”.

“Thì sao?” Rebecca lật trang mới.

“Nên chị không thích anh ấy như thế, được chưa?” Chúa ơi, có phải là tôi sẽ mất cả quãng đời còn lại của mình để chối bay đi những cảm giác thực của mình với tất cả những người tôi quen biết? Ở trường, tất cả mọi người đều kháo nhau về Sam và David, Sam và David. Thậm chí cả báo chí, vì cuộc “hẹn hò” vĩ đại kia của chúng tôi, cứ rêu rao Sam và David, Sam và David. Hình như cũng có cả bản tin về chuyện đó. Bản tin *quốc gia*. Không phải là câu chuyện trang bìa, nhưng cũng là một trong những thứ thu hút sự quan tâm của con người trong bản tin năm phút trước khi bản tin chính thức được phát. Chuyện đó thật quá là sỉ nhục. Các tay phóng viên cứ thế này :”Và Giáng sinh không chỉ còn trong bầu trời thủ đô. Không, tình yêu tuổi trẻ cũng đang nảy nở trên bầu trời này”.

Nghe thật ghê tởm. Chẳng có gì lạ khi David không đến học ở lớp vẽ của cô Susan Boone. Nơi đó giờ đã đầy rẫy những tay phóng viên nhà báo, một đám cứ thét lên, khi tôi cố lướt qua họ thật: “ Cô và David có vui vẻ bên nhau ở buổi tiệc không, cô Sam?”

Chuyện này nhắc tôi nhớ đến điều gì đó. Tôi nhìn Rebecca và nói, bằng một giọng vờ vĩnh nhất từ trước đến giờ, “Này, giả sử chị rất thích Jack, thì sự rung động mà em đã cảm nhận được giữa chị và David là thế nào? Hả? Làm sao chị có thể rung động với người này trong khi chị lại thích một người khác.

Rebecca chỉ nhìn tôi và nói :”Vì chị hoàn toàn bị mù trước những gì ngay trước mắt”, và quay lại với quyển sách.

Mù? Nó đang nói về cái gì thế, mù? Nhờ Susan Boone, tôi đã nhìn tốt hơn bao giờ hết trong cuộc đời mình, cảm ơn rất nhiều. Không phải là tôi đã vẽ được những quả trứng đẹp nhất lớp đó sao? Thế còn mấy quả bầu tôi vẽ hôm qua thì sao nhỉ? Những quả bầu của tôi còn đẹp hơn hết thảy những quả bầu còn lại. Những quả bầu của tôi

đã thổi bay những quả bầu của những người khác xuống nước. Ngay cả Susan Boone còn phải lấy làm ấn tượng. Trong suốt buổi phê bình trước khi kết thúc giờ học, bà ấy thậm chí còn nói :”Sam, em đang có những tiến bộ vượt bậc đấy”.

Những tiến bộ vượt bậc. Làm sao một người bị mù lại có thể tiến bộ vượt cấp trong lớp học vẽ chữ?

Tôi đề cập điều này với Rebecca, nhưng nó chỉ nói:” Vâng! Có thể là chị vẫn nhìn thấy những quả trứng và những quả bầu, nhưng chắc chắn là chị không nhìn thấy gì thêm nữa”.

Rồi tôi chỉ nói điều duy nhất mà một người chị lớn tuổi hơn có thể nói với em gái nhỏ của mình, đứa đang tỏ ra là mình là chị. Chúa mới biết, Lucy nói thế với tôi là quá đủ rồi.

Sau khi tôi nói điều đó, Theresa đuổi tôi về phòng.

Nhưng tôi không bận tâm. Dù sao thì tôi cũng thấy thích ở trong phòng hơn. Thực sự nếu tôi có thể lựa chọn, tôi sẽ chẳng bao giờ ra khỏi phòng nữa, trừ các bữa ăn và tất nhiên là để xem chương trình Tên sát nhân đội lốt ma cà rồng. Nhưng vậy đó. Vì mỗi lần tôi rời khỏi phòng, dường như tôi chỉ tự đưa mình vào rắc rối. Hoặc là tôi cứu ai đó khỏi bị ám sát, hoặc là cãi nhau với ai đó về Picasso hay bị người ta nói và mình bị mù.

Ừ, thế đấy. Tôi sẽ ở trong phòng mãi mãi. Và không ai có thể cản tôi được.

Chương 21

Họ bắt tôi ra khỏi phòng để đi ăn tối trong ngày lễ Tạ Ơn ở nhà ông bà.

Đến đó, tôi lại cố tự nhốt mình trong phòng, nhưng ngay khi chúng tôi trở về thì không may là có tin nhắn từ ông White, nhắc nhở bố mẹ tôi về ngày lễ Quốc tế thiếu nhi, mà tôi được yêu cầu là phải có mặt. Rõ ràng là, nếu tôi không đến đó thì chắc chắn khủng hoảng sẽ bùng nổ, nên mẹ tôi bảo tôi phải đi.

Nhưng tôi không có ý nói là tôi phải thích điều đó.

Tôi tự nhủ: hãy đối diện với nó, chuyện đại sứ tuổi vị thành niên này rồi sẽ dần bị lãng quên. Thực tế mà nói thì nó còn tệ hơn cả tiếng Đức. Mỗi lần bị Jack nhìn thấy tôi, anh ấy đều hỏi: “Thế tấm vé đi New York của anh đâu rồi?” mà tất nhiên, cái mà người chiến thắng trong cuộc thi Từ cửa sổ của tôi có được là một chuyến đi miễn phí hoàn toàn đến New York. Thêm nữa là bạn biết đấy, danh tiếng trên toàn thế giới.

Và tôi phải giả vờ: “Ha ha ha! Người chiến thắng vẫn chưa được công bố, Jack”. Anh ấy đáp lại: “Ừ, nhưng người đó là anh, đúng không?”

Và tôi sẽ đáp thế này: “Chúng ta sẽ biết thôi mà”.

Chúng ta sẽ biết. Dù rằng tôi thừa biết chắc chắn người chiến thắng không phải là anh ấy. Nhưng tôi có thể nói gì bây giờ? Ý tôi là, tôi không muốn là người báo tin này đến anh ấy. Tôi biết cuộc thi có ý nghĩa với anh như thế nào.

Nên tôi chẳng nói gì cả. Tôi chỉ mỉm cười và không nói gì cả. Dù trong lòng tôi đang khóc.

À, thôi, không khóc, nhưng bạn biết tôi muốn nói gì mà. Tôi được người ta xin xỏ.

Dù sao đi nữa, tối thứ bảy tôi xuất hiện ở cái lễ hội Quốc tế thiếu nhi ngó ngẩn kia, tại Nhà Trắng, chắc cũng chỉ có một buổi hòa nhạc ảo cùng với một bữa ăn tối mà thôi. Chẳng có đứa trẻ nào ở đó hết, tôi nghĩ là vậy. Tôi là đứa duy nhất!

Và âm nhạc, không có gì đáng ngạc nhiên, cũng chẳng gây hứng thú. Ban nhạc Beaux Arts Trio. Đó là nhóm họ đặt trước. Tôi đoán là sẽ không có Alien Ant Farm.

Nhóm Beaux Arts Trio không phải là tệ. Họ chỉ chơi nhạc cổ điển, như thể loại mà

chúng tôi thường nghe trên radio ở chỗ cô Susan Boone.Và dù rằng nó không được như của No Doubt, thì vẫn có nét hau theo cách riêng của mình.

Cũng chẳng còn gì đáng nói về buổi tối ấy.Ý tôi là, ổn thôi, Vì một lẽ, tôi sẽ phải ăn mặc đàng hoàng.Ông White đã nghiêm túc đề nghị mẹ tôi phải đảm bảo rằng tôi sẽ không mặc những thứ quần áo của mình nữa .Thay vào đó , tôi phải mặc quần áo mà mẹ tìm được cho tôi từ hiệu Nordstrom.

Điểm cộng cho nó là màu đen.Còn điểm trừ là vì nó được làm bằng nhung và gây ngứa ngáy, và trông rất ngớ ngẩn với cái băng tay giờ đã tả tơi nhũ xơ mướp của tôi.Mẹ tôi đã cố làm cho tôi một dải băng để treo tay lên băng tấm khăn choàng ren của mình, nhưng trông nói không được tươm tất cho lắm, nên rốt cuộc tôi để lại nó trên ghế.

Thêm cả việc tôi phải mang tất da chân dài đến gót.Nhưng vẫn là tất đen.

Có thể bạn nghĩ rằng sẽ có điều gì đó thú vị khi được dự một buổi hòa nhạc riêng tại Nhà Trắng, trong phòng Hoàng Gia được làm hoàn toàn bằng vàng ròng, với ngài tổng thống và đệ nhất phu nhân, thủ tướng nước Pháp cùng với phu nhân của ông ấy, và một số những người ủng hộ quyền trẻ em nước ngoài quan trọng khác.Bạn có thể nghĩ vậy, nhưng có thể bạn sai.Nó cực kì chán.Những nhân viên phục vụ trong Nhà Trắng cứ đi vòng quanh, phục vụ các ly rượu sâm banh -7-Up là một loại rượu nho thường hạng đặc biệt, nhưng chẳng ai hưởng ứng, tất cả mọi người ở đó đều không có khiếu hài hước gì cả...

Ngoại trừ David, tất nhiên rồi.Nhưng tôi không để ý rằng anh ấy có mặt ở đó cho tới khi tôi nói ra câu nói đùa ấy.và khi thấy David, tôi gần như đã phun cái miệng ngậm 7-Upcuar mình vào ngài đại sứ của Sri Lanka.

Ông ấy – ngài đại sứ - nhìn tôi như thể tôi bị điên.Nhưng nói còn tốt hơn cách mà David nhìn tôi, như thể tôi là con sâu róm vừa bò trên đĩa rau trộn của anh ấy vậy.Tôi thấy mẹ David đặc biệt anh ấy mặc chỉnh tề hơn.Nhưng vì anh ấy chẳng có cái tay nào phải băng bột cả, nên David trông khá bảnh trai.Thực sự rất bảnh trai.Thực tế là, trong bộ cánh sẫm màu và cà vạt, anh ấy nhìn rất thu hút.

Tuy nhiên, khi tôi nhận ra mình đang có những ý nghĩ này, tôi lại bắt đầu sặc sụa.David? Thu hút? Từ khi nào mà tôi bắt đầu nghĩ về David như thế ? Ý tôi là, chắc chắn rồi, tôi luôn nghĩ là anh ấy đáng yêu.Nhưng thu hút?.

Và tôi hết sức bất ngờ tôi cảm thấy nóng nực- là vì tôi nhận ra ý nghĩ rằng David rất thu hút hay vì tôi đang trải qua cảm giác bối rối quá đỗi của một người con gái khi cô ta từng cờ bị hấp dẫn bởi chàng trai mà mình đã từng dùng để khiến một gã khác

phải ghen tuông, tôi cũng không biết nữa.Tất cả những gì tôi biết là, mặt tôi bắt đầu đỏ lên hệt như má tóc của mình.Tôi biết vì tôi bất chợt nhìn thấy chính mình trong một trong những chiếc gương được mạ vàng trên tường.

Đây có phải là, tôi hoài nghi, một phần sự rung động? Vì nếu như thế thật, thì tôi không muốn dính líu đến nó nữa.Rebecca có thể rút lại sự rung động gốc rễ của nó.Nó lôi cuốn tôi cũng hết như những thức uống khai vị vậy.

Tất nhiên, David đã quá trưởng thành , và còn là một quý ông lịch lãm, để khinh rẻ tôi. Anh ấy tiến đến và nói, với một nụ cười kiểu bí ẩn mang tính lịch sự “Chào em, Em sao rồi?”.

Tôi phải tìm lại những gì mình muốn nói: “Tệ hại, cảm ơn anh. anh thì sao?” – và chỉ trả lời anh ấy theo phép lịch sự tối thiểu: “Em ổn, cảm ơn anh”, vì tôi nghĩ sẽ chẳng hay ho gì khi gọi lại mọi chuyện – bạn biết đấy, lời xin lỗi của tôi- trước tất cả những người nổi tiếng trong Lễ hội Quốc tế thiếu nhi.

“Anh thì sao?” tôi hỏi : “Mọi người rất nhớ anh và hooom thứ va đây”.

Đôi mắt xanh của David thật tuyệt.” À, anh ấy mở lời: “Anh không thể tới đó.Có cuộc hẹn cần được ưu tiên hơn”.

“Ồ”, tôi nói.Đó không phải là điều tôi muốn nói chút nào.Điều tôi muốn nói là: Daivd , em xin lỗi ! Em xin lỗi, được chưa? Em biết những việc em đã làm thật là kinh khủng.Em biết em là một người tệ hại.Nhưng anh có thể , làm ơn, làm ơn, làm ơn tha thứ cho em được không?

Chỉ có điều là tôi không thể nào nói ra được điều ấy. Vì một lẽ, nó có vẻ hơi – chỉ một chút thôi – có vẻ quy lụy. Vì một lẽ khác, bố của David đã đứng lên và yêu cầu tất cả mọi người ổn định chỗ ngồi, vì buổi hòa nhạc sắp bắt đầu.

Nên tất cả mọi người đều tập trung vào phòng và ngồi xuống. Rốt cuộc tôi lại ngồi sau lưng và hướng sang một bên của David. Nên tôi gần như chỉ nhìn thấy tai trái của anh ấ
thôi.

Và tôi thề, tôi không hề nghe được một nốt nhạc nào mà những nhạc sĩ nổi tiếng kia đang sau sưa thể hiện. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ, khi tôi nhìn chăm chăm vào phía sau tai trái của David là: Làm sao tôi có thể sửa sai? Nó khiến tôi ngạc nhiên khi tôi nhận ra tôi muốn làm vậy đến thế nào. Ý tôi là, làm cho mọi chuyện trở nên đúng đắn.

Sau buổi hòa nhạc, mọi người tiến tới bắt tay với Beaux Arts Trio. Ngài tổng thống

giới thiệu tôi với họ như là cô gái đã cứu cuộc đời ngài và là đại sứ tuổi vị thành niên của Mỹ tại Liên Hợp Quốc. Người chơi đàn violongxen nâng tay tôi lên môi ông ấy và hôn nó. Đó là lần đầu tiên một gã không nằm trong gia đình tôi hôn vào một bộ phận trên cơ thể tôi. Cảm giác thật kì lạ. Nhưng có lẽ chỉ vì ông ta quá lớn tuổi.

“Và”, người chơi đàn piano lại hỏi: “đại sứ vị thành niên sẽ làm gì tại Liên Hợp Quốc?”

Ngài tổng thống nói với họ về cuộc thi Từ của số của tôi. Rồi ông ấy thêm vào, với một nụ cười: “Và cháu nó đã giúp cho Andy có chỗ để mà tiêu tiền”.

Andy là tên thánh của ông White, ngài thư ký báo chí. Và tôi không hề giúp ông ấy có chỗ để mà tiêu tiền, tôi biết vậy. Thực tế là, tôi đã nộp hết mấy quả bóng của tôi cho ông ấy rồi, và thậm chí còn không nài nỉ để được nhìn những lá thư tràn ngập khắp phòng.

“Rõ ràng là”, ngài tổng thống nói trong một giọng hài hước: “có một vài bất đồng về việc chọn bức tranh nào đại diện tốt nhất cho nước Mỹ”.

Điều này khiến tôi ngạc nhiên. Tôi chưa từng để ý là bố của David biết chuyện gì đang xảy ra trong văn phòng báo chí.

“Chẳng có bất đồng gì hết”, tôi nói, dù cho ngài tổng thống không thực sự đang nói chuyện với tôi, và thêm nữa là, chắc chắn có một sự mâu thuẫn: “Bức tranh của Maria Sanchez là tuyệt nhất. Cháu chọn đó là người chiến thắng”.

Bạn biết không, tôi không có phát động sự kiện quốc tế hay gì cả. Tôi thậm chí không thực sự nghĩ về những gì tôi đang làm. Bạn biết không, tranh luận với ngài tổng thống nước Mỹ. Chuyện đó – chuyện với Maria Sanchez – chỉ bột phát ra trước khi tôi kịp khống chế suy nghĩ của mình lại.

Ngài tổng thống nói: “Nếu Maria Sanchez là tác giả bức tranh với những người ngoại quốc bất hợp pháp đó, thì cô ấy sẽ không phải là người được đến New York”.

Rồi ông ấy quay sang nói gì đó với ngài thủ tướng nước Pháp.

Và tôi quên hết chuyện David trông thu hút như thế nào trong bộ cánh của mình. Tôi quên mất rằng tôi muốn xin lỗi anh ấy như thế nào, và cảm thấy cách cư xử của mình với anh ấy thật tồi tệ biết bao. Tôi quên tất về bộ váy khó chịu và đôi tất da chân. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ là thật ra rằng ngài tổng thống đã cho tôi một việc để làm – đại sứ tuổi vị thành niên – như là một phần thưởng hay cái gì đó vì đã cứu mạng ông ấy....

Dù vậy, tôi rất vui vẻ để làm nhiệm vụ đó, bạn biết đấy, tôi bắt đầu cảm thấy tôi đang bị đánh giá thấp. Ý tôi là, vẫn còn rất nhiều vấn đề quan trọng hơn rất nhiều đối với vị thành niên mà lẽ ra tôi đã có thể kêu gọi sự quan tâm của quốc tế hơn là những gì mấy đứa nhóc nhìn qua cửa sổ của chúng. Thay vì ngồi trong phòng báo chí của Nhà Trắng bao giờ đồng hồ sau giờ học mỗi thứ tư, hay tham dự những buổi hòa nhạc kỷ niệm ngày Quốc tế thiếu nhi, tôi lẽ ra có thể ra ngoài kia cảnh giác công chúng về sự thật rằng ở một số quốc gia, chuyện người ta nhận hối lộ của tuổi vị thành niên vẫn hoàn toàn hợp pháp – thậm chí là hối lộ với số lượng lớn ! Chuyện đó thì sao?

Và còn những nơi như Sierra Leone, nơi mà thanh niên và thậm chí là mấy đứa nhỏ tuổi hơn vẫn thương xuyên bị chặt mất tay chân như những lời cảnh báo về việc can thiệp vào những băng đảng khắc nhau? Và còn những đứa trẻ ở những quốc gia luôn có những mảnh đất chứa đầy mìn ở trong lòng nó, nơi mà chúng thích chơi đá bóng nhưng không thể vì quá nguy hiểm thì sao?.

Và còn chuyện gần gũi hơn với gia đình thì sao? Những thanh niên ngay trên đất Mỹ nagy đang cầm súng đến trường và bắn giết nhau thì sẽ thế nào? Chúng lấy súng từ đâu, và vì sao chúng lại nghĩ rằng bắn giết người khác là một giải pháp khả thi để giải quyết vấn đề của chúng? Và tại sao không có bất kì ai làm điều gì đó nhằm thay đổi quan niệm đem súng đến trường là một việc tốt? Sao không có ai dạy cho những người như Kris Parks biết độ lượng hơn với người khác, và thôi ngay cái việc hành hạ những đứa nhỏ mà mẹ chúng bắt chúng phải mặc váy dài đến trường?.

Đấy là những vấn đề quan trọng mà tôi, mệnh danh là đại sứ của nước Mỹ tạo Liên Hợp Quốc, lẽ ra nên đề cập. Nhưng thay vào đó, họ bắt tôi làm gì chứ? À, đếm các bức tranh.

Và bạn biết không, tôi bắt đầu hiểu ra là những gì mà đại sứ tuổi vị thành niên phải làm đã được quyết định sẵn, là một cách để ngài tổng thống – người mà, tôi bắt đầu suy nghĩ, để tâm đến hình ảnh của ông ấy hơn là những gì ông ấy làm cho thanh thiếu niên ở đất nước này – trông có vẻ tử tế. Bạn biết đấy, trao một công việc đầy trọng trách cho một cô gái đã cứu mạng ông ấy, và nhiều thế nữa.

Nhưng tôi không nói tất cả những điều ấy ra. Lẽ ra tôi nên nói .Rất nên như thế.

Nhưng tôi ý thức được rằng tất cả những người này – ban nhạc Beaux Arts Trio, ngài thủ tướng Pháp, và đại sứ Sri Lanka, không nói đến David – đang đứng đó, lắng nghe. Tôi không thể phát biểu như thế trước mặt tất cả bọn họ. Tôi thậm chí còn không nói cho các phóng viên biết ai sẵn lòng tôi mỗi ngày khi tất cả những gì họ

muốn biết là tôi thích cái nào hơn, Coca hay Pepsi.

Tôi có rất nhiều cách nhìn về một thứ - điều đó hoàn toàn đúng. Cái tôi khờn có là đủ tự tin để phát biểu chúng trước bất kì ai trừ gia đình và bạn bè tôi.

Nhưng có điều tôi biết là tôi phải làm. Tôi phải giúp cho bức tranh của Maria được tham gia chương trình triển lãm Từ cửa sổ của tôi ở New York Tôi phải làm được.

Và thế nên tôi đã đặt bàn tay mình lên cánh tay ngài tổng thống và nói : “Xin thứ lỗi, nhưng bức tranh đó phải được đến New York. Đó là bức tranh tuyệt vời nhất. Có thể nó chưa thể hiện nước Mỹ một cách tốt nhất, nhưng nó là bức tranh tuyệt nhất. Bức tranh trung thực nhất. Nó phải được tham gia vào buổi triển lãm”.

Dường như có một sự im lặng nào đó sau khi tôi nói điều ấy. Tôi không nghĩ là Từng người một trong phòng này đang nhìn tôi. Nhưng tôi có cảm giác như thế đấy.

Ngài tổng thống nói, trông rất ngạc nhiên : “Samantha, tôi xin lỗi , nhưng chuyện đó sẽ không xảy ra. Cháu sẽ chọn ra một bức khác. Thế còn bức về ngọn hải đăng thì sao? Đó là một sự thể hiện rất hay về đất nước này đấy”.

Và ông ấy bắt đầu nói chuyện với ngài thủ tướng thêm một lúc nữa.

Tôi không thể tin được nữa. Tôi vừa mới bị sa thải. Giống như thế!

À, bạn biết họ nói gì về những kẻ đầu đồ mà. Chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo, tôi không thể dừng lại được. Tôi nghe thấy chính mình đang nói những lời ấy, nhưng có vẻ như một cô gái nào khác đang nói thế. Có lẽ là Gwen Stefani. Vì tôi chắc không phải là mình.

“Nếu ngài không muốn cháu làm tốt công việc của mình”, tôi nói với ngài tổng thống , đủ lớn để hầu hết những người phục vụ và những vị khách khác, gồm cả Beaux Arts Trio, đều quay sang nhìn tôi: “thì ngài không nên giao nó cho cháu. Vì cháu sẽ không chọn bức tranh nào khác cả. Tất cả những bức tranh còn lại đều là những gì con người ta biết. Bức tranh ấy – bức tranh của Maria – là cái mà một con người nhìn thấy, mỗi ngày, từ cửa sổ của mình. Ngài có thể không thích những gì Maria nhìn thấy, nhưng việc ngăn người khác nhìn thấy nó sẽ không làm cho nó kém thực tế đi , hay làm cho vấn đề này tan biến”.

Ngài tổng thống nhìn tôi như thể tôi đang mất trí nặng. Có thể thế thật. Tôi không biết. Tất cả những gì tôi biết là, tôi quá khùng, tôi đang run lên. Và tôi tưởng tượng gương mặt nhìn mình đang có màu vàng nâu rất thu hút.

“Cháu có quen biết riêng tư gì với người họa sĩ ấy không?” ông ấy hỏi.

“Không, cháu không biết cô bé ấy”, tôi nói: “Nhưng cháu biết bức tranh ấy là tuyệt vời nhất”.

“Theo ý kiến của cháu”, ngài tổng thống nói

“Đúng, theo ý kiến của cháu”.

“À, thế thì cháu sẽ sớm thay đổi ý kiến thôi.vì bức tranh đó sẽ không đại diện cho quốc gia này trong một cuộc triển lãm tranh quốc tế”.

Rồi bố của David quay lưng về tôi và bắt đầu nói chuyện với những vị khách khác.

Tôi không nói gì thêm nữa.Tôi có thể nói thêm những gì mình chưa nói sao?.Vả lại tôi cũng đã bị sa thải.

David, người đã đến sau lưng tôi tự lúc nào mà tôi không hay biết, nói, “Sam”.

Tôi nhìn anh ấy.Tôi đã quên bég David.

“Thôi nào”, David nói.

Tôi đoán là nếu tôi không quá sốc vì những gì vừa xảy ra – giữa tôi và ngài tổng thống – tôi có lẽ còn sốc hơn khi David thực sự chịu nói chuyện với tôi.Nói chuyện với tôi, và rõ ràng là đang cố gắng, ít nhất là vậy, giúp tôi cảm thấy tốt hơn về những chuyện xảy ra với tôi.Ít nhất thì đó là cái mà tôi phải kết luận khi anh ấy dẫn tôi ra khỏi phòng Hoàng Gia và quay lại chính căn phòng nơi mà chúng tôi đã ngồi với nhau ngay buổi tối đầu tiên tôi đến ăn tối, nơi anh ấy đã khắc tên tôi lên ngưỡng cửa sổ.

“Sam”, anh ấy gọi: “Chuyện không lớn lao thế đâu.Ý anh là, anh biết với em thì nó quan trọng.Nhưng em biết không, không phải đến mức sống còn như thế”.

Đúng, Nó không phải là Sierra Leone hay Utah.Không ai bị chặt tay chân hay buộc phải cưới một gã đã có ba vợ khi người ta mới ở tuổi mười bốn.

“Em biết thế”, tôi nói: “Nhưng nó vẫn sai”.

“Có thể”, David đáp: “Nhưng em phải hiểu.Có rất nhiều thứ chúng ta không nhất thiết phải biết rằng chúng cần được xem xét”.

“Như cái gì?”, tôi muốn biết: “Việc em chọn bức tranh ấy sẽ làm ảnh hưởng đến an ninh quốc gia sao? Em không nghĩ thế”.

David đang cời cà vạt ra như thể nó làm anh ấy thấy khó chịu.

“Có lẽ họ chỉ muốn thấy một bức tranh vui vẻ”.anh ấy nói: “Em biết mà, một bức tranh cho thấy nước Mỹ đang phát triển thịnh vượng”.

“Đó không phải là cái mà cuộc thi nhắm đến”, tôi nói: “Nó phải thể hiện cái mà một đại diện của mỗi quốc gia nhìn thấy từ cửa sổ của mình.Luật của cuộc thi không hề quy định về việc cái mà người ấy nhìn thấy phải phản ánh một cách tích cực về đất nước mình.Em có thể hiểu ai đó ở Trung Quốc hay đâu đó không được phép ấy, nhưng đây là nước Mỹ, nơi mà mọi người có thể kêu toáng lên.Em nghĩ chúng ta được đảm bảo về quyền tự do ngôn luận”.

David ngồi lên thành ghế của tôi.anh ấy nói: “Chúng ta có”.

“Đúng”, tôi nói một cách mỉa mai: “ Tất cả mọi người trừ đại sứ của Liên Hợp Quốc”.

“Em có quyền tự do ngôn luận” David nói.Anh ấy nói với một sự nhấn nhá khá hài hước, nhưng vào lúc ấy, tôi quá buồn để có thể nhận ra ý của anh ấy.

“Anh có nghĩ là anh có thể nói chuyện với ông ấy không, David?”, tôi nói , nhìn lên anh ấy.Một lần nữa, anh ấy không hề mở đèn trong phòng.Ánh sáng duy nhất được chiếu hắt qua từ những cửa sổ, thứ ánh sáng xanh xanh từ phòng Rotunda.Trong ánh hào quang của nó, ánh mắt của David thật khó hiểu.Nhưng tôi vẫn quyết tâm. “Em muốn nói tới bố anh ấy.Biết đâu ông ấy sẽ nghe anh”.

Nhưng David nói: “Sam, anh không muốn phải làm em thất vọng.nhưng điều duy nhất anh không bao giờ bàn bạc với bố mình về chính trị”.

Dù anh ấy đã nói rằng rất ghét phải khiến tôi thất vọng, thì đó chính là điều anh ấy đang làm với tôi.Đang làm tôi thất vọng.

“Nhưng thật không công bằng!” tôi kêu lên. “Đó là bức tranh tuyệt vời nhất! .Nó xứng đáng được đến với cuộc triển lãm! Thử đi, David, được không? Hãy hứa với em là anh sẽ thử nói chuyện với ông ấy.Anh là con của ông ấy mà.Ông ấy sẽ nghe anh đấy”.

“Ông ấy không nghe đâu”.David khẳng định: “Tin anh đi”.

“Tất nhiên là ông ấy sẽ không nghe anh, nếu anh không hề thử”.

Nhưng David không nói rằng anh ấy sẽ thử. Như thế anh ấy thậm chí còn không muốn dính líu tới vụ này nữa. Điều này, càng khiến tôi thêm tức giận. Vì anh ấy đang hàng xử như thể điều đó không thành vấn đề vậy. Rõ ràng là anh ấy không chịu hiểu tầm quan trọng của vấn đề. Tôi nghĩ anh ấy sẽ hiểu, như một người nghệ sĩ, mọi chuyện. Nhưng anh ấy không hiểu gì hết. Anh ấy thực sự chẳng hiểu gì cả.

Tôi qua thất vọng đến nỗi không hề kìm nén được: “Jack sẽ thử”.

Và dù cho tôi nói điều ấy gần như chỉ cho bản thân mình, thì David vẫn nghe thấy.

“Ồ, chắc rồi”, anh ấy nói đầy ẩn ý: “Jack thật là hoàn hảo”.

“Ít nhất thì Jack cũng sẽ thử khi có cơ hội”, tôi nói một cách nóng nảy: “Anh biết không, Jack đã bắn vỡ những cửa sổ trong phòng điều chế thuốc của bố mình bằng cây súng BB để chống lại việc Tiến sĩ Ryder dùng các phương thuốc đã được kiểm nghiệm trên động vật”.

David trông chẳng ấn tượng gì mấy với việc này. “Ừ”, anh ấy nói: “À, chuyện đó thật là ngu ngốc”.

Tôi không thể hiểu sao David lại có thể nói như thế. Và làm sao mà anh ấy lại có thể nghĩ như thế nữa.

“Ồ, được thôi”, tôi nói với một nụ cười cay đắng: “Anh ấy thật ngu ngốc khi đứng lên chống lại sự tàn nhẫn đối với động vật”.

“Không”, David nói một cách lạnh lùng: “Anh ta ngu ngốc khi chống lại một việc làm có thể cứu được mạng sống con người. Nếu các nhà khoa học không thử nghiệm thuốc trên động vật, Sam, trước khi họ dùng trên cơ thể con người, thì họ có thể sẽ làm cho con người ta bệnh hoạn hơn, hay thậm chí là giết họ. Đó có phải là điều Jack muốn không?”

Tôi chớp mắt nhìn anh ấy. Tôi thực sự chưa hề nghĩ tới những điều này trước đây.

“Nhưng mà này”, David lại tiếp tục với một cái nhìn vai: “Jack là một – em gọi anh là gì nhỉ? Ồ đúng rồi. Một kẻ cấp tiến. Có lẽ đó là cái mà những con người cấp tiến ngày nay đang chống đối lại. Làm cho con người ta bệnh hoạn hơn. Anh không biết nữa. Rõ ràng là anh còn thiếu hành vi đạo đức mực rồi”.

Và rồi David, như thể anh ấy không thể chịu nổi việc phải quay quần bên tôi thêm một giây nào nữa – như thể tôi là một trong những thức uống khai vị kia vậy – quay

đi và để tôi ngồi đó .Trong bóng tối.Như kẻ mù mà Rebecca đã quy cho tôi.

Và điều đáng buồn nhất là, tôi bắt đầu nghĩ rằng con bé đã đúng.Vì dù cho Susan Boone có nói gì đi nữa, thì tôi vẫn có cảm giác rằng tôi đang không nhìn thấy gì hết .Không thấy bất cứ thứ gì.

Chương 22

Khi tôi trở về nhà từ Nhà Trắng hôm đó, tôi rất sốc khi thấy Lucy ngồi trong phòng khách, xem bộ phim *Elle*.

“Chị đang làm gì ở đây?” Tôi buột miệng thốt ra trước khi có thể tự kiềm chế được mình. Tôi không thể cưỡng lại được. Tôi chưa từng thấy Lucy ở nhà vào tối thứ bảy nào kể từ sinh nhật lần thứ mười hai của chị ấy. “Jack đâu?”

Có khi nào, tôi nghĩ, họ đã chia tay rồi không? Có phải khi nhìn thấy tôi cùng với gã đàn ông khác ở buổi tiệc của Kris khiến Jack cuối cùng đã nhận ra những tình cảm thật sự của anh ấy đối với tôi?

Nhưng câu hỏi lớn hơn là, nếu chuyện là thế, thì tại sao tôi lại không thấy vui hơn vì điều đó? Ý tôi là, sao nó lại khiến tôi cảm thấy khó chịu với cái dạ dày của mình? Trừ phi là do một trong những thứ khai vị mà tôi vô tình nuốt phải trước khi kịp nhận ra chúng khó nuốt đến thế nào...

“À, Jack đang trong phòng xem tivi”, Lucy nói một cách chán nản. Chị ấy, tôi thấy, đang làm các biểu đồ số học. “Anh ấy phải đọc 1 vài quyển sách cho lớp học Anh văn... *Wuthering Heights*. Bản báo cáo đến hạn vào thứ hai, nhưng tất nhiên là anh ấy chẳng bao giờ đọc cả. Và họ báo rằng nếu anh ấy trượt môn tiếng Anh, họ sẽ không để cho anh ấy tốt nghiệp vào tháng Năm này”.

Tôi cởi áo khoác và những sợi ren cứ đung đưa rồi cuối cùng rơi xuống ghế trường kỷ bên cạnh chị ấy: “Thế anh ấy đang đọc chúng à? Ở nhà chúng ta sao?”

“Chúa ơi, không”, Lucy nói: “Nó trên đài A và E. Anh ấy đang xem nó trên gác. Chị đã cố, và dù cho có cả Ralph Fiennes, chị cũng không tài nào xem nổi. Em thấy cái váy này thế nào?” Chị ấy lật sang một trang giữa tờ tạp chí.

“À, cũng đẹp”. Đầu óc tôi có vẻ như đang làm việc hết sức uể oải, dù cho tất cả những gì tôi uống tại lễ hội Quốc tế thiếu nhi là 7-Up. “Bố mẹ đâu?”

“Họ đang làm gì đó”, Lucy nói rồi quay lại với tờ tạp chí của mình. “Em biết mà. Một vài phúc lợi cho những trẻ mồ côi Bắc Phi, hay sao ấy. Chị chẳng biết nữa. Tất cả những gì chị biết là, Theresa đã xin nghỉ vì Tito bị gãy chân khi đang di chuyển cái tủ lạnh, nên chị bị kẹt ở đây để đảm bảo rằng Quý cô Điện-thoại-gia-đình không thổi tung cái nhà này lên. Ôi Chúa ơi”. Lucy hạ thấp tờ tạp chí. “Em nên biết điều này. Rebecca có một đứa bạn mới đến chơi, ở qua đêm. Nhớ lại xem hồi em rủ Kris Parks đến đây chơi cả đêm, và hai đứa chơi búp bê Barbies đến tận tối muộn, phải không nhỉ?”

À, đoán xem Rebecca cùng bạn của nó đang làm gì nhỉ? Ồ, đang cố tạo ra một chuỗi AND từ Tinkertoys (1 loại đồ chơi trẻ em). Này, bộ này thì sao hả?” Lucy chỉ cho tôi xem bộ cánh: “Chị đang nghĩ là chúng ta có thể mặc một bộ như thế trong buổi lễ trao huy chương cho em”, Lucy nói: “Em biết không, chúng ta chỉ còn khoảng hai tuần để tìm cho em một bộ quần áo thật thu hút đấy. Chị đã nói với mẹ là chúng ta nên ghé vào mấy cửa hàng thời trang trên đường về nhà thăm ông bà”.

“Luce”, tôi gọi.

Tôi không biết điều gì đã khiến tôi làm thế. Nói chuyện với chị của mình, Lucy, trong số tất cả mọi người, về những vấn đề của tôi.

Nhưng mọi thứ đang trào ra. Giống như dung nham vậy, hay cái gì đó, đang phun trào ra khỏi miệng núi lửa. Và chắc chắn là chẳng có cách nào để tôi có thể gom hết chúng ngược trở lại một khi mọi thứ đang rỉ ra.

Nhưng chuyện lạ đời nhất là Lucy đã bỏ tờ tạp chí xuống và thực sự lắng nghe tôi. Chị ấy nhìn thẳng vào mắt tôi và lắng nghe, và chẳng nói một lời nào, trong vòng năm phút.

Tất nhiên, như bình thường, tôi không khi nào chia sẻ chuyện đời tư của mình với bà chị gái vĩ đại của tôi cả. Nhưng vì Lucy là một chuyên gia về các vấn đề xã hội, tôi nghĩ chị ấy có thể hé mở chút ánh sáng về hành vi kì lạ của David – và có thể là chính bản thân tôi nữa. Tôi không nói gì đến Jack cả, bạn biết mà, người bạn tinh thần của tôi ấy. Chỉ là những chuyện ở buổi tiệc hôm ấy, và David đã bủn xỉn với tôi thế nào trong lễ hội Quốc tế thiếu nhi, cũng như sự rung động kì lạ kia và những thứ tương tự như thế.

Khi tôi nói xong, Lucy chỉ đảo mắt nhìn quanh.

“Chúa ơi”, chị ấy thốt lên: “Lần tới hãy tìm đến chị với một tình huống khó xử khác nhé, được không?”

Tôi nhìn chị trân trân. “Gì cơ?” tôi chỉ vừa mới thổ lộ những chuyện thầm kín của mình cho chị ấy – à, dù sao thì cũng là gần hết những gì trong suy nghĩ của tôi rồi – và chị ấy lại tỏ ra thất vọng vì những vấn đề của tôi không thú vị gì mấy. “Ý chị là sao?”

“Ý chị là, những gì diễn ra giữa em và David đã rõ như ban ngày rồi”. Chị ấy nói và gác chân lên bàn uống café.

“Vậy sao?” Thật lạ lùng, trái tim tôi lại bắt đầu đập gấp gáp: “Thế thì sao? Chuyện gì đang xảy ra giữa em và anh ấy?”

“À”, Lucy nói: “Ngay cả Rebecca cũng hiểu. Dù trường của nó đã thừa nhận là nó không hề có chút kỹ năng con người nào”.

“Lucy”. Tôi đã rất cố gắng để không hét lên trong nỗi tuyệt vọng: “Nói em nghe đi. Nói cho em biết chuyện gì đang xảy ra giữa em và David, nếu không em thề với Chúa là, em sẽ -”

“Chúa ơi, bình tĩnh nào”, Lucy trấn an tôi: “Chị sẽ nói. Nhưng em phải hứa là sẽ không nổi điên lên đấy nhé”

“Không đâu”, tôi nói: “Em thề đấy”.

“Tốt”. Lucy nhìn xuống mấy ngón tay của mình. Tôi có thể nhận ra là chị ấy vừa mới sơn lại móng. Mỗi ngón tay là một hình ovan hoàn chỉnh xinh xắn với đầu ngón rất sạch sẽ. Còn những móng tay của tôi, tất nhiên chẳng bao giờ được sạch sẽ như thế cả, gần như luôn luôn bị bám bụi chì trong kẽ tay.

Lucy hít một hơi thật sâu. Rồi thở ra và nói: “Em yêu anh ấy”.

Tôi chớp mắt nhìn chị: “ *Cái gì? Em... cái gì?*”

“Em đã hứa là không nổi điên lên mà, Lucy nói một cách cảnh giác.

“Em không điên”, tôi nói. Dù tất nhiên là tôi đang như thế. Tôi đã trút bầu tâm sự với chị ấy, và đây là cái chị ấy làm cho tôi đó ư? Rằng tôi yêu David? Còn gì có thể chân thật hơn nữa không? “Nhưng em không yêu David”.

“Chúa ơi, Sam”, chị ấy nói, tựa đầu vào thành ghế với một lời rên rỉ: “Tất nhiên là thế rồi. Em nói là mỗi khi anh ấy mỉm cười với em, em có cảm giác như trái tim em đang đập liên hồi. Và rằng khi em ở quanh anh ấy, gương mặt em lúc nào cũng nóng bừng lên. Và rằng kể từ khi anh ấy đã rất điên với em vì đem anh ấy điểu hành khắp bữa tiệc của Kris như một phần thưởng em đã tóm được trong một buổi đi câu khiến em cảm thấy khổ sở thế nào. Em nghĩ tất cả những điều ấy là gì chứ, Sam, nếu không phải là tình yêu?”

“Sự rung động?” tôi nói trong hy vọng.

Lucy nhặt một cái gối sofa bằng vải satin và hất vào người tôi. “Đó là tình yêu, cô ngốc ạ!” chị ấy hét lên: “Tất cả những gì em cảm thấy khi em nhìn thấy David? Đó là những gì chị cảm thấy khi chị nhìn Jack. Em không hiểu à? Em yêu David. Và nếu như chị không hiểu sai những dấu hiệu kia, thì chị nghĩ cũng khá chắc chắn để cá cược rằng anh ấy cũng có những cảm giác ấy đối với em. Hay ít nhất là anh ấy đã từng như thế, trước khi em đưa mọi chuyện đến hồi chấm dứt”.

Tất nhiên tôi không thể nói rằng chị ấy đã sai. Tôi không thể nói rằng tôi không thể nào yêu David, vì tôi đã trót yêu bạn trai của chị ấy gần như từ lúc chị ấy vừa mới đưa anh ấy về nhà chơi.

Nhưng tôi phải thừa nhận rằng nó thực sự có khả năng...xảy ra. Ý rồi là, khi xét đến sự rung động. Tôi phải thừa nhận rằng dù tôi rất yêu Jack thì trái tim tôi cũng không đập nhanh hơn khi tôi nhìn thấy anh ấy. Không giống như với David. Và tôi không bao giờ gặp rắc rối gì với ánh nhìn của Jack – dù cho đôi mắt màu xanh biển nhạt của Jack cũng quyến rũ như đôi mắt xanh da trời của David. Và khi tôi đỏ mặt khi ở quanh Jack, à, sự thật là, vì tôi có đầu đỏ; tôi đỏ mặt khi ở quanh tất cả mọi người.

Nhưng người khiến tôi đỏ mặt nhiều nhất là David.

Và còn chuyện David đã chỉ ra thì sao? Ý tôi nói đến hành vi chống đối của Jack là một kiểu ...à, không có thực? Vì nó không có thực, nên giờ tôi mới nghĩ đến, anh ấy bắn vào cửa sổ phòng y tế của bố mình để chống đối lại một điều gì đó, à, có thể khiến các con vật bị tổn thương nhưng lại giúp được những người bị bệnh.

Và lần anh ấy bơi khóa thân ở câu lạc bộ Chevy Chase Country thì sao? Anh ấy chống đối lại điều gì? Điều luật hạn chế quần áo tắm của câu lạc bộ? Bạn biết không, tôi cá là có rất nhiều người ở câu lạc bộ Chevy Chase Country mà bạn không muốn nhìn họ tắm khóa thân chút nào. Thế thì một luật về quần áo tắm không phải là điều đúng đắn đó sao?

Vậy tất cả những điều ấy có ý nghĩa gì nào? Có thể nào Lucy đã đúng? Chuyện như thế có thể xảy ra chẳng? Bằng cách nào đó mà tôi đã không còn yêu Jack nữa, và yêu David, mà thậm chí còn không nhận ra được điều đó...cho đến bây giờ?

Và làm sao mà tôi, Samantha Madison, người từ trước đến nay luôn nghĩ rằng mình đã biết mọi thứ, hóa ra lại còn quá quá nhỏ?

Năm phút sau đó, tôi vẫn đang cố hình dung ra mọi chuyện khi biến khỏi chỗ Lucy (cảm thấy rất hài lòng vì chị ấy đã giải quyết được mọi vấn đề của tôi) trong phòng khách để vào bếp kiểm gì đó ăn nhẹ, vì thức ăn ở bữa tiệc chẳng có gì đáng để ăn cả.

Bạn có thể tưởng tượng là tôi khó chịu thế nào khi, vừa lúc tôi đang cắn miếng sandwich gà tôi vừa làm (với nước sốt trên bánh mì không, chẳng có gì khác nữa) thì Jack bước vào.

“À, này, Sam”, anh ấy nói, lưỡng thững về phía tủ lạnh: “Anh không biết là em đã về đến nhà. Buổi tiệc thế nào?”

Nuốt vội cả miếng bánh mì to tôi vừa mới ngốn vào miệng ngay khi Jack vừa bước vào. “Ừm”, tôi nói: “Tốt thôi. Đã hết *Đồi gió hú* rồi à?”

“Hử?” Anh ấy đang chui đầu vào trong tủ lạnh. “Chưa, chưa xong. Quảng cáo. Đây, vụ đó sao rồi, Sam?” Anh ấy lấy củ cà rốt ra khỏi khay rau và nhai nhồm nhoàm. “Bức tranh của anh sẽ được đến New York chứ?”

Tôi cũng đã biết sớm muộn gì mình cũng phải đối mặt với chuyện này. Tôi chỉ hy vọng là càng lâu càng tốt.

Nhưng tôi cho là mình nên, à, kết thúc nó đi thì hơn.

“Jack”, tôi nói, đặt miếng bánh mì xuống: “Nghe này”

Tuy nhiên, trước khi tôi có thể mở lời, Jack đã cướp lời, với một cái nhìn hoàn toàn mất niềm tin: “Chờ một phút. Chờ đã. Đừng nói ra điều ấy. Anh có thể biết qua nét mặt của em. Anh không chiến thắng, đúng không?”

Tôi hít một hơi dài và đều đặn, chuẩn bị cho cơn đau mà tôi biết nó sẽ kéo đến khi tôi nói một từ khiến Jack bị tổn thương nghiêm trọng.

“Không”, tôi nói.

Jack, vừa bỏ tay khỏi cánh cửa tủ lạnh vẫn còn mở toang, bước lùi một bước. Rõ ràng là tôi đã làm anh ấy tổn thương. Và vì thế mà có lẽ tôi sẽ ân hận suốt đời.

Nhưng thật không tin được, không có cơn đau nào cả. Thật đấy. Tôi đã chuẩn bị tinh thần chờ đón nó. Tôi đã chuẩn bị sẵn sàng khi nó kéo đến tràn ngập trong tim tôi, nỗi đau nhức nhối vì đã làm tổn thương anh ấy.

Nhưng nó đã không đến. Không có gì cả. Tôi thấy có lỗi khi đã làm tổn thương anh ấy, nhưng dù gì đi nữa thì làm thế cũng không khiến *tôi* đau đớn.

Chuyện này thật lạ. Rất lạ. Vì làm sao mà tôi có thể làm tổn thương người đàn ông mà tôi yêu thương - người bạn tinh thần của tôi, người đàn ông mà định mệnh bảo tôi phải gắn chặt với anh ấy - mà vẫn không cảm nhận được nỗi đau của anh ấy đang run lên theo từng nơron thần kinh?

“Anh không thể tin được”, Jack nói, cuối cùng đã lấy lại được giọng nói của mình: “Anh không thể tin được chuyện quái quỷ này. Anh không chiến thắng ư? Em nghiêm túc nói với anh là anh không chiến thắng?”

“Jack”, tôi nói, vẫn còn hoảng hốt vì sự thật rằng tôi không hề cảm thấy, dù chỉ là một chút thôi, nỗi đau của anh ấy: “Em thực sự xin lỗi. Chỉ là vì có quá nhiều tác phẩm xuất sắc, và -”

“Chuyện này thật không thể tin được”, Jack nói. Chính xác là anh ấy hét lên như vậy. Con Manet, vừa mới ulla vào bếp khi nghe tiếng tủ lạnh mở, như thường lệ, đang vênh hai tai lên nghe. “Không-thể-nào-tin-được!”

“Jack”, tôi nói: “Nếu có cách nào đó để em có thể bù đắp cho anh”

“Tại sao?” Jack gặng hỏi, đôi mắt màu xanh dương trở nên hoang dại và đầy phần nộ. “Chỉ cần cho anh biết tại sao, Sam. Em làm được điều đó không? Em có thể cho anh biết tại sao bức tranh của anh lại không được chọn?”

Tôi nói một cách chậm rãi: “À, Jack. Ban tổ chức nhận được rất nhiều bài dự thi. Rất rất nhiều.”

Theo tôi thấy thì Jack gần như không hề lắng nghe. “Bức tranh của anh gây tranh cãi. Đúng rồi. Chắc là thế. Nói sự thật đi, Samantha. Lý do khiến tranh của anh không chiến thắng là vì họ nghĩ rằng nó sẽ gây ra nhiều tranh cãi, đúng không? Họ không muốn các nước khác thấy tuổi trẻ Mỹ ngày nay thảm hại thế nào, đúng không?”

Tôi trả lời, lắc đầu: “Không, không phải là thế...”

Nhưng lẽ ra tôi nên tỏ ra: à, vâng, đúng thế. Vì như thế có lẽ Jack sẽ dễ chấp nhận hơn nguyên nhân thật sự, và tôi cũng đã nói thế một cách khập khiễng một giây sau đó, khi anh ấy gặng hỏi: “Thế thì tại vì sao?”

“Chỉ là”, tôi mở lời, muốn làm cho anh ấy cảm thấy tốt hơn, nhưng đồng thời cũng muốn anh ấy hiểu ra: “Vì anh đã không vẽ những gì anh nhìn thấy”

Thoạt đầu Jack không nói gì cả. Anh ấy chỉ cúi nhìn tôi chăm chăm. Dường như anh ấy còn chưa kịp xử lý những thông tin anh ấy vừa nghe nữa.

“Cái gì?”, cuối cùng anh ấy cũng lên tiếng, bằng một giọng mất niềm tin cực độ.

Lẽ ra tôi nên biết. Lẽ ra tôi nên nhận ra sớm hơn. Nhưng tất nhiên là tôi không nhận ra rồi.

“Anh à”, tôi nói: “Jack à, thôi đi nào. Anh phải thừa nhận rằng anh đã không vẽ những gì anh nhìn thấy. Đề tài của anh cứ quẩn quanh mãi những đứa trẻ bị tước quyền công dân ấy. Những bức tranh đó đẹp thật, đừng hiểu nhầm ý em. Nhưng chúng không thật, Jack. Những con người anh vẽ nên không có thật. Anh thậm chí còn không thấy những người như thế. Giống như...à, giống như việc em đã thêm những quả dưa vào vậy. Nó đẹp hơn nhưng lại không trung thực. Nó không có thật. Từ cửa sổ phòng ngủ của mình anh không thể nhìn thấy được bãi đỗ xe của cửa hàng 7-Eleven. Em ngờ rằng anh còn không thấy được cái thùng rác nữa cơ”. Tất nhiên là

tôi không thể biết anh ấy có thể nhìn thấy gì từ cửa sổ phòng ngủ của mình. Tôi chỉ đang phán đoán về cái thùng rác thôi.

Thế nhưng, tôi vẫn phải tiến dần đến sự thật, và tôi đang làm cho anh ta điên tiết lên.

“ Không vẽ những gì anh nhìn thấy ư?” anh ấy rống lên: “ Không vẽ những gì anh nhìn thấy ư? Em đang nói cái gì vậy?”

“À, em”, tôi lắp bắp, ngạc nhiên vì phản ứng của anh ấy: “Anh biết không, điều mà Susan Boone đã nói. Về việc vẽ cái mình nhìn thấy, chứ không phải cái mình biết”

“Sam!”, Jack hét lên: “Đây không phải là lúc học vẽ! Đó là cơ hội để anh được triển lãm tranh ở New York! Và em loại tranh của anh chỉ vì anh không vẽ những gì anh nhìn thấy ư? Em bị làm sao thế hả?”

“Này”, một giọng quen thuộc phá vỡ sự im lặng đầy căng thẳng giữa tôi và Jack. Tôi nhìn sang và thấy Lucy đứng ở lối ra vào, trông có vẻ khó chịu.

“Chuyện gì thế?” chị ấy hỏi: “Em nghe thấy tiếng anh la hét từ nhà trên xuống tận đây. Anh sao thế?”

Jack chỉ tay về tôi. Rõ ràng là, anh ấy đã đau buồn đến mức không thể tìm được từ nào để giải thích cho bạn gái mình hiểu chuyện tôi đã làm.

“Nó” anh ấy líu lưỡi: “Nó nói anh không vẽ những gì anh thấy”

Lucy hết nhìn Jack lại quay sang nhìn tôi. Rồi chị ấy đảo mắt và nói: “Ồ Chúa ơi, Jack, anh có thể làm chủ được mình nữa không đấy?”

Rồi chị ấy dậm chân bước tới, nắm lấy tay anh ấy, và bắt đầu lôi anh ấy ra khỏi nhà bếp. Anh ấy vẫn chết trân như một kẻ mất hồn. Nhưng Jack không phải là người duy nhất thấy bàng hoàng. Cả tôi cũng thế.

Và không phải vì cách anh ấy đã la hét với tôi. Thậm chí cũng không phải vì, dù là những người bạn tinh thần của nhau, tôi không, dù chỉ một giây thôi, cảm thấy cơn đau của Jack khi anh ấy nghe thấy tin dữ.

Không. Nguyên nhân khiến tôi choáng váng là vì những gì đã xảy ra khi Jack bắt đầu đi vào nhà bếp, khi tôi vừa mới ngốn miếng bánh sandwich vào trong miệng, không hề mong nhìn thấy anh ấy. Anh ấy vào bếp, che hết cả lối vào với đôi vai rộng của mình...

Và trái tim tôi không loạn nhịp.

Nhịp tim của tôi không hề nhanh hơn.

Tôi không gặp rắc rối gì với việc hít thở, và không có chút ửng đỏ nào trên má.

Không có bất cứ dấu hiệu nào khi tôi nhìn thấy Jack bước vào bếp như khi tôi thấy David. Không hề rung động. Không có chút dấu hiệu nào, dù là nhỏ nhất, của sự rung động.

Điều đó chỉ có một ý nghĩa duy nhất.

Lucy nói đúng. Tôi yêu David.

David, người mà bố của anh ấy không thể nào chịu nổi tôi, vì cái cách mà tôi không đồng tình với ông về việc chọn tranh.

David, người đã làm cho tôi cái mũ bảo hiểm và nói rằng anh ấy thích đôi ủng của tôi, và còn khắc tên tôi vào ngưỡng cửa sổ của Nhà Trắng nữa.

David, người mà tôi chắc rằng không bao giờ muốn gặp lại tôi vì tôi đã lợi dụng anh ấy để làm cho Jack phải ghen tuông.

David, luôn là chàng trai hoàn hảo với tôi, và tôi đã quá ngu ngốc – quá đui mù – nên không nhận ra.

Cái bánh tôi vừa ăn bỗng không còn ngon như thế nữa. Thực tế là, nó rất tệ. Và dường như chúng đang biểu tình trong dạ tôi.

*Tôi đã làm gì thế này?
Tôi đã làm gì thế này?*

Quan trọng hơn là... tôi sẽ làm gì tiếp đây?

Mười lý do hàng đầu khiến tôi muốn chết sớm (mà không để lại bi kịch):

10. Tôi thuận tay trái. Các cuộc nghiên cứu cho thấy rằng những người thuận tay trái chết sớm hơn những người thuận tay phải từ 10 đến 15 năm, theo sự thật rằng cả thế giới này, từ xe máy cho đến những máy chứa tiền mặt ở ngân hàng, đều dành cho những người thuận tay phải. Rốt cuộc, sau một hồi, chúng tôi - những người thuận tay trái - đều bỏ cuộc thay vì cố công viết gì đó vào quyển vở gáy xoắn khi tất cả những đường xoắn ấy cứ đâm vào tay chúng tôi.

9. Tôi nhuộm đầu đỏ. Những kẻ đầu đỏ có nguy cơ mắc bệnh ung thư da cao hơn bất kỳ ai trên hành tinh này đến tám mươi lăm phần trăm.

8. Tôi lùn. Người lùn chết sớm hơn người cao. Đây là một sự thực mà ai cũng biết. Không ai biết tại sao, nhưng tôi cho là vì những người lùn như tôi không thể nào với tới những chai đựng chất chống oxy hóa tại trung tâm nghiên cứu dinh dưỡng tổng hợp bởi vì họ luôn đặt chúng trên những kệ cao nhất.

7. Tôi chẳng có gì đặc biệt. Nghiêm túc đấy. Những người có các mối quan hệ lãng mạn sống lâu hơn những người sống cô đơn.

6. Tôi sống ở khu vực thành thị. Các cuộc nghiên cứu cho thấy rằng những người sống trong khu vực dân cư đông đúc, như Washington D.C, có xu hướng chết sớm hơn những người sống ở vùng quê, như Nebraska chẳng hạn, vì lượng chất gây ung thư được thải ra quá nhiều từ khói xe buýt hay khói súng của những băng đảng chốn thành thị.

5. Tôi ăn rất nhiều thịt đỏ. Bạn có biết nhóm người nào sống lâu nhất không? À, đó là bộ lạc lang thang đầu đó ở, để xem, Siberia, và tất cả những gì họ ăn là sữa chua và măm lúa mì. Nói nghiêm túc đấy. Tôi không nghĩ họ là những người ăn kiêng; tôi nghĩ là vì họ không tìm ra thịt để ăn vì tất cả trâu bò đã chết vì lạnh. Mặc dù vậy, tất cả họ đều sống đến một trăm hai mươi tuổi. Tôi không ăn được sữa chua, hướng hồ gì là măm lúa mì, và tôi ăn hamburger ít nhất một lần trong ngày. Tôi có thể còn ăn nhiều hơn thế nếu có ai làm chúng cho tôi. Tệ thật.

4. Tôi là con giữa. Những đứa con giữa thường chết sớm hơn anh chị em của mình vì thường xuyên bị bỏ rơi. Tôi chưa thấy văn bản nào ghi nhận điều này cả, nhưng tôi cam đoan đó là sự thật. Câu chuyện này đang được chờ công bố trên bản tin *60 phút*.

3. Tôi chẳng quan tâm gì đến tôn giáo. Bố mẹ tôi hoàn toàn phớt lờ việc nuôi dưỡng tinh thần tôn giáo cho chúng tôi, vì thuyết bất khả tri ích kỷ của họ. Chẳng hạn như chỉ vì họ không biết chắc chắn về sự hiện diện của Chúa, chúng tôi không được phép đi nhà thờ. Trong khi đó, người ta đã đưa ra những chứng cứ mang tính thống kê rằng những người đi nhà thờ thường sống lâu hơn và vui vẻ hơn những người không đi nhà thờ.

Thế thì khi tôi chết đi, tôi sẽ được tổ chức tang lễ ở đâu chứ? Tôi ước gì bố mẹ tôi nghĩ đến điều này trước khi họ nói: "Hãy để bọn trẻ tự lựa chọn lấy cái mà chúng tin tưởng". Chắc tôi cũng đã chết ngất trước khi có thể xem xét tất cả những lựa chọn về tôn giáo của mình rồi. Dù hiện tại tôi đang thiên về đạo Phật vì tôi hoàn toàn tin tưởng ở sự đầu thai. Mặt khác, tôi không nghĩ là mình có thể từ bỏ thịt bò, nên đây có thể là vấn đề cần suy nghĩ.

2. Tôi có nuôi chó. Dù rằng những người có nuôi thú cưng thường sống lâu hơn những người không nuôi thú cưng, những người nuôi mèo là sống lâu hơn cả. Có lẽ vì Manet là một con chó, nên tôi có thể chết sớm hơn năm mươi năm gì đó, thay vì nó

là một con mèo.

Và lý do hàng đầu tôi khiến tôi muốn chết sớm là:

1. Trái tim tôi đang tan nát. Thực sự là thế. Tất cả mọi dấu hiệu đều rõ ràng. Tôi không thể ngủ, tôi không buồn ăn – ngay cả hambogo. Mỗi lần điện thoại reo, nhịp tim tôi lại xao động...nhưng không bao giờ là điện thoại cho tôi. Không bao giờ là anh ấy.

Tôi nhận ra đây là lỗi của bản thân mình – tôi đã tự làm cho mọi thứ hỗn loạn cả lên. Nhưng nó cũng không giúp tôi thấy khá hơn được. Tự trừng phạt mình hay không thì nỗi đau vẫn còn đó.

Và sự thật là, những chức năng của con người không thể nào hoạt động được khi trái tim đang tan nát. Ý tôi là, chắc chắn tôi có thể sống mà không có David. Nhưng cuộc sống ấy sẽ thế nào? Một cuộc sống hoàn toàn trống rỗng. Ý tôi là, tôi đã có cơ hội để với tới tình yêu, và tôi đã tự thổi bay nó đi.

THÔI BAY NÓ ĐI! Vì sự thật là dù cho đôi mắt tôi vẫn mở to, thì tôi vẫn không nhìn thấy. Tôi không nhìn thấy gì cả.

Tôi tư cho mình hai tuần trước khi chết yếu.

Chương 23

Tôi đứng trước mái vòm nhà cô Susan Boone cảm thấy khắp khiễng. Nhưng rồi, vì gần như tôi đã cảm thấy khắp khiễng trong cả cuộc đời mình, nên chuyện này cũng không có gì là lạ.

Mặt khác, thường thường tôi vẫn hay cảm thấy khắp khiễng không vì một lý do nào cả. Lần này thì tôi có lý do rõ ràng để cảm thấy như thế

Và nguyên nhân chắc là có liên quan đến việc tôi đang đứng trước mái vòm nhà cô Susan Boone, không được mời đến, và có lẽ là không được mong đợi, vào trưa chủ nhật, chờ đợi ai đó ra mở cửa, chỉ còn điều không có ai xuất hiện cả.

Và nếu có ai đó ra mở cửa thật, thì chắc họ sẽ nói: “ Ừm, thế cô không biết gọi điện thoại trước khi đến nhà người khác sao?”

Và họ hoàn toàn có quyền nói thế vì tôi, tất nhiên, tôi chưa hề gọi báo trước. Nhưng tôi e rằng nếu tôi gọi trước, cô Susan sẽ nói thế này: “Chúng ta không thể nói chuyện trên lớp vào thứ ba được sao, Sam?”

Nhưng tôi thì không thể đợi đến thứ ba được. Tôi phải nói chuyện với cô ấy ngay ngày hôm nay. Vì trái tim tôi đang tan vỡ, và tôi cần ai đó nói cho tôi biết là tôi nên làm gì bây giờ. Bố và mẹ sẽ chẳng giúp được gì. Mọi chuyện sẽ chỉ làm cho họ rối lên mà thôi. Còn Lucy thì chẳng có ích gì. Chị ấy sẽ chỉ nói :”Mặc vào một cái váy ngắn và đến đó nói với anh ấy rằng em rất xin lỗi. Chúa ơi, em làm sao thế, thiếu năng à?”. Rebecca sẽ chỉ bậm môi và nói :”Em đã nói rồi mà”, còn Theresa thì vẫn đang bận rộn với Tito. Cũng chẳng có ích gì khi nói chuyện với Catherine. Đầu óc Cath bây giờ chỉ chứa đầy mọi thứ về Paul.

Thế nên tôi đang đứng ở cổng nhà Susan Boone mà không hề gọi điện trước. Sẽ khó từ chối gặp mặt hơn khi người đó đang đứng trước cửa nhà bạn so với khi bạn gọi cho họ bằng điện thoại. Tôi biết điều này nhờ vào các phóng viên đã cố gọi để nói chuyện với tôi.

Thật chẳng có cảm giác nào tệ hại hơn là phải đứng đợi ai đó mở cửa, khi bạn biết rằng người đó có thể đóng sầm cửa lại trước mặt bạn...

... Cũng không loại trừ khả năng có thể xảy ra là tôi đứng quanh đây đợi chờ với năm ổ bánh mì Pháp trong ba lô. Lẽ ra tôi đã ngán bánh mì Pháp đến cổ rồi, nhưng bây giờ thì nó lại có ích.

Chỉ là tôi cần phải đem theo cái gì đó. Tôi không thể xuất hiện như một kẻ không mời mà đến ở nhà người ta và thậm chí không đem theo một món quà nào. Và , ừ, tôi

phải thừa nhận là mấy ổ bánh mì giống như một kiểu hối lộ. Vì tôi chưa từng nghe ai từ chối nhận bánh mì của Cô Bánh Mì cả. Tôi đang hy vọng rằng dù cho ai mở cửa đi nữa thì người đó cũng sẽ thoảng đánh hơi thấy mùi thơm và hớn hở:”Ồ, mời vào”.

Và thực tế là tôi đã khá vất vả mới có được mấy ổ bánh mì này. Tôi đã phải thức dậy sớm hơn để dắt con Manet đi dạo theo hướng ngược lại mà chúng tôi vẫn thường đi, Manet dường như không thích chuyện này cho lắm. Nó cứ kéo tôi ngược về phía công viên, trong khi tôi cố kéo nó về hướng nhà Cô Bánh Mì. Tay tôi cứ tê nhức suốt ngày hôm đó. Tôi nghĩ là con Manet cũng nặng không kém gì tôi cả.

Và hóa ra Cô Bánh mì không thức dậy trước tám giờ vào các sáng chủ nhật. Cô ấy mở cửa trong một bộ váy ngủ hết sức quyến rũ (với một người phụ nữ đã có gia đình)

Nhưng dường như cô ấy không lấy làm lạ về việc này, tôi đắm mình thịch vào cửa và đặt món bánh mì Pháp để được giao sau đó một lúc vào buổi trưa. Thực ra cô ấy còn có vẻ thích thú khi ai đó yêu thích món bánh mì của cô ấy đến thế.

Và cảm ơn Chúa là cô ấy đã giao bánh đúng giờ. Năm ổ bánh mì Pháp giòn và vàng tươi mà bạn không thể tìm thấy ở bất kì nơi nào khác ở Washington D.C này. Hương thơm của chúng khiến tôi gần như thấy đói bụng. Nhưng chỉ gần như thôi. Hóa ra là, những người bị gãy tay thì chẳng còn cảm thấy thèm ăn nữa.

Và rồi, tất nhiên là, tôi bắt đầu chuyển đi bằng-xe-điện-ngầm-với-năm-ổ-bánh-mì-Pháp-nóng-hổi-trong-ba-lô. Không phải là một kinh nghiệm mà tôi muốn lặp lại chút nào. Đặc biệt là từ khi Cộng đồng địa lý quốc gia dành cho tuổi trẻ xuất hiện trong thành phố, và những chiếc xe điện ngầm đông nghịt những gia đình ở miền Trung Tây với mười đứa nhỏ cho mỗi gia đình, tất cả đều mặc những chiếc áo sơ mi màu vàng có ghi :”Hãy hỏi tôi về Cộng đồng địa lý Quốc Gia dành cho tuổi trẻ”, việc mà đương nhiên là tôi không thèm làm.

Nhưng mấy đứa nhỏ này cứ bám lấy bố mẹ mà hỏi: “Mẹ ơi, sao cô gái đó lại mang theo bánh mì?”

Và những người mẹ trả lời chúng rằng :”Im nào, rồi con sẽ biết”. May thay, không ai nhận ra rằng tôi là cô gái đã cứu mạng ngài tổng thống vì tôi đang đội một chiếc mũ lưỡi trai của đội bóng chày trường Adams của Lucy và vén hết tóc vào trong.

Thế nhưng vẫn có một bé gái nhỏ trong trang phục của Cộng đồng địa lý quốc gia nhìn tôi một cách ngờ vực khá lâu trước khi chồm qua thì thầm với một cô bạn, rồi cô bé ấy cũng nhìn tôi và nói gì đó với mẹ của mình.

Thật may, đó cũng là lúc xe điện rẽ vào Adams Morgan, nơi cô Susan Boone sống, nên tôi xuống xe thật nhanh, bỏ mặc những thành viên của cộng đồng ấy với những phán đoán của họ.

Từ chỗ dừng xe điện ngằm đến nhà Susan Boone cũng khá xa, nhưng tôi dùng khoảng thời gian ấy để ngẫm lại những chuyện không may đã xảy đến với mình, rất nhiều. Trước khi tôi tới được căn nhà rộng rãi màu xanh dương với hàng rào nơi cổng vòm màu trắng cùng tất cả chuông gió đang treo lủng lẳng xung quanh, tôi gần như bật khóc.

À, tại sao không? Sự tuyệt vọng buộc tôi phải đến gặp cô Susan Boone để xin một lời khuyên. Chỉ cách đây vài tuần thôi, tôi vẫn còn ghét cô ấy. Hay ít nhất cũng là cực kì không thích cô ấy.

Còn bây giờ, tôi có một cảm giác lạ lùng rằng cô ấy là người duy nhất có thể nói cho tôi biết tôi đã làm gì để cuộc sống của mình bị xáo trộn như thế, và làm sao tôi có thể lấy lại được như bình thường. Cô ấy đã dạy tôi cách nhìn: có lẽ cũng có thể dạy tôi cách đối diện với tất cả mọi thứ tôi đang nhìn thấy, bởi vì chính cô ấy đã mở mắt cho tôi.

Tuy nhiên tôi cũng phải thừa nhận rằng dù đã nhận thức được như thế, nhưng cuối cùng khi tôi nghe được tiếng bước chân – và cả tiếng kêu quang quác của con Joe – từ tổng nhà đi ra, tôi lại có cảm giác muốn trốn chạy.

Tuy vậy, trước khi có thể chạy, tôi thấy chiếc rèm cửa bằng ren trên cửa sổ cạnh cửa trước bị kéo nhẹ sang một bên, và một con mắt xanh của Susan Boone nhìn ra. Rồi tiếng khóa cửa mở. Susan Boone, trong bộ áo khoác dài dính đầy sơn, và mái tóc bạc dài đã được búi lên hai bên, đang đứng ở cửa, nhìn tôi chăm chú.

“Samantha?” cô ấy nói với giọng hết sức ngạc nhiên: “Em đang làm gì ở đây?”

Bỏ ba lô xuống và nhanh chóng cho cô ấy thấy mấy ổ bánh mì, tôi nói: “Em có việc ở gần đây, và em nghĩ là em nên đến chào cô. Cô có muốn dùng một ít bánh mì này không? Bánh mì ngon lắm. Một người phụ nữ sống cùng đường với em đã làm chúng.”

Ồ, thực tình là tôi đang lảm nhảm, tôi không biết mình nên làm gì bây giờ. Lẽ ra tôi không nên đến đây. Ngay giây phút nhìn thấy cô ấy, tôi biết rằng lẽ ra tôi không nên đến. Tôi thật là điên khùng khi đến đây. Ngu ngốc và điên khùng. Susan Boone thêm gì quan tâm đến những vấn đề của tôi chứ? Bà ấy chỉ là giáo viên dạy vẽ của tôi thôi, tôi muốn khóc thét lên. Tôi đang làm gì thế, đến xin cô giáo dạy vẽ của mình lời khuyên ư?

Trên vai cô Susan Boone, con Joe vẫn the thé những lời chào quen thuộc :” Xin chào, Joe! Xin chào, Joe!” Tôi không nghĩ là nó nhận ra tôi khi tóc tôi đã được giấu kín dưới cái mũ lưỡi trai.

Susan Boone, mỉm cười và lùi lại một bước, rồi nói: “Thôi nào, vào đi, Sam. Rất vui mừng chào đón em với, à, bánh mì”.

Tôi bước qua ngưỡng cửa vào nhà của cô Susan Boone, và chẳng lấy làm gì ngạc nhiên khi thấy cách bày trí trong nhà cũng rất giống so với studio. Có rất nhiều đồ trang trí nội thất cũ và trông khá dễ chịu, nhưng nhiều nhất là những tấm vải vẽ được căng trên tường, và một chút mùi nhựa thông trong không khí.

“Cảm ơn cô”, tôi nói và cởi mũ ra. Ngay lúc ấy, Joe liền rời khỏi vai của cô Susan và bay tới chỗ tôi với một tiếng kêu hết sức hào hứng :”Con chim xinh xắn! Con chim xinh xắn!”

“Joseph!” Cô Susan Boone quát cảnh cáo. Rồi cô ấy mời tôi vào nhà bếp dùng trà.

Tôi vờ như không muốn làm mất thời gian của cô chút nào cả, tôi rất lấy làm tiếc khi làm phiền cô và thực ra tôi sẽ chỉ ở đây một phút thôi. Nhưng cô Susan Boone chỉ nhìn tôi mỉm cười, và tôi không còn lựa chọn nào khác là phải đi theo cô ấy vào trong gian nhà bếp sáng sủa và đầy nắng, với những bức tường màu xanh – giống như màu mắt của cô. Cô ấy cứ nằng nặc pha trà, và không phải chỉ bằng một cái ca nhỏ trong lò vi sóng, mà theo cách truyền thống, với một ấm nước trên lò. Khi nước sôi, cô nhìn những ổ bánh mà tôi mang đến và có vẻ hài lòng. Cô lấy ra một ít bơ cùng một hũ mứt nhỏ tự làm ở nhà rồi đặt chúng lên một cái bàn vuông ngay giữa gian bếp rộng rãi và cổ điển. Rồi cô bẻ một đầu bánh, chỉ để thử thôi, và có vẻ rất ngạc nhiên khi miếng bánh, trông đã thấm nhiều bơ dù chưa hề được quét bơ bên tran, tan trên đầu lưỡi.

“Ồ”, cô Susan thốt lên :” Bánh mì này ngon thật. Cô chưa bao giờ ăn một ổ bánh mì Pháp nào ngon như thế này cả, thật đấy, từ lần cuối cùng cô đến Paris đến giờ.”

Tôi rất vui khi nghe điều này. Tôi nhìn cô bẻ một miếng khác và thưởng thức nó.

“Thế”, tôi mở lời :” Lễ Tạ Ơn của cô thế nào?” Tôi hỏi điều ấy nghe có vẻ ngốc nghếch, một chuyện mà, bạn biết đấy, chỉ làm con người ta chán ngấy, không phải là chuyện mà những người họa sĩ thường nói với nhau. Nhưng tôi biết nói gì khác bây giờ? Và may mắn thay, cô ấy không có vẻ gì là khó chịu.

“Cũng tốt, cảm ơn em”, cô ấy nói :” Còn em thì sao?”

“Ồ”, tôi trả lời :”Cũng tốt ạ”.

Không khí chùng xuống. Không hẳn là quá khó chịu, nhưng bạn biết đấy. Vẫn là một sự im lặng. Chỉ có tiếng ấm nước đang reo, và tiếng Joseph lải nhải với chính nó khi nó ngồi rửa lông.

Rồi cô Susan nói: “Cô vừa nghĩ ra một kế hoạch lớn cho studio của mình vào mùa hè này”.

“Thật sao?” tôi nói, cảm thấy nhẹ nhõm khi ít nhất cũng có ai đó nói chuyện với mình.

“Thật đấy. Cô đang nghĩ đến việc mở cửa studio hàng ngày, từ mười giờ đến năm giờ, cho những người như em và David đến và tha hồ vẽ vờn cả ngày, nếu các em muốn. Giống như một trại sáng tác vậy”. Tôi không nói gì về chuyện tôi hoài nghi liệu David có đến hay không nếu như tôi có mặt ở đó. Thay vì vậy, tôi nói: “Tuyệt quá!”

Vừa lúc ấy ấm nước bắt đầu sôi. Cô Susan Boone đứng dậy pha trà. Rồi cô trao cho tôi một chiếc cốc màu xanh sẫm có ghi “Matisse”, và lấy cho mình một chiếc màu vàng “Van Gogh”. Sau đó cô ngồi xuống bàn trà, giữ chiếc cốc bằng cả hai tay để từng làn hơi bốc lên nghi ngút và bao lấy khuôn mặt mình với những vòng xoắn bằng khói rồi nói: “Bây giờ. Sao em không nói cho cô nghe là em đang làm gì ngoài kia vào một buổi trưa chủ nhật như thế này, Samantha?”

Tôi định không nói cho cô nghe nữa. Tôi nghĩ tôi nên nói thế này: “Em đang trên đường đến nhà ông bà”, hay một câu nói đối tượng tự như thế.

Nhưng có cái gì trong cách nhìn của cô khiến tôi phải trung thực. Tôi không biết đó là gì, nhưng thật bất ngờ, khi tôi ngồi đó và khuấy túi trà nho nhỏ trong cốc của mình, mọi thứ cứ thế tuôn ra. Mọi thứ tuôn ra từ chính miệng tôi, trên bàn uống trà, và từ đâu đó trong căn nhà này, tôi có thể nghe thấy những âm điệu phảng phất của một bản nhạc cổ điển.

Và khi tôi đã nói ra tất cả - mọi thứ, về David, về Jack, về tất cả những chuyện liên quan đến cuộc thi Từ cửa sổ của tôi và Maria Sanchez, và cả bố của David – tôi kết thúc với một câu: “Và để kết thúc mọi chuyện, đêm qua em phát hiện ra rằng đứa con duy nhất của Dolley Madison, người chỉ sống được qua thời ẵm ngửa, là con của người chồng đầu tiên của bà ấy. Bà ấy không có đứa con nào với James Madison. Nên em chẳng có quan hệ gì với bà ấy. Không có một chút liên hệ nào”.

Kết thúc bài nói dài dòng của mình, tôi ngồi đó nhìn chăm chăm vào tách trà. Tôi không nhìn thấy rõ lắm, vì đôi mắt của tôi dường như đang ướn. Nhưng tôi quyết tâm không khóc. Làm thế thì thật là buồn cười, thậm chí còn buồn cười hơn cả chuyện đi trên xe điện ngầm với năm ổ bánh mì Pháp trong ba lô.

Cô Susan, người ngồi lắng nghe toàn bộ những lời trích dẫn cho tất cả những vấn đề của tôi trong im lặng, bây giờ mới nhấp một ngụm trà và nói, bằng một giọng rất điềm tĩnh: "Nhưng, Samantha này. Em không hiểu sao? Em biết em phải làm gì mà. David đã nói với em rồi đấy".

Tôi rời mắt khỏi tách trà và ngược lên nhìn cô. Trên vai tôi, Joe vừa mới ngoạm được một sợi tóc trên đầu tôi, vẫn đang giả vờ như chỉ ngậm nó thôi, dù cả tôi và cô giáo đều biết rằng khi nó nghĩ tôi không chú ý, nó sẽ cố gắng nhổ ngay sợi tóc ấy và biến mất.

"Cô nói gì ạ?", tôi hỏi: "Tất cả những gì David nói với em là anh ấy sẽ không nói chuyện với bố anh ấy và Maria Sanchez".

"David nói thế thật, đúng thế", cô Susan xác nhận: "Nhưng em chưa thực sự lắng nghe cậu ấy, Sam à. Em chỉ nghe thôi, mà chưa thực sự lắng nghe. Có một sự khác biệt giữa nghe và lắng nghe, cũng giống như có sự khác biệt giữa nhìn và hiểu vậy".

Bạn hiểu không? Đây là lý do tôi biết vì sao mình nên đến đây. Tôi không hề biết điều này. Ý tôi là, sự khác biệt giữa nghe và lắng nghe ấy. Còn hơn cả sự khác biệt giữa nhìn và hiểu mà tôi từng biết nữa.

"David", cô Susan nói: "nói với em rằng em có quyền tự do ngôn luận, cũng như bao nhiêu công dân Mỹ khác".

"Vâng", tôi gật đầu: "Thế thì sao ạ?"

"Thế nên", Susan nói với một sự nhấn mạnh mà tôi không hiểu: "*Em có quyền tự do ngôn luận, Samantha.* Cũng như bao nhiêu công dân Mỹ khác".

"Vâng", tôi nói: "Em hiểu. Nhưng em không biết phải làm gì với –"

Nhưng rồi, bất ngờ, tôi nhận ra. Tôi không biết tại sao hay bằng cách nào. Nhưng bất ngờ, những lời của cô Susan Boone – và của David – thấm vào đầu óc tôi.

Và khi điều đó xảy ra, tôi không thể tin được.

"Ôi, không", tôi thốt lên với hơi thở gấp gáp, và không phải vì Joe đã bay đi và cướp mất một sợi tóc trên đầu tôi, và bay một cách đặc thẳng lên trên tủ lạnh: "Ồ. Cô không nghĩ là anh ấy thật sự có ý như thế, đúng không?"

Cô Susan trả lời, bẻ thêm một mẫu bánh mì khác: "David có hướng muốn ý như những gì cậu ấy nói đấy, Sam ạ. David không phải là một chính trị gia. Cậu ấy không hề muốn nổi gót bố mình tí nào cả. Cậu ấy muốn thành một kiến trúc sư".

“Thật sao?” Điều này thật mới mẻ với tôi. Tôi bắt đầu nhận ra rằng tôi thực ra chẳng biết gì về David cả. Tôi biết anh ấy thích vẽ, và rằng anh ấy vẽ rất hay. Và tất nhiên tôi cũng biết về vụ miếng thịt khổng lồ và cái muống bé tí. Nhưng cũng có rất nhiều điều mà dường như tôi không biết gì cả.

Điều đó khiến tôi cảm thấy tệ hại hơn nữa. Vì tôi có cảm giác rất tệ rằng đã quá muộn để tôi có thể phát hiện ra những điều ấy. Những điều tôi chưa biết về David.

“Đúng”, cô Susan Boone khẳng định. “Cô nghĩ chuyện cậu ấy không cần thiết phải liên quan đến công việc của bố mình là điều dễ hiểu thôi. David chắc chắn cũng không muốn bố mình can thiệp vào chuyện riêng của mình”.

“Ồ”, tôi thốt lên, bởi vì tôi vẫn còn đang quay cuồng với những gì cô vừa mới tiết lộ: “Ý em là ... ồ”.

“Đúng”, cô lặp lại, nghiêng người qua chiếc ghế: “Ồ. Thế là em hiểu rồi đấy, Sam. Từ trước tới giờ nó vẫn thế mà”.

Tôi cau mày: “Cái gì vẫn thế ạ?”

“Điều em muốn”, cô trả lời. “Em chỉ cần mở mắt ra một chút để nhìn thôi. Và mọi thứ sẽ hiện ra.”

Và mọi thứ sẽ hiện ra.

Và tôi còn những mười phút sau đó – khó có thể tin được là tôi đã ở đó – ngồi tán gẫu với cô Susan Boone, người phụ nữ đã từng cáo buộc tôi là chỉ hiểu chứ không biết nhìn, cho đến khi cánh cửa nhà bếp bị đập mạnh và mở toang. Một người đàn ông cao to với mái tóc dài buộc túm lên như tóc đuôi gà và hai tay đang lĩnh lĩnh những túi đựng hàng tạp hóa bước vào. Anh ấy nhìn chúng tôi với sự ngạc nhiên hiện trên gương mặt với bộ râu ghi đông.

“Ồ”, anh ấy nói, nhìn tôi với đôi mắt xanh nhạt thân thiện nhưng có chút tò mò: “Chào”.

“Chào”, tôi đáp, thắc mắc không biết đó có phải là con trai của cô Susan hay không. Anh ấy dường như trẻ hơn cô hai mươi tuổi. Tôi chưa bao giờ nghe nói về chuyện chồng con của cô. Tôi vẫn luôn nghĩ rằng cô chỉ có con Joe làm bầu bạn.

Nhưng có lẽ là tôi mới chỉ nghe, chứ chưa thực sự lắng nghe.

“Pete, đây là Samatha Madison, một trong những học trò của em. Samantha, đây là Pete”.

Pete hạ mấy túi hàng xuống. Anh ấy đang mặc áo bò và một cái quần da bò bó sát, như những gã cao bồi và các thành viên của hội mô tô Hell's Angels vẫn hay mặc. Khi anh ấy đưa tay ra để bắt tay tôi, tôi thấy trên cánh tay anh ấy có xăm hình biểu tượng của Harley-Davidson.

“Rất vui được gặp em”, anh ấy nói, bắt nhẹ tay trái tôi, vì tay phải của tôi vẫn còn đang bó bột. Rồi ánh mắt anh ấy chuyển sang mấy ổ bánh mì Pháp.” Này”, anh ấy nói :”trông ngon đấy”.

Pete kéo một cái ghế lên ngồi chung với tôi và cô. Hóa ra anh ấy không phải là con trai cô Susan. Anh ấy là bạn trai của cô.

Điều này chứng tỏ rằng cô Susan đã đúng về một chuyện, dù sao đi nữa: Thỉnh thoảng những gì bạn muốn ở ngay trước mặt bạn. Tất cả những gì bạn cần làm là mở mắt ra và nhìn nó.

Chương 24

Tôi chọn Candace Wu.

Lucy nghĩ lẽ ra tôi nên chọn người nào đó nổi tiếng hơn, chẳng hạn như Barbara Walters hay Katie Couric. Nhưng tôi thích Candace, vì cô ấy đã rất tử tế với tôi lần trước, khi tôi vấp phải bức điện giả và ngắc vào đui cô ấy trong buổi họp báo tại bệnh viện.

Và Candace hóa ra lại là một người rất kiên cường. Cô ấy không bao giờ tin những điều vớ vẩn từ bất kỳ ai. Khi Andy, thư ký báo chí của Nhà Trắng, nói rằng dù dưới bất cứ trường hợp nào thì cô ấy cũng không được phép đem cả đoàn làm phim của mình vào văn phòng ông ấy và chụp ảnh bức tranh của Maria Sanchez, cô ấy đã phản bác rằng Nhà Trắng không phải là tài sản cá nhân. Nó thuộc về nhân dân nước Mỹ, và với tư cách là những công dân Mỹ, cô ấy cùng đoàn làm phim của mình hoàn toàn có quyền vào đó giống như ông ấy.

Tất nhiên, trừ khi ông ấy có gì đó muốn che giấu.

Rốt cuộc, ông White phải đầu hàng, và tôi cho Candace thấy tất cả các bức tranh dự thi, gồm cả tranh của Angie Tucker. Tôi cho rằng bức tranh của Angie Tucker cũng rất xuất sắc, nhưng lựa chọn tôi vẫn là tranh của Maria Sanchez.

“Và có thật là, Samantha”, Candace phỏng vấn tôi trước máy quay phim, giống như chúng tôi đã tập dượt trước vào ngày hôm đó lúc cô ấy đến gặp tôi sau khi tôi gọi đến văn phòng cô ấy: “Ngài tổng thống, nói với cô rằng cô sẽ phải chọn một bức tranh khác, một bức tranh mang ít tính gai góc về chính trị hơn?”

Tôi nói những lời mà tôi đã tập mất cả buổi sáng. “Sự thật là, cô Wu, tôi nghĩ rằng ngài tổng thống có lẽ không nhận thức được rằng thế hệ trẻ của nước Mỹ ngày nay không chỉ quan tâm đến việc video nào hiện đang đứng đầu cả nước. Chúng tôi còn có những mối quan tâm khác. Chúng tôi còn muốn mọi người phải lắng nghe tiếng nói của mình. Cuộc triển lãm tranh quốc tế Từ cửa sổ của tôi được tài trợ bởi Liên Hợp Quốc là một diễn đàn tuyệt vời để tuổi trẻ trên toàn thế giới có thể thể hiện những mối quan tâm của mình. Tôi nghĩ sẽ là sai lầm nếu cố tình bóp nghẹt những tiếng nói ấy”.

Và Candace đáp lại lời tôi, cũng giống như khi chúng tôi đã tập trước, đổi lại cho việc tôi đã cho cô ấy cơ hội có một không hai để phỏng vấn tôi một lần và chỉ một lần duy nhất trên truyền hình: “Ý cô là, người đàn ông đã được cô cứu thoát một cách anh dũng ấy không cho phép cô được tự quyết định theo quyền hạn của mình với tư cách là một đại sứ tuổi vị thành niên của Mỹ tại Liên Hợp Quốc?”

Tôi khéo léo trả lời : “ À, có lẽ có những mối quan tâm ở tầm quốc gia mà chúng tôi chưa được biết đến”

Sau đó Candace làm một động tác gì đó dưới cằm và ra hiệu : “Đủ rồi, các chàng trai của tôi.Hãy thu xếp các thứ và chuyển sang bệnh viện nhé” .Đó là nơi chúng tôi sẽ đến vì hôm nay là ngày tôi tháo băng tay.

“Chờ đã”, vị thư ký báo chí Nhà Trắng nói, vội vã chạy về phía chúng tôi. “Chờ ở đây một chút thôi.Tôi chắc rằng cô không cần phải chiếu phần ấy lên đâu.Tôi chắc là chúng ta có thể giải quyết với ngài tổng thống...”

Nhưng Candace không để cho công việc của một phát thanh viên phần bản tin giật gân bị gián đoạn chỉ vì chờ đợi quanh quẩn đâu đó mọi việc được dàn xếp.Cô ấy giục Marty và những người quay phim khác thu dọn các thứ , và rồi cô ấy lôi chúng tôi ra khỏi nơi ấy trước khi bạn có thể nói : “ Chúng tôi sẽ quay lại ngay sau thông báo này”

Mãi cho đến khi chúng tôi về đến nhà sau khi tôi đã tháo băng, Candace mới bắt đầu quay những đoạn phim mà cô ấy gọi là một vài hình ảnh “ sống động hơn” về tôi và con Manet đang nô đùa trên giường ngủ.Và lúc ấy điện thoại vang lên, Theresa bước vào với vẻ háo hức và thì thầm: “Samantha.Ngài tổng thống gọi cháu”

Tất cả mọi người đều thấy ớn lạnh – Candace , người đang chia sẻ những bí quyết làm đẹp với Lucy , và có vẻ rất háo hức với những tin tức mình vừa góp nhặt được cho công việc phát ngôn của mình, một công việc mà bạn phải có bề ngoài chín chu và phải thể hiện quan điểm của mình về nhiều thứ: Rebecca, đang ghi chép lại cách để cư xử cho giống người bình thường hơn từ một trong những nhân viên ánh sáng những người quay phim, đang ngắm soi hình ảnh của Gwen Stefani trong phòng tôi.Tất cả dường như đều nín thở khi tôi bước xuống giường và nhận điện thoại từ Theresa.

“Alo” , tôi nhắc ống nghe lên và nói.

“Samatha”, ngài tổng thống nói to đến nỗi tôi phải để ống nghe ra xa tai: “ Tôi nghe gì thế này, cháu cho rằng tôi không ủng hộ sự lựa chọn của cháu cho buổi triển lãm nghệ thuật của Liên Hợp Quốc ư?”

“À, thưa ngài tổng thống”, tôi nói: “Sự thật là, cháu nghĩ bức tranh xuất sắc nhất mà chúng ta có được là của Maria Sanchez ở San Diego, nhưng theo những gì cháu hiểu thì ngài – “

“Đó là bức tranh tôi thích” , ngài tổng thống nói : “Bức tranh có những hàng rào ấy”

“Thật sao ạ?” tôi hoài nghi: “Vì ngài đã nói là”

“Bây giờ thì đừng bận tâm chuyện đó nữa”, ngài tổng thống nói : “Cháu thích bức tranh hàng rào đó, cháu cứ gửi chúng đến New York.Và lần sau nếu cháu gặp rắc rối với bất kì chuyện gì như thế này nữa thì hãy đến gặp tôi trước, trước khi gặp giới báo chí, được chứ?”

Tôi đã không đề cập đến chuyện là tôi đã cố thử rồi.Thay vì thế , tôi nói: “Vâng , thưa ngài .Cháu sẽ làm thế”

Thế nên khi cuộc phỏng vấn độc nhất vô nhị của tôi với Candace Wu được trình chiếu vào đêm hôm sau – thứ tư – những đoạn phim về chuyện bức tranh của Maria Sanchez sẽ không đoạt giải đã không xuất hiện.Thay vào đó cộng tác viên của bản tin tại San Diego đã phát một đoạn phim họ ghi lại cảnh họ đến nhà Maria Sanchez và thông báo rằng cô bé là người chiến thắng.Hóa ra Maria lại là cô gái trạc tuổi tôi với mái tóc sẫm màu và đang sống trong một căn nhà nhỏ với sáu anh chị em.Cũng như tôi , Maria cũng là con giữa trong số tất cả anh chị em của mình.

Lẽ ra tôi nên biết rằng có lý do nào đó khiến tôi thích bức tranh của Maria nhất.

Khi họ thông báo với Maria rằng bạn ấy là người chiến thắng, Maria bật khóc .Rồi, bởi vì họ hỏi, nên Maria đã chỉ cho họ thấy cảnh trí khi nhìn ra từ cửa sổ của mình.Nó giống hệt như trong tranh vẽ, với những thứ đã được giặt giũ đang phơi thành hàng dài và hàng rào thép gai ở xa xa.Maria đã thực sự vẽ những gì cô nhìn thấy, giống như tôi đã nghĩ, chứ không phải là cái mà Maria biết.

Và bây giờ thì Maria cùng với gia đình mình sẽ chuẩn bị đến New York để xem tranh của mình được treo lên tường của Liên Hợp Quốc với tất cả những tranh dự thi đến từ các quốc gia khác trên thế giới.Và có vẻ như là tôi sắp được gặp bạn ấy, vì Andy nói rằng Nhà Trắng sẽ cho cả gia đình tôi đến New York để dự lễ khai mạc buổi triển lãm.Tôi đã hỏi bố mẹ xem liệu có thể đến Met khi chúng tôi ở đó được không , để được xem tận mắt những bức tranh vẽ theo trường phái Ấn tượng và họ đồng ý.

Tôi cá là Maria cũng muốn đến đó nữa.

Vào tối mà buổi phỏng vấn của tôi với Candace được phát sóng , tất cả chúng tôi đều ngồi trong phòng khách và xem tivi...tôi, Lucy .Rebecca, Theresa, Manet và cả bố mẹ.Bố và mẹ không biết nhiều về chuyện này, vì tôi đã tiến hành phỏng vấn sau giờ học, khi mà mẹ vẫn còn đang ở tòa án và bố vẫn đang trong giờ làm việc .Tôi đã phải bỏ giờ học của cô Susan Boone để làm việc đó.Nhưng dù sao đi nữa thì tôi cũng đã làm thế, vì đó là lúc mà Theresa chuẩn bị đưa tôi đến buổi hẹn tháo bột ra.

Thế nên bố mẹ ngạc nhiên khi nhìn thấy những phần được quay phim tại nhà chúng tôi- đặc biệt là phần được thực hiện trong phòng của tôi, có hơi bừa bải vào lúc ấy.Mẹ tôi nói với giọng hốt hoảng khi nhìn trên màn hình tivi: “Ôi, chúa ơi, Samantha”

Nhưng tôi đã giải thích với mẹ rằng Candace đã yêu cầu tôi để căn phòng tự nhiên như thế , vì nó làm tăng tính chân thật lên.Candace là người yêu thích tính chân thật.Mục đích mà cô ấy sản xuất phần tin đó là để cho mọi người nhìn thấy một “ anh hùng đích thực của nước Mỹ”.Theo Candace, những nguyên nhân khiến tôi trở thành một “anh hùng đích thực của nước Mỹ” là:

a) Tôi đã liều tính mạng của mình một cách không toan tính vì tính mạng của một người khác.

b) Và người khác đó hóa ra lại là người lãnh đạo của thế giới tự do.

c) Tôi là một người Mỹ.

Thật vui thay, quan điểm của Candace về vấn đề này được nhiều người chia sẻ.Chẳng hạn như vị bác sĩ đã tháo bột ra cho tôi.Ông ấy rất cẩn thận khi tháo băng ra để không làm vỡ đi những bức tranh mà tôi đã vẽ lên đó.Ông ấy cảnh báo tôi ngay trước khi tháo băng ra rằng, khi không còn nó nữa, cánh tay tôi sẽ trở nên rất nhẹ và lại lằm trong một thời gian, và hóa ra là ông ấy nói đúng.Ngay khi ông ấy vừa tháo nó ra, cánh tay tôi trôi về phía trước độ khoảng ba inch, tự nói trôi.Theresa , Candace và ông bác sĩ cùng những người quay phim và cả tôi đều cười to.

Những người khác nghĩ rằng tôi thật sự là người anh hùng đích thực của nước Mỹ hóa ra là nhân viên của Smithsonian, nơi chúng tôi đến sau khi tôi tháo băng ra.Tôi đã quyết định, thay vì bán nó trên eBay, tôi sẽ tặng nó cho một viện bảo tàng, và bảo tàng Smithsonian là bảo tàng lớn nhất mà tôi có thể nghĩ tới.May mắn thay, họ cũng muốn có nó.Tôi lo là họ sẽ nghĩ nó rất gớm ghiếc, việc tôi cho họ cái băng bột cũ kĩ với hình những Quả chuông tự do và Dolley Madison vẽ khắp nơi trên đó.

Nhưng vì nó là một di vật hiếm có, thể hiện một phần quan trọng trong lịch sử nước Mỹ, nên họ nói rằng họ rất vui khi có nó.

Phần phim về tôi kết thúc với cuộc trò chuyện mà tôi và Candace đã thảo luận rất kỹ trước đó.Một trong những điều kiện để tôi cho cô ấy thực hiện buổi phỏng vấn là cô ấy phải hỏi câu hỏi đặc biệt này.Về tình yêu của tôi.

“Vây, Samantha”, Candace nói, hơi chồm người qua ghế với một nụ cười nhẹ nhàng trên gương mặt: “Có một vài tin đồn...”

Máy quay cho thấy tôi trông rất ngây thơ, đang ngồi trên chính chiếc trường kỷ mà tôi đang ngồi khi tôi xem đoạn phỏng vấn lúc phát sóng.

“Tin đồn, cô”, tôi vờ hỏi, mắt mở to.

“Đúng”, Candace trả lời: “Về cô và một người...”

Rồi họ chiếu tất cả những hình ảnh về David – đang vẫy tay từ những bậc thang của Lực lượng không quân đi tới đi lui trước lớp học của cô Susan Boone, trong bộ đồng phục của Lễ hội quốc tế thiếu nhi. Và rồi máy quay lại hướng về cô Candace, và cô ấy nói: “Có thật là cô và con trai đầu của ngài tổng thống là một cặp không?”

Tôi trên tivi, bắt đầu ửng đỏ – đỏ mặt ngay trên tivi và dù tôi đã biết rõ ràng câu hỏi này sẽ được đề cập – và trả lời: “À, cô Wu, tôi có thể nói thế này: tôi muốn nó là sự thật. Nhưng liệu anh ấy có cảm thấy như thế không thì tôi không biết. Tôi nghĩ là có lẽ tôi nên kết thúc mọi chuyện”.

“Kết thúc mọi chuyện”, Candace trông rất bối rối (dù rằng cô ấy biết chính xác tôi sẽ nói như thế). “Kết thúc nó như thế nào, Samantha”

“Tôi chỉ”, tôi trên tivi nói với một cái nhún vai: “không thể nhìn thấy những gì đang ở ngay trước mặt mình. Và bây giờ thì tôi nghĩ rằng đã quá muộn. Tôi hy vọng không...nhưng tôi có một cảm giác rất tệ rằng có lẽ nó sẽ như thế”.

Đó là khi con người thật của tôi – đang ngồi xem tivi – kéo tấm màn sofa mà con Manet đang nằm đè lên và dụi mặt mình vào đó cùng một tiếng la vang dội. Ý tôi là, tôi phải nói điều đó – tôi không thể nghĩ ra cách nào khác để nói rằng điều đó có thể bù đắp cho những điều tệ hại mà tôi đã làm – bạn biết đấy, chuyện yêu – David – suốt-thời-gian-ấy-và-không-hề-nhận-ra-cho-tới-khi-mọi-chuyện-trở-nên-quá-muộn.

Nhưng điều đó không có nghĩa là tôi cảm thấy bối rối về chuyện này. Hay tôi thậm chí không hề có chút hy vọng nào, dù là mong manh nhất, rằng nó sẽ có tác dụng.

Đó là lý do vì sao tôi đang hét lên.

Bố tôi, đang xem cuộc phỏng vấn với một vẻ ngạc nhiên cực độ trên gương mặt, nói: “Chờ đã. Chuyện gì thế này? Samantha...con và David đã đánh nhau à?”

Theresa đáp lại: “Ồ, cháu nó đã tiêu tan cơ hội nhưng thế cũng tốt. Nhưng có lẽ nếu anh ấy xem buổi phỏng vấn này, anh ấy sẽ cho nó một cơ hội khác. Ý tôi là, không phải là chuyện cơm bữa khi một cô gái xuất hiện trên đài truyền hình quốc gia và nói với cả thế giới rằng cô ấy muốn đi chơi với một ai đó”

Ngay cả Rebecca cũng nhìn tôi với một sự ngưỡng mộ mới: “Chị thật là dũng cảm, Sam ạ”, con bé thốt lên: “Dũng cảm hơn cả những gì chị đã làm bên ngoài tiệm bánh mì vào ngày hôm đó.Chỉ có điều, tất nhiên nó sẽ không có tác dụng đâu”

“Ồ, Rebecca”, Lucy nói , nhấp vào nút im lặng , vì chương trình phỏng vấn đã hết: “Câm miệng đi”

Hiếm khi nào Lucy đứng về phía tôi trong những cuộc tranh luận trong gia đình, nên tôi ngược nhìn lên từ tấm màn với vẻ ngạc nhiên.Chỉ có lúc đó tôi mới nhận ra cái gì đang làm tôi thấy phiền phức về Lucy.Cái gì đã làm phiền tôi về Lucy trong một hay hai ngày qua.

“Này”, tôi nói : “Jack đâu”

“Ồ”, Lucy nói với một cái nhún vai lơ đãngL “Tụi chị chia tay rồi”

Tất cả mọi người trong phòng – không chỉ có tôi nhìn Lucy với một sự kinh ngạc đến không nói nên lời.Bố là người hoàn hồn đầu tiên.Ông ấy nói: “Allekuia”.(một bài hát ca ngợi chúa), một lời cảm thán lạ lùng xuất hiện phát từ một người theo thuyết bất khả tri.

“Tôi biết mà”, Theresa vừa nói vừa lắc đầu: “Nó quay lại với cô bồ cũ, đúng không? Ôi đàn ông.Tất thấy họ đều...”Và rồi bà ấy chửi thề bằng tiếng tây ban nha.

“Ôi , chúa ơi”, Lucy thốt lên, đảo mắt : “Làmmm ơn đi.Anh ấy không lừa gạt cháu hay gì hết.Anh ấy đã cư xử ngu ngốc với Sam”

Tôi không thể nào tin được là hàm tôi lại có thể chảy lện hơn thế, nhưng bằng cách nào đó , tôi vaxn cổ quay xở.

“Em?”, tôi ré lên: “Chị đang nói cái gì thế?”

Lucy nhìn ngược lên trời: “Ồ, em biết mà”, chị trả lời, nghe có vẻ mất bình tĩnh: “Về chuyện bức tranh ấy.Anh ấy chỉ là một thằng ngốc .Chị đã nói với anh ấy là – gọi là gì nhỉ , Rebecca.

“Đùng bao giờ làm tối đi đường của em nữa?”, Rebecca nhắc.

“Ừ, Lucy đồng tình: “Vậ đó”.Rồi Lucy , vẫn đang dò kênh trong lúc đang nói, lên tiếng: “Ồ ooo, nhìn kia.David Boreanaz”, và vắn to âm thanh lên.

Tôi không thể tin được .Tôi không thể tin được.Lucy và Jack, chia tay?Vì tôi? Ý tôi là , tôi sẽ thừa nhận , tôi đã mơ mộng đến giây phút này hàng tháng trời.Nhưng trong mộng tưởng của tôi, Lucy và Jack luôn chia tay vì Jack rốt cuộc cũng nhận ra rằng tôi

mới là cô gái của anh ấy.Họ chẳng bao giờ chia tay vì Lucy bỗng dung phát hiện ra Jack là một thằng không ra gì với tôi.

Và họ chắc chắn không bao giờ chia tay sau khi tôi nhận ra mình không còn yêu Jack nữa...có lẽ ngay từ đầu tôi chưa bao giờ yêu anh ấy.Không phải theo cái cách mà lẽ ra bạn nên yêu ai đó.

Đây không phải là cách mà mọi chuyện được mong đợi sẽ diễn ra.Không hề.

“Lucy”, tôi nói và chồm người về phía chị: “Sao chị có thể...sau tất cả những ngày hai người vui vẻ bên nhau, sao chị có thể vứt bỏ Jack như thế chứ?Còn buổi khiêu vũ thì sao?Buổi tiệc khiêu vũ cho năm cuối của chị sắp đến rồi.Chị sẽ đi với ai nếu không có Jack?”

“À”, Lucy nói, vẫn nhìn chăm chăm vào David Boreanaz: “Chị đã giới hạn lại trong năm chàng thôi.Chị đang nghĩ đến việc rủ anh bạn học chung lớp hóa học”

“Greg Gardner ?” , tôi thét lên inh ỏi: “Chị sẽ đến dự tiệc với Greg Gardner? Lucy , anh ta là con một kinh dị nhất trường!”

Lucy có vẻ khó chịu, nhưng chỉ vì tất cả những tiếng thét inh ỏi của tôi đang chồm hăng vào những âm thanh êm ái từ ông Boreanaz.”Công tử bột”, chị ấy nói: “Thế đấy.Nhưng ngay lúc này thì một sách lại hay đấy chứ.Ý chị là, em nên biết.Em là người đã bắt đầu trào lưu này mà”.

“Trào lưu?Trào lưu nào?” tôi gắng hỏi.

“Em biết rồi mà”.Một mẫu quảng cáo lại xuất hiện nên Lucy lại để chế độ tắt âm thanh lần nữa, rồi quay lưng sang và nói với tôi: “Thì chuyện hẹn- hò – với-một-tên-một chữ gì nữa.Em khởi đầu nó bằng việc đi cùng với David đến bữa tiệc ấy.Bây giờ thì mọi người đều bắt chước theo em.Kris Parks đang cặp kè với Tim Haywood đấy”

“Người chiến thắng trong cuộc triển lãm khoa học quốc tế ư?”, tôi hỏi gấp gáp.

“Đúng.Còn Debbie Kinley thì vứt bỏ Rodd Muckinfuss để theo một thằng lập dị nào đó bên Horizon”.

“Thật sao?”.Mẹ tôi , người vẫn còn đang ngồi trong phòng, lắng nghe chúng tôi nói chuyện từ nãy giờ, và cuối cùng đã không thể nào chịu nổi nữa. “Nghe này những cô gái ! Mấy thằng lập dị ! Mấy con một sách ! các cô không biết là mình đang nói về con người à? Con người có đầy đủ cảm xúc?”

Cũng như mẹ, tôi càng lúc càng cảm thấy buồn hơn.Nhưng không vì lý do như thế.

“Chờ đã”, tôi nói : “Lucy , chị không thể chia tay với Jack.Chị yêu anh ấy”.

“À, đúng là thế”, Lucy nói một cách đơn giản.Nhưng em là em của chị.Chị không thể cặp kè với một gã tỏ ra hèn hạ với em gái mình.Em nghĩ chị là ai chứ?”

Tôi chỉ nhìn chị ấy chăm chăm.Tôi thực sự không thể nào tin được điều ấy.Lucy - chị gái Lucy của tôi một cô nữ sinh xinh xắn và cũng trông rộng nhất trường dự bị Adams – đã vứt bỏ bạn trai của mình, và không phải vì nó chiếm quá nhiều thời gian của chị ấy, cũng không vì chị ấy chán anh ấy.Chị ấy vứt boanh chàng ấy vì tôi, cô em gái bị bỏ rơi của mình.Tôi, Samantha Madison.Không phải là Samantha Madison đã cứu manh ngài tổng thống nước Mỹ.Không phải là Samantha Madison, đại sứ tuổi vị thành niên của Mỹ tại Liên Hợp Quốc.

Không.Samantha Madison, em gái bé bỏng của Lucy Madison.

Đó là lúc cảm giác tội lỗi bắt đầu ủa đến.Ngay lúc này Lucy đang hi sinh một cách to tát – ừ , có thể là không quá to tát với chị ấy, nhưng dù gì đi nữa thì vẫn là một sự hi sinh – và thế thì tôi là kiểu em gái gì với chị mình kia chứ? Hả? Đã từ lâu lắm rồi, những gì tôi làm là ước cho – không, cầu nguyện thì đúng hơn – Lucy và Jack chia tay nhau để tôi có thể có được anh ấy.Rồi cuối cùng nó cũng xảy ra , và tại sao ?.

Bởi vì , theo Lucy nói, chị ấy yêu tôi hơn bất kì một chàng trai nào khác.

Tôi là đứa em tệ nhất trên trái đất này.Tệ nhất trong những đứa tệ hại.Tôi là một thứ cặn bã.

“Lucy”, tôi nói: “Thật ra Jacj chỉ buồn ngày hôm đó thôi.Em hoàn toàn có thể hiểu được.Em nghĩ rằng chị không nên chia tay anh ấy chỉ vì... chỉ vì em”

Lucy có vẻ chán nản với cuộc trò chuyện .Chương trình của chị ấy lại tiếp tục: “Thế nào cũng được” , chị ấy buông một câu: “Chị se nghĩ về điều đó sau”

“Chị không nên như thế, Luce à”, tôi nói : “Chị thực sự không nên như thế.Jack là một chàng trai tuyệt vời.Thực sự là một chàng trai tuyệt vời, cho chị”

“Được rồi”, Lucy nói, tỏ ra rất khó chịu: “Chị đã nói là chị se nghĩ lại .Bây giờ thì câm miệng đi, chương trình của chị tới rồi”.

Mẹ tôi, nhận ra chuyện gì đang xảy ra một cách muộn màng, nói: “Ừm, Lucy, nếu con muốn hẹn hò với chàng trai kia – người bạn học cùng lớp hóa học của con ấy – thì với bố mẹ cũng không có gì là không ổn.Phải không , Richard?”

Bố tôi vội vã đảm bảo với Lucy rằng ông ấy cũng nghĩ thế.

“Thực tế là”, bố tôi nói: “sao con không mang chàng trai ấy đến đây sau giờ học ngày mai? Theresa sẽ không phiền đâu, đúng không, Theresa?”

Nhưng sự sút mẻ đã qua rồi. Tôi biết Lucy và Jack sẽ quay lại với nhau trước bữa trưa ngày mai.

Và tôi rất vui. Thực sự rất vui.

Vì tôi không yêu Jack. Có lẽ tôi chưa bao giờ yêu Jack. Chưa bao giờ cả.

Vấn đề duy nhất, tất nhiên rồi, là tôi khá chắc chắn rằng người tôi thực sự yêu thương không cảm thấy như thế về tôi.

Tôi có một linh cảm tốt rằng tôi chắc chắn sẽ tìm ra, bằng cách này hay cách khác, ở lớp học của cô Susan Boone ngày mai

Chương 25

“Mọi người thấy rõ hộp sọ này chứ? Cô Susan Boone dựng lên một cái sọ bò, được tẩy trắng bởi nắng và cát. “Tất cả những màu sắc của cầu vồng đều nằm trong này. Và tôi muốn nhìn thấy tất cả những màu sắc ấy trên trang giấy trước mặt tất cả các em.”

Cô đặt cái sọ xuống chiếc bàn nhỏ trước mặt chúng tôi. Rồi cô quay sang trừng phạt con quạ Joe, nó vừa mới đánh cắp thành công một sợi tóc của tôi trước khi tôi kịp đội cái mũ bảo hiểm hoa cúc trên đầu.

Tôi ngồi dạng chân trên băng ghế của mình, tránh nhìn chằm chằm vào người đang ngồi cạnh tôi. Tôi không biết David buồn hay vui khi nhìn thấy tôi, hay có khi anh ấy chẳng thèm bận tâm đến điều ấy nữa. Tôi vẫn chưa nói chuyện hay nhìn thấy anh ấy – ngoại trừ trên tivi – từ cái đêm với ban nhạc Beaux Arts Trio và cuộc tranh cãi về Jack. Tôi không biết liệu anh ấy có xem được buổi phỏng vấn hay không, hay liệu anh có biết rằng, thực ra tôi đã thực thi quyền tự do ngôn luận của mình, cách mà anh đã đề nghị. Về cơ bản thì tôi đã thừa nhận là, ngay trước hai mươi triệu người xem, tôi yêu anh ấy.

Tôi đã chất vấn Rebecca về chuyện này rất kĩ lưỡng, để xem nó đến trường thế nào. Nhưng ở tuổi mười một, Rebecca không học chung bất kì lớp nào với David cả. Thậm chí giờ ăn trưa của nó cũng khác của David. Nó không biết liệu có gặp được David hay không.

“Đừng lo lắng”, Lucy vẫn cứ luôn miệng nói. “Anh ấy xem buổi phỏng vấn mà”.

Và Lucy, tất nhiên rồi, có lẽ biết. Lucy biết mọi thứ cần phải biết về các chàng trai. Chẳng phải chị ấy đã lại có Jack, cũng như cái cách mà chị ấy đã vứt bỏ anh ấy đó sao? Một ngày họ chia tay, và ngày hôm sau họ lại ngồi với nhau ở căng tin trường như thể họ chưa bao giờ rời xa nhau cả.

“Ồ, chào, Sam”, Jack nói khi tôi đi qua bàn họ, hướng về bàn của mình :”Nghe này, anh xin lỗi về chuyện triển lãm tranh nhé. Anh hy vọng em không nổi điên lên với anh, hay bất cứ điều gì khác. Anh chỉ cảm thấy thất vọng thôi.”

“Ừm”, tôi nói, hoàn toàn bối rối. Thế Gred Gardner đâu nhỉ? Nhưng tôi nghĩ là tôi đã hoàn hồn khá nhanh khi có thể đáp lại :” Không có gì đâu”.

Và đó không phải là vấn đề. Tôi quan tâm gì đến Jack chứ? Tôi còn nhiều thứ hơn để suy nghĩ. Chẳng hạn như David. Làm sao để David tin rằng người tôi yêu là anh ấy, chứ không phải là Jack? Không lý do nào anh ấy lại không xem buổi phỏng vấn ấy, vì đó là chương trình được bầu chọn nhiều nhất trong quãng thời gian phát sóng, và

bên cạnh đó, còn được quảng cáo rất rầm rộ, kể từ hôm chủ nhật, khi tôi bắt đầu mọi thứ.

Tuy vậy, tôi vẫn còn một cơ hội. Tôi sẽ có cơ hội để nói thẳng vào mặt anh ấy.

Ở phương diện nào đó thì cách này còn tệ hại hơn rất nhiều so với việc nói trước hai mươi triệu người xa lạ.

Và tôi đang ở đây, ngay bên cạnh anh ấy, và tôi thậm chí không thể nghĩ ra được chút gì để nói với anh ấy. Chúng tôi cười với nhau khi bước vào lớp, và David nói thế này :”Chào”, và tôi đáp lại :”Chào”.

Chỉ thế thôi.

Và như thế gần đây định mệnh chưa chơi đủ trò tàn nhẫn với tôi hay sao, David lại đang mặc một chiếc sơ mi No Doubt. Ban nhạc yêu thích của tôi trên thế giới này, cùng với Gwen Stefani, cô ca sĩ tuyệt vời nhất hành tinh, và cái gã mà tôi phải lòng ghê gớm này lại đang mặc một chiếc áo sơ mi có hình của họ.

Cuộc đời có thể là quá, quá bất công.

Và bây giờ thì bàn tay tôi đang đổ rất nhiều mồ hôi, tôi gần như không thể cầm được mấy cây bút chì nữa, tim tôi đang đánh lô tô trong lồng ngực, còn miệng tôi thì khô hằn đi. *Nói gì đi.* Tôi nói với chính mình.

Chỉ có điều là tôi không thể nghĩ ra được điều gì để nói cả.

Rồi đã đến lúc phải vẽ, lớp học rơi vào im lặng, ngoại trừ tiếng nhạc cổ điển trên radio, và mọi người bắt đầu làm việc, thế là quá muộn để nói bất cứ điều gì.

Hay do tôi nghĩ thế.

Tôi mãi tìm những màu sắc trong cái sọ bò trước mặt mình, cực kì chăm chú, như thường lệ, vào bức tranh của mình – vì dù cho có vô vọng trong tình yêu với David như thế thì tôi vẫn có thể tìm thấy niềm vui với những bức tranh của mình....

....Quá chăm chú đến nỗi khi anh ấy ném một mẩu giấy nhỏ lên đùi tôi, theo phản xạ tự nhiên, tôi nhảy tránh sang một bên độ chừng vài mét.

Tôi nhìn xuống mẩu giấy. Rồi nhìn sang anh ấy.

Nhưng anh ấy vẫn đang nhào người lên bức vẽ của mình. Thực ra, nếu không nhờ nụ cười gần như rất khó phát hiện qua khóe môi của anh ấy, chắc tôi đã không thể biết được mẩu giấy xuất phát từ anh.

Ít nhất cũng cho đến khi tôi mở nó ra.

Bên trong là một tờ, được viết tay ngay ngắn và nhỏ nhắn bởi bàn tay của một chàng họa sĩ trong tương lai:

BẠN?

Tôi không thể tin được. David muốn làm bạn. *Với tôi. Tôi.*

Trái tim tôi đập rộn rã, tôi bò ngượng ra và viết.:

Vâng, tất nhiên rồi.

Nhưng có cái gì đó ngăn tôi lại. Tôi không biết đó là gì. Tôi không biết là vì những chuyện đã xảy ra, cuối cùng tôi cũng đã học được một hai điều gì đó, hay vì đôi bàn tay vô hình của vị thần hộ mệnh của mình, Gwen Stefani, đã dang ra cản tôi lại

Dù là gì cũng được, tôi xé một góc giấy khác từ tờ giấy vẽ. Và trên đó, tôi viết, lòng hồi hộp, nhưng tôi biết, chỉ biết thế thôi – rằng hoặc là bây giờ hoặc sẽ không bao giờ nữa, và rằng tôi phải nói sự thật:

Không. Em muốn hơn thế nữa.

Dù rằng tôi cố gắng giả vờ như thể tôi hoàn toàn say mê với bức vẽ của mình, thì lần này tôi thực sự đang nhìn David qua khóe mắt. Tôi nhìn anh ấy mở mảnh giấy mà tôi vút sang bên ấy, và nhìn anh ấy đọc những gì tôi viết. Và rồi tôi nhìn đôi chân mày của anh ấy nhướng lên.

Nhướng lên.

Và một vài giây sau đó, một mẫu giấy khác lại xuất hiện trên đùi tôi, tôi biết anh đã ném nó sang, vì tôi cũng đã nhìn thấy anh làm thế.

Cảm giác như mình không thể thở được nữa, tôi mở mẫu giấy ra. Trên đó, anh viết:

Thế còn Jack thì sao?

Đó là một câu hỏi dễ. Thực ra, tôi thấy nhẹ nhõm khi viết ra:

Jack? Ai thế?

Vì đó thực sự là cái tôi cảm thấy.

Thế nhưng, điều cuối cùng tôi mong đợi là một mẫu tin từ David nói xem *anh ấy* thực sự cảm thấy thế nào.

Và đó chính xác là mẫu giấy mà tôi nhận được.

Và nếu như tôi đã từng hạnh phúc trước đó – nếu có chuyện như thế thật, nếu có chuyện gì đó khiến tôi có thể cảm thấy niềm vui hết như bong bóng xà phòng đang tràn ngập trong lòng tôi – thì nó cũng chẳng là gì so với cảm giác khi tôi mở mảnh giấy tiếp theo anh ấy ném lên đùi tôi, và nhìn thấy trên đó, anh vẽ hình một trái tim.

Chỉ thế thôi. Chỉ là một trái tim nho nhỏ.

Chỉ có thể có một lời lý giải cho nó. Thật đấy. Rằng David yêu tôi. Anh ấy yêu tôi.

Anh ấy yêu tôi.

Anh ấy yêu tôi.

Chương 26

Một tuần sau đó, họ tổ chức lễ trao tặng huy chương của ngài tổng thống. Bạn biết mà, cho lòng dũng cảm, và cho tất cả mọi chuyện đã xảy ra.

Tôi không mặc quần áo đen nữa. Tôi thậm chí còn không muốn mặc quần áo đen. Tôi không quan tâm tôi mặc gì nữa. Khi bạn đang yêu, bạn sẽ nghĩ thế. Bạn không bận tâm về những thứ như quần áo, vì tất cả những gì bạn quan tâm chỉ là người ấy mà thôi.

À, trừ khi bạn là Lucy.

Nhưng dù cho tôi không bận tâm đến ngoại hình của mình, thì mẹ tôi, và Theresa và Lucy vẫn đảm bảo là tôi trông xinh xắn. Họ đưa cho tôi một bộ quần áo khác – màu xanh nhạt – mà sau đó, sau buổi trao huy chương ấy, trong khi tất cả chúng tôi đều đang thưởng thức bánh ngọt trong phòng Hoàng Gia, David nói rằng nó rất hợp với màu mắt của tôi.

Buổi lễ trao tặng, như đã được hứa từ trước, diễn ra trước cây thông Noel của Nhà Trắng trong phòng Xanh da trời. Ánh đèn cùng những vật trang trí khiến căn phòng trông thật long lanh.

Mọi thứ đều có vẻ nghiêm túc. Tất cả mọi người đều ở đó, có cả những đại tá quân sự mặc quân phục nghiêm nghị, các thượng nghị sĩ trong những bộ phận áo chần chu, và gia đình tôi, Theresa, Catherine và gia đình bạn ấy, cả Candace WU, rồi Jack và Pete, và cô Susan Boone, người mà tôi đã đặc biệt mời đến.

Ngài tổng thống đã phát biểu về tôi, điều đó khiến tôi cảm thấy yêu đất nước hơn. Ngài nói thế này :”Samatha Madison, tôi trao tặng cháu huy chương này vì lòng quả cảm cao độ khi đối mặt với hiểm nguy...” vân vân và vân vân. Thực tình mà nói, tôi rất khó tập trung vì David đang đứng ngay cạnh bên bố anh ấy, trông cực kì đáng yêu.

Tôi không thể tin rằng đã có lần tôi từng nghĩ David trông thật ngờ nghệch khi đeo cà vạt. Còn bây giờ bóng dáng của anh ấy khiến tôi hoàn toàn rung động. À, bóng dáng anh ấy dù trong bất cứ trang phục nào, thật đấy.

Sau khi tôi được nhận huy chương – làm bằng vàng ròng, treo bởi một dây băng lụa đỏ - tất cả mọi người đều vỗ tay, và chúng tôi phải đứng tạo dáng hàng triệu lần, trong khi tất cả những người khác bắt đầu dùng bánh. David, thay vì dùng bánh như mọi người, chờ tôi, và khi tôi kết thúc màn chụp ảnh, anh đến bên tôi và hôn vào má tôi. Một nhiếp ảnh gia đã chụp được một bức ảnh vào lúc ấy, nhưng chúng tôi không

hề bối rối hay ngượng ngùng. Bởi vì trong tuần vừa qua chúng tôi đã hôn nhau rất nhiều, và không chỉ là hôn lên má.

Để tôi nói cho bạn nghe vài điều: hôn nhau – không cần phải nói, không phải là thứ mà tôi có nhiều kinh nghiệm mãi chớ đến bây giờ - rất tuyệt.

Sau khi chúng tôi cùng mọi người dùng bánh ngọt, tôi đi vòng quanh, cố gắng giúp những nhóm khách mời cảm thấy dễ chịu với nhau. Chẳng hạn như tôi giới cô Susan Boone và bạn trai cô ấy với bố mẹ Catherine, và David giới thiệu Jack cùng Lucy với ngài trưởng đoàn luật sư cùng vợ của mình, vân vân.

Và rồi, trong khi mọi người đều đang bắt tay nhau và nói về những chuyện vui vẻ họ đang tận hưởng cùng nhau, David đến bên tôi với một trong những nụ cười bí ẩn hé nở nơi khóe môi và thì thầm :” Đến đây nào”.

Tôi nhỏ giọng trả lời :”Vâng”.

Tôi theo anh ra khỏi phòng và đi đến căn phòng nơi mà lần đầu tiên chúng tôi ăn ham bơ gơ cùng nhau, nhìn ra bãi cỏ sau Nhà Trắng.

Và trên ngưỡng cửa nơi David đã khắc tên tôi, tôi nhìn thấy anh ấy đã thêm vào một cái gì đó.

Một dấu cộng.

Bây giờ nó thành thế này:

David

+

Sam

Đó, khi xem xét tất cả mọi chuyện, việc ghi tên bạn vào lịch sử thật tuyệt.

Mười lý do hàng đầu tôi cảm thấy vui sướng khi mình thực sự không phải là Gwen Stefani:

10. Tôi không phải đi diễn tour. Tôi có thể ngồi ở nhà với con chó của mình. Cộng thêm việc có thể gặp bạn trai mình bất cứ khi nào tôi muốn... à, cho đến giờ giới nghiêm, mười một giờ vào những ngày cuối tuần, và cho tới khi tiếng Đức của tôi khá lên.

9. Giữa trường học, những buổi học vẽ, là một đại sứ tuổi vị thành niên của Liên Hợp Quốc, và đời sống xã hội của tôi, tôi thực sự không còn thời gian để

chăm chút cho cái tủ cá nhân của mình. Ăn mặc một cách bất thường thực ra lại hàm chứa rất nhiều trách nhiệm

8. Tôi không nghĩ ca hát và sáng tác lại có thể mang tính sáng tạo cao như vẽ được một cái trứng thực sự xuất sắc.

7. Gwen phải tham dự rất nhiều cuộc phỏng vấn, mà tôi có thể liên hệ theo khả năng của mình với chức vụ đại sứ tuổi vị thành niên của Liên Hợp Quốc. Nhưng Gwen được phỏng vấn bởi chẳng hạn như, *Tuổi teen*, tờ báo sẵn sàng thuật lại những gì bạn đang mang trên người trong cuộc phỏng vấn. Còn tôi được phỏng vấn bởi *Thời báo New York Times*, mà họ thì không làm như thế.

6. Gwen đeo rất nhiều dây đeo ngang bụng. Còn dây đeo của tôi thì chính xác không phải là thứ nổi bật nhất trên người tôi. May mắn thay, bố tôi đã bảo rằng nếu ông ấy bắt gặp tôi mang những bộ lông thông như thế, ông ấy sẽ buộc tôi phải làm việc nội trú trong văn phòng mình trong cả mùa hè, thay vì để tôi vẽ mấy quả trứng và sọ bò cả mùa hè ở studio của cô Susan Boone.

5. Theo như Theresa, người có một người em làm một thẩm mỹ viện được cấp giấy phép, nếu tôi nhuộm tóc mình một cách thường xuyên như Gwen, thì bà ấy sẽ đẹp chúng ngay.

4. Gwen phải ra ngoài cả ngày, mỗi ngày với những chàng trai nhốn nháo trong ban nhạc. Chàng trai duy nhất tôi từng đi chơi cùng là bạn trai của mình, bạn trai của chị tôi, và bạn trai của người bạn tốt nhất của tôi, và chưa có ai trong số họ, từ trước đến giờ, bày tỏ niềm đam mê với việc chơi trống mà chẳng mặc gì trên người, và điều này, nếu bạn hỏi tôi, thật sự là một điều đáng xấu hổ.

Nhưng một lần nữa, một người phải hi sinh cho nghệ thuật, tôi nghĩ là thế.

3. Gwen có lẽ không nhận thức về sự thật bé nhỏ này: những gã ngớ ngẩn là những người bạn trai tốt nhất. Nghe có vẻ đáng ngạc nhiên, nhưng nó là sự thật. Bạn biết những nụ cười của David, những nụ cười bí ẩn dường như luôn ngự trị trên gương mặt anh ấy chứ? Những nụ cười ấy, anh ấy nói, là vì tôi. Bởi vì, anh ấy nói với tôi, anh ấy chưa bao giờ nghĩ có thể gặp một người con gái tuyệt vời như tôi.

Ngoài ra, cũng có điều gì đó đáng nói khi bố mẹ bạn thực sự thích người mà bạn đang cặp kè.

2. Em của Gwen, dù cô ấy có thể xinh xắn và còn nhiều điều khác nữa, không thể nào đáng yêu như Lucy, người mà, dù cho thi thoảng làm những chuyện rất khó ưa, thực sự đã cư xử rất đúng mực trong thời gian còn lại. Ý tôi

là, chị ấy sẵn sàng vứt bỏ bạn trai mình vì tôi. Điều đó có nói lên điều gì với bạn không?

Và nguyên nhân hàng đầu khiến tôi cảm thấy vui mừng khi mình không phải là Gwen Stefani:

1. Vì như thế tôi sẽ không còn là mình nữa

Chia sẻ ebook: <http://www.downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>